STT	Tên phòng ban	Tài khoản	Tên hiển thị	Quản trị tổ chức	Mã định danh phòng ban	Trạng thái hoạt động	Vai trò
12	Ủy ban Pháp luật và Tư pháp	qh_ubpltp_admin	Ủy ban Pháp luật và Tư pháp _Quản trị	Y	QH03	1	KTRS_ADMINDONVI
13	Ủy ban Pháp luật và Tư pháp	qh_ubpltp	Ủy ban Pháp luật và Tư pháp - Đơn vị rà soát	N	QH03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
14	Ủy ban Pháp luật và Tư pháp	qh_ubpltp_th	Ủy ban Pháp luật và Tư pháp - Cơ quan rà soát tổng hợp	N	QH03	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS;KTRS_LanhDao_CQRS
2	Văn phòng Quốc hội	qh_vpqh	Văn phòng Quốc hội_Quản trị	N	QH01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
11	Hội đồng dân tộc	qh_hddt	Hội đồng dân tộc	N	QH02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
15	Ủy ban Kinh tế và Tài chính	qh_ubktte	Ủy ban Kinh tế và Tài chính	N	QH04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
16	Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại	qh_ubqpandn	Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại	N	QH05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
17	Ủy ban Văn hóa và Xã hội	qh_ubvhxh	Ủy ban Văn hóa và Xã hội	N	QH06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
18	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	qh_ubkhcnmt	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	N	QH07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
19	Ủy ban Công tác đại biểu	qh_ubctdb	Ủy ban Công tác đại biểu	N	QH08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
20	Ủy ban Dân nguyện và Giám sát	qh_ubdngs	Ủy ban Dân nguyện và Giám sát	N	QH09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
21	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	qh_ubtvqh	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	N	QH10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
23	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	mttq_btumttqvn_admin	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam-Quản trị	Y	MTTQ01	1	KTRS_ADMINDONVI
24	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	mttq_btumttqvn	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Đơn vị rà soát	N	MTTQ01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
25	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	mttq_btumttqvn_th	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Cơ quan rà soát tổng hợp	N	MTTQ01	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS;KTRS_LanhDao_CQRS
26	Công đoàn Việt Nam	mttq_cdvn	Công đoàn Việt Nam	N	MTTQ02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
27	Hội nông dân Việt Nam	mttq_hndvn	Hội nông dân Việt Nam	N	MTTQ03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
28	Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh	mttq_dtncshcm	Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh	N	MTTQ04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
29	Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam	mttq_hlhpnvn	Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam	N	MTTQ05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
30	Hội cựu chiến binh Việt Nam	mttq_hccbvn	Hội cựu chiến binh Việt Nam	N	MTTQ06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
31	Hội luật gia Việt Nam	mttq_hlgvn	Hội luật gia Việt Nam	N	MTTQ07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
32	Liên đoàn luật sư Việt Nam	mttq_ldlsvn	Liên đoàn luật sư Việt Nam	N	MTTQ08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
34	Bộ Công an	bo_bca_admin	Bộ Công an - Quản trị	Y	G01	1	KTRS_ADMINDONVI
35	Bộ Công an	bo_bca_cv	Bộ Công an - Chuyên viên rà soát	N	G01	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
36	Bộ Công an	bo_bca_ld	Bộ Công an - Lãnh đạo	N	G01	1	KTRS_LanhDao_CQRS
37	Văn phòng Bộ	bo_ca_vuvpb	Bộ Công an_Văn phòng Bộ	N	G01.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
38	Cục Đối ngoại	bo_ca_cucdn	Bộ Công an_Cục Đối ngoại	N	G01.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
39	Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp	bo_ca_cucpccchctp	Bộ Công an_Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp	N	G01.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
40	Cục Xây dựng phong đoàn toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc	bo_ca_cucxdpdtdbvantq	Bộ Công an_Cục Xây dựng phong đoàn toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc	N	G01.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
41	Cục Tổ chức cán bộ	bo_ca_cuctccb	Bộ Công an_Cục Tổ chức cán bộ	N	G01.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
42	Cục Đào tạo	bo_ca_cucdt	Bộ Công an_Cục Đào tạo	N	G01.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
43	Cục Công tác đảng và công tác chính trị	bo_ca_cuctdctct	Bộ Công an_Cục Công tác đảng và công tác chính trị	N	G01.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
44	Cục Truyền thông Công an nhân dân	bo_ca_cuttcand	Bộ Công an_Cục Truyền thông Công an nhân dân	N	G01.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
45	Cục Kế hoạch và tài chính	bo_ca_cuckhtc	Bộ Công an_Cục Kế hoạch và tài chính	N	G01.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
46	Cục Quản lý xây dựng và doanh trại	bo_ca_cucqlxddt	Bộ Công an_Cục Quản lý xây dựng và doanh trại	N	G01.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
47	Cục Trang bị và kho vận	bo_ca_cuctbkv	Bộ Công an_Cục Trang bị và kho vận	N	G01.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
48	Cục Viễn thông và cơ yếu	bo_ca_cucvtcy	Bộ Công an_Cục Viễn thông và cơ yếu	N	G01.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
49	Cục Công nghệ thông tin	bo_ca_cucntt	Bộ Công an_Cục Công nghệ thông tin	N	G01.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
50	Cục Y tế	bo_ca_cucyt	Bộ Công an_Cục Y tế	N	G01.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
51	Cục Quản lý xuất nhập cảnh	bo_ca_cucqlxnc	Bộ Công an_Cục Quản lý xuất nhập cảnh	N	G01.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
52	Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao	bo_ca_cucanm	Bộ Công an_Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao	N	G01.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
53	Cục An ninh nội địa	bo_ca_cucannd	Bộ Công an_Cục An ninh nội địa	N	G01.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
54	Cục An ninh kinh tế	bo_ca_cucankt	Bộ Công an_Cục An ninh kinh tế	N	G01.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
55	Cục An ninh đối ngoại	bo_ca_cucandn	Bộ Công an_Cục An ninh đối ngoại	N	G01.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
56	Cục Cảnh sát hình sự	bo_ca_cucctsha	Bộ Công an_Cục Cảnh sát hình sự	N	G01.21	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
57	Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy	bo_ca_cucctdtmt	Bộ Công an_Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy	N	G01.22	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
58	Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu	bo_ca_cucctdttn	Bộ Công an_Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu	N	G01.23	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
59	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	bo_ca_cucqlhcvttxh	Bộ Công an_Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	N	G01.24	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
60	Cục Cảnh sát giao thông	bo_ca_cucccgt	Bộ Công an_Cục Cảnh sát giao thông	N	G01.25	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
61	Cục Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ	bo_ca_cucccpcnch	Bộ Công an_Cục Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ	N	G01.26	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
62	Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng	bo_ca_cucthahstcd	Bộ Công an_Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng	N	G01.27	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
63	Bộ Tư lệnh Cảnh vệ	bo_ca_vubflcv	Bộ Công an_Bộ Tư lệnh Cảnh vệ	N	G01.28	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
64	Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động	bo_ca_vubflcscd	Bộ Công an_Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động	N	G01.29	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
65	Bộ Công Thương	bo_ct_admin	Bộ Công Thương - Quản trị	Y	G02	1	KTRS_ADMINDONVI
66	Bộ Công Thương	bo_ct_cv	Bộ Công Thương - Chuyên viên rà soát	N	G02	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
67	Bộ Công Thương	bo_ct_ld	Bộ Công Thương - Lãnh đạo	N	G02	1	KTRS_LanhDao_CQRS
68	Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp.	bo_ct_vukhtcqldn	Bộ Công Thương_Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp.	N	G02.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
69	Vụ Phát triển thị trường nước ngoài.	bo_ct_vuptttnn	Bộ Công Thương_Vụ Phát triển thị trường nước ngoài.	N	G02.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
70	Vụ Chính sách thương mại đa biên.	bo_ct_vucstmdb	Bộ Công Thương_Vụ Chính sách thương mại đa biên.	N	G02.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
71	Vụ Dầu khí và Than.	bo_ct_vudkt	Bộ Công Thương_Vụ Dầu khí và Than.	N	G02.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
72	Vụ Tổ chức cán bộ.	bo_ct_vutccb	Bộ Công Thương_Vụ Tổ chức cán bộ.	N	G02.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
73	Vụ Pháp chế.	bo_ct_vupc	Bộ Công Thương_Vụ Pháp chế.	N	G02.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
74	Văn phòng bộ.	bo_ct_vuvpb	Bộ Công Thương_Văn phòng bộ.	N	G02.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
75	Ủy ban Cạnh tranh quốc gia.	bo_ct_vuubctqg	Bộ Công Thương_Ủy ban Cạnh tranh quốc gia.	N	G02.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
76	Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước.	bo_ct_cucqlpttttn	Bộ Công Thương_Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước.	N	G02.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
77	Cục Điện lực.	bo_ct_cucdl	Bộ Công Thương_Cục Điện lực.	N	G02.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
78	Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.	bo_ct_cucdmst	Bộ Công Thương_Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.	N	G02.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
79	Cục Công nghiệp.	bo_ct_cucen	Bộ Công Thương_Cục Công nghiệp.	N	G02.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
80	Cục Phòng vệ thương mại.	bo_ct_cucpvtm	Bộ Công Thương_Cục Phòng vệ thương mại.	N	G02.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
81	Cục Xúc tiến thương mại.	bo_ct_cucxttm	Bộ Công Thương_Cục Xúc tiến thương mại.	N	G02.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
82	Cục Xuất nhập khẩu.	bo_ct_cucxnk	Bộ Công Thương_Cục Xuất nhập khẩu.	N	G02.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
83	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.	bo_ct_cucktatmtcn	Bộ Công Thương_Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.	N	G02.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

84	Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số.	bo_ct_cuctmdkts	Bộ Công Thương_Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số.	N	G02.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
85	Cục Hóa chất.	bo_ct_cuche	Bộ Công Thương_Cục Hóa chất.	N	G02.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
86	Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương.	bo_ct_vuvnccl	Bộ Công Thương_Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương.	N	G02.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
87	Bộ Dân tộc và tôn giáo	bo_dttg_admin	Bộ Dân tộc và Tôn giáo - Quản trị	Y	G21	1	KTRS_ADMINDONVI
88	Bộ Dân tộc và tôn giáo	bo_dttg_cv	Bộ Dân tộc và Tôn giáo - Chuyên viên rà soát	N	G21	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
89	Bộ Dân tộc và tôn giáo	bo_dttg_ld	Bộ Dân tộc và Tôn giáo - Lãnh đạo	N	G21	1	KTRS_LanhDao_CQRS
90	Vụ Kế hoạch - Tài chính.	bo_dttg_vukhtc	Bộ Dân tộc và tôn giáo_Vụ Kế hoạch - Tài chính.	N	G21.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
91	Vụ Tổ chức cán bộ.	bo_dttg_vutccb	Bộ Dân tộc và tôn giáo_Vụ Tổ chức cán bộ.	N	G21.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
92	Vụ Pháp chế.	bo_dttg_vupc	Bộ Dân tộc và tôn giáo_Vụ Pháp chế.	N	G21.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
93	Vụ Hợp tác quốc tế.	bo_dttg_vuhtqt	Bộ Dân tộc và tôn giáo_Vụ Hợp tác quốc tế.	N	G21.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
94	Văn phòng.	bo_dttg_vuvp	Bộ Dân tộc và tôn giáo_Văn phòng.	N	G21.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
95	Ban Tôn giáo Chính phủ.	bo_dttg_vubtgcp	Bộ Dân tộc và tôn giáo_Ban Tôn giáo Chính phủ.	N	G21.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
96	Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo.	bo_dttg_vuttctdttg	Bộ Dân tộc và tôn giáo_Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo.	N	G21.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
97	Vụ Chính sách.	bo_dttg_vucs	Bộ Dân tộc và tôn giáo_Vụ Chính sách.	N	G21.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
98	Trung tâm Chuyển đổi số.	bo_dttg_vuttcds	Bộ Dân tộc và tôn giáo_Trung tâm Chuyển đổi số.	N	G21.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
99	Học viện Dân tộc.	bo_dttg_vuhvdt	Bộ Dân tộc và tôn giáo_Học viện Dân tộc.	N	G21.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
100	Bộ Giáo dục và Đào tạo	bo_gddt_admin	Bộ Giáo dục và Đào tạo - Quản trị	Y	G03	1	KTRS_ADMINDONVI
101	Bộ Giáo dục và Đào tạo	bo_gddt_cv	Bộ Giáo dục và Đào tạo - Chuyên viên rà soát	N	G03	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
102	Bộ Giáo dục và Đào tạo	bo_gddt_ld	Bộ Giáo dục và Đào tạo - Lãnh đạo	N	G03	1	KTRS_LanhDao_CQRS
103	Vụ Giáo dục Mầm non.	bo_gddt_vugdmn	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Vụ Giáo dục Mầm non.	N	G03.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
104	Vụ Giáo dục Phổ thông.	bo_gddt_vugdpt	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Vụ Giáo dục Phổ thông.	N	G03.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
105	Vụ Giáo dục Đại học.	bo_gddt_vugddh	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Vụ Giáo dục Đại học.	N	G03.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
106	Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh.	bo_gddt_vugdqpan	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh.	N	G03.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
107	Vụ Học sinh, sinh viên.	bo_gddt_vuhssv	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Vụ Học sinh, sinh viên.	N	G03.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
108	Vụ Pháp chế.	bo_gddt_vupc	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Vụ Pháp chế.	N	G03.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
109	Vụ Tổ chức cán bộ.	bo_gddt_vutccb	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Vụ Tổ chức cán bộ.	N	G03.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
110	Vụ Kế hoạch - Tài chính.	bo_gddt_vukhtc	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Vụ Kế hoạch - Tài chính.	N	G03.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
111	Văn phòng.	bo_gddt_vuvp	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Văn phòng.	N	G03.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
112	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục.	bo_gddt_cucngcbqlgd	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục.	N	G03.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
113	Cục Quản lý chất lượng.	bo_gddt_cucqlcl	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Cục Quản lý chất lượng.	N	G03.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
114	Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin.	bo_gddt_cuckhcntt	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin.	N	G03.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
115	Cục Hợp tác quốc tế.	bo_gddt_cuchtqt	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Cục Hợp tác quốc tế.	N	G03.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
116	Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên.	bo_gddt_cucgdnngdtx	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên.	N	G03.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
117	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.	bo_gddt_vuvkhgdvn	Bộ Giáo dục và Đào tạo_Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.	N	G03.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
118	Bộ Khoa học và Công nghệ	bo_khcn_admin	Bộ Khoa học và Công nghệ - Quản trị	Y	G06	1	KTRS_ADMINDONVI
119	Bộ Khoa học và Công nghệ	bo_khcn_cv	Bộ Khoa học và Công nghệ - Chuyên viên rà soát	N	G06	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
120	Bộ Khoa học và Công nghệ	bo_khcn_ld	Bộ Khoa học và Công nghệ - Lãnh đạo	N	G06	1	KTRS_LanhDao_CQRS
121	Vụ Bưu chính.	bo_khcn_vubc	Bộ Khoa học và Công nghệ_Vụ Bưu chính.	N	G06.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
122	Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ.	bo_khcn_vudgtdcn	Bộ Khoa học và Công nghệ_Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ.	N	G06.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
123	Vụ Khoa học kỹ thuật và công nghệ.	bo_khcn_vukhktcn	Bộ Khoa học và Công nghệ_Vụ Khoa học kỹ thuật và công nghệ.	N	G06.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
124	Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên.	bo_khcn_vukhthnvtn	Bộ Khoa học và Công nghệ_Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên.	N	G06.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
125	Vụ Kinh tế và Xã hội số.	bo_khcn_vuktxhs	Bộ Khoa học và Công nghệ_Vụ Kinh tế và Xã hội số.	N	G06.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
126	Vụ Kế hoạch - Tài chính.	bo_khcn_vukhtc	Bộ Khoa học và Công nghệ_Vụ Kế hoạch - Tài chính.	N	G06.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
127	Vụ Hợp tác quốc tế.	bo_khcn_vuhtqt	Bộ Khoa học và Công nghệ_Vụ Hợp tác quốc tế.	N	G06.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
128	Vụ Pháp chế.	bo_khcn_vupc	Bộ Khoa học và Công nghệ_Vụ Pháp chế.	N	G06.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
129	Vụ Tổ chức cán bộ.	bo_khcn_vutccb	Bộ Khoa học và Công nghệ_Vụ Tổ chức cán bộ.	N	G06.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
130	Văn phòng bộ.	bo_khcn_vuvpb	Bộ Khoa học và Công nghệ_Văn phòng bộ.	N	G06.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
131	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.	bo_khcn_cucatbxhn	Bộ Khoa học và Công nghệ_Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.	N	G06.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
132	Cục Bưu điện Trung ương.	bo_khcn_cucbdtu	Bộ Khoa học và Công nghệ_Cục Bưu điện Trung ương.	N	G06.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
133	Cục Công nghiệp công nghệ thông tin.	bo_khcn_cucncntt	Bộ Khoa học và Công nghệ_Cục Công nghiệp công nghệ thông tin.	N	G06.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
134	Cục Chuyển đổi số quốc gia.	bo_khcn_cucdsqg	Bộ Khoa học và Công nghệ_Cục Chuyển đổi số quốc gia.	N	G06.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
135	Cục Đổi mới sáng tạo.	bo_khcn_cucdmst	Bộ Khoa học và Công nghệ_Cục Đổi mới sáng tạo.	N	G06.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
136	Cục Khởi nghiệp và Doanh nghiệp công nghệ.	bo_khcn_cuckndncn	Bộ Khoa học và Công nghệ_Cục Khởi nghiệp và Doanh nghiệp công nghệ.	N	G06.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
137	Cục Sở hữu trí tuệ.	bo_khcn_cucshtt	Bộ Khoa học và Công nghệ_Cục Sở hữu trí tuệ.	N	G06.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
138	Cục Tần số vô tuyến điện.	bo_khcn_cuctsvtd	Bộ Khoa học và Công nghệ_Cục Tần số vô tuyến điện.	N	G06.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
139	Cục Thông tin, Thống kê.	bo_khcn_cucttk	Bộ Khoa học và Công nghệ_Cục Thông tin, Thống kê.	N	G06.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
140	Cục Viễn thông.	bo_khcn_cucvt	Bộ Khoa học và Công nghệ_Cục Viễn thông.	N	G06.21	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
141	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.	bo_khcn_vuubtcdlclqg	Bộ Khoa học và Công nghệ_Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.	N	G06.22	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
142	Bộ Ngoại giao	bo_ng_admin	Bộ Ngoại giao - Quản trị	Y	G08	1	KTRS_ADMINDONVI
143	Bộ Ngoại giao	bo_ng_cv	Bộ Ngoại giao - Chuyên viên rà soát	N	G08	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
144	Bộ Ngoại giao	bo_ng_ld	Bộ Ngoại giao - Lãnh đạo	N	G08	1	KTRS_LanhDao_CQRS
145	Vụ Châu Âu.	bo_ng_vuca	Bộ Ngoại giao_Vụ Châu Âu.	N	G08.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
146	Vụ Châu Mỹ.	bo_ng_vucm	Bộ Ngoại giao_Vụ Châu Mỹ.	N	G08.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
147	Vụ Đông Bắc Á.	bo_ng_vudba	Bộ Ngoại giao_Vụ Đông Bắc Á.	N	G08.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
148	Vụ Đông Nam Á - Nam Á - Nam Thái Bình Dương.	bo_ng_vudnanatbd	Bộ Ngoại giao_Vụ Đông Nam Á - Nam Á - Nam Thái Bình Dương.	N	G08.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
149	Vụ Trung Đông - Châu Phi.	bo_ng_vutdcp	Bộ Ngoại giao_Vụ Trung Đông - Châu Phi.	N	G08.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
150	Vụ Chính sách đối ngoại.	bo_ng_vucsdn	Bộ Ngoại giao_Vụ Chính sách đối ngoại.	N	G08.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
151	Vụ Ngoại giao kinh tế.	bo_ng_vungkt	Bộ Ngoại giao_Vụ Ngoại giao kinh tế.	N	G08.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
152	Vụ ASEAN.	bo_ng_vua	Bộ Ngoại giao_Vụ ASEAN.	N	G08.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
153	Vụ các Tổ chức quốc tế.	bo_ng_vuctcqt	Bộ Ngoại giao_Vụ các Tổ chức quốc tế.	N	G08.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
154	Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế.	bo_ng_vulpdutqt	Bộ Ngoại giao_Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế.	N	G08.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
155	Vụ Thông tin Báo chí.	bo_ng_vuttbc	Bộ Ngoại giao_Vụ Thông tin Báo chí.	N	G08.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
156	Vụ Tổ chức Cán bộ.	bo_ng_vutccb	Bộ Ngoại giao_Vụ Tổ chức Cán bộ.	N	G08.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
157	Văn phòng Bộ.	bo_ng_vuvpb	Bộ Ngoại giao_Văn phòng Bộ.	N	G08.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
158	Cục Cơ yếu - Công nghệ thông tin.	bo_ng_cucccyentt	Bộ Ngoại giao_Cục Cơ yếu - Công nghệ thông tin.	N	G08.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
159	Cục Lãnh sự.	bo_ng_cuchs	Bộ Ngoại giao_Cục Lãnh sự.	N	G08.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
160	Cục Lễ tân Nhà nước và Phiên dịch đối ngoại.	bo_ng_cuclnnpddn	Bộ Ngoại giao_Cục Lễ tân Nhà nước và Phiên dịch đối ngoại.	N	G08.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
161	Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hoá.	bo_ng_cucnvngvh	Bộ Ngoại giao_Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hoá.	N	G08.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
162	Cục Quản trị Tài vụ.	bo_ng_cucqttv	Bộ Ngoại giao_Cục Quản trị Tài vụ.	N	G08.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
163	Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh.	bo_ng_vusnvtphcm	Bộ Ngoại giao_Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh.	N	G08.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

164	Ủy ban Biên giới quốc gia.	bo_ng_vuubbgqg	Bộ Ngoại giao_Ủy ban Biên giới quốc gia.	N	G08.21	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
165	Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài.	bo_ng_vuubnnvvnonn	Bộ Ngoại giao_Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài.	N	G08.22	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
166	Học viện Ngoại giao.	bo_ng_vuhvng	Bộ Ngoại giao_Học viện Ngoại giao.	N	G08.23	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
167	Báo Thế giới và Việt Nam.	bo_ng_vubtgvn	Bộ Ngoại giao_Báo Thế giới và Việt Nam.	N	G08.24	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
168	Bộ Nội vụ	bo_nv_admin	Bộ Nội vụ - Quản trị	Y	G09	1	KTRS_ADMINDONVI
169	Bộ Nội vụ	bo_nv_cv	Bộ Nội vụ - Chuyên viên rà soát	N	G09	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
170	Bộ Nội vụ	bo_nv_ld	Bộ Nội vụ - Lãnh đạo	N	G09	1	KTRS_LanhDao_CQRS
171	Vụ Tổ chức cán bộ	bo_nv_vutccb	Bộ Nội vụ_Vụ Tổ chức cán bộ	N	G09.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
172	Vụ Công chức - Viên chức	bo_nv_vucccvc	Bộ Nội vụ_Vụ Công chức - Viên chức	N	G09.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
173	Vụ Chính quyền địa phương	bo_nv_vucqdp	Bộ Nội vụ_Vụ Chính quyền địa phương	N	G09.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
174	Vụ Tiền lương	bo_nv_vutl	Bộ Nội vụ_Vụ Tiền lương	N	G09.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
175	Vụ Tổ chức phi chính phủ	bo_nv_vutcpcp	Bộ Nội vụ_Vụ Tổ chức phi chính phủ	N	G09.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
176	Vụ Cải cách hành chính	bo_nv_vucchc	Bộ Nội vụ_Vụ Cải cách hành chính	N	G09.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
177	Vụ Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	bo_nv_vudtbdcbccvc	Bộ Nội vụ_Vụ Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	N	G09.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
178	Vụ Pháp chế	bo_nv_vupc	Bộ Nội vụ_Vụ Pháp chế	N	G09.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
179	Vụ Hợp tác quốc tế	bo_nv_vuhtqt	Bộ Nội vụ_Vụ Hợp tác quốc tế	N	G09.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
180	Vụ Kế hoạch - Tài chính	bo_nv_vukhtc	Bộ Nội vụ_Vụ Kế hoạch - Tài chính	N	G09.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
181	Văn phòng Bộ	bo_nv_vuvpb	Bộ Nội vụ_Văn phòng Bộ	N	G09.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
182	Ban Tôn giáo Chính phủ	bo_nv_vubtgcp	Bộ Nội vụ_Ban Tôn giáo Chính phủ	N	G09.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
183	Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương	bo_nv_vubtdkttu	Bộ Nội vụ_Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương	N	G09.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
184	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	bo_nv_cucvtlhn	Bộ Nội vụ_Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	N	G09.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
185	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	bo_nnmt_admin	Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Quản trị	Y	G10	1	KTRS_ADMINDONVI
186	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	bo_nnmt_cv	Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Chuyên viên rà soát	N	G10	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
187	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	bo_nnmt_ld	Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Lãnh đạo	N	G10	1	KTRS_LanhDao_CQRS
188	Vụ Hợp tác quốc tế.	bo_nnp_vuhtqt	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Vụ Hợp tác quốc tế.	N	G10.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
189	Vụ Kế hoạch - Tài chính.	bo_nnp_vukhtc	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Vụ Kế hoạch - Tài chính.	N	G10.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
190	Vụ Khoa học và Công nghệ.	bo_nnp_vukhcn	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Vụ Khoa học và Công nghệ.	N	G10.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
191	Vụ Pháp chế.	bo_nnp_vupc	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Vụ Pháp chế.	N	G10.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
192	Vụ Tổ chức cán bộ.	bo_nnp_vutccb	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Vụ Tổ chức cán bộ.	N	G10.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
193	Văn phòng bộ.	bo_nnp_vuvpb	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Văn phòng bộ.	N	G10.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
194	Cục Chuyển đổi số.	bo_nnp_cucccds	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Chuyển đổi số.	N	G10.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
195	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.	bo_nnp_cuctbvtv	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.	N	G10.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
196	Cục Chăn nuôi và Thú y.	bo_nnp_cucctty	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Chăn nuôi và Thú y.	N	G10.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
197	Cục Thủy sản và Kiểm ngư.	bo_nnp_cuctskn	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Thủy sản và Kiểm ngư.	N	G10.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
198	Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm.	bo_nnp_cuclnkl	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm.	N	G10.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
199	Cục Quản lý và Xây dựng công trình thuỷ lợi.	bo_nnp_cucqlxdcttl	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Quản lý và Xây dựng công trình thuỷ lợi.	N	G10.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
200	Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai.	bo_nnp_cucqldđpctt	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai.	N	G10.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
201	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.	bo_nnp_cuckthtptnt	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.	N	G10.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
202	Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường.	bo_nnp_cucclchpttt	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường.	N	G10.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
203	Cục Quản lý đất đai.	bo_nnp_cucqldđ	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Quản lý đất đai.	N	G10.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
204	Cục Quản lý tài nguyên nước.	bo_nnp_cucqltnn	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Quản lý tài nguyên nước.	N	G10.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
205	Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.	bo_nnp_cucđckvn	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.	N	G10.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
206	Cục Môi trường.	bo_nnp_cucmt	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Môi trường.	N	G10.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
207	Cục Biến đổi khí hậu.	bo_nnp_cucbđkh	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Biến đổi khí hậu.	N	G10.21	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
208	Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học.	bo_nnp_cucbttnđdsh	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học.	N	G10.22	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
209	Cục Khí tượng Thủy văn.	bo_nnp_cuckttv	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Khí tượng Thủy văn.	N	G10.23	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
210	Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.	bo_nnp_cucbhđvn	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.	N	G10.24	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
211	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.	bo_nnp_cucđđbđttđlvn	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.	N	G10.25	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
212	Cục Viễn thám quốc gia.	bo_nnp_cucvtqg	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Cục Viễn thám quốc gia.	N	G10.26	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
213	Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường.	bo_nnp_vuvclcsnnmt	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường.	N	G10.27	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
214	Trung tâm Khuyến nông quốc gia.	bo_nnp_vuttknqg	Bộ Nông nghiệp và PTNT_Trung tâm Khuyến nông quốc gia.	N	G10.30	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
215	Bộ Quốc phòng	bo_bqp_admin	Bộ Quốc phòng - Quản trị	Y	G11	1	KTRS_ADMINDONVI
216	Bộ Quốc phòng	bo_bqp_cv	Bộ Quốc phòng - Chuyên viên rà soát	N	G11	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
217	Bộ Quốc phòng	bo_bqp_ld	Bộ Quốc phòng - Lãnh đạo	N	G11	1	KTRS_LanhDao_CQRS
218	Bộ Tổng Tham mưu	bo_qp_vubttm	Bộ Quốc phòng_Bộ Tổng Tham mưu	N	G11.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
219	Tổng cục Chính trị	bo_qp_cuctct	Bộ Quốc phòng_Tổng cục Chính trị	N	G11.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
220	Tổng cục Hậu cần	bo_qp_cuctchc	Bộ Quốc phòng_Tổng cục Hậu cần	N	G11.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
221	Tổng cục Kỹ thuật	bo_qp_cuctckt	Bộ Quốc phòng_Tổng cục Kỹ thuật	N	G11.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
222	Tổng cục Công nghiệp quốc phòng	bo_qp_cuctccnqp	Bộ Quốc phòng_Tổng cục Công nghiệp quốc phòng	N	G11.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
223	Tổng cục Tình báo quốc phòng	bo_qp_cuctcbqp	Bộ Quốc phòng_Tổng cục Tình báo quốc phòng	N	G11.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
224	Cục Đối ngoại	bo_qp_cucđn	Bộ Quốc phòng_Cục Đối ngoại	N	G11.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
225	Cục Pháp chế	bo_qp_cucpc	Bộ Quốc phòng_Cục Pháp chế	N	G11.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
226	Cục Tài chính	bo_qp_cuctc	Bộ Quốc phòng_Cục Tài chính	N	G11.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
227	Cục Kế hoạch và Đầu tư	bo_qp_cuckhđt	Bộ Quốc phòng_Cục Kế hoạch và Đầu tư	N	G11.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
228	Cục Khoa học quân sự	bo_qp_cuckhqs	Bộ Quốc phòng_Cục Khoa học quân sự	N	G11.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
229	Cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng	bo_qp_cuctcđlcl	Bộ Quốc phòng_Cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng	N	G11.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
230	Văn phòng Bộ Quốc phòng	bo_qp_vuvpbqp	Bộ Quốc phòng_Văn phòng Bộ Quốc phòng	N	G11.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
231	Bộ Tài chính	bo_tc_admin	Bộ Tài chính - Quản trị	Y	G12	1	KTRS_ADMINDONVI
232	Bộ Tài chính	bo_tc_cv	Bộ Tài chính - Chuyên viên rà soát	N	G12	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
233	Bộ Tài chính	bo_tc_ld	Bộ Tài chính - Lãnh đạo	N	G12	1	KTRS_LanhDao_CQRS
234	Vụ Ngân sách nhà nước.	bo_tc_vunsnn	Bộ Tài chính_Vụ Ngân sách nhà nước.	N	G12.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
235	Vụ Phát triển hạ tầng.	bo_tc_vuptht	Bộ Tài chính_Vụ Phát triển hạ tầng.	N	G12.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
236	Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư.	bo_tc_vugstđđt	Bộ Tài chính_Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư.	N	G12.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
237	Vụ Tài chính - Kinh tế ngành.	bo_tc_vutcktn	Bộ Tài chính_Vụ Tài chính - Kinh tế ngành.	N	G12.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
238	Vụ Quốc phòng, an ninh, đặc biệt (Vụ I).	bo_tc_vuqpandbvi	Bộ Tài chính_Vụ Quốc phòng, an ninh, đặc biệt (Vụ I).	N	G12.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
239	Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ.	bo_tc_vuktđplt	Bộ Tài chính_Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ.	N	G12.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
240	Vụ Quản lý quy hoạch.	bo_tc_vuqlqh	Bộ Tài chính_Vụ Quản lý quy hoạch.	N	G12.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
241	Vụ Các định chế tài chính.	bo_tc_vucđctc	Bộ Tài chính_Vụ Các định chế tài chính.	N	G12.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
242	Vụ Tổ chức cán bộ.	bo_tc_vutccb	Bộ Tài chính_Vụ Tổ chức cán bộ.	N	G12.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

243	Vụ Pháp chế.	bo_tc_vupc	Bộ Tài chính_Vụ Pháp chế.	N	G12.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
244	Văn phòng.	bo_tc_vuvp	Bộ Tài chính_Văn phòng.	N	G12.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
245	Cục Quản lý nợ và Kinh tế đối ngoại.	bo_tc_cucqlnktdn	Bộ Tài chính_Cục Quản lý nợ và Kinh tế đối ngoại.	N	G12.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
246	Cục Quản lý công sản.	bo_tc_cucqlcs	Bộ Tài chính_Cục Quản lý công sản.	N	G12.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
247	Cục Quản lý đấu thầu.	bo_tc_cucqldt	Bộ Tài chính_Cục Quản lý đấu thầu.	N	G12.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
248	Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí.	bo_tc_cucqlgscstplp	Bộ Tài chính_Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí.	N	G12.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
249	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.	bo_tc_cucqlgsbh	Bộ Tài chính_Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.	N	G12.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
250	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán.	bo_tc_cucqlgsktkt	Bộ Tài chính_Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán.	N	G12.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
251	Cục Quản lý giá.	bo_tc_cucqlg	Bộ Tài chính_Cục Quản lý giá.	N	G12.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
252	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước.	bo_tc_cucptdnnn	Bộ Tài chính_Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước.	N	G12.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
253	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể.	bo_tc_cucptdntnktt	Bộ Tài chính_Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể.	N	G12.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
254	Cục Đầu tư nước ngoài.	bo_tc_cucdttnuocngoai	Bộ Tài chính_Cục Đầu tư nước ngoài.	N	G12.21	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
255	Cục Kế hoạch - Tài chính.	bo_tc_cuckhtc	Bộ Tài chính_Cục Kế hoạch - Tài chính.	N	G12.22	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
256	Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số.	bo_tc_cuccntticds	Bộ Tài chính_Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số.	N	G12.23	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
257	Cục Thuế.	bo_tc_cuct	Bộ Tài chính_Cục Thuế.	N	G12.24	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
258	Cục Hải quan.	bo_tc_cuchq	Bộ Tài chính_Cục Hải quan.	N	G12.25	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
259	Cục Dự trữ Nhà nước.	bo_tc_cucdtrnhanuoc	Bộ Tài chính_Cục Dự trữ Nhà nước.	N	G12.26	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
260	Cục Thống kê.	bo_tc_cuctk	Bộ Tài chính_Cục Thống kê.	N	G12.27	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
261	Kho bạc Nhà nước.	bo_tc_vukbnn	Bộ Tài chính_Kho bạc Nhà nước.	N	G12.28	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
262	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.	bo_tc_vuubckhnn	Bộ Tài chính_Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.	N	G12.29	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
263	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính.	bo_tc_vuvclcskttc	Bộ Tài chính_Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính.	N	G12.30	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
264	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	bo_tc_vubhxhvn	Bộ Tài chính_Bảo hiểm xã hội Việt Nam	N	G12.34	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
265	Bộ Tư pháp	bo_tp_admin	Bộ Tư pháp - Quản trị	Y	G15	1	KTRS_ADMINDONVI
266	Bộ Tư pháp	bo_tp_cv	Bộ Tư pháp - Chuyên viên rà soát	N	G15	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
267	Bộ Tư pháp	bo_tp_ld	Bộ Tư pháp - Lãnh đạo	N	G15	1	KTRS_LanhDao_CQRS
268	Cục Bổ trợ tư pháp	bo_tp_cucbttp	Bộ Tư pháp_Cục Bổ trợ tư pháp	N	G15.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
274	Cục Công nghệ thông tin	bo_tp_cuccntt	Bộ Tư pháp_Cục Công nghệ thông tin	N	G15.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
279	Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước	bo_tp_cucdkgdbdbtnn	Bộ Tư pháp_Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước	N	G15.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
287	Cục Hành chính tư pháp	bo_tp_cuchctp	Bộ Tư pháp_Cục Hành chính tư pháp	N	G15.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
293	Cục Kế hoạch - Tài chính	bo_tp_cuckhtc	Bộ Tư pháp_Cục Kế hoạch - Tài chính	N	G15.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
298	Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính	bo_tp_cucktvbqlxlvphc	Bộ Tư pháp_Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính	N	G15.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
305	Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý	bo_tp_cucpbgdplttgpl	Bộ Tư pháp_Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý	N	G15.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
311	Cục Quản lý thi hành án dân sự	bo_tp_cucqlthads	Bộ Tư pháp_Cục Quản lý thi hành án dân sự	N	G15.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
322	Học viện Tư pháp	bo_tp_vuhvtp	Bộ Tư pháp_Học viện Tư pháp	N	G15.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
342	Trường Đại học Luật Hà Nội.	bo_tp_vutdhlhn	Bộ Tư pháp_Trường Đại học Luật Hà Nội.	N	G15.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
343	Văn phòng bộ	bo_tp_vuvpb	Bộ Tư pháp_Văn phòng bộ	N	G15.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
354	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	bo_tp_vuvclkhpl	Bộ Tư pháp_Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	N	G15.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
363	Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	bo_tp_vuctxdvbqppl	Bộ Tư pháp_Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	N	G15.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
367	Vụ Hợp tác quốc tế	bo_tp_vuhtqt	Bộ Tư pháp_Vụ Hợp tác quốc tế	N	G15.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
371	Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế	bo_tp_vupldskt	Bộ Tư pháp_Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế	N	G15.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
376	Vụ Pháp luật hình sự - hành chính	bo_tp_vuplhshc	Bộ Tư pháp_Vụ Pháp luật hình sự - hành chính	N	G15.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
380	Vụ Pháp luật quốc tế	bo_tp_vuplqt	Bộ Tư pháp_Vụ Pháp luật quốc tế	N	G15.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
385	Vụ Tổ chức cán bộ	bo_tp_vutccb	Bộ Tư pháp_Vụ Tổ chức cán bộ	N	G15.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
391	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	bo_vhttdl_admin	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quản trị	Y	G16	1	KTRS_ADMINDONVI
392	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	bo_vhttdl_cv	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Chuyên viên rà soát	N	G16	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
393	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	bo_vhttdl_ld	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Lãnh đạo	N	G16	1	KTRS_LanhDao_CQRS
394	Vụ Tổ chức cán bộ.	bo_vhttdl_vutccb	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Vụ Tổ chức cán bộ.	N	G16.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
395	Vụ Kế hoạch, Tài chính.	bo_vhttdl_vukhtc	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Vụ Kế hoạch, Tài chính.	N	G16.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
396	Vụ Pháp chế.	bo_vhttdl_vupc	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Vụ Pháp chế.	N	G16.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
397	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường.	bo_vhttdl_vukhcndtmt	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường.	N	G16.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
398	Văn phòng Bộ.	bo_vhttdl_vuvpb	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Văn phòng Bộ.	N	G16.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
399	Cục Di sản văn hóa.	bo_vhttdl_cucdsvh	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Di sản văn hóa.	N	G16.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
400	Cục Nghệ thuật biểu diễn.	bo_vhttdl_cucntbd	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Nghệ thuật biểu diễn.	N	G16.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
401	Cục Điện ảnh.	bo_vhttdl_cucda	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Điện ảnh.	N	G16.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
402	Cục Bản quyền tác giả.	bo_vhttdl_cucbqtg	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Bản quyền tác giả.	N	G16.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
403	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện.	bo_vhttdl_cucvhcsgdtv	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện.	N	G16.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
404	Cục Hợp tác quốc tế.	bo_vhttdl_cuchtqt	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Hợp tác quốc tế.	N	G16.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
405	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm.	bo_vhttdl_cucmtnatl	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm.	N	G16.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
406	Cục Thể dục thể thao Việt nam.	bo_vhttdl_cuctdttvn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Thể dục thể thao Việt nam.	N	G16.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
407	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam.	bo_vhttdl_cucdlqgvn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam.	N	G16.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
408	Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam.	bo_vhttdl_cucvhcdtvn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam.	N	G16.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
409	Cục Báo chí.	bo_vhttdl_cucbc	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Báo chí.	N	G16.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
410	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử.	bo_vhttdl_cucpttthttdt	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử.	N	G16.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
411	Cục Xuất bản, In và Phát hành.	bo_vhttdl_cucxbiph	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Xuất bản, In và Phát hành.	N	G16.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
412	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại.	bo_vhttdl_cucttcsttdn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại.	N	G16.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
413	Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam.	bo_vhttdl_vuvvhntttdlvn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam.	N	G16.21	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
414	Bảo Văn hóa.	bo_vhttdl_vubvh	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Bảo Văn hóa.	N	G16.22	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
415	Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	bo_vhttdl_vuttcdsvhttdl	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch_Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	N	G16.24	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
416	Bộ Xây dựng	bo_xd_admin	Bộ Xây dựng - Quản trị	Y	G17	1	KTRS_ADMINDONVI
417	Bộ Xây dựng	bo_xd_cv	Bộ Xây dựng - Chuyên viên rà soát	N	G17	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
418	Bộ Xây dựng	bo_xd_ld	Bộ Xây dựng - Lãnh đạo	N	G17	1	KTRS_LanhDao_CQRS
419	Vụ Quy hoạch - Kiến trúc.	bo_xd_vuqhkt	Bộ Xây dựng_Vụ Quy hoạch - Kiến trúc.	N	G17.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
420	Vụ Vật liệu xây dựng.	bo_xd_vuvlxd	Bộ Xây dựng_Vụ Vật liệu xây dựng.	N	G17.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
421	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường.	bo_xd_vukhcnmt	Bộ Xây dựng_Vụ Khoa học công nghệ và môi trường.	N	G17.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
422	Vụ Kế hoạch - Tài chính.	bo_xd_vukhtc	Bộ Xây dựng_Vụ Kế hoạch - Tài chính.	N	G17.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
423	Vụ Pháp chế.	bo_xd_vupc	Bộ Xây dựng_Vụ Pháp chế.	N	G17.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
424	Vụ Hợp tác quốc tế.	bo_xd_vuhtqt	Bộ Xây dựng_Vụ Hợp tác quốc tế.	N	G17.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
425	Vụ Tổ chức cán bộ.	bo_xd_vutccb	Bộ Xây dựng_Vụ Tổ chức cán bộ.	N	G17.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
426	Văn phòng.	bo_xd_vuvp	Bộ Xây dựng_Văn phòng.	N	G17.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

427	Cục Kinh tế xây dựng.	bo_xd_cuckttxd	Bộ Xây dựng_Cục Kinh tế xây dựng.	N	G17.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
428	Cục Quản lý hoạt động xây dựng.	bo_xd_cueqlhdxd	Bộ Xây dựng_Cục Quản lý hoạt động xây dựng.	N	G17.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
429	Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.	bo_xd_cucgdnnvclctxd	Bộ Xây dựng_Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.	N	G17.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
430	Cục Phát triển đô thị.	bo_xd_cucptdt	Bộ Xây dựng_Cục Phát triển đô thị.	N	G17.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
431	Cục Hạ tầng kỹ thuật.	bo_xd_cuchtkt	Bộ Xây dựng_Cục Hạ tầng kỹ thuật.	N	G17.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
432	Cục Quản lý Nhà và thị trường bất động sản.	bo_xd_cueqlntthbds	Bộ Xây dựng_Cục Quản lý Nhà và thị trường bất động sản.	N	G17.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
433	Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị.	bo_xd_vuhvcbqlxddt	Bộ Xây dựng_Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị.	N	G17.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
434	Trung tâm Thông tin.	bo_xd_vuttttt	Bộ Xây dựng_Trung tâm Thông tin.	N	G17.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
435	Bộ Y tế	bo_yt_admin	Bộ Y tế - Quản trị	Y	G18	1	KTRS_ADMINDONVI
436	Bộ Y tế	bo_yt_cv	Bộ Y tế - Chuyên viên rà soát	N	G18	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
437	Bộ Y tế	bo_yt_ld	Bộ Y tế - Lãnh đạo	N	G18	1	KTRS_LanhDao_CQRS
438	Vụ Bảo hiểm y tế.	bo_yt_vubhyt	Bộ Y tế_Vụ Bảo hiểm y tế.	N	G18.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
439	Vụ Tổ chức cán bộ.	bo_yt_vutccb	Bộ Y tế_Vụ Tổ chức cán bộ.	N	G18.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
440	Vụ Kế hoạch - Tài chính.	bo_yt_vukhtc	Bộ Y tế_Vụ Kế hoạch - Tài chính.	N	G18.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
441	Vụ Pháp chế.	bo_yt_vupc	Bộ Y tế_Vụ Pháp chế.	N	G18.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
442	Vụ Hợp tác quốc tế.	bo_yt_vuhtqt	Bộ Y tế_Vụ Hợp tác quốc tế.	N	G18.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
443	Văn phòng bộ.	bo_yt_vuvpb	Bộ Y tế_Văn phòng bộ.	N	G18.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
444	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.	bo_yt_cueqlkcb	Bộ Y tế_Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.	N	G18.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
445	Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền.	bo_yt_cueqlydct	Bộ Y tế_Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền.	N	G18.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
446	Cục Quản lý Dược.	bo_yt_cueqld	Bộ Y tế_Cục Quản lý Dược.	N	G18.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
447	Cục An toàn thực phẩm.	bo_yt_cueatttp	Bộ Y tế_Cục An toàn thực phẩm.	N	G18.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
448	Cục Hạ tầng và Thiết bị y tế.	bo_yt_cuchttbyt	Bộ Y tế_Cục Hạ tầng và Thiết bị y tế.	N	G18.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
449	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo.	bo_yt_cuckhcndt	Bộ Y tế_Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo.	N	G18.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
450	Cục Dân số.	bo_yt_cucds	Bộ Y tế_Cục Dân số.	N	G18.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
451	Cục Phòng bệnh.	bo_yt_cucpb	Bộ Y tế_Cục Phòng bệnh.	N	G18.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
452	Cục Bà mẹ và Trẻ em.	bo_yt_cucbmte	Bộ Y tế_Cục Bà mẹ và Trẻ em.	N	G18.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
453	Cục Bảo trợ xã hội.	bo_yt_cucbtxh	Bộ Y tế_Cục Bảo trợ xã hội.	N	G18.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
454	Viện Chiến lược và Chính sách y tế.	bo_yt_vuvclcsyt	Bộ Y tế_Viện Chiến lược và Chính sách y tế.	N	G18.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
455	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.	bo_yt_vuttttytqg	Bộ Y tế_Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.	N	G18.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
459	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	nhnnvn_admin	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Quản trị	Y	G19	1	KTRS_ADMINDONVI
460	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	nhnnvn_cv	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chuyên viên rà soát	N	G19	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
461	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	nhnnvn_ld	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Lãnh đạo	N	G19	1	KTRS_LanhDao_CQRS
462	Vụ Chính sách tiền tệ.	nhnnvn_vucstt	Ngân hàng Nhà nước_Vụ Chính sách tiền tệ.	N	G19.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
463	Vụ Thanh toán.	nhnnvn_vutt	Ngân hàng Nhà nước_Vụ Thanh toán.	N	G19.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
464	Vụ Tín dụng các ngành kinh tế.	nhnnvn_vutdcnkt	Ngân hàng Nhà nước_Vụ Tín dụng các ngành kinh tế.	N	G19.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
465	Vụ Dự báo, thống kê - Ổn định tiền tệ, tài chính.	nhnnvn_vudbtkodttc	Ngân hàng Nhà nước_Vụ Dự báo, thống kê - Ổn định tiền tệ, tài chính.	N	G19.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
466	Vụ Hợp tác quốc tế.	nhnnvn_vuhtqt	Ngân hàng Nhà nước_Vụ Hợp tác quốc tế.	N	G19.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
467	Vụ Pháp chế.	nhnnvn_vupc	Ngân hàng Nhà nước_Vụ Pháp chế.	N	G19.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
468	Vụ Tài chính - Kế toán.	nhnnvn_vutckt	Ngân hàng Nhà nước_Vụ Tài chính - Kế toán.	N	G19.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
469	Vụ Tổ chức cán bộ.	nhnnvn_vutccb	Ngân hàng Nhà nước_Vụ Tổ chức cán bộ.	N	G19.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
470	Văn phòng.	nhnnvn_vuvp	Ngân hàng Nhà nước_Văn phòng.	N	G19.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
471	Thanh tra Ngân hàng Nhà nước.	nhnnvn_vuttnhnn	Ngân hàng Nhà nước_Thanh tra Ngân hàng Nhà nước.	N	G19.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
472	Cục Công nghệ thông tin.	nhnnvn_cucctt	Ngân hàng Nhà nước_Cục Công nghệ thông tin.	N	G19.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
473	Cục Phát hành và kho quỹ.	nhnnvn_cucphkq	Ngân hàng Nhà nước_Cục Phát hành và kho quỹ.	N	G19.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
474	Cục Quản lý ngoại hối.	nhnnvn_cucqlnh	Ngân hàng Nhà nước_Cục Quản lý ngoại hối.	N	G19.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
475	Cục Phòng, chống rửa tiền.	nhnnvn_cucpcrt	Ngân hàng Nhà nước_Cục Phòng, chống rửa tiền.	N	G19.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
476	Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng.	nhnnvn_cucqlgstctd	Ngân hàng Nhà nước_Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng.	N	G19.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
477	Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.	nhnnvn_cucathttctd	Ngân hàng Nhà nước_Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.	N	G19.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
478	Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam.	nhnnvn_vuttttldqgvn	Ngân hàng Nhà nước_Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam.	N	G19.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
479	Thanh tra Chính phủ	ttcp_admin	Thanh tra Chính phủ - Quản trị	Y	G20	1	KTRS_ADMINDONVI
480	Thanh tra Chính phủ	ttcp_cv	Thanh tra Chính phủ - Chuyên viên rà soát	N	G20	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
481	Thanh tra Chính phủ	ttcp_ld	Thanh tra Chính phủ - Lãnh đạo	N	G20	1	KTRS_LanhDao_CQRS
482	Vụ Pháp chế.	ttcp_vupc	Thanh tra Chính phủ_Vụ Pháp chế.	N	G20.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
483	Vụ Tổ chức cán bộ.	ttcp_vutccb	Thanh tra Chính phủ_Vụ Tổ chức cán bộ.	N	G20.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
484	Vụ Kế hoạch - Tài chính.	ttcp_vukhtc	Thanh tra Chính phủ_Vụ Kế hoạch - Tài chính.	N	G20.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
485	Văn phòng.	ttcp_vuvp	Thanh tra Chính phủ_Văn phòng.	N	G20.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
486	Vụ Hợp tác quốc tế.	ttcp_vuhtqt	Thanh tra Chính phủ_Vụ Hợp tác quốc tế.	N	G20.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
487	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực phía Bắc (Cục I).	ttcp_cuettgqktctckvpbci	Thanh tra Chính phủ_Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực phía Bắc (Cục I).	N	G20.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
488	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực Miền Trung (Cục II).	ttcp_cuettgqktctckvmtcii	Thanh tra Chính phủ_Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực Miền Trung (Cục II).	N	G20.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
489	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực phía Nam (Cục III).	ttcp_cuettgqktctckvpnciii	Thanh tra Chính phủ_Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực phía Nam (Cục III).	N	G20.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
490	Cục Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (Cục IV).	ttcp_cuepctnlpticci	Thanh tra Chính phủ_Cục Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (Cục IV).	N	G20.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
491	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nội chính, nội vụ, dân tộc, tôn giáo (Cục V).	ttcp_cuettgqktctclvncnvdttgcv	Thanh tra Chính phủ_Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nội chính, nội vụ, dân tộc, tôn giáo (Cục V).	N	G20.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
492	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tài chính, ngân hàng (Cục VI).	ttcp_cuettgqktctclvtcnhcv	Thanh tra Chính phủ_Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tài chính, ngân hàng (Cục VI).	N	G20.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
493	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực xây dựng (Cục VII).	ttcp_cuettgqktctclvxdcv	Thanh tra Chính phủ_Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực xây dựng (Cục VII).	N	G20.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
494	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (Cục VIII).	ttcp_cuettgqktctclvnnmtcv	Thanh tra Chính phủ_Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (Cục VIII).	N	G20.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
495	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực công thương (Cục IX).	ttcp_cuettgqktctclvctci	Thanh tra Chính phủ_Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực công thương (Cục IX).	N	G20.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
496	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực y tế, giáo dục (Cục X).	ttcp_cuettgqktctclvytgdcx	Thanh tra Chính phủ_Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực y tế, giáo dục (Cục X).	N	G20.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
497	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, ngoại giao (Cục XI).	ttcp_cuettgqktctclvvhttdlngcx	Thanh tra Chính phủ_Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, ngoại giao (Cục XI).	N	G20.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
498	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực khoa học và công nghệ (Cục XII).	ttcp_cuettgqktctclvkhcncx	Thanh tra Chính phủ_Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực khoa học và công nghệ (Cục XII).	N	G20.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
499	Cục Giám sát và Thẩm định (Cục XIII).	ttcp_cucgstdcx	Thanh tra Chính phủ_Cục Giám sát và Thẩm định (Cục XIII).	N	G20.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
500	Cục Theo dõi, đôn đốc và Xử lý sau thanh tra (Cục XIV).	ttcp_cuetddxlsttcx	Thanh tra Chính phủ_Cục Theo dõi, đôn đốc và Xử lý sau thanh tra (Cục XIV).	N	G20.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
501	Ban Tiếp công dân trung ương.	ttcp_vubtcdtu	Thanh tra Chính phủ_Ban Tiếp công dân trung ương.	N	G20.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
502	Trường Cán bộ thanh tra.	ttcp_vutcbtt	Thanh tra Chính phủ_Trường Cán bộ thanh tra.	N	G20.22	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
503	Văn phòng Chính phủ	vpcp_admin	Văn phòng Chính phủ - Quản trị	Y	G22	1	KTRS_ADMINDONVI
504	Văn phòng Chính phủ	vpcp_cv	Văn phòng Chính phủ - Chuyên viên rà soát	N	G22	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
505	Văn phòng Chính phủ	vpcp_ld	Văn phòng Chính phủ - Lãnh đạo	N	G22	1	KTRS_LanhDao_CQRS
506	Vụ Tổng hợp	vpcp_vuth	Văn phòng Chính phủ_Vụ Tổng hợp	N	G22.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
507	Vụ Pháp luật	vpcp_vupl	Văn phòng Chính phủ_Vụ Pháp luật	N	G22.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

508	Vụ Kinh tế tổng hợp	vpcp_vukttth	Văn phòng Chính phủ_Vụ Kinh tế tổng hợp	N	G22.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
509	Vụ Công nghiệp	vpcp_vucn	Văn phòng Chính phủ_Vụ Công nghiệp	N	G22.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
510	Vụ Nông nghiệp	vpcp_vunn	Văn phòng Chính phủ_Vụ Nông nghiệp	N	G22.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
511	Vụ Khoa học - Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo	vpcp_vukhcngddt	Văn phòng Chính phủ_Vụ Khoa học - Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo	N	G22.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
512	Vụ Đổi mới doanh nghiệp	vpcp_vudmdn	Văn phòng Chính phủ_Vụ Đổi mới doanh nghiệp	N	G22.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
513	Vụ Quan hệ quốc tế	vpcp_vuqhqt	Văn phòng Chính phủ_Vụ Quan hệ quốc tế	N	G22.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
514	Vụ Nội chính	vpcp_vunc	Văn phòng Chính phủ_Vụ Nội chính	N	G22.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
515	Vụ Tổ chức cán bộ	vpcp_vutccb	Văn phòng Chính phủ_Vụ Tổ chức cán bộ	N	G22.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
516	Vụ Hành chính	vpcp_vuhc	Văn phòng Chính phủ_Vụ Hành chính	N	G22.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
517	Vụ Kế hoạch tài chính	vpcp_vukhtc	Văn phòng Chính phủ_Vụ Kế hoạch tài chính	N	G22.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
518	Vụ Thư ký - Biên tập	vpcp_vutkbt	Văn phòng Chính phủ_Vụ Thư ký - Biên tập	N	G22.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
519	Cục Kiểm soát thủ tục hành chính	vpcp_cucksttthc	Văn phòng Chính phủ_Cục Kiểm soát thủ tục hành chính	N	G22.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
520	Cục Quản trị	vpcp_cucqt	Văn phòng Chính phủ_Cục Quản trị	N	G22.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
521	Cục Hậu cần	vpcp_cuchc	Văn phòng Chính phủ_Cục Hậu cần	N	G22.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
528	Văn phòng Chủ tịch nước	vpctn_admin	Văn phòng Chủ tịch nước - Quản trị	Y	G33	1	KTRS_ADMINDONVI
529	Văn phòng Chủ tịch nước	vpctn_cv	Văn phòng Chủ tịch nước - Chuyên viên rà soát	N	G33	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
530	Văn phòng Chủ tịch nước	vpctn_ld	Văn phòng Chủ tịch nước - Lãnh đạo	N	G33	1	KTRS_LanhDao_CQRS
531	Vụ Đối ngoại	vpctn_vudn	Văn phòng Chủ tịch nước_Vụ Đối ngoại	N	G33.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
532	Vụ Pháp luật	vpctn_vupl	Văn phòng Chủ tịch nước_Vụ Pháp luật	N	G33.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
533	Vụ Tổng hợp	vpctn_vuth	Văn phòng Chủ tịch nước_Vụ Tổng hợp	N	G33.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
534	Vụ Tổ chức - Hành chính	vpctn_vutchc	Văn phòng Chủ tịch nước_Vụ Tổ chức - Hành chính	N	G33.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
535	Vụ Quản trị - Tài vụ	vpctn_vuqttv	Văn phòng Chủ tịch nước_Vụ Quản trị - Tài vụ	N	G33.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
536	Vụ Quốc phòng và An nin	vpctn_vuqpan	Văn phòng Chủ tịch nước_Vụ Quốc phòng và An nin	N	G33.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
537	Tòa án nhân dân tối cao	tandtc_admin	Tòa án nhân dân tối cao - Quản trị	Y	G34	1	KTRS_ADMINDONVI
538	Tòa án nhân dân tối cao	tandtc_cv	Tòa án nhân dân tối cao - Chuyên viên rà soát	N	G34	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
539	Tòa án nhân dân tối cao	tandtc_ld	Tòa án nhân dân tối cao - Lãnh đạo	N	G34	1	KTRS_LanhDao_CQRS
540	Cục Kế hoạch - Tài chính	tandtc_cuckhtc	Tòa án nhân dân tối cao_Cục Kế hoạch - Tài chính	N	G34.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
541	Cục Công nghệ thông tin	tandtc_cuccntt	Tòa án nhân dân tối cao_Cục Công nghệ thông tin	N	G34.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
542	Vụ Giám đốc, kiểm tra về hình sự	tandtc_vugdktvhs	Tòa án nhân dân tối cao_Vụ Giám đốc, kiểm tra về hình sự	N	G34.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
543	Vụ Giám đốc, kiểm tra về dân sự	tandtc_vugdktvds	Tòa án nhân dân tối cao_Vụ Giám đốc, kiểm tra về dân sự	N	G34.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
544	Vụ Giám đốc, kiểm tra về kinh doanh - thương mại, phá sản, lao động, gia đình và người chưa thành niên	tandtc_vugdktvkdtmpsldgdncts	Tòa án nhân dân tối cao_Vụ Giám đốc, kiểm tra về kinh doanh - thương mại, phá sản, lao động, gia đình và người chưa thành niên	N	G34.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
545	Vụ Giám đốc, kiểm tra về hành chính	tandtc_vugdktvhc	Tòa án nhân dân tối cao_Vụ Giám đốc, kiểm tra về hành chính	N	G34.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
546	Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học	tandtc_vupcqlkh	Tòa án nhân dân tối cao_Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học	N	G34.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
547	Vụ Tổ chức - Cán bộ	tandtc_vutccb	Tòa án nhân dân tối cao_Vụ Tổ chức - Cán bộ	N	G34.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
548	Vụ Hợp tác quốc tế	tandtc_vuhtqt	Tòa án nhân dân tối cao_Vụ Hợp tác quốc tế	N	G34.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
549	Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao	tandtc_vuttandtc	Tòa án nhân dân tối cao_Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao	N	G34.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
550	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	vksndtc_admin	Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Quản trị	Y	G35	1	KTRS_ADMINDONVI
551	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	vksndtc_cv	Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chuyên viên rà soát	N	G35	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
552	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	vksndtc_ld	Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Lãnh đạo	N	G35	1	KTRS_LanhDao_CQRS
553	Ủy ban Kiểm sát	vksndtc_vuubks	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Ủy ban Kiểm sát	N	G35.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
554	Văn phòng	vksndtc_vuvp	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Văn phòng	N	G35.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
555	Vụ Công tố và Kiểm sát điều tra án an ninh	vksndtc_vuctksdtaan	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Công tố và Kiểm sát điều tra án an ninh	N	G35.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
556	Vụ Công tố và Kiểm sát điều tra án trật tự xã hội	vksndtc_vuctksdtattxh	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Công tố và Kiểm sát điều tra án trật tự xã hội	N	G35.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
557	Vụ Công tố và Kiểm sát điều tra án kinh tế, tham nhũng	vksndtc_vuctksdtaktn	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Công tố và Kiểm sát điều tra án kinh tế, tham nhũng	N	G35.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
558	Vụ Công tố và Kiểm sát điều tra án ma túy	vksndtc_vuctksdtamt	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Công tố và Kiểm sát điều tra án ma túy	N	G35.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
559	Vụ Công tố và Kiểm sát điều tra án tư pháp	vksndtc_vuctksdtatp	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Công tố và Kiểm sát điều tra án tư pháp	N	G35.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
560	Vụ Công tố và Kiểm sát xét xử hình sự	vksndtc_vuctkxxhs	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Công tố và Kiểm sát xét xử hình sự	N	G35.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
561	Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao	vksndtc_vucqđtvksndtc	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao	N	G35.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
562	Vụ Kiểm sát giam giữ và thi hành án hình sự	vksndtc_vuksggthahs	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Kiểm sát giam giữ và thi hành án hình sự	N	G35.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
563	Vụ Kiểm sát án dân sự	vksndtc_vuksads	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Kiểm sát án dân sự	N	G35.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
564	Vụ Kiểm sát án hành chính, kinh doanh thương mại	vksndtc_vuksahckdtm	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Kiểm sát án hành chính, kinh doanh thương mại	N	G35.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
565	Vụ Kiểm sát thi hành án dân sự	vksndtc_vuksthads	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Kiểm sát thi hành án dân sự	N	G35.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
566	Vụ Kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp	vksndtc_vuksgqktcvtp	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp	N	G35.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
567	Vụ Hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự	vksndtc_vuhtqttttpvhs	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự	N	G35.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
568	Vụ Pháp chế	vksndtc_vupc	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Pháp chế	N	G35.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
569	Vụ Tổ chức cán bộ	vksndtc_vutccb	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Vụ Tổ chức cán bộ	N	G35.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
570	Cục Thống kê tội phạm và chuyển đổi số	vksndtc_cucthktpcđs	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Cục Thống kê tội phạm và chuyển đổi số	N	G35.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
571	Cục Tài chính	vksndtc_cuctc	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Cục Tài chính	N	G35.19	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
572	Thanh tra	vksndtc_vutt	Viện kiểm sát nhân dân tối cao_Thanh tra	N	G35.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
573	Kiểm toán nhà nước	ktnn_admin	Kiểm toán nhà nước - Quản trị	Y	G36	1	KTRS_ADMINDONVI
574	Kiểm toán nhà nước	ktnn_cv	Kiểm toán nhà nước - Chuyên viên rà soát	N	G36	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
575	Kiểm toán nhà nước	ktnn_ld	Kiểm toán nhà nước - Lãnh đạo	N	G36	1	KTRS_LanhDao_CQRS
576	Văn phòng Kiểm toán nhà nước	ktnn_vuvpktnn	Kiểm toán nhà nước_Văn phòng Kiểm toán nhà nước	N	G36.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
577	Vụ Tổ chức cán bộ	ktnn_vutccb	Kiểm toán nhà nước_Vụ Tổ chức cán bộ	N	G36.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
578	Vụ Tổng hợp	ktnn_vuth	Kiểm toán nhà nước_Vụ Tổng hợp	N	G36.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
579	Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán	ktnn_vucđkscltkt	Kiểm toán nhà nước_Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán	N	G36.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
580	Vụ Pháp chế	ktnn_vupc	Kiểm toán nhà nước_Vụ Pháp chế	N	G36.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
581	Vụ Hợp tác quốc tế	ktnn_vuhtqt	Kiểm toán nhà nước_Vụ Hợp tác quốc tế	N	G36.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
582	Thanh tra Kiểm toán nhà nước	ktnn_vuttktnn	Kiểm toán nhà nước_Thanh tra Kiểm toán nhà nước	N	G36.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
583	Văn phòng Đảng ủy	ktnn_vuvpđu	Kiểm toán nhà nước_Văn phòng Đảng ủy	N	G36.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
584	Cục Công nghệ thông tin	ktnn_cuccntt	Kiểm toán nhà nước_Cục Công nghệ thông tin	N	G36.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
590	UBND Thành phố Cần Thơ	ct_ubndtp_admin	UBND Thành phố Cần Thơ - Quản trị	Y	H92	1	KTRS_ADMINDONVI
591	UBND Thành phố Cần Thơ	ct_ubndtp_cv	UBND Thành phố Cần Thơ - Chuyên viên rà soát	N	H92	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
592	UBND Thành phố Cần Thơ	ct_ubndtp_ld	UBND Thành phố Cần Thơ - Lãnh đạo	N	H92	1	KTRS_LanhDao_CQRS
593	Cơ quan UBMTTQ	ct_so_coquanubmttq	UBND Thành phố Cần Thơ_Cơ quan UBMTTQ	N	H92.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
594	Công an tỉnh	ct_so_congantinh	UBND Thành phố Cần Thơ_Công an tỉnh	N	H92.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
595	Sở Công thương	ct_so_congthuong	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Công thương	N	H92.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
596	Sở Dân tộc và Tôn giáo	ct_so_dantocvatongiao	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H92.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
597	Sở Du lịch	ct_so_dulich	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Du lịch	N	H92.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
598	Sở Giáo dục và đào tạo	ct_so_giaoducvadaotao	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H92.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
599	Sở Khoa học và Công nghệ	ct_so_khoahocvacongnghe	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H92.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

600	Sở Ngoại vụ	ct_so_ngoaivu	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Ngoại vụ	N	H92.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
601	Sở Nội vụ	ct_so_noivu	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Nội vụ	N	H92.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
602	Sở Nông nghiệp và Môi trường	ct_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H92.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
603	Sở Tài chính	ct_so_taichinh	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Tài chính	N	H92.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
604	Sở Tư pháp Thành phố Cần Thơ	ct_so_tuphap	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Tư pháp	N	H92.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
605	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	ct_so_vhtt	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H92.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
606	Sở Xây dựng	ct_so_xaydung	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Xây dựng	N	H92.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
607	Sở Y tế	ct_so_yte	UBND Thành phố Cần Thơ_Sở Y tế	N	H92.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
608	Thanh tra tỉnh	ct_so_thanhtratinh	UBND Thành phố Cần Thơ_Thanh tra tỉnh	N	H92.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
609	UBND Phường An Bình	ct_phuong_anbinh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường An Bình	N	H92.31150	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
610	UBND Phường Bình Thủy	ct_phuong_binhthuy	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Bình Thủy	N	H92.31168	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
611	UBND Phường Cái Khế	ct_phuong_caikhe	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Cái Khế	N	H92.31120	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
612	UBND Phường Cái Răng	ct_phuong_cairang	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Cái Răng	N	H92.31186	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
613	UBND Phường Đại Thành	ct_phuong_daithanh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Đại Thành	N	H92.31411	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
614	UBND Phường Hưng Phú	ct_phuong_hungphu	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Hưng Phú	N	H92.31201	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
615	UBND Phường Khánh Hòa	ct_phuong_khanhhoa	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Khánh Hòa	N	H92.31789	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
616	UBND Phường Long Bình	ct_phuong_longbinh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Long Bình	N	H92.31473	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
617	UBND Phường Long Mỹ	ct_phuong_longmy	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Long Mỹ	N	H92.31471	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
618	UBND Phường Long Phú 1	ct_phuong_longphu1	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Long Phú 1	N	H92.31480	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
619	UBND Phường Long Tuyền	ct_phuong_longtuyen	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Long Tuyền	N	H92.31183	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
620	UBND Phường Mỹ Quới	ct_phuong_myquoi	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Mỹ Quới	N	H92.31753	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
621	UBND Phường Mỹ Xuyên	ct_phuong_myxuyen	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Mỹ Xuyên	N	H92.31684	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
622	UBND Phường Ngã Bảy	ct_phuong_ngabay	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Ngã Bảy	N	H92.31340	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
623	UBND Phường Ngã Năm	ct_phuong_nganam	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Ngã Năm	N	H92.31732	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
624	UBND Phường Ninh Kiều	ct_phuong_ninhkieu	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Ninh Kiều	N	H92.31135	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
625	UBND Phường Ô Môn	ct_phuong_omon	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Ô Môn	N	H92.31153	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
626	UBND Phường Phú Lợi	ct_phuong_phuloi	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Phú Lợi	N	H92.31510	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
627	UBND Phường Phước Thới	ct_phuong_phuocthoi	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Phước Thới	N	H92.31162	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
628	UBND Phường Sóc Trăng	ct_phuong_soctrang	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Sóc Trăng	N	H92.31507	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
629	UBND Phường Tân An	ct_phuong_tanan	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Tân An	N	H92.31147	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
630	UBND Phường Tân Lộc	ct_phuong_tanloc	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Tân Lộc	N	H92.31213	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
631	UBND Phường Thới An Đông	ct_phuong_thoiandong	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Thới An Đông	N	H92.31174	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
632	UBND Phường Thới Long	ct_phuong_thoilong	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Thới Long	N	H92.31157	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
633	UBND Phường Thốt Nốt	ct_phuong_thotnot	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Thốt Nốt	N	H92.31207	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
634	UBND Phường Thuận Hưng	ct_phuong_thuanhung	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Thuận Hưng	N	H92.31228	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
635	UBND Phường Trung Nhứt	ct_phuong_trungnhut	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Trung Nhứt	N	H92.31217	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
636	UBND Phường Vị Tân	ct_phuong_vitan	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Vị Tân	N	H92.31333	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
637	UBND Phường Vị Thanh	ct_phuong_vithanh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Vị Thanh	N	H92.31321	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
638	UBND Phường Vĩnh Châu	ct_phuong_vinhchau	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Vĩnh Châu	N	H92.31783	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
639	UBND Phường Vĩnh Phước	ct_phuong_vinhphuoc	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Phường Vĩnh Phước	N	H92.31804	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
640	UBND Xã An Lạc Thôn	ct_xa_anlacthon	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã An Lạc Thôn	N	H92.31531	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
641	UBND Xã An Ninh	ct_xa_anninh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã An Ninh	N	H92.31594	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
642	UBND Xã An Thạnh	ct_xa_anthanh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã An Thạnh	N	H92.31615	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
643	UBND Xã Châu Thành	ct_xa_chauthanh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Châu Thành	N	H92.31366	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
644	UBND Xã Cờ Đỏ	ct_xa_cedo	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Cờ Đỏ	N	H92.31261	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
645	UBND Xã Cù Lao Dung	ct_xa_culaodung	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Cù Lao Dung	N	H92.31633	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
646	UBND Xã Đại Hải	ct_xa_daihai	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Đại Hải	N	H92.31561	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
647	UBND Xã Đại Ngãi	ct_xa_daingai	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Đại Ngãi	N	H92.31645	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
648	UBND Xã Đông Hiệp	ct_xa_donghiep	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Đông Hiệp	N	H92.31273	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
649	UBND Xã Đông Phước	ct_xa_dongphuoc	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Đông Phước	N	H92.31369	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
650	UBND Xã Đông Thuận	ct_xa_dongthuan	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Đông Thuận	N	H92.31282	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
651	UBND Xã Gia Hòa	ct_xa_giahoa	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Gia Hòa	N	H92.31726	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
652	UBND Xã Hiệp Hưng	ct_xa_hiephung	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Hiệp Hưng	N	H92.31396	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
653	UBND Xã Hồ Đắc Kiện	ct_xa_hodackien	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Hồ Đắc Kiện	N	H92.31570	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
654	UBND Xã Hòa An	ct_xa_hoaan	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Hòa An	N	H92.31393	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
655	UBND Xã Hòa Lựu	ct_xa_hoaluu	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Hòa Lựu	N	H92.31338	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
656	UBND Xã Hòa Tú	ct_xa_hoatu	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Hòa Tú	N	H92.31717	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
657	UBND Xã Kế Sách	ct_xa_kesach	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Kế Sách	N	H92.31528	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
658	UBND Xã Lai Hòa	ct_xa_laihoa	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Lai Hòa	N	H92.31810	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
659	UBND Xã Lâm Tân	ct_xa_lamtan	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Lâm Tân	N	H92.31759	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
660	UBND Xã Lịch Hội Thượng	ct_xa_lichhoithuong	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Lịch Hội Thượng	N	H92.31679	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
661	UBND Xã Liêu Tú	ct_xa_lieutu	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Liêu Tú	N	H92.31675	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
662	UBND Xã Long Hưng	ct_xa_longhung	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Long Hưng	N	H92.31579	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
663	UBND Xã Long Phú	ct_xa_longphu	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Long Phú	N	H92.31639	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
664	UBND Xã Lương Tâm	ct_xa_luongtam	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Lương Tâm	N	H92.31492	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
665	UBND Xã Mỹ Hương	ct_xa_myhuong	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Mỹ Hương	N	H92.31591	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
666	UBND Xã Mỹ Phước	ct_xa_myphuoc	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Mỹ Phước	N	H92.31603	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
667	UBND Xã Mỹ Tú	ct_xa_mytu	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Mỹ Tú	N	H92.31567	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

668	UBND Xã Ngọc Tổ	ct_xa_ngocto	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Ngọc Tổ	N	H92.31723	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
669	UBND Xã Nhơn Ái	ct_xa_nhonai	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Nhơn Ái	N	H92.31315	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
670	UBND Xã Nhơn Mỹ	ct_xa_nhonmy	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Nhơn Mỹ	N	H92.31552	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
671	UBND Xã Nhu Gia	ct_xa_nhugia	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Nhu Gia	N	H92.31708	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
672	UBND Xã Phong Điền	ct_xa_phongdien	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Phong Điền	N	H92.31299	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
673	UBND Xã Phong Nẫm	ct_xa_phongnam	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Phong Nẫm	N	H92.31537	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
674	UBND Xã Phú Hữu	ct_xa_phuhuu	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Phú Hữu	N	H92.31378	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
675	UBND Xã Phú Lộc	ct_xa_phuloc	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Phú Lộc	N	H92.31756	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
676	UBND Xã Phú Tâm	ct_xa_phutam	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Phú Tâm	N	H92.31569	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
677	UBND Xã Phụng Hiệp	ct_xa_phunghiep	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Phụng Hiệp	N	H92.31420	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
678	UBND Xã Phương Bình	ct_xa_phuongbinh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Phương Bình	N	H92.31426	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
679	UBND Xã Tái Văn	ct_xa_taivan	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Tái Văn	N	H92.31687	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
680	UBND Xã Tân Bình	ct_xa_tanbinh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Tân Bình	N	H92.31399	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
681	UBND Xã Tân Hòa	ct_xa_tanhoa	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Tân Hòa	N	H92.31342	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
682	UBND Xã Tân Long	ct_xa_tanlong	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Tân Long	N	H92.31741	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
683	UBND Xã Tân Phước Hưng	ct_xa_tanphuochung	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Tân Phước Hưng	N	H92.31432	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
684	UBND Xã Tân Thạnh	ct_xa_tanthanh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Tân Thạnh	N	H92.31666	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
685	UBND Xã Thạnh An	ct_xa_thanhan	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Thạnh An	N	H92.31231	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
686	UBND Xã Thạnh Hòa	ct_xa_thanhhoa	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Thạnh Hòa	N	H92.31408	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
687	UBND Xã Thạnh Phú	ct_xa_thanhphu	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Thạnh Phú	N	H92.31249	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
688	UBND Xã Thạnh Quới	ct_xa_thanhquoi	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Thạnh Quới	N	H92.31246	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
689	UBND Xã Thạnh Thới An	ct_xa_thanhthoian	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Thạnh Thới An	N	H92.31699	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
690	UBND Xã Thạnh Xuân	ct_xa_thanhxuan	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Thạnh Xuân	N	H92.31360	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
691	UBND Xã Thới An Hội	ct_xa_thoianhoi	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Thới An Hội	N	H92.31540	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
692	UBND Xã Thới Hưng	ct_xa_thoihung	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Thới Hưng	N	H92.31264	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
693	UBND Xã Thới Lai	ct_xa_thoilai	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Thới Lai	N	H92.31258	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
694	UBND Xã Thuận Hòa	ct_xa_thuanhoa	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Thuận Hòa	N	H92.31582	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
695	UBND Xã Trần Đề	ct_xa_trande	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Trần Đề	N	H92.31673	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
696	UBND Xã Trung Hưng	ct_xa_trunghung	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Trung Hưng	N	H92.31255	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
697	UBND Xã Trường Khánh	ct_xa_truongkhanh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Trường Khánh	N	H92.31654	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
698	UBND Xã Trường Long	ct_xa_truonglong	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Trường Long	N	H92.31309	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
699	UBND Xã Trường Long Tây	ct_xa_truonglongtay	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Trường Long Tây	N	H92.31348	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
700	UBND Xã Trường Thành	ct_xa_truongthanh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Trường Thành	N	H92.31288	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
701	UBND Xã Trường Xuân	ct_xa_truongxuan	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Trường Xuân	N	H92.31294	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
702	UBND Xã Vị Thanh 1	ct_xa_vithanh1	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Vị Thanh 1	N	H92.31465	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
703	UBND Xã Vị Thủy	ct_xa_vithuy	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Vị Thủy	N	H92.31441	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
704	UBND Xã Vĩnh Hải	ct_xa_vinhhai	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Vĩnh Hải	N	H92.31795	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
705	UBND Xã Vĩnh Lợi	ct_xa_vinhloi	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Vĩnh Lợi	N	H92.31777	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
706	UBND Xã Vĩnh Thạnh	ct_xa_vinhthanh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Vĩnh Thạnh	N	H92.31232	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
707	UBND Xã Vĩnh Thuận Đông	ct_xa_vinhthuandong	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Vĩnh Thuận Đông	N	H92.31453	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
708	UBND Xã Vĩnh Trinh	ct_xa_vinhtrinh	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Vĩnh Trinh	N	H92.31237	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
709	UBND Xã Vĩnh Tường	ct_xa_vinhtuong	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Vĩnh Tường	N	H92.31459	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
710	UBND Xã Vĩnh Viễn	ct_xa_vinhvien	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Vĩnh Viễn	N	H92.31489	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
711	UBND Xã Xà Phiên	ct_xa_xaphien	UBND Thành phố Cần Thơ_UBND Xã Xà Phiên	N	H92.31495	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
712	Văn phòng UBND	ct_so_vanphongubnd	UBND Thành phố Cần Thơ_Văn phòng UBND	N	H92.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
715	UBND Thành phố Đà Nẵng	dna_ubndtp_admin	UBND Thành phố Đà Nẵng - Quản trị	Y	H48	1	KTRS_ADMINDONV1
716	UBND Thành phố Đà Nẵng	dna_ubndtp_cv	UBND Thành phố Đà Nẵng - Chuyên viên rà soát	N	H48	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
717	UBND Thành phố Đà Nẵng	dna_ubndtp_ld	UBND Thành phố Đà Nẵng - Lãnh đạo	N	H48	1	KTRS_LanhDao_CQRS
718	Cơ quan UBMTTQ	dna_so_coquanubmttq	UBND Thành phố Đà Nẵng_Cơ quan UBMTTQ	N	H48.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
719	Công an tỉnh	dna_so_congantinh	UBND Thành phố Đà Nẵng_Công an tỉnh	N	H48.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
720	Sở Công thương	dna_so_congthuong	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Công thương	N	H48.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
721	Sở Dân tộc và Tôn giáo	dna_so_dantocvatongiao	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H48.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
722	Sở Du lịch	dna_so_dulich	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Du lịch	N	H48.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
723	Sở Giáo dục và đào tạo	dna_so_giaoducvadaotao	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H48.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
724	Sở Khoa học và Công nghệ	dna_so_khoahocvacongnghe	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H48.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
725	Sở Ngoại vụ	dna_so_ngoaivu	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Ngoại vụ	N	H48.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
726	Sở Nội vụ	dna_so_noivu	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Nội vụ	N	H48.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
727	Sở Nông nghiệp và Môi trường	dna_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H48.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
728	Sở Tài chính	dna_so_taichinh	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Tài chính	N	H48.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
729	Sở Tư pháp Thành phố Đà Nẵng	dna_so_tuphap	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Tư pháp	N	H48.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
730	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	dna_so_vhtt	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H48.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
731	Sở Xây dựng	dna_so_xaydung	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Xây dựng	N	H48.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
732	Sở Y tế	dna_so_yte	UBND Thành phố Đà Nẵng_Sở Y tế	N	H48.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
733	Thanh tra tỉnh	dna_so_thanhtratinh	UBND Thành phố Đà Nẵng_Thanh tra tỉnh	N	H48.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
734	UBND Đặc khu Hoàng Sa	dna_xa_dackhuhoangsa	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Đặc khu Hoàng Sa	N	H48.20333	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
735	UBND Phường An Hải	dna_phuong_anhai	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường An Hải	N	H48.20275	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
736	UBND Phường An Khê	dna_phuong_ankhe	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường An Khê	N	H48.20305	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
737	UBND Phường An Thắng	dna_phuong_anthang	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường An Thắng	N	H48.20575	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
738	UBND Phường Bàn Thạch	dna_phuong_banthach	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Bàn Thạch	N	H48.20335	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
739	UBND Phường Cẩm Lệ	dna_phuong_camle	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Cẩm Lệ	N	H48.20260	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
740	UBND Phường Điện Bàn	dna_phuong_dienban	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Điện Bàn	N	H48.20551	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
741	UBND Phường Điện Bàn Bắc	dna_phuong_dienbanbac	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Điện Bàn Bắc	N	H48.20557	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
742	UBND Phường Điện Bàn Đông	dna_phuong_dienbandong	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Điện Bàn Đông	N	H48.20579	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
743	UBND Phường Hải Châu	dna_phuong_haichau	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Hải Châu	N	H48.20242	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
744	UBND Phường Hải Vân	dna_phuong_haivan	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Hải Vân	N	H48.20194	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
745	UBND Phường Hòa Cường	dna_phuong_hoacuong	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Hòa Cường	N	H48.20257	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

746	UBND Phường Hòa Khánh	dna_phuong_hoakhanh	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Hòa Khánh	N	H48.20200	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
747	UBND Phường Hòa Xuân	dna_phuong_hoaxuan	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Hòa Xuân	N	H48.20314	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
748	UBND Phường Hội An	dna_phuong_hoian	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Hội An	N	H48.20410	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
749	UBND Phường Hội An Đông	dna_phuong_hoiandong	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Hội An Đông	N	H48.20413	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
750	UBND Phường Hội An Tây	dna_phuong_hoiantay	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Hội An Tây	N	H48.20401	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
751	UBND Phường Hương Trà	dna_phuong_huongtra	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Hương Trà	N	H48.20350	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
752	UBND Phường Liên Chiểu	dna_phuong_lienchieu	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Liên Chiểu	N	H48.20197	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
753	UBND Phường Ngũ Hành Sơn	dna_phuong_nguhanhson	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Ngũ Hành Sơn	N	H48.20285	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
754	UBND Phường Quảng Phú	dna_phuong_quangphu	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Quảng Phú	N	H48.20356	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
755	UBND Phường Sơn Trà	dna_phuong_sontra	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Sơn Trà	N	H48.20263	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
756	UBND Phường Tam Kỳ	dna_phuong_tamky	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Tam Kỳ	N	H48.20341	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
757	UBND Phường Thanh Khê	dna_phuong_thanhkhe	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Phường Thanh Khê	N	H48.20209	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
758	UBND Xã A vương	dna_xa_avuong	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã A vương	N	H48.20458	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
759	UBND Xã Bà Nà	dna_xa_bana	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Bà Nà	N	H48.20308	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
760	UBND Xã Bến Giằng	dna_xa_bengiang	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Bến Giằng	N	H48.20710	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
761	UBND Xã Bến Hiên	dna_xa_benhien	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Bến Hiên	N	H48.20494	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
762	UBND Xã Chiên Đàn	dna_xa_chiendan	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Chiên Đàn	N	H48.20364	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
763	UBND Xã Duy Nghĩa	dna_xa_duynghia	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Duy Nghĩa	N	H48.20635	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
764	UBND Xã Duy Xuyên	dna_xa_duyxuyen	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Duy Xuyên	N	H48.20623	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
765	UBND Xã Đắc Pring	dna_xa_dacpring	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Đắc Pring	N	H48.20716	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
766	UBND Xã Đại Lộc	dna_xa_dailoc	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Đại Lộc	N	H48.20500	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
767	UBND Xã Điện Bàn Tây	dna_xa_dienbantay	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Điện Bàn Tây	N	H48.20569	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
768	UBND Xã Đồng Dương	dna_xa_dongduong	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Đồng Dương	N	H48.20818	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
769	UBND Xã Đông Giang	dna_xa_donggiang	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Đông Giang	N	H48.20467	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
770	UBND Xã Đức Phú	dna_xa_ducphu	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Đức Phú	N	H48.20977	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
771	UBND Xã Gò Nổi	dna_xa_gonoi	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Gò Nổi	N	H48.20587	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
772	UBND Xã Hà Nha	dna_xa_hanha	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Hà Nha	N	H48.20515	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
773	UBND Xã Hiệp Đức	dna_xa_hiepduc	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Hiệp Đức	N	H48.20779	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
774	UBND Xã Hòa Tiến	dna_xa_hoatien	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Hòa Tiến	N	H48.20332	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
775	UBND Xã Hòa Vang	dna_xa_hoavang	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Hòa Vang	N	H48.20320	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
776	UBND Xã Hùng Sơn	dna_xa_hungson	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Hùng Sơn	N	H48.20443	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
777	UBND Xã Khâm Đức	dna_xa_khamduc	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Khâm Đức	N	H48.20722	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
778	UBND Xã La Dêê	dna_xa_ladee	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã La Dêê	N	H48.20704	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
779	UBND Xã La Êê	dna_xa_laee	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã La Êê	N	H48.20698	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
780	UBND Xã Lãnh Ngọc	dna_xa_lanhngoc	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Lãnh Ngọc	N	H48.20875	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
781	UBND Xã Nam Giang	dna_xa_namgiang	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Nam Giang	N	H48.20707	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
782	UBND Xã Nam Phước	dna_xa_namphuoc	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Nam Phước	N	H48.20599	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
783	UBND Xã Nam Trà My	dna_xa_namtramy	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Nam Trà My	N	H48.20944	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
784	UBND Xã Nông Sơn	dna_xa_nongson	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Nông Sơn	N	H48.20656	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
785	UBND Xã Núi Thành	dna_xa_nuithanh	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Núi Thành	N	H48.20965	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
786	UBND Xã Phú Ninh	dna_xa_phuninh	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Phú Ninh	N	H48.20392	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
787	UBND Xã Phú Thuận	dna_xa_phuthuan	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Phú Thuận	N	H48.20542	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
788	UBND Xã Phước Chánh	dna_xa_phuocchanh	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Phước Chánh	N	H48.20740	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
789	UBND Xã Phước Hiệp	dna_xa_phuochiep	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Phước Hiệp	N	H48.20728	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
790	UBND Xã Phước Năng	dna_xa_phuocnang	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Phước Năng	N	H48.20734	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
791	UBND Xã Phước Thành	dna_xa_phuocthanh	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Phước Thành	N	H48.20752	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
792	UBND Xã Phước Trà	dna_xa_phuoctra	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Phước Trà	N	H48.20770	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
793	UBND Xã Quế Phước	dna_xa_quephuoc	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Quế Phước	N	H48.20669	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
794	UBND Xã Quế Sơn	dna_xa_queson	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Quế Sơn	N	H48.20641	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
795	UBND Xã Quế Sơn Trung	dna_xa_quesontrung	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Quế Sơn Trung	N	H48.20662	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
796	UBND Xã Sơn Cẩm Hà	dna_xa_soncamha	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Sơn Cẩm Hà	N	H48.20857	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
797	UBND Xã Sông Kôn	dna_xa_songkon	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Sông Kôn	N	H48.20476	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
798	UBND Xã Sông Vàng	dna_xa_songvang	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Sông Vàng	N	H48.20485	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
799	UBND Xã Tam Anh	dna_xa_tamanh	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Tam Anh	N	H48.20984	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
800	UBND Xã Tam Hải	dna_xa_tamhai	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Tam Hải	N	H48.20992	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
801	UBND Xã Tam Mỹ	dna_xa_tammy	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Tam Mỹ	N	H48.21004	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
802	UBND Xã Tam Xuân	dna_xa_tamxuan	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Tam Xuân	N	H48.20971	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
803	UBND Xã Tân Hiệp	dna_xa_tanhiep	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Tân Hiệp	N	H48.20434	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
804	UBND Xã Tây Giang	dna_xa_taygiang	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Tây Giang	N	H48.20455	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
805	UBND Xã Tây Hồ	dna_xa_tayho	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Tây Hồ	N	H48.20380	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
806	UBND Xã Thăng An	dna_xa_thangan	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Thăng An	N	H48.20794	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
807	UBND Xã Thăng Bình	dna_xa_thangbinh	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Thăng Bình	N	H48.20791	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
808	UBND Xã Thăng Điền	dna_xa_thangdien	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Thăng Điền	N	H48.20848	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
809	UBND Xã Thăng Phú	dna_xa_thangphu	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Thăng Phú	N	H48.20827	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
810	UBND Xã Thăng Trường	dna_xa_thangtruong	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Thăng Trường	N	H48.20836	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
811	UBND Xã Thạnh Bình	dna_xa_thanhbinh	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Thạnh Bình	N	H48.20878	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
812	UBND Xã Thạnh Mỹ	dna_xa_thanhmy	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Thạnh Mỹ	N	H48.20695	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
813	UBND Xã Thu Bồn	dna_xa_thubon	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Thu Bồn	N	H48.20611	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
814	UBND Xã Thượng Đức	dna_xa_thuongduc	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Thượng Đức	N	H48.20506	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
815	UBND Xã Tiên Phước	dna_xa_tienphuoc	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Tiên Phước	N	H48.20854	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
816	UBND Xã Trà Đốc	dna_xa_tradoc	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Trà Đốc	N	H48.20920	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
817	UBND Xã Trà Giáp	dna_xa_tragiap	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Trà Giáp	N	H48.20929	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
818	UBND Xã Trà Leng	dna_xa_traleng	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Trà Leng	N	H48.20938	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
819	UBND Xã Trà Liên	dna_xa_tralien	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Trà Liên	N	H48.20908	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
820	UBND Xã Trà Linh	dna_xa_tralinh	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Trà Linh	N	H48.20950	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

821	UBND Xã Trà My	dna_xa_tramy	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Trà My	N	H48.20900	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
822	UBND Xã Trà Tân	dna_xa_tratan	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Trà Tân	N	H48.20923	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
823	UBND Xã Trà Tập	dna_xa_tratap	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Trà Tập	N	H48.20941	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
824	UBND Xã Trà Vân	dna_xa_travan	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Trà Vân	N	H48.20959	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
825	UBND Xã Việt An	dna_xa_vietan	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Việt An	N	H48.20767	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
826	UBND Xã Vu Gia	dna_xa_vugia	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Vu Gia	N	H48.20539	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
827	UBND Xã Xuân Phú	dna_xa_xuanphu	UBND Thành phố Đà Nẵng_UBND Xã Xuân Phú	N	H48.20650	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
828	Văn phòng UBND	dna_so_vanphongubnd	UBND Thành phố Đà Nẵng_Văn phòng UBND	N	H48.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
831	UBND Thành phố Hà Nội	hn_ubndtp_admin	UBND Thành phố Hà Nội - Quản trị	Y	H01	1	KTRS_ADMINDONVI
832	UBND Thành phố Hà Nội	hn_ubndtp_cv	UBND Thành phố Hà Nội - Chuyên viên rà soát	N	H01	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
833	UBND Thành phố Hà Nội	hn_ubndtp_ld	UBND Thành phố Hà Nội - Lãnh đạo	N	H01	1	KTRS_LanhDao_CQRS
834	Cơ quan UBMTTQ	hn_so_coquanubmttq	UBND Thành phố Hà Nội_Cơ quan UBMTTQ	N	H01.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
835	Công an tỉnh	hn_so_congantinh	UBND Thành phố Hà Nội_Công an tỉnh	N	H01.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
836	Sở Công thương	hn_so_congthuong	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Công thương	N	H01.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
837	Sở Dân tộc và Tôn giáo	hn_so_dantocvatongiao	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H01.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
838	Sở Du lịch	hn_so_dulich	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Du lịch	N	H01.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
839	Sở Giáo dục và đào tạo	hn_so_giaoducvadaotao	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H01.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
840	Sở Khoa học và Công nghệ	hn_so_khoahocvacongnghe	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H01.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
841	Sở Ngoại vụ	hn_so_ngoaivu	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Ngoại vụ	N	H01.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
842	Sở Nội vụ	hn_so_noivu	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Nội vụ	N	H01.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
843	Sở Nông nghiệp và Môi trường	hn_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H01.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
844	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	hn_so_quyhoachkientruc	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Quy hoạch - Kiến trúc	N	H01.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
845	Sở Tài chính	hn_so_taichinh	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Tài chính	N	H01.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
846	Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội	hn_so_tuphap	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Tư pháp	N	H01.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
847	Sở Văn hóa và Thể thao	hn_so_vanhoavathethao	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Văn hóa và Thể thao	N	H01.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
848	Sở Xây dựng	hn_so_xaydung	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Xây dựng	N	H01.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
849	Sở Y tế	hn_so_yte	UBND Thành phố Hà Nội_Sở Y tế	N	H01.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
850	Thanh tra tỉnh	hn_so_thanhtratinh	UBND Thành phố Hà Nội_Thanh tra tỉnh	N	H01.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
851	UBND Phường Ba Đình	hn_phuong_badinh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Ba Đình	N	H01.00004	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
852	UBND Phường Bạch Mai	hn_phuong_bachmai	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Bạch Mai	N	H01.00292	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
853	UBND Phường Bồ Đề	hn_phuong_bode	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Bồ Đề	N	H01.00118	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
854	UBND Phường Cầu Giấy	hn_phuong_caugiay	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Cầu Giấy	N	H01.00166	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
855	UBND Phường Chương Mỹ	hn_phuong_chuongmy	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Chương Mỹ	N	H01.10015	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
856	UBND Phường Cửa Nam	hn_phuong_cuanam	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Cửa Nam	N	H01.00082	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
857	UBND Phường Dương Nội	hn_phuong_duongnoi	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Dương Nội	N	H01.09886	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
858	UBND Phường Đại Mỗ	hn_phuong_daimo	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Đại Mỗ	N	H01.00637	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
859	UBND Phường Định Công	hn_phuong_dinhcong	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Định Công	N	H01.00316	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
860	UBND Phường Đống Đa	hn_phuong_dongda	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Đống Đa	N	H01.00235	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
861	UBND Phường Đông Ngạc	hn_phuong_dongngac	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Đông Ngạc	N	H01.00602	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
862	UBND Phường Giảng Võ	hn_phuong_giangvo	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Giảng Võ	N	H01.00025	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
863	UBND Phường Hà Đông	hn_phuong_hadong	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Hà Đông	N	H01.09556	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
864	UBND Phường Hai Bà Trưng	hn_phuong_haibatrung	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Hai Bà Trưng	N	H01.00256	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
865	UBND Phường Hoàn Kiếm	hn_phuong_hoankiem	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Hoàn Kiếm	N	H01.00070	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
866	UBND Phường Hoàng Liệt	hn_phuong_hoangliet	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Hoàng Liệt	N	H01.00337	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
867	UBND Phường Hoàng Mai	hn_phuong_hoangmai	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Hoàng Mai	N	H01.00331	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
868	UBND Phường Hồng Hà	hn_phuong_hongha	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Hồng Hà	N	H01.00097	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
869	UBND Phường Khương Đình	hn_phuong_khuongdinh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Khương Đình	N	H01.00364	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
870	UBND Phường Kiến Hưng	hn_phuong_kienhung	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Kiến Hưng	N	H01.09552	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
871	UBND Phường Kim Liên	hn_phuong_kimlien	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Kim Liên	N	H01.00229	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
872	UBND Phường Láng	hn_phuong_lang	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Láng	N	H01.00199	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
873	UBND Phường Lĩnh Nam	hn_phuong_linhnam	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Lĩnh Nam	N	H01.00328	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
874	UBND Phường Long Biên	hn_phuong_longbien	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Long Biên	N	H01.00145	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
875	UBND Phường Nghĩa Đô	hn_phuong_nghiado	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Nghĩa Đô	N	H01.00160	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
876	UBND Phường Ngọc Hà	hn_phuong_ngocha	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Ngọc Hà	N	H01.00008	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
877	UBND Phường Ô Chợ Dừa	hn_phuong_ochodua	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Ô Chợ Dừa	N	H01.00190	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
878	UBND Phường Phú Diễn	hn_phuong_phudien	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Phú Diễn	N	H01.00619	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
879	UBND Phường Phú Lương	hn_phuong_phuluong	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Phú Lương	N	H01.09568	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
880	UBND Phường Phú Thượng	hn_phuong_phuthuong	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Phú Thượng	N	H01.00091	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
881	UBND Phường Phúc Lợi	hn_phuong_phucloi	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Phúc Lợi	N	H01.00136	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
882	UBND Phường Phương Liệt	hn_phuong_phuongliet	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Phương Liệt	N	H01.00352	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
883	UBND Phường Sơn Tây	hn_phuong_sontay	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Sơn Tây	N	H01.09574	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
884	UBND Phường Tây Hồ	hn_phuong_tayho	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Tây Hồ	N	H01.00103	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
885	UBND Phường Tây Mỗ	hn_phuong_taymo	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Tây Mỗ	N	H01.00634	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
886	UBND Phường Tây Tựu	hn_phuong_taytuu	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Tây Tựu	N	H01.00613	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
887	UBND Phường Thanh Liệt	hn_phuong_thanhliet	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Thanh Liệt	N	H01.00643	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
888	UBND Phường Thanh Xuân	hn_phuong_thanhxuan	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Thanh Xuân	N	H01.00367	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
889	UBND Phường Thượng Cát	hn_phuong_thuongcat	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Thượng Cát	N	H01.00598	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
890	UBND Phường Từ Liêm	hn_phuong_tulicm	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Từ Liêm	N	H01.00592	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
891	UBND Phường Tùng Thiện	hn_phuong_tungthien	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Tùng Thiện	N	H01.09604	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
892	UBND Phường Tương Mai	hn_phuong_tuongmai	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Tương Mai	N	H01.00322	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
893	UBND Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám	hn_phuong_vanmieuquoctugiam	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám	N	H01.00226	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
894	UBND Phường Việt Hưng	hn_phuong_viethung	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Việt Hưng	N	H01.00127	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
895	UBND Phường Vĩnh Hưng	hn_phuong_vinhhung	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Vĩnh Hưng	N	H01.00301	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
896	UBND Phường Vĩnh Tuy	hn_phuong_vinhtuy	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Vĩnh Tuy	N	H01.00283	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
897	UBND Phường Xuân Đỉnh	hn_phuong_xuandinh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Xuân Đỉnh	N	H01.00611	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
898	UBND Phường Xuân Phương	hn_phuong_xuanphuong	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Xuân Phương	N	H01.00622	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

899	UBND Phường Yên Hòa	ln_phuong_yenhoa	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Yên Hòa	N	H01.00175	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
900	UBND Phường Yên Nghĩa	ln_phuong_yennghia	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Yên Nghĩa	N	H01.09562	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
901	UBND Phường Yên Sở	ln_phuong_yenso	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Phường Yên Sở	N	H01.00340	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
902	UBND Xã An Khánh	ln_xa_ankhanh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã An Khánh	N	H01.09877	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
903	UBND Xã Ba Vì	ln_xa_bavi	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Ba Vì	N	H01.09700	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
904	UBND Xã Bất Bạt	ln_xa_batbat	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Bất Bạt	N	H01.09676	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
905	UBND Xã Bát Tràng	ln_xa_battrang	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Bát Tràng	N	H01.00577	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
906	UBND Xã Bình Minh	ln_xa_binhminh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Bình Minh	N	H01.10126	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
907	UBND Xã Chương Dương	ln_xa_chuongduong	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Chương Dương	N	H01.10237	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
908	UBND Xã Chuyên Mỹ	ln_xa_chuyenmy	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Chuyên Mỹ	N	H01.10330	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
909	UBND Xã Cổ Đô	ln_xa_codo	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Cổ Đô	N	H01.09634	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
910	UBND Xã Dân Hòa	ln_xa_danhoa	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Dân Hòa	N	H01.10180	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
911	UBND Xã Dương Hòa	ln_xa_duonghoa	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Dương Hòa	N	H01.09856	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
912	UBND Xã Đa Phúc	ln_xa_daphuc	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Đa Phúc	N	H01.00430	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
913	UBND Xã Đại Thanh	ln_xa_daithanh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Đại Thanh	N	H01.00664	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
914	UBND Xã Đại Xuyên	ln_xa_daixuyen	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Đại Xuyên	N	H01.10342	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
915	UBND Xã Đan Phượng	ln_xa_danphuong	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Đan Phượng	N	H01.09784	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
916	UBND Xã Đoài Phương	ln_xa_doaiphuong	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Đoài Phương	N	H01.09616	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
917	UBND Xã Đông Anh	ln_xa_donganh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Đông Anh	N	H01.00454	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
918	UBND Xã Gia Lâm	ln_xa_gialam	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Gia Lâm	N	H01.00565	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
919	UBND Xã Hạ Bằng	ln_xa_habang	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Hạ Bằng	N	H01.09982	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
920	UBND Xã Hát Môn	ln_xa_hatmon	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Hát Môn	N	H01.09772	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
921	UBND Xã Hòa Lạc	ln_xa_hoalac	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Hòa Lạc	N	H01.09988	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
922	UBND Xã Hòa Phú	ln_xa_hoaphu	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Hòa Phú	N	H01.10096	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
923	UBND Xã Hòa Xá	ln_xa_hoaxa	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Hòa Xá	N	H01.10417	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
924	UBND Xã Hoài Đức	ln_xa_hoaiduc	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Hoài Đức	N	H01.09832	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
925	UBND Xã Hồng Sơn	ln_xa_hongson	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Hồng Sơn	N	H01.10465	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
926	UBND Xã Hồng Vân	ln_xa_hongvan	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Hồng Vân	N	H01.10210	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
927	UBND Xã Hưng Đạo	ln_xa_hungdao	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Hưng Đạo	N	H01.09931	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
928	UBND Xã Hương Sơn	ln_xa_huongson	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Hương Sơn	N	H01.10489	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
929	UBND Xã Kiều Phú	ln_xa_kieuphu	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Kiều Phú	N	H01.09910	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
930	UBND Xã Kim Anh	ln_xa_kimanh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Kim Anh	N	H01.00382	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
931	UBND Xã Liên Minh	ln_xa_lienminh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Liên Minh	N	H01.09787	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
932	UBND Xã Mê Linh	ln_xa_melinh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Mê Linh	N	H01.09022	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
933	UBND Xã Minh Châu	ln_xa_minhchau	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Minh Châu	N	H01.09661	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
934	UBND Xã Mỹ Đức	ln_xa_myduc	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Mỹ Đức	N	H01.10441	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
935	UBND Xã Nam Phù	ln_xa_namphu	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Nam Phù	N	H01.00685	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
936	UBND Xã Ngọc Hồi	ln_xa_ngochoi	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Ngọc Hồi	N	H01.00679	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
937	UBND Xã Nội Bài	ln_xa_noibai	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Nội Bài	N	H01.00433	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
938	UBND Xã Ô Diên	ln_xa_odien	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Ô Diên	N	H01.09817	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
939	UBND Xã Phù Cát	ln_xa_phucat	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Phù Cát	N	H01.09952	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
940	UBND Xã Phù Đổng	ln_xa_phudong	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Phù Đổng	N	H01.00541	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
941	UBND Xã Phù Nghĩa	ln_xa_phunghia	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Phù Nghĩa	N	H01.10030	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
942	UBND Xã Phù Xuyên	ln_xa_phuxuyen	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Phù Xuyên	N	H01.10273	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
943	UBND Xã Phúc Lộc	ln_xa_phucloc	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Phúc Lộc	N	H01.09739	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
944	UBND Xã Phúc Sơn	ln_xa_phucson	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Phúc Sơn	N	H01.10459	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
945	UBND Xã Phúc Thịnh	ln_xa_phucthinh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Phúc Thịnh	N	H01.00466	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
946	UBND Xã Phúc Thọ	ln_xa_phuctho	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Phúc Thọ	N	H01.09715	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
947	UBND Xã Phượng Dực	ln_xa_phuongduc	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Phượng Dực	N	H01.10279	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
948	UBND Xã Quảng Bị	ln_xa_quangbi	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Quảng Bị	N	H01.10072	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
949	UBND Xã Quang Minh	ln_xa_quangminh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Quang Minh	N	H01.08974	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
950	UBND Xã Quảng Oai	ln_xa_quangoai	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Quảng Oai	N	H01.09619	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
951	UBND Xã Quốc Oai	ln_xa_quocoai	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Quốc Oai	N	H01.09895	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
952	UBND Xã Sóc Sơn	ln_xa_socson	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Sóc Sơn	N	H01.00376	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
953	UBND Xã Sơn Đồng	ln_xa_sondong	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Sơn Đồng	N	H01.09871	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
954	UBND Xã Suối Hai	ln_xa_suoihai	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Suối Hai	N	H01.09694	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
955	UBND Xã Tam Hưng	ln_xa_tamhung	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Tam Hưng	N	H01.10144	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
956	UBND Xã Tây Phương	ln_xa_tayphuong	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Tây Phương	N	H01.10003	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
957	UBND Xã Thạch Thất	ln_xa_thachthat	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Thạch Thất	N	H01.09955	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
958	UBND Xã Thanh Oai	ln_xa_thanhoai	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Thanh Oai	N	H01.10114	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
959	UBND Xã Thanh Trì	ln_xa_thanhtri	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Thanh Trì	N	H01.00640	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
960	UBND Xã Thiên Lộc	ln_xa_thienloc	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Thiên Lộc	N	H01.00493	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
961	UBND Xã Thư Lâm	ln_xa_thulam	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Thư Lâm	N	H01.00475	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
962	UBND Xã Thuận An	ln_xa_thuanan	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Thuận An	N	H01.00562	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
963	UBND Xã Thượng Phúc	ln_xa_thuongphuc	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Thượng Phúc	N	H01.10231	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
964	UBND Xã Thường Tín	ln_xa_thuongtin	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Thường Tín	N	H01.10183	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
965	UBND Xã Tiến Thắng	ln_xa_tienthang	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Tiến Thắng	N	H01.08995	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
966	UBND Xã Trần Phú	ln_xa_tranphu	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Trần Phú	N	H01.10081	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
967	UBND Xã Trung Giả	ln_xa_trunggia	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Trung Giả	N	H01.00385	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
968	UBND Xã Ứng Hòa	ln_xa_unghoa	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Ứng Hòa	N	H01.10402	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
969	UBND Xã Ứng Thiên	ln_xa_ungthien	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Ứng Thiên	N	H01.10369	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
970	UBND Xã Vân Đình	ln_xa_vandinh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Vân Đình	N	H01.10354	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
971	UBND Xã Vật Lại	ln_xa_vatlai	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Vật Lại	N	H01.09664	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
972	UBND Xã Vĩnh Thanh	ln_xa_vinhthanh	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Vĩnh Thanh	N	H01.00508	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

973	UBND Xã Xuân Mai	hn_xa_xuanmai	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Xuân Mai	N	H01.10045	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
974	UBND Xã Yên Bài	hn_xa_yenbai	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Yên Bài	N	H01.09706	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
975	UBND Xã Yên Lãng	hn_xa_yenlang	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Yên Lãng	N	H01.08980	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
976	UBND Xã Yên Xuân	hn_xa_yenxuan	UBND Thành phố Hà Nội_UBND Xã Yên Xuân	N	H01.04930	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
977	Văn phòng UBND	hn_so_vanphongubnd	UBND Thành phố Hà Nội_Văn phòng UBND	N	H01.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
980	UBND Thành phố Hải Phòng	hp_ubndhp_admin	UBND Thành phố Hải Phòng - Quản trị	Y	H31	1	KTRS_ADMINDONVI
981	UBND Thành phố Hải Phòng	hp_ubndhp_cv	UBND Thành phố Hải Phòng - Chuyên viên rà soát	N	H31	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
982	UBND Thành phố Hải Phòng	hp_ubndhp_ld	UBND Thành phố Hải Phòng - Lãnh đạo	N	H31	1	KTRS_LanhDao_CQRS
983	Cơ quan UBMTTQ	hp_so_coquanubmttq	UBND Thành phố Hải Phòng_Cơ quan UBMTTQ	N	H31.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
984	Công an tỉnh	hp_so_congantinh	UBND Thành phố Hải Phòng_Công an tỉnh	N	H31.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
985	Sở Công thương	hp_so_congthuong	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Công thương	N	H31.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
986	Sở Dân tộc và Tôn giáo	hp_so_dantocvatongiao	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H31.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
987	Sở Du lịch	hp_so_dulich	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Du lịch	N	H31.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
988	Sở Giáo dục và đào tạo	hp_so_giaoducvadaotao	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H31.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
989	Sở Khoa học và Công nghệ	hp_so_khoahocvacongnghe	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H31.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
990	Sở Ngoại vụ	hp_so_ngoaivu	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Ngoại vụ	N	H31.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
991	Sở Nội vụ	hp_so_noivu	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Nội vụ	N	H31.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
992	Sở Nông nghiệp và Môi trường	hp_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H31.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
993	Sở Tài chính	hp_so_taichinh	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Tài chính	N	H31.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
994	Sở Tư pháp Thành phố Hải Phòng	hp_so_tuphap	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Tư pháp	N	H31.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
995	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	hp_so_vhtt	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H31.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
996	Sở Xây dựng	hp_so_xaydung	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Xây dựng	N	H31.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
997	Sở Y tế	hp_so_yte	UBND Thành phố Hải Phòng_Sở Y tế	N	H31.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
998	Thanh tra tỉnh	hp_so_thanhtratinh	UBND Thành phố Hải Phòng_Thanh tra tỉnh	N	H31.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
999	UBND Đặc khu Bạch Long Vĩ	hp_xa_dackhubachlongvi	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Đặc khu Bạch Long Vĩ	N	H31.11948	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1000	UBND Đặc khu Cát Hải	hp_xa_dackhucathai	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Đặc khu Cát Hải	N	H31.11914	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1001	UBND Phường Ái Quốc	hp_phuong_aiquoc	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Ái Quốc	N	H31.10660	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1002	UBND Phường An Biên	hp_phuong_anbien	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường An Biên	N	H31.11407	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1003	UBND Phường An Dương	hp_phuong_anduong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường An Dương	N	H31.11581	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1004	UBND Phường An Hải	hp_phuong_anhai	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường An Hải	N	H31.11617	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1005	UBND Phường An Phong	hp_phuong_anphong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường An Phong	N	H31.11593	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1006	UBND Phường Bắc An Phụ	hp_phuong_bacanphu	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Bắc An Phụ	N	H31.10678	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1007	UBND Phường Bạch Đằng	hp_phuong_bachdang	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Bạch Đằng	N	H31.11473	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1008	UBND Phường Chi Lăng	hp_phuong_chilinh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Chi Lăng	N	H31.10546	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1009	UBND Phường Chu Văn An	hp_phuong_chuvanan	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Chu Văn An	N	H31.10549	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1010	UBND Phường Dương Kinh	hp_phuong_duongkinh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Dương Kinh	N	H31.11692	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1011	UBND Phường Đồ Sơn	hp_phuong_doson	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Đồ Sơn	N	H31.11455	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1012	UBND Phường Đông Hải	hp_phuong_donghai	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Đông Hải	N	H31.11411	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1013	UBND Phường Gia Viên	hp_phuong_giavien	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Gia Viên	N	H31.11359	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1014	UBND Phường Hải An	hp_phuong_haian	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Hải An	N	H31.11413	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1015	UBND Phường Hải Dương	hp_phuong_haiduong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Hải Dương	N	H31.10525	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1016	UBND Phường Hòa Bình	hp_phuong_hoabinh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Hòa Bình	N	H31.11533	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1017	UBND Phường Hồng An	hp_phuong_hongan	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Hồng An	N	H31.11602	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1018	UBND Phường Hồng Bàng	hp_phuong_hongbang	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Hồng Bàng	N	H31.11311	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1019	UBND Phường Hưng Đạo	hp_phuong_hungdao	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Hưng Đạo	N	H31.11689	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1020	UBND Phường Kiến An	hp_phuong_kienan	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Kiến An	N	H31.11443	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1021	UBND Phường Kinh Môn	hp_phuong_kinhmon	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Kinh Môn	N	H31.10675	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1022	UBND Phường Lê Chân	hp_phuong_lechan	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Lê Chân	N	H31.11383	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1023	UBND Phường Lê Đại Hành	hp_phuong_ledaihanh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Lê Đại Hành	N	H31.10603	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1024	UBND Phường Lê Ích Mộc	hp_phuong_leichmoc	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Lê Ích Mộc	N	H31.11506	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1025	UBND Phường Lê Thanh Nghị	hp_phuong_lethanhnghi	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Lê Thanh Nghị	N	H31.10532	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1026	UBND Phường Lưu Kiếm	hp_phuong_luukiem	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Lưu Kiếm	N	H31.11488	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1027	UBND Phường Nam Đồ Sơn	hp_phuong_namdoson	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Nam Đồ Sơn	N	H31.11737	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1028	UBND Phường Nam Đồng	hp_phuong_namdong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Nam Đồng	N	H31.10837	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1029	UBND Phường Nam Triệu	hp_phuong_namtrieu	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Nam Triệu	N	H31.11542	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1030	UBND Phường Ngô Quyền	hp_phuong_ngoquyen	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Ngô Quyền	N	H31.11329	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1031	UBND Phường Nguyễn Đại Năng	hp_phuong_nguyendainang	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Nguyễn Đại Năng	N	H31.10744	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1032	UBND Phường Nguyễn Trãi	hp_phuong_nguyentrai	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Nguyễn Trãi	N	H31.10552	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1033	UBND Phường Nhị Chiểu	hp_phuong_nhichieu	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Nhị Chiểu	N	H31.10714	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1034	UBND Phường Phạm Sư Mạnh	hp_phuong_phamsumanh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Phạm Sư Mạnh	N	H31.10726	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1035	UBND Phường Phù Liễn	hp_phuong_phulien	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Phù Liễn	N	H31.11446	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1036	UBND Phường Tân Hưng	hp_phuong_tanhung	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Tân Hưng	N	H31.10537	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1037	UBND Phường Thạch Khôi	hp_phuong_thachkhoi	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Thạch Khôi	N	H31.11002	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1038	UBND Phường Thành Đông	hp_phuong_thanhdong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Thành Đông	N	H31.10507	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1039	UBND Phường Thiên Hương	hp_phuong_thienhuong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Thiên Hương	N	H31.11557	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1040	UBND Phường Thủy Nguyên	hp_phuong_thuynguyen	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Thủy Nguyên	N	H31.11560	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1041	UBND Phường Trần Hưng Đạo	hp_phuong_tranhungdao	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Trần Hưng Đạo	N	H31.10570	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1042	UBND Phường Trần Liễu	hp_phuong_tranlieu	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Trần Liễu	N	H31.10729	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1043	UBND Phường Trần Nhân Tông	hp_phuong_trannhantong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Trần Nhân Tông	N	H31.10573	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1044	UBND Phường Tứ Minh	hp_phuong_tuminh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Tứ Minh	N	H31.10891	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1045	UBND Phường Việt Hòa	hp_phuong_viethoa	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Phường Việt Hòa	N	H31.10543	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1046	UBND Xã An Hưng	hp_xa_anhung	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã An Hưng	N	H31.11674	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1047	UBND Xã An Khánh	hp_xa_ankhanh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã An Khánh	N	H31.11668	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1048	UBND Xã An Lão	hp_xa_anlao	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã An Lão	N	H31.11629	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1049	UBND Xã An Phú	hp_xa_anphu	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã An Phú	N	H31.10645	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1050	UBND Xã An Quang	hp_xa_anquang	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã An Quang	N	H31.11647	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1051	UBND Xã An Thành	hp_xa_anthanh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã An Thành	N	H31.10792	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1052	UBND Xã An Trường	hp_xa_antruong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã An Trường	N	H31.11635	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1053	UBND Xã Bắc Thanh Miện	hp_xa_bacthanhmien	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Bắc Thanh Miện	N	H31.11254	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1054	UBND Xã Bình Giang	hp_xa_binhgiang	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Bình Giang	N	H31.10966	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1055	UBND Xã Cẩm Giang	hp_xa_camgiang	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Cẩm Giang	N	H31.10888	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1056	UBND Xã Cẩm Giàng	hp_xa_camgiangf	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Cẩm Giàng	N	H31.10903	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1057	UBND Xã Chấn Hưng	hp_xa_chanhung	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Chấn Hưng	N	H31.11806	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1058	UBND Xã Chi Minh	hp_xa_chiminh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Chi Minh	N	H31.11131	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1059	UBND Xã Đại Sơn	hp_xa_daison	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Đại Sơn	N	H31.11086	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1060	UBND Xã Đường An	hp_xa_duongan	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Đường An	N	H31.10972	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1061	UBND Xã Gia Lộc	hp_xa_gialoc	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Gia Lộc	N	H31.10999	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1062	UBND Xã Gia Phúc	hp_xa_giaphuc	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Gia Phúc	N	H31.11050	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1063	UBND Xã Hà Bắc	hp_xa_habac	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Hà Bắc	N	H31.10816	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1064	UBND Xã Hà Đông	hp_xa_hadong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Hà Đông	N	H31.10882	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1065	UBND Xã Hà Nam	hp_xa_hanam	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Hà Nam	N	H31.10843	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1066	UBND Xã Hà Tây	hp_xa_hatay	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Hà Tây	N	H31.10846	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1067	UBND Xã Hải Hưng	hp_xa_haihung	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Hải Hưng	N	H31.11257	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1068	UBND Xã Hồng Châu	hp_xa_hongchau	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Hồng Châu	N	H31.11218	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1069	UBND Xã Hợp Tiến	hp_xa_hoptien	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Hợp Tiến	N	H31.10615	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1070	UBND Xã Hùng Thắng	hp_xa_hungthang	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Hùng Thắng	N	H31.11809	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1071	UBND Xã Kẻ Sặt	hp_xa_kesat	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Kẻ Sặt	N	H31.10945	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1072	UBND Xã Khúc Thừa Dụ	hp_xa_khucthuadu	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Khúc Thừa Dụ	N	H31.11224	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1073	UBND Xã Kiến Hải	hp_xa_kienhai	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Kiến Hải	N	H31.11749	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1074	UBND Xã Kiến Hưng	hp_xa_kienhung	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Kiến Hưng	N	H31.11728	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1075	UBND Xã Kiến Minh	hp_xa_kienminh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Kiến Minh	N	H31.11725	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1076	UBND Xã Kiến Thụy	hp_xa_kienthuy	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Kiến Thụy	N	H31.11680	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1077	UBND Xã Kim Thành	hp_xa_kimthanh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Kim Thành	N	H31.10804	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1078	UBND Xã Lạc Phượng	hp_xa_lacphuong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Lạc Phượng	N	H31.11140	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1079	UBND Xã Lai Khê	hp_xa_laikhe	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Lai Khê	N	H31.10756	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1080	UBND Xã Mao Điền	hp_xa_maodien	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Mao Điền	N	H31.10930	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1081	UBND Xã Nam An Phụ	hp_xa_namanphu	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Nam An Phụ	N	H31.10705	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1082	UBND Xã Nam Sách	hp_xa_namsach	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Nam Sách	N	H31.10606	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1083	UBND Xã Nam Thanh Miện	hp_xa_namthanhmien	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Nam Thanh Miện	N	H31.11284	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1084	UBND Xã Nghi Dương	hp_xa_nghiduong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Nghi Dương	N	H31.11713	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1085	UBND Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm	hp_xa_nguyenbinhkhiem	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Nguyễn Bỉnh Khiêm	N	H31.11911	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1086	UBND Xã Nguyên Giáp	hp_xa_nguyengiap	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Nguyên Giáp	N	H31.11146	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1087	UBND Xã Nguyễn Lương Bằng	hp_xa_nguyenluongbang	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Nguyễn Lương Bằng	N	H31.11242	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1088	UBND Xã Ninh Giang	hp_xa_ninhgiang	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Ninh Giang	N	H31.11203	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1089	UBND Xã Phú Thái	hp_xa_phuthai	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Phú Thái	N	H31.10750	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1090	UBND Xã Quyết Thắng	hp_xa_quyetthang	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Quyết Thắng	N	H31.11761	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1091	UBND Xã Tân An	hp_xa_tanan	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Tân An	N	H31.11167	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1092	UBND Xã Tân Kỳ	hp_xa_tanky	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Tân Kỳ	N	H31.11113	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1093	UBND Xã Tân Minh	hp_xa_tanminh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Tân Minh	N	H31.11779	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1094	UBND Xã Thái Tân	hp_xa_thaitan	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Thái Tân	N	H31.10642	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1095	UBND Xã Thanh Hà	hp_xa_thanhha	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Thanh Hà	N	H31.10813	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1096	UBND Xã Thanh Miện	hp_xa_thanhmien	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Thanh Miện	N	H31.11239	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1097	UBND Xã Thượng Hồng	hp_xa_thuonghong	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Thượng Hồng	N	H31.10993	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1098	UBND Xã Tiên Lãng	hp_xa_tienlang	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Tiên Lãng	N	H31.11755	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1099	UBND Xã Tiên Minh	hp_xa_tienminh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Tiên Minh	N	H31.11791	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1100	UBND Xã Trần Phú	hp_xa_tranphu	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Trần Phú	N	H31.10633	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1101	UBND Xã Trường Tân	hp_xa_truongtan	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Trường Tân	N	H31.11065	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1102	UBND Xã Tứ Kỳ	hp_xa_tuky	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Tứ Kỳ	N	H31.11074	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1103	UBND Xã Tuệ Tĩnh	hp_xa_tuetinh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Tuệ Tĩnh	N	H31.10909	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1104	UBND Xã Việt Khê	hp_xa_vietkhe	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Việt Khê	N	H31.11503	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1105	UBND Xã Vĩnh Am	hp_xa_vinham	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Vĩnh Am	N	H31.11887	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1106	UBND Xã Vĩnh Bảo	hp_xa_vinhbao	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Vĩnh Bảo	N	H31.11824	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1107	UBND Xã Vĩnh Hải	hp_xa_vinhhai	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Vĩnh Hải	N	H31.11875	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1108	UBND Xã Vĩnh Hòa	hp_xa_vinhhoa	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Vĩnh Hòa	N	H31.11848	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1109	UBND Xã Vĩnh Lại	hp_xa_vinhlai	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Vĩnh Lại	N	H31.11164	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1110	UBND Xã Vĩnh Thịnh	hp_xa_vinhthinh	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Vĩnh Thịnh	N	H31.11836	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1111	UBND Xã Vĩnh Thuận	hp_xa_vinhthuan	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Vĩnh Thuận	N	H31.11842	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1112	UBND Xã Yết Kiêu	hp_xa_yetkieu	UBND Thành phố Hải Phòng_UBND Xã Yết Kiêu	N	H31.11020	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1113	Văn phòng UBND	hp_so_vanphongubnd	UBND Thành phố Hải Phòng_Văn phòng UBND	N	H31.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1116	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	hcm_ubndtp_admin	UBND Thành phố Hồ Chí Minh - Quản trị	Y	H79	1	KTRS_ADMINDONVI
1117	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	hcm_ubndtp_cv	UBND Thành phố Hồ Chí Minh - Chuyên viên rà soát	N	H79	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
1118	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	hcm_ubndtp_ld	UBND Thành phố Hồ Chí Minh - Lãnh đạo	N	H79	1	KTRS_LanhDao_CQRS
1119	Cơ quan UBMTTQ	hcm_so_coquanubmttq	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Cơ quan UBMTTQ	N	H79.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1120	Công an tỉnh	hcm_so_congantinh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Công an tỉnh	N	H79.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1121	Sở An toàn thực phẩm	hcm_so_antoanthucpham	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở An toàn thực phẩm	N	H79.18	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1122	Sở Công thương	hcm_so_congthuong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Công thương	N	H79.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1123	Sở Dân tộc và Tôn giáo	hcm_so_dantocvatongiao	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H79.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1124	Sở Du lịch	hcm_so_dulich	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Du lịch	N	H79.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1125	Sở Giáo dục và đào tạo	hcm_so_giaoducvadaotao	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H79.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1126	Sở Khoa học và Công nghệ	hcm_so_khoahocvacongnghe	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H79.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1127	Sở Ngoại vụ	hcm_so_ngoaivu	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Ngoại vụ	N	H79.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1128	Sở Nội vụ	hcm_so_noivu	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Nội vụ	N	H79.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1129	Sở Nông nghiệp và Môi trường	hcm_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H79.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1130	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	hcm_so_quyhoachkientruc	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Quy hoạch - Kiến trúc	N	H79.16	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1131	Sở Tài chính	hcm_so_taichinh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Tài chính	N	H79.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1132	Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh	hcm_so_tuphap	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Tư pháp	N	H79.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1133	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	hcm_so_vhtt	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H79.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1134	Sở Xây dựng	hcm_so_xaydung	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Xây dựng	N	H79.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1135	Sở Y tế	hcm_so_yte	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Sở Y tế	N	H79.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1136	Thanh tra tỉnh	hcm_so_thanhtratinh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Thanh tra tỉnh	N	H79.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1137	UBND Đặc khu Côn Đảo	hcm_xa_dackhucondao	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Đặc khu Côn Đảo	N	H79.26732	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1138	UBND Phường An Đông	hcm_phuong_andong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường An Đông	N	H79.27316	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1139	UBND Phường An Hội Đông	hcm_phuong_anhoidong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường An Hội Đông	N	H79.26878	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1140	UBND Phường An Hội Tây	hcm_phuong_anhoitay	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường An Hội Tây	N	H79.26882	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1141	UBND Phường An Khánh	hcm_phuong_ankhanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường An Khánh	N	H79.27094	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1142	UBND Phường An Lạc	hcm_phuong_anlac	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường An Lạc	N	H79.27460	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1143	UBND Phường An Nhơn	hcm_phuong_annhon	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường An Nhơn	N	H79.26876	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1144	UBND Phường An Phú	hcm_phuong_anphu	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường An Phú	N	H79.25975	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1145	UBND Phường An Phú Đông	hcm_phuong_anphudong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường An Phú Đông	N	H79.26767	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1146	UBND Phường Bà Rịa	hcm_phuong_baria	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bà Rịa	N	H79.26560	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1147	UBND Phường Bàn Cờ	hcm_phuong_banco	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bàn Cờ	N	H79.27154	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1148	UBND Phường Bảy Hiền	hcm_phuong_bayhien	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bảy Hiền	N	H79.26983	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1149	UBND Phường Bến Cát	hcm_phuong_bencat	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bến Cát	N	H79.25813	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1150	UBND Phường Bến Thành	hcm_phuong_benthanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bến Thành	N	H79.26743	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1151	UBND Phường Bình Cơ	hcm_phuong_binhco	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Cơ	N	H79.25915	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1152	UBND Phường Bình Dương	hcm_phuong_binhduong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Dương	N	H79.25760	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1153	UBND Phường Bình Đông	hcm_phuong_binhdong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Đông	N	H79.27424	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1154	UBND Phường Bình Hòa	hcm_phuong_binhhoa	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Hòa	N	H79.25987	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1155	UBND Phường Bình Hưng Hòa	hcm_phuong_binhhunghoa	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Hưng Hòa	N	H79.27439	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1156	UBND Phường Bình Lợi Trung	hcm_phuong_binhloitrung	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Lợi Trung	N	H79.26905	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1157	UBND Phường Bình Phú	hcm_phuong_binhphu	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Phú	N	H79.27364	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1158	UBND Phường Bình Quới	hcm_phuong_binhquoi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Quới	N	H79.26911	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1159	UBND Phường Bình Tân	hcm_phuong_binhtan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Tân	N	H79.27442	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1160	UBND Phường Bình Tây	hcm_phuong_binhtay	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Tây	N	H79.27367	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1161	UBND Phường Bình Thạnh	hcm_phuong_binhthanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Thạnh	N	H79.26929	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1162	UBND Phường Bình Thới	hcm_phuong_binhthoi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Thới	N	H79.27232	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1163	UBND Phường Bình Tiên	hcm_phuong_binhtien	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Tiên	N	H79.27373	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1164	UBND Phường Bình Trị Đông	hcm_phuong_binhtridong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Trị Đông	N	H79.27448	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1165	UBND Phường Bình Trưng	hcm_phuong_binhtrung	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Bình Trưng	N	H79.27097	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1166	UBND Phường Cát Lái	hcm_phuong_catlai	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Cát Lái	N	H79.27112	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1167	UBND Phường Cầu Kiệu	hcm_phuong_caukieu	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Cầu Kiệu	N	H79.27058	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1168	UBND Phường Cầu Ông Lãnh	hcm_phuong_cauonglanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Cầu Ông Lãnh	N	H79.26758	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1169	UBND Phường Chánh Hiệp	hcm_phuong_chanhhiep	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Chánh Hiệp	N	H79.25771	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1170	UBND Phường Chánh Hưng	hcm_phuong_chanhhung	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Chánh Hưng	N	H79.27418	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1171	UBND Phường Chánh Phú Hòa	hcm_phuong_chanhphuhoa	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Chánh Phú Hòa	N	H79.25837	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1172	UBND Phường Chợ Lớn	hcm_phuong_cholon	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Chợ Lớn	N	H79.27343	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1173	UBND Phường Chợ Quán	hcm_phuong_choquan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Chợ Quán	N	H79.27301	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1174	UBND Phường Dĩ An	hcm_phuong_dian	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Dĩ An	N	H79.25942	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1175	UBND Phường Diên Hồng	hcm_phuong_dienhong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Diên Hồng	N	H79.27169	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1176	UBND Phường Đông Hòa	hcm_phuong_donghoa	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Đông Hòa	N	H79.25951	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1177	UBND Phường Đông Hưng Thuận	hcm_phuong_donghungthuan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Đông Hưng Thuận	N	H79.26791	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1178	UBND Phường Đức Nhuận	hcm_phuong_ducnhuan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Đức Nhuận	N	H79.27043	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1179	UBND Phường Gia Định	hcm_phuong_giadinh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Gia Định	N	H79.26944	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1180	UBND Phường Gò Vấp	hcm_phuong_govap	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Gò Vấp	N	H79.26884	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1181	UBND Phường Hạnh Thông	hcm_phuong_hanhthong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Hạnh Thông	N	H79.26890	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1182	UBND Phường Hiệp Bình	hcm_phuong_hiepbinh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Hiệp Bình	N	H79.26809	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1183	UBND Phường Hòa Bình	hcm_phuong_hoabinh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Hòa Bình	N	H79.27211	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1184	UBND Phường Hòa Hưng	hcm_phuong_hoahung	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Hòa Hưng	N	H79.27163	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1185	UBND Phường Hòa Lợi	hcm_phuong_hoaloi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Hòa Lợi	N	H79.25849	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1186	UBND Phường Khánh Hội	hcm_phuong_khanhhoi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Khánh Hội	N	H79.27265	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1187	UBND Phường Lái Thiêu	hcm_phuong_laithieu	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Lái Thiêu	N	H79.25966	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1188	UBND Phường Linh Xuân	hcm_phuong_linhxuan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Linh Xuân	N	H79.26800	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1189	UBND Phường Long Bình	hcm_phuong_longbinh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Long Bình	N	H79.26833	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1190	UBND Phường Long Hương	hcm_phuong_longhuong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Long Hương	N	H79.26566	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1191	UBND Phường Long Nguyên	hcm_phuong_longnguyen	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Long Nguyên	N	H79.25840	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1192	UBND Phường Long Phước	hcm_phuong_longphuoc	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Long Phước	N	H79.26857	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1193	UBND Phường Long Trường	hcm_phuong_longtruong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Long Trường	N	H79.26860	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1194	UBND Phường Minh Phụng	hcm_phuong_minhphung	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Minh Phụng	N	H79.27238	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1195	UBND Phường Nhiêu Lộc	hcm_phuong_nhieuloc	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Nhiêu Lộc	N	H79.27142	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1196	UBND Phường Phú An	hcm_phuong_phuan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phú An	N	H79.25768	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1197	UBND Phường Phú Định	hcm_phuong_phudinh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phú Định	N	H79.27427	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1198	UBND Phường Phú Lâm	hcm_phuong_phulam	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phú Lâm	N	H79.27349	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1199	UBND Phường Phú Lợi	hcm_phuong_phuloi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phú Lợi	N	H79.25750	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1200	UBND Phường Phú Mỹ	hcm_phuong_phumy	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phú Mỹ	N	H79.26704	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1201	UBND Phường Phú Nhuận	hcm_phuong_phunhuan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phú Nhuận	N	H79.27073	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1202	UBND Phường Phú Thạnh	hcm_phuong_phuthanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phú Thạnh	N	H79.27028	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1203	UBND Phường Phú Thọ	hcm_phuong_phutho	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phú Thọ	N	H79.27226	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1204	UBND Phường Phú Thọ Hòa	hcm_phuong_phuthohoa	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phú Thọ Hòa	N	H79.27022	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1205	UBND Phường Phú Thuận	hcm_phuong_phuthuan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phú Thuận	N	H79.27484	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1206	UBND Phường Phước Long	hcm_phuong_phuoclong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phước Long	N	H79.26848	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1207	UBND Phường Phước Thắng	hcm_phuong_phuocthang	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Phước Thắng	N	H79.26542	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1208	UBND Phường Rạch Dừa	hcm_phuong_rachdua	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Rạch Dừa	N	H79.26536	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1209	UBND Phường Sài Gòn	hcm_phuong_saigon	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Sài Gòn	N	H79.26740	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1210	UBND Phường Tam Bình	hcm_phuong_tambinh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tam Bình	N	H79.26803	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1211	UBND Phường Tam Long	hcm_phuong_tamlong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tam Long	N	H79.26572	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1212	UBND Phường Tam Thắng	hcm_phuong_tamthang	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tam Thắng	N	H79.26526	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1213	UBND Phường Tân Bình	hcm_phuong_tanbinh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Bình	N	H79.27004	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1214	UBND Phường Tân Định	hcm_phuong_tandinh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Định	N	H79.26737	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1215	UBND Phường Tân Đông Hiệp	hcm_phuong_tandonghiep	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Đông Hiệp	N	H79.25945	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1216	UBND Phường Tân Hải	hcm_phuong_tanhai	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Hải	N	H79.26710	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1217	UBND Phường Tân Hiệp	hcm_phuong_tanhiep	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Hiệp	N	H79.25920	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1218	UBND Phường Tân Hóa	hcm_phuong_tanhoa	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Hóa	N	H79.26995	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1219	UBND Phường Tân Hưng	hcm_phuong_tanhung	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Hưng	N	H79.27475	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1220	UBND Phường Tân Khánh	hcm_phuong_tankhanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Khánh	N	H79.25891	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1221	UBND Phường Tân Mỹ	hcm_phuong_tanmy	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Mỹ	N	H79.27487	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1222	UBND Phường Tân Phú	hcm_phuong_tanphu	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Phú	N	H79.27031	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1223	UBND Phường Tân Phước	hcm_phuong_tanphuoc	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Phước	N	H79.26713	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1224	UBND Phường Tân Sơn	hcm_phuong_tanson	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Sơn	N	H79.27007	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1225	UBND Phường Tân Sơn Hòa	hcm_phuong_tansonhoa	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Sơn Hòa	N	H79.26977	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1226	UBND Phường Tân Sơn Nhất	hcm_phuong_tansonnhat	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Sơn Nhất	N	H79.26968	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1227	UBND Phường Tân Sơn Nhì	hcm_phuong_tansonnhi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Sơn Nhì	N	H79.27019	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1228	UBND Phường Tân Tạo	hcm_phuong_tantao	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Tạo	N	H79.27457	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1229	UBND Phường Tân Thành	hcm_phuong_tanthanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Thành	N	H79.26725	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1230	UBND Phường Tân Thới Hiệp	hcm_phuong_tanthoihiep	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Thới Hiệp	N	H79.26782	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1231	UBND Phường Tân Thuận	hcm_phuong_tanthuan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Thuận	N	H79.27478	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1232	UBND Phường Tân Uyên	hcm_phuong_tanuyen	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tân Uyên	N	H79.25888	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1233	UBND Phường Tăng Nhơn Phú	hcm_phuong_tangnhonphu	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tăng Nhơn Phú	N	H79.26842	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1234	UBND Phường Tây Nam	hcm_phuong_taynam	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tây Nam	N	H79.25843	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1235	UBND Phường Tây Thạnh	hcm_phuong_taythanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Tây Thạnh	N	H79.27013	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1236	UBND Phường Thạnh Mỹ Tây	hcm_phuong_thanhmytay	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Thạnh Mỹ Tây	N	H79.26956	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1237	UBND Phường Thới An	hcm_phuong_thoian	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Thới An	N	H79.26773	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1238	UBND Phường Thới Hòa	hcm_phuong_thoihoa	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Thới Hòa	N	H79.25846	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1239	UBND Phường Thông Tây Hội	hcm_phuong_thongtayhoi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Thông Tây Hội	N	H79.26898	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1240	UBND Phường Thủ Dầu Một	hcm_phuong_thudaumot	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Thủ Dầu Một	N	H79.25747	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1241	UBND Phường Thủ Đức	hcm_phuong_thuduc	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Thủ Đức	N	H79.26824	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1242	UBND Phường Thuận An	hcm_phuong_thuanan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Thuận An	N	H79.25978	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1243	UBND Phường Thuận Giao	hcm_phuong_thuangiao	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Thuận Giao	N	H79.25969	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1244	UBND Phường Trung Mỹ Tây	hcm_phuong_trungmytay	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Trung Mỹ Tây	N	H79.26785	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1245	UBND Phường Vĩnh Hội	hcm_phuong_vinhhoi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Vĩnh Hội	N	H79.27286	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1246	UBND Phường Vĩnh Tân	hcm_phuong_vinhtan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Vĩnh Tân	N	H79.25912	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1247	UBND Phường Vũng Tàu	hcm_phuong_vungtau	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Vũng Tàu	N	H79.26506	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1248	UBND Phường Vườn Lài	hcm_phuong_vuonlai	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Vườn Lài	N	H79.27190	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1249	UBND Phường Xóm Chiếu	hcm_phuong_xomchieu	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Xóm Chiếu	N	H79.27259	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1250	UBND Phường Xuân Hòa	hcm_phuong_xuanhoa	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Phường Xuân Hòa	N	H79.27139	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1251	UBND Xã An Long	hcm_xa_anlong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã An Long	N	H79.25867	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1252	UBND Xã An Nhơn Tây	hcm_xa_annhontay	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã An Nhơn Tây	N	H79.27508	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1253	UBND Xã An Thới Đông	hcm_xa_anthoidong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã An Thới Đông	N	H79.27673	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1254	UBND Xã Bà Điểm	hcm_xa_badiem	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Bà Điểm	N	H79.27592	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1255	UBND Xã Bắc Tân Uyên	hcm_xa_bactanuyen	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Bắc Tân Uyên	N	H79.25906	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1256	UBND Xã Bàu Bàng	hcm_xa_buubang	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Bàu Bàng	N	H79.25822	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1257	UBND Xã Bàu Lâm	hcm_xa_buulam	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Bàu Lâm	N	H79.26638	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1258	UBND Xã Bình Chánh	hcm_xa_binhchanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Bình Chánh	N	H79.27637	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1259	UBND Xã Bình Châu	hcm_xa_binhchau	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Bình Châu	N	H79.26656	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1260	UBND Xã Bình Giã	hcm_xa_binhgia	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Bình Giã	N	H79.26590	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1261	UBND Xã Bình Hưng	hcm_xa_binhhung	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Bình Hưng	N	H79.27619	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1262	UBND Xã Bình Khánh	hcm_xa_binhkhanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Bình Khánh	N	H79.27667	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1263	UBND Xã Bình Lợi	hcm_xa_binhloi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Bình Lợi	N	H79.27610	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1264	UBND Xã Bình Mỹ	hcm_xa_binhmy	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Bình Mỹ	N	H79.27544	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1265	UBND Xã Cần Giờ	hcm_xa_cangio	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Cần Giờ	N	H79.27664	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1266	UBND Xã Châu Đức	hcm_xa_chauduc	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Châu Đức	N	H79.26596	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1267	UBND Xã Châu Pha	hcm_xa_chaupha	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Châu Pha	N	H79.26728	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1268	UBND Xã Củ Chi	hcm_xa_cuchi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Củ Chi	N	H79.27553	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1269	UBND Xã Dầu Tiếng	hcm_xa_dautieng	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Dầu Tiếng	N	H79.25777	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1270	UBND Xã Đất Đỏ	hcm_xa_datdo	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Đất Đỏ	N	H79.26680	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1271	UBND Xã Đông Thạnh	hcm_xa_dongthanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Đông Thạnh	N	H79.27568	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1272	UBND Xã Hiệp Phước	hcm_xa_hiepphuoc	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Hiệp Phước	N	H79.27658	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1273	UBND Xã Hồ Tràm	hcm_xa_hotram	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Hồ Tràm	N	H79.26620	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1274	UBND Xã Hòa Hiệp	hcm_xa_hoahiep	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Hòa Hiệp	N	H79.26647	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1275	UBND Xã Hòa Hội	hcm_xa_hoahoi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Hòa Hội	N	H79.26641	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1276	UBND Xã Hóc Môn	hcm_xa_hocmon	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Hóc Môn	N	H79.27559	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1277	UBND Xã Hưng Long	hcm_xa_hunglong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Hưng Long	N	H79.27628	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1278	UBND Xã Kim Long	hcm_xa_kimlong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Kim Long	N	H79.26608	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1279	UBND Xã Long Điền	hcm_xa_longdien	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Long Điền	N	H79.26659	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1280	UBND Xã Long Hải	hcm_xa_longhai	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Long Hải	N	H79.26662	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1281	UBND Xã Long Hòa	hcm_xa_longhoa	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Long Hòa	N	H79.25792	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1282	UBND Xã Long Sơn	hcm_xa_longson	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Long Sơn	N	H79.26545	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1283	UBND Xã Minh Thạnh	hcm_xa_minhthanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Minh Thạnh	N	H79.25780	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1284	UBND Xã Ngãi Giao	hcm_xa_ngaigiao	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Ngãi Giao	N	H79.26575	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1285	UBND Xã Nghĩa Thành	hcm_xa_nghiathanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Nghĩa Thành	N	H79.26617	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1286	UBND Xã Nhà Bè	hcm_xa_nhabe	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Nhà Bè	N	H79.27655	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1287	UBND Xã Nhuận Đức	hcm_xa_nhuanduc	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Nhuận Đức	N	H79.27511	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1288	UBND Xã Phú Giáo	hcm_xa_phugiao	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Phú Giáo	N	H79.25858	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1289	UBND Xã Phú Hòa Đông	hcm_xa_phuhoadong	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Phú Hòa Đông	N	H79.27541	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1290	UBND Xã Phước Hải	hcm_xa_phuochai	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Phước Hải	N	H79.26686	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1291	UBND Xã Phước Hòa	hcm_xa_phuochoa	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Phước Hòa	N	H79.25882	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1292	UBND Xã Phước Thành	hcm_xa_phuocthanh	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Phước Thành	N	H79.25864	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1293	UBND Xã Tân An Hội	hcm_xa_tananhoi	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Tân An Hội	N	H79.27496	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1294	UBND Xã Tân Nhựt	hcm_xa_tannhut	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Tân Nhựt	N	H79.27595	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1295	UBND Xã Tân Vĩnh Lộc	hcm_xa_tanvinhloc	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Tân Vĩnh Lộc	N	H79.27604	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1296	UBND Xã Thái Mỹ	hcm_xa_thaimy	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Thái Mỹ	N	H79.27526	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1297	UBND Xã Thanh An	hcm_xa_thanhan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Thanh An	N	H79.25807	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1298	UBND Xã Thanh An	hcm_xa_thanhanj	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Thanh An	N	H79.27676	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1299	UBND Xã Thường Tân	hcm_xa_thuongtan	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Thường Tân	N	H79.25909	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1300	UBND Xã Trừ Văn Thố	hcm_xa_truvantho	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Trừ Văn Thố	N	H79.25819	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1301	UBND Xã Vĩnh Lộc	hcm_xa_vinhloc	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Vĩnh Lộc	N	H79.27601	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1302	UBND Xã Xuân Sơn	hcm_xa_xuanson	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Xuân Sơn	N	H79.26584	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1303	UBND Xã Xuân Thới Sơn	hcm_xa_xuanthoison	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Xuân Thới Sơn	N	H79.27577	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1304	UBND Xã Xuyên Mộc	hcm_xa_xuyenmoc	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_UBND Xã Xuyên Mộc	N	H79.26632	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1305	Văn phòng UBND	hcm_so_vanphongubnd	UBND Thành phố Hồ Chí Minh_Văn phòng UBND	N	H79.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1308	UBND Thành phố Huế	tth_ubndtp_admin	UBND Thành phố Huế - Quản trị	Y	H46	1	KTRS_ADMINDONVI
1309	UBND Thành phố Huế	tth_ubndtp_cv	UBND Thành phố Huế - Chuyên viên rà soát	N	H46	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
1310	UBND Thành phố Huế	tth_ubndtp_ld	UBND Thành phố Huế - Lãnh đạo	N	H46	1	KTRS_LanhDao_CQRS
1311	Cơ quan UBMTTQ	tth_so_coquanubmttq	UBND Thành phố Huế_Cơ quan UBMTTQ	N	H46.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1312	Công an tỉnh	tth_so_congantinh	UBND Thành phố Huế_Công an tỉnh	N	H46.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1313	Sở Công thương	tth_so_congthuong	UBND Thành phố Huế_Sở Công thương	N	H46.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1314	Sở Dân tộc và Tôn giáo	tth_so_dantocvatongiao	UBND Thành phố Huế_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H46.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1315	Sở Du lịch	tth_so_dulich	UBND Thành phố Huế_Sở Du lịch	N	H46.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1316	Sở Giáo dục và đào tạo	tth_so_giaoducvadaotao	UBND Thành phố Huế_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H46.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1317	Sở Khoa học và Công nghệ	tth_so_khoahocvacongnghe	UBND Thành phố Huế_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H46.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1318	Sở Ngoại vụ	tth_so_ngoaivu	UBND Thành phố Huế_Sở Ngoại vụ	N	H46.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1319	Sở Nội vụ	tth_so_noivu	UBND Thành phố Huế_Sở Nội vụ	N	H46.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1320	Sở Nông nghiệp và Môi trường	tth_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Thành phố Huế_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H46.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1321	Sở Tài chính	tth_so_taichinh	UBND Thành phố Huế_Sở Tài chính	N	H46.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1322	Sở Tư pháp Thành phố Huế	tth_so_tuphap	UBND Thành phố Huế_Sở Tư pháp	N	H46.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1323	Sở văn hóa và Thể thao	tth_so_vanhouvathethao	UBND Thành phố Huế_Sở văn hóa và Thể thao	N	H46.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1324	Sở Xây dựng	tth_so_xaydung	UBND Thành phố Huế_Sở Xây dựng	N	H46.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1325	Sở Y tế	tth_so_yte	UBND Thành phố Huế_Sở Y tế	N	H46.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1326	Thanh tra tỉnh	tth_so_thanhtratinh	UBND Thành phố Huế_Thanh tra tỉnh	N	H46.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1327	UBND Phường An Cựu	tth_phuong_ancuu	UBND Thành phố Huế_UBND Phường An Cựu	N	H46.19815	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1328	UBND Phường Dương Nỗ	tth_phuong_duongno	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Dương Nỗ	N	H46.19909	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1329	UBND Phường Hóa Châu	tth_phuong_hoachau	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Hóa Châu	N	H46.20014	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1330	UBND Phường Hương An	tth_phuong_huongan	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Hương An	N	H46.19804	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1331	UBND Phường Hương Thủy	tth_phuong_huongthuy	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Hương Thủy	N	H46.19975	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1332	UBND Phường Hương Trà	tth_phuong_huongtra	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Hương Trà	N	H46.19996	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1333	UBND Phường Kim Long	tth_phuong_kimlong	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Kim Long	N	H46.19774	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1334	UBND Phường Kim Trà	tth_phuong_kimtra	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Kim Trà	N	H46.20017	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1335	UBND Phường Mỹ Thượng	tth_phuong_mythuong	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Mỹ Thượng	N	H46.19930	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1336	UBND Phường Phong Dinh	tth_phuong_phongdinh	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Phong Dinh	N	H46.19831	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1337	UBND Phường Phong Điền	tth_phuong_phongdien	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Phong Điền	N	H46.19819	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1338	UBND Phường Phong Phú	tth_phuong_phongphu	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Phong Phú	N	H46.19828	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1339	UBND Phường Phong Quảng	tth_phuong_phongquang	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Phong Quảng	N	H46.19873	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1340	UBND Phường Phong Thái	tth_phuong_phongthai	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Phong Thái	N	H46.19858	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1341	UBND Phường Phú Bài	tth_phuong_phubai	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Phú Bài	N	H46.19960	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1342	UBND Phường Phú Xuân	tth_phuong_phuxuan	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Phú Xuân	N	H46.19753	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1343	UBND Phường Thanh Thủy	tth_phuong_thanhthuy	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Thanh Thủy	N	H46.19969	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1344	UBND Phường Thuận An	tth_phuong_thuanan	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Thuận An	N	H46.19900	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1345	UBND Phường Thuận Hòa	tth_phuong_thuanhoa	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Thuận Hòa	N	H46.19789	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1346	UBND Phường Thủy Xuân	tth_phuong_thuyxuan	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Thủy Xuân	N	H46.19813	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1347	UBND Phường Vỹ Dạ	tth_phuong_vyda	UBND Thành phố Huế_UBND Phường Vỹ Dạ	N	H46.19777	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1348	UBND Xã A Lưới 1	tth_xa_aluoi1	UBND Thành phố Huế_UBND Xã A Lưới 1	N	H46.20056	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1349	UBND Xã A Lưới 2	tth_xa_aluoi2	UBND Thành phố Huế_UBND Xã A Lưới 2	N	H46.20044	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1350	UBND Xã A Lưới 3	tth_xa_aluoi3	UBND Thành phố Huế_UBND Xã A Lưới 3	N	H46.20071	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1351	UBND Xã A Lưới 4	tth_xa_aluoi4	UBND Thành phố Huế_UBND Xã A Lưới 4	N	H46.20101	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1352	UBND Xã A Lưới 5	tth_xa_aluoi5	UBND Thành phố Huế_UBND Xã A Lưới 5	N	H46.20050	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1353	UBND Xã Bình Điền	tth_xa_binhdien	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Bình Điền	N	H46.20035	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1354	UBND Xã Chân Mây-Lăng Cô	tth_xa_chanmaylangco	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Chân Mây-Lăng Cô	N	H46.20137	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1355	UBND Xã Đan Điền	tth_xa_dandien	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Đan Điền	N	H46.19885	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1356	UBND Xã Hưng Lộc	tth_xa_hungloc	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Hưng Lộc	N	H46.20131	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1357	UBND Xã Khe Tre	tth_xa_khetre	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Khe Tre	N	H46.20161	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1358	UBND Xã Lộc An	tth_xa_locan	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Lộc An	N	H46.20140	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1359	UBND Xã Long Quảng	tth_xa_longquang	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Long Quảng	N	H46.20182	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1360	UBND Xã Nam Đông	tth_xa_namdong	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Nam Đông	N	H46.20179	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1361	UBND Xã Phú Hồ	tth_xa_phuho	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Phú Hồ	N	H46.19918	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1362	UBND Xã Phú Lộc	tth_xa_phuloc	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Phú Lộc	N	H46.20107	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1363	UBND Xã Phú Vang	tth_xa_phuvang	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Phú Vang	N	H46.19942	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1364	UBND Xã Phú Vinh	tth_xa_phuvinh	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Phú Vinh	N	H46.19945	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1365	UBND Xã Quảng Điền	tth_xa_quangdien	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Quảng Điền	N	H46.19867	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1366	UBND Xã Vinh Lộc	tth_xa_vinhloc	UBND Thành phố Huế_UBND Xã Vinh Lộc	N	H46.20122	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1367	Văn phòng UBND	tth_so_vanphongubnd	UBND Thành phố Huế_Văn phòng UBND	N	H46.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1370	UBND Tỉnh An Giang	ag_ubndt_admin	UBND Tỉnh An Giang - Quản trị	Y	H91	1	KTRS_ADMINDONVI
1371	UBND Tỉnh An Giang	ag_ubndt_cv	UBND Tỉnh An Giang - Chuyên viên rà soát	N	H91	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
1372	UBND Tỉnh An Giang	ag_ubndt_ld	UBND Tỉnh An Giang - Lãnh đạo	N	H91	1	KTRS_LanhDao_CQRS
1373	Ban quản lý khu kinh tế tỉnh	ag_so_quanlykhukinhtetinh	UBND Tỉnh An Giang_Ban quản lý khu kinh tế tỉnh	N	H91.99	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1374	Ban quản lý kinh tế đặc khu Phú Quốc	ag_so_quanlykinhtedackhuphuquoc	UBND Tỉnh An Giang_Ban quản lý kinh tế đặc khu Phú Quốc	N	H91.98	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1375	Cơ quan UBMTTQ	ag_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh An Giang_Cơ quan UBMTTQ	N	H91.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1376	Công an tỉnh	ag_so_congantinh	UBND Tỉnh An Giang_Công an tỉnh	N	H91.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1377	Sở Công thương	ag_so_congthuong	UBND Tỉnh An Giang_Sở Công thương	N	H91.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1378	Sở Dân tộc và Tôn giáo	ag_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh An Giang_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H91.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1379	Sở Du lịch	ag_so_dulich	UBND Tỉnh An Giang_Sở Du lịch	N	H91.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1380	Sở Giáo dục và đào tạo	ag_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh An Giang_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H91.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1381	Sở Khoa học và Công nghệ	ag_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh An Giang_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H91.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1382	Sở Ngoại vụ	ag_so_ngoaivu	UBND Tỉnh An Giang_Sở Ngoại vụ	N	H91.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1383	Sở Nội vụ	ag_so_noivu	UBND Tỉnh An Giang_Sở Nội vụ	N	H91.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1384	Sở Nông nghiệp và Môi trường	ag_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh An Giang_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H91.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1385	Sở Tài chính	ag_so_taichinh	UBND Tỉnh An Giang_Sở Tài chính	N	H91.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1386	Sở Tư pháp Tỉnh An Giang	ag_so_tuphap	UBND Tỉnh An Giang_Sở Tư pháp	N	H91.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1387	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	ag_so_vhtl	UBND Tỉnh An Giang_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H91.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1388	Sở Xây dựng	ag_so_xaydung	UBND Tỉnh An Giang_Sở Xây dựng	N	H91.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1389	Sở Y tế	ag_so_yte	UBND Tỉnh An Giang_Sở Y tế	N	H91.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1390	Thanh tra tỉnh	ag_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh An Giang_Thanh tra tỉnh	N	H91.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1391	UBND Đặc khu Kiên Hải	ag_xa_dackhukienhai	UBND Tỉnh An Giang_UBND Đặc khu Kiên Hải	N	H91.31108	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1392	UBND Đặc khu Phú Quốc	ag_xa_dackhuphuquoc	UBND Tỉnh An Giang_UBND Đặc khu Phú Quốc	N	H91.31078	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1393	UBND Đặc khu Thổ Châu	ag_xa_dackhuthochau	UBND Tỉnh An Giang_UBND Đặc khu Thổ Châu	N	H91.31105	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1394	UBND Phường Bình Đức	ag_phuong_binhduc	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Bình Đức	N	H91.30292	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1395	UBND Phường Châu Đốc	ag_phuong_chaudoc	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Châu Đốc	N	H91.30316	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1396	UBND Phường Chi Lăng	ag_phuong_chilang	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Chi Lăng	N	H91.30505	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1397	UBND Phường Hà Tiên	ag_phuong_hatien	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Hà Tiên	N	H91.30769	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1398	UBND Phường Long Phú	ag_phuong_longphu	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Long Phú	N	H91.30377	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1399	UBND Phường Long Xuyên	ag_phuong_longxuyen	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Long Xuyên	N	H91.30307	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1400	UBND Phường Mỹ Thới	ag_phuong_mythoi	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Mỹ Thới	N	H91.30301	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1401	UBND Phường Rạch Giá	ag_phuong_rachgia	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Rạch Giá	N	H91.30742	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1402	UBND Phường Tân Châu	ag_phuong_tanchau	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Tân Châu	N	H91.30376	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1403	UBND Phường Thới Sơn	ag_phuong_thoison	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Thới Sơn	N	H91.30502	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1404	UBND Phường Tịnh Biên	ag_phuong_tinhbien	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Tịnh Biên	N	H91.30520	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1405	UBND Phường Tô Châu	ag_phuong_tochau	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Tô Châu	N	H91.30766	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1406	UBND Phường Vĩnh Tế	ag_phuong_vinhte	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Vĩnh Tế	N	H91.30325	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1407	UBND Phường Vĩnh Thông	ag_phuong_vinhthong	UBND Tỉnh An Giang_UBND Phường Vĩnh Thông	N	H91.30760	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1408	UBND Xã An Biên	ag_xa_anbien	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã An Biên	N	H91.30985	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1409	UBND Xã An Châu	ag_xa_anchau	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã An Châu	N	H91.30589	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1410	UBND Xã An Cư	ag_xa_ancu	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã An Cư	N	H91.30526	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1411	UBND Xã An Minh	ag_xa_anminh	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã An Minh	N	H91.31018	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1412	UBND Xã An Phú	ag_xa_anphu	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã An Phú	N	H91.30337	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1413	UBND Xã Ba Chúc	ag_xa_bachuc	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Ba Chúc	N	H91.30547	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1414	UBND Xã Bình An	ag_xa_binhan	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Bình An	N	H91.30898	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1415	UBND Xã Bình Giang	ag_xa_binhgiang	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Bình Giang	N	H91.30826	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1416	UBND Xã Bình Hòa	ag_xa_binhhoa	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Bình Hòa	N	H91.30607	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1417	UBND Xã Bình Mỹ	ag_xa_binhmy	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Bình Mỹ	N	H91.30487	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1418	UBND Xã Bình Sơn	ag_xa_binhson	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Bình Sơn	N	H91.30823	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1419	UBND Xã Bình Thạnh Đông	ag_xa_binhthanhdong	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Bình Thạnh Đông	N	H91.30445	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1420	UBND Xã Cần Đăng	ag_xa_candang	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Cần Đăng	N	H91.30595	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1421	UBND Xã Châu Phong	ag_xa_chauphong	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Châu Phong	N	H91.30403	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1422	UBND Xã Châu Phú	ag_xa_chauphu	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Châu Phú	N	H91.30463	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1423	UBND Xã Châu Thành	ag_xa_chauthanh	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Châu Thành	N	H91.30880	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1424	UBND Xã Chợ Mới	ag_xa_chomoi	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Chợ Mới	N	H91.30628	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1425	UBND Xã Chợ Vàm	ag_xa_chovam	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Chợ Vàm	N	H91.30409	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1426	UBND Xã Cô Tô	ag_xa_coto	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Cô Tô	N	H91.30580	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1427	UBND Xã Cù Lao Giềng	ag_xa_culaogieng	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Cù Lao Giềng	N	H91.30643	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1428	UBND Xã Định Hòa	ag_xa_dinhhoa	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Định Hòa	N	H91.30958	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1429	UBND Xã Định Mỹ	ag_xa_dinhmy	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Định Mỹ	N	H91.30709	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1430	UBND Xã Đông Hòa	ag_xa_donghoa	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Đông Hòa	N	H91.31024	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1431	UBND Xã Đông Hưng	ag_xa_donghung	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Đông Hưng	N	H91.31036	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1432	UBND Xã Đông Thái	ag_xa_dongthai	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Đông Thái	N	H91.31006	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1433	UBND Xã Giang Thành	ag_xa_giangthanh	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Giang Thành	N	H91.30796	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1434	UBND Xã Giồng Riềng	ag_xa_giongrieng	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Giồng Riềng	N	H91.30904	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1435	UBND Xã Gò Quao	ag_xa_goquao	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Gò Quao	N	H91.30952	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1436	UBND Xã Hòa Điền	ag_xa_hoadien	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Hòa Điền	N	H91.30790	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1437	UBND Xã Hòa Hưng	ag_xa_hoahung	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Hòa Hưng	N	H91.30934	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1438	UBND Xã Hòa Lạc	ag_xa_hoalac	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Hòa Lạc	N	H91.30430	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1439	UBND Xã Hòa Thuận	ag_xa_hoathuan	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Hòa Thuận	N	H91.30949	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1440	UBND Xã Hội An	ag_xa_hoian	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Hội An	N	H91.30673	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1441	UBND Xã Hòn Đất	ag_xa_hondat	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Hòn Đất	N	H91.30817	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1442	UBND Xã Hòn Nghệ	ag_xa_honnghe	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Hòn Nghệ	N	H91.30814	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1443	UBND Xã Khánh Bình	ag_xa_khanhbinh	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Khánh Bình	N	H91.30341	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1444	UBND Xã Kiên Lương	ag_xa_kienluong	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Kiên Lương	N	H91.30787	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1445	UBND Xã Long Điền	ag_xa_longdien	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Long Điền	N	H91.30631	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1446	UBND Xã Long Kiến	ag_xa_longkien	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Long Kiến	N	H91.30664	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1447	UBND Xã Long Thạnh	ag_xa_longthanh	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Long Thạnh	N	H91.30943	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1448	UBND Xã Mỹ Đức	ag_xa_myduc	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Mỹ Đức	N	H91.30469	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1449	UBND Xã Mỹ Hòa Hưng	ag_xa_myhoahung	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Mỹ Hòa Hưng	N	H91.30313	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1450	UBND Xã Mỹ Thuận	ag_xa_mythuan	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Mỹ Thuận	N	H91.30838	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1451	UBND Xã Ngọc Chúc	ag_xa_ngocchuc	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Ngọc Chúc	N	H91.30928	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1452	UBND Xã Nhơn Hội	ag_xa_nhonhoi	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Nhơn Hội	N	H91.30346	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1453	UBND Xã Nhơn Mỹ	ag_xa_nhonmy	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Nhơn Mỹ	N	H91.30658	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1454	UBND Xã Núi Cấm	ag_xa_nuicam	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Núi Cấm	N	H91.30538	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1455	UBND Xã Ô Lâm	ag_xa_olam	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Ô Lâm	N	H91.30577	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1456	UBND Xã Óc Eo	ag_xa_oceo	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Óc Eo	N	H91.30688	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1457	UBND Xã Phú An	ag_xa_phuan	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Phú An	N	H91.30436	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1458	UBND Xã Phú Hòa	ag_xa_phuhoa	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Phú Hòa	N	H91.30685	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1459	UBND Xã Phú Hữu	ag_xa_phuhuu	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Phú Hữu	N	H91.30352	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1460	UBND Xã Phú Lâm	ag_xa_phulam	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Phú Lâm	N	H91.30421	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1461	UBND Xã Phú Tân	ag_xa_phutan	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Phú Tân	N	H91.30406	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1462	UBND Xã Sơn Hải	ag_xa_sonhai	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Sơn Hải	N	H91.30811	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1463	UBND Xã Sơn Kiên	ag_xa_sonkien	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Sơn Kiên	N	H91.30835	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1464	UBND Xã Tân An	ag_xa_tanan	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Tân An	N	H91.30388	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1465	UBND Xã Tân Hiệp	ag_xa_tanhiep	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Tân Hiệp	N	H91.30850	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1466	UBND Xã Tân Hội	ag_xa_tanhoi	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Tân Hội	N	H91.30856	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1467	UBND Xã Tân Thạnh	ag_xa_tanthanh	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Tân Thạnh	N	H91.31031	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1468	UBND Xã Tây Phú	ag_xa_tayphu	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Tây Phú	N	H91.30691	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1469	UBND Xã Tây Yên	ag_xa_tayyen	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Tây Yên	N	H91.30988	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1470	UBND Xã Thạnh Đông	ag_xa_thanhdong	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Thạnh Đông	N	H91.30874	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1471	UBND Xã Thạnh Hưng	ag_xa_thanhhung	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Thạnh Hưng	N	H91.30910	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1472	UBND Xã Thạnh Lộc	ag_xa_thanhloc	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Thạnh Lộc	N	H91.30886	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1473	UBND Xã Thạnh Mỹ Tây	ag_xa_thanhmytay	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Thạnh Mỹ Tây	N	H91.30481	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1474	UBND Xã Thoại Sơn	ag_xa_thoaison	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Thoại Sơn	N	H91.30682	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1475	UBND Xã Tiên Hải	ag_xa_tienhai	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Tiên Hải	N	H91.30781	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1476	UBND Xã Tri Tôn	ag_xa_triton	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Tri Tôn	N	H91.30544	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1477	UBND Xã u Minh Thượng	ag_xa_uminhthuong	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã u Minh Thượng	N	H91.31027	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1478	UBND Xã Vĩnh Khánh	ag_xa_vankhanh	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Khánh	N	H91.31042	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1479	UBND Xã Vĩnh An	ag_xa_vinhan	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh An	N	H91.30604	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1480	UBND Xã Vĩnh Bình	ag_xa_vinhbinh	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Bình	N	H91.31064	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1481	UBND Xã Vĩnh Điều	ag_xa_vinhdieu	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Điều	N	H91.30793	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1482	UBND Xã Vĩnh Gia	ag_xa_vinhgia	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Gia	N	H91.30568	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1483	UBND Xã Vĩnh Hanh	ag_xa_vinhhanh	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Hanh	N	H91.30619	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1484	UBND Xã Vĩnh Hậu	ag_xa_vinhhau	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Hậu	N	H91.30367	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1485	UBND Xã Vĩnh Hòa	ag_xa_vinhhoa	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Hòa	N	H91.31012	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1486	UBND Xã Vĩnh Hòa Hưng	ag_xa_vinhhoahung	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Hòa Hưng	N	H91.30970	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1487	UBND Xã Vĩnh Phong	ag_xa_vinhphong	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Phong	N	H91.31051	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1488	UBND Xã Vĩnh Thạnh Trung	ag_xa_vinhthanhtrung	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Thạnh Trung	N	H91.30478	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1489	UBND Xã Vĩnh Thuận	ag_xa_vinhthuan	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Thuận	N	H91.31069	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1490	UBND Xã Vĩnh Trạch	ag_xa_vinhtrach	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Trạch	N	H91.30697	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1491	UBND Xã Vĩnh Tuy	ag_xa_vinhtuy	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Tuy	N	H91.30982	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1492	UBND Xã Vĩnh Xương	ag_xa_vinhxuong	UBND Tỉnh An Giang_UBND Xã Vĩnh Xương	N	H91.30385	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1493	Văn phòng UBND	ag_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh An Giang_Văn phòng UBND	N	H91.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1496	UBND Tỉnh Bắc Ninh	bn_ubndt_admin	UBND Tỉnh Bắc Ninh - Quản trị	Y	H24	1	KTRS_ADMINDONVI
1497	UBND Tỉnh Bắc Ninh	bn_ubndt_cv	UBND Tỉnh Bắc Ninh - Chuyên viên rà soát	N	H24	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
1498	UBND Tỉnh Bắc Ninh	bn_ubndt_ld	UBND Tỉnh Bắc Ninh - Lãnh đạo	N	H24	1	KTRS_LanhDao_CQRS
1499	Cơ quan UBMTTQ	bn_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Cơ quan UBMTTQ	N	H24.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1500	Công an tỉnh	bn_so_congantinh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Công an tỉnh	N	H24.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1501	Sở Công thương	bn_so_congthuong	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Công thương	N	H24.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1502	Sở Dân tộc và Tôn giáo	bn_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H24.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1503	Sở Du lịch	bn_so_dulich	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Du lịch	N	H24.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1504	Sở Giáo dục và đào tạo	bn_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H24.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1505	Sở Khoa học và Công nghệ	bn_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H24.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1506	Sở Ngoại vụ	bn_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Ngoại vụ	N	H24.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1507	Sở Nội vụ	bn_so_noivu	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Nội vụ	N	H24.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1508	Sở Nông nghiệp và Môi trường	bn_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H24.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1509	Sở Tài chính	bn_so_taichinh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Tài chính	N	H24.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1510	Sở Tư pháp Tỉnh Bắc Ninh	bn_so_tuphap	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Tư pháp	N	H24.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1511	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	bn_so_vhtt	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H24.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1512	Sở Xây dựng	bn_so_xaydung	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Xây dựng	N	H24.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1513	Sở Y tế	bn_so_yte	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Sở Y tế	N	H24.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1514	Thanh tra tỉnh	bn_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Thanh tra tỉnh	N	H24.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1515	UBND Phường Bắc Giang	bn_phuong_bacgiang	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Bắc Giang	N	H24.07210	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1516	UBND Phường Bồng Lai	bn_phuong_bonglai	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Bồng Lai	N	H24.09295	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1517	UBND Phường Cảnh Thụy	bn_phuong_canhthuy	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Cảnh Thụy	N	H24.07738	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1518	UBND Phường Chũ	bn_phuong_chu	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Chũ	N	H24.07525	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1519	UBND Phường Đa Mai	bn_phuong_damai	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Đa Mai	N	H24.07228	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1520	UBND Phường Đào Viên	bn_phuong_daovien	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Đào Viên	N	H24.09301	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1521	UBND Phường Đồng Nguyên	bn_phuong_dongnguyen	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Đồng Nguyên	N	H24.09385	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1522	UBND Phường Hạp Lĩnh	bn_phuong_haplinh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Hạp Lĩnh	N	H24.09325	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1523	UBND Phường Kinh Bắc	bn_phuong_kinhbac	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Kinh Bắc	N	H24.09187	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1524	UBND Phường Mão Điền	bn_phuong_maodien	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Mão Điền	N	H24.09409	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1525	UBND Phường Nam Sơn	bn_phuong_namson	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Nam Sơn	N	H24.09286	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1526	UBND Phường Nếnh	bn_phuong_nenh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Nếnh	N	H24.07795	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1527	UBND Phường Nhân Hòa	bn_phuong_nhanhoa	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Nhân Hòa	N	H24.09253	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1528	UBND Phường Ninh Xá	bn_phuong_ninhxa	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Ninh Xá	N	H24.09445	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1529	UBND Phường Phù Khê	bn_phuong_phukhe	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Phù Khê	N	H24.09379	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1530	UBND Phường Phương Liễu	bn_phuong_phuongliecu	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Phương Liễu	N	H24.09265	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1531	UBND Phường Phượng Sơn	bn_phuong_phuongson	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Phượng Sơn	N	H24.07612	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1532	UBND Phường Quế Võ	bn_phuong_quevo	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Quế Võ	N	H24.09247	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1533	UBND Phường Song Liễu	bn_phuong_songlieu	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Song Liễu	N	H24.09433	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1534	UBND Phường Tam Sơn	bn_phuong_tamson	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Tam Sơn	N	H24.09370	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1535	UBND Phường Tân An	bn_phuong_tanan	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Tân An	N	H24.07682	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1536	UBND Phường Tân Tiến	bn_phuong_tantien	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Tân Tiến	N	H24.07699	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1537	UBND Phường Thuận Thành	bn_phuong_thuanthanh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Thuận Thành	N	H24.09400	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1538	UBND Phường Tiên Phong	bn_phuong_tienphong	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Tiên Phong	N	H24.07696	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1539	UBND Phường Trạm Lộ	bn_phuong_tramlo	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Trạm Lộ	N	H24.09430	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1540	UBND Phường Trí Quả	bn_phuong_triqua	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Trí Quả	N	H24.09427	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1541	UBND Phường Tự Lạn	bn_phuong_tulan	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Tự Lạn	N	H24.07774	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1542	UBND Phường Từ Sơn	bn_phuong_tuson	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Từ Sơn	N	H24.09367	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1543	UBND Phường Văn Hà	bn_phuong_vanha	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Văn Hà	N	H24.07798	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1544	UBND Phường Việt Yên	bn_phuong_vietyen	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Việt Yên	N	H24.07777	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1545	UBND Phường Võ Cường	bn_phuong_vocuong	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Võ Cường	N	H24.09190	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1546	UBND Phường Vũ Ninh	bn_phuong_vuninh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Vũ Ninh	N	H24.09169	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1547	UBND Phường Yên Dũng	bn_phuong_yendung	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Phường Yên Dũng	N	H24.07681	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1548	UBND Xã An Lạc	bn_xa_anlac	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã An Lạc	N	H24.07654	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1549	UBND Xã Bắc Lũng	bn_xa_buclung	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Bắc Lũng	N	H24.07498	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1550	UBND Xã Bảo Đài	bn_xa_baodai	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Bảo Đài	N	H24.07462	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1551	UBND Xã Biển Động	bn_xa_biendong	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Biển Động	N	H24.07573	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1552	UBND Xã Biên Sơn	bn_xa_bienson	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Biên Sơn	N	H24.07537	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1553	UBND Xã Bồ Hạ	bn_xa_boha	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Bồ Hạ	N	H24.07294	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1554	UBND Xã Cẩm Lý	bn_xa_camly	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Cẩm Lý	N	H24.07519	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1555	UBND Xã Cao Đức	bn_xa_caoduc	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Cao Đức	N	H24.09466	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1556	UBND Xã Chi Lăng	bn_xa_chilang	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Chi Lăng	N	H24.09313	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1557	UBND Xã Dương Hưu	bn_xa_duonghuu	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Dương Hưu	N	H24.07672	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1558	UBND Xã Đại Đồng	bn_xa_daidong	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Đại Đồng	N	H24.09340	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1559	UBND Xã Đại Lai	bn_xa_dailai	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Đại Lai	N	H24.09469	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1560	UBND Xã Đại Sơn	bn_xa_daison	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Đại Sơn	N	H24.07627	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1561	UBND Xã Đèo Gia	bn_xa_deogia	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Đèo Gia	N	H24.07594	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1562	UBND Xã Đông Cứu	bn_xa_dongcuu	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Đông Cứu	N	H24.09487	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1563	UBND Xã Đồng Kỳ	bn_xa_dongky	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Đồng Kỳ	N	H24.07282	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1564	UBND Xã Đông Phù	bn_xa_dongphu	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Đông Phù	N	H24.07450	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1565	UBND Xã Đồng Việt	bn_xa_dongviet	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Đồng Việt	N	H24.07735	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1566	UBND Xã Gia Bình	bn_xa_giabinh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Gia Bình	N	H24.09454	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1567	UBND Xã Hiệp Hòa	bn_xa_hiephoa	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Hiệp Hòa	N	H24.07840	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1568	UBND Xã Hoàng Vân	bn_xa_hoangvan	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Hoàng Vân	N	H24.07822	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1569	UBND Xã Hợp Thịnh	bn_xa_hopthinh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Hợp Thịnh	N	H24.07864	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1570	UBND Xã Kép	bn_xa_kep	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Kép	N	H24.07399	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1571	UBND Xã Kiên Lao	bn_xa_kienlao	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Kiên Lao	N	H24.07552	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1572	UBND Xã Lâm Thao	bn_xa_lamthao	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Lâm Thao	N	H24.09529	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1573	UBND Xã Lạng Giang	bn_xa_langgiang	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Lạng Giang	N	H24.07375	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1574	UBND Xã Liên Bảo	bn_xa_lienbao	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Liên Bảo	N	H24.09334	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1575	UBND Xã Lục Nam	bn_xa_lucnam	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Lục Nam	N	H24.07444	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1576	UBND Xã Lục Ngạn	bn_xa_lucngan	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Lục Ngạn	N	H24.07582	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1577	UBND Xã Lục Sơn	bn_xa_lucson	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Lục Sơn	N	H24.07492	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1578	UBND Xã Lương Tài	bn_xa_luongtai	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Lương Tài	N	H24.09496	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1579	UBND Xã Mỹ Thái	bn_xa_mythai	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Mỹ Thái	N	H24.07420	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1580	UBND Xã Nam Dương	bn_xa_namduong	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Nam Dương	N	H24.07603	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1581	UBND Xã Nghĩa Phương	bn_xa_nghiaphuong	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Nghĩa Phương	N	H24.07486	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1582	UBND Xã Ngọc Thiện	bn_xa_ngocthien	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Ngọc Thiện	N	H24.07351	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1583	UBND Xã Nhã Nam	bn_xa_nhanam	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Nhã Nam	N	H24.07306	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1584	UBND Xã Nhân Thắng	bn_xa_nhanthang	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Nhân Thắng	N	H24.09475	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1585	UBND Xã Phật Tích	bn_xa_phattich	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Phật Tích	N	H24.09349	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1586	UBND Xã Phù Lãng	bn_xa_phulang	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Phù Lãng	N	H24.09292	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1587	UBND Xã Phúc Hòa	bn_xa_phuchoa	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Phúc Hòa	N	H24.07330	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1588	UBND Xã Quang Trung	bn_xa_quangtrung	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Quang Trung	N	H24.07333	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1589	UBND Xã Sa Lý	bn_xa_saly	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Sa Lý	N	H24.07534	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1590	UBND Xã Sơn Động	bn_xa_sondong	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Sơn Động	N	H24.07615	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1591	UBND Xã Sơn Hải	bn_xa_sonhai	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Sơn Hải	N	H24.07543	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1592	UBND Xã Tam Đa	bn_xa_tamda	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Tam Đa	N	H24.09208	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1593	UBND Xã Tam Giang	bn_xa_tamgiang	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Tam Giang	N	H24.09202	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1594	UBND Xã Tam Tiến	bn_xa_tamtien	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Tam Tiến	N	H24.07264	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1595	UBND Xã Tân Chi	bn_xa_tanchi	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Tân Chi	N	H24.09343	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1596	UBND Xã Tân Dĩnh	bn_xa_tandinh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Tân Dĩnh	N	H24.07432	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1597	UBND Xã Tân Sơn	bn_xa_tanson	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Tân Sơn	N	H24.07531	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1598	UBND Xã Tân Yên	bn_xa_tanyen	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Tân Yên	N	H24.07339	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1599	UBND Xã Tây Yên Tử	bn_xa_tayyentu	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Tây Yên Tử	N	H24.07616	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1600	UBND Xã Tiên Du	bn_xa_tienda	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Tiên Du	N	H24.09319	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1601	UBND Xã Tiên Lục	bn_xa_tienluc	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Tiên Lục	N	H24.07381	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1602	UBND Xã Trung Chính	bn_xa_trungchinh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Trung Chính	N	H24.09523	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1603	UBND Xã Trung Kênh	bn_xa_trungkenh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Trung Kênh	N	H24.09499	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1604	UBND Xã Trường Sơn	bn_xa_truongson	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Trường Sơn	N	H24.07489	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1605	UBND Xã Tuấn Đạo	bn_xa_tuandao	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Tuấn Đạo	N	H24.07663	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1606	UBND Xã Văn Môn	bn_xa_vanmon	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Văn Môn	N	H24.09238	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1607	UBND Xã Văn Sơn	bn_xa_vanson	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Văn Sơn	N	H24.07621	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1608	UBND Xã Xuân Cẩm	bn_xa_xuancam	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Xuân Cẩm	N	H24.07870	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1609	UBND Xã Xuân Lương	bn_xa_xuanluong	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Xuân Lương	N	H24.07246	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1610	UBND Xã Yên Định	bn_xa_yendinh	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Yên Định	N	H24.07642	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1611	UBND Xã Yên Phong	bn_xa_yenphong	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Yên Phong	N	H24.09193	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1612	UBND Xã Yên Thế	bn_xa_yenthe	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Yên Thế	N	H24.07288	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1613	UBND Xã Yên Trung	bn_xa_yentrung	UBND Tỉnh Bắc Ninh_UBND Xã Yên Trung	N	H24.09205	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1614	Văn phòng UBND	bn_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Bắc Ninh_Văn phòng UBND	N	H24.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1617	UBND Tỉnh Cà Mau	cm_ubndt_admin	UBND Tỉnh Cà Mau - Quản trị	Y	H96	1	KTRS_ADMINDONVI
1618	UBND Tỉnh Cà Mau	cm_ubndt_cv	UBND Tỉnh Cà Mau - Chuyên viên rà soát	N	H96	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
1619	UBND Tỉnh Cà Mau	cm_ubndt_ld	UBND Tỉnh Cà Mau - Lãnh đạo	N	H96	1	KTRS_LanhDao_CQRS
1620	Cơ quan UBMTTQ	cm_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Cà Mau_Cơ quan UBMTTQ	N	H96.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1621	Công an tỉnh	cm_so_congantinh	UBND Tỉnh Cà Mau_Công an tỉnh	N	H96.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1622	Sở Công thương	cm_so_congthuong	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Công thương	N	H96.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1623	Sở Dân tộc và Tôn giáo	cm_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H96.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1624	Sở Du lịch	cm_so_dulich	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Du lịch	N	H96.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1625	Sở Giáo dục và đào tạo	cm_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H96.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1626	Sở Khoa học và Công nghệ	cm_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H96.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1627	Sở Ngoại vụ	cm_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Ngoại vụ	N	H96.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1628	Sở Nội vụ	cm_so_noivu	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Nội vụ	N	H96.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1629	Sở Nông nghiệp và Môi trường	cm_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H96.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1630	Sở Tài chính	cm_so_taichinh	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Tài chính	N	H96.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1631	Sở Tư pháp Tỉnh Cà Mau	cm_so_tuphap	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Tư pháp	N	H96.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1632	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	cm_so_vhtt	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H96.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1633	Sở Xây dựng	cm_so_xaydung	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Xây dựng	N	H96.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1634	Sở Y tế	cm_so_yte	UBND Tỉnh Cà Mau_Sở Y tế	N	H96.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1635	Thanh tra tỉnh	cm_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Cà Mau_Thanh tra tỉnh	N	H96.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1636	UBND Phường An Xuyên	cm_phuong_anxuyen	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Phường An Xuyên	N	H96.32002	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1637	UBND Phường Bạc Liêu	cm_phuong_baclieu	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Phường Bạc Liêu	N	H96.31825	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1638	UBND Phường Giá Rai	cm_phuong_giarai	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Phường Giá Rai	N	H96.31942	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1639	UBND Phường Hiệp Thành	cm_phuong_hiepthanh	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Phường Hiệp Thành	N	H96.31840	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1640	UBND Phường Hòa Thành	cm_phuong_hoathanh	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Phường Hòa Thành	N	H96.32041	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1641	UBND Phường Láng Tròn	cm_phuong_langtron	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Phường Láng Tròn	N	H96.31951	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1642	UBND Phường Lý Văn Lâm	cm_phuong_lyvanlam	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Phường Lý Văn Lâm	N	H96.32014	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1643	UBND Phường Tân Thành	cm_phuong_tanthanh	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Phường Tân Thành	N	H96.32025	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1644	UBND Phường Vĩnh Trạch	cm_phuong_vinhtrach	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Phường Vĩnh Trạch	N	H96.31834	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1645	UBND Xã An Trạch	cm_xa_antrach	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã An Trạch	N	H96.31988	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1646	UBND Xã Biển Bạch	cm_xa_hienbach	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Biển Bạch	N	H96.32069	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1647	UBND Xã Cái Đôi Vàm	cm_xa_caidoivam	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Cái Đôi Vàm	N	H96.32212	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1648	UBND Xã Cái Nước	cm_xa_cainuoc	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Cái Nước	N	H96.32128	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1649	UBND Xã Châu Thới	cm_xa_chauthoi	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Châu Thới	N	H96.31894	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1650	UBND Xã Đá Bạc	cm_xa_dabac	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Đá Bạc	N	H96.32104	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1651	UBND Xã Đầm Dơi	cm_xa_damdoi	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Đầm Dơi	N	H96.32152	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1652	UBND Xã Đất Mới	cm_xa_datmoi	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Đất Mới	N	H96.32201	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1653	UBND Xã Đất Mũi	cm_xa_datmui	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Đất Mũi	N	H96.32248	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1654	UBND Xã Định Thành	cm_xa_dinhthanh	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Định Thành	N	H96.31993	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1655	UBND Xã Đông Hải	cm_xa_donghai	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Đông Hải	N	H96.31975	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1656	UBND Xã Gành Hào	cm_xa_ganhhao	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Gành Hào	N	H96.31972	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1657	UBND Xã Hồ Thị Kỷ	cm_xa_hothiky	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Hồ Thị Kỷ	N	H96.32092	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1658	UBND Xã Hòa Bình	cm_xa_hoabinh	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Hòa Bình	N	H96.31891	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1659	UBND Xã Hồng Dân	cm_xa_hongdan	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Hồng Dân	N	H96.31843	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1660	UBND Xã Hưng Hội	cm_xa_hunghoi	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Hưng Hội	N	H96.31906	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1661	UBND Xã Hưng Mỹ	cm_xa_hungmy	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Hưng Mỹ	N	H96.32140	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1662	UBND Xã Khánh An	cm_xa_khanhan	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Khánh An	N	H96.32059	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1663	UBND Xã Khánh Bình	cm_xa_khanhbinh	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Khánh Bình	N	H96.32110	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1664	UBND Xã Khánh Hưng	cm_xa_khanhhung	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Khánh Hưng	N	H96.32119	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1665	UBND Xã Khánh Lâm	cm_xa_khanhlam	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Khánh Lâm	N	H96.32062	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1666	UBND Xã Long Điền	cm_xa_longdien	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Long Điền	N	H96.31985	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1667	UBND Xã Lương Thế Trân	cm_xa_luongthetran	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Lương Thế Trân	N	H96.32134	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1668	UBND Xã Năm Căn	cm_xa_namcan	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Năm Căn	N	H96.32191	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1669	UBND Xã Nguyễn Phích	cm_xa_nguyenphich	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Nguyễn Phích	N	H96.32044	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1670	UBND Xã Nguyễn Việt Khái	cm_xa_nguyenvietkhai	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Nguyễn Việt Khái	N	H96.32227	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1671	UBND Xã Ninh Quới	cm_xa_ninhquoi	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Ninh Quới	N	H96.31849	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1672	UBND Xã Ninh Thạnh Lợi	cm_xa_ninhthanhloi	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Ninh Thạnh Lợi	N	H96.31864	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1673	UBND Xã Phan Ngọc Hiển	cm_xa_phanngochien	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Phan Ngọc Hiển	N	H96.32244	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1674	UBND Xã Phong Hiệp	cm_xa_phonghiep	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Phong Hiệp	N	H96.31885	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1675	UBND Xã Phong Thạnh	cm_xa_phongthanh	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Phong Thạnh	N	H96.31957	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1676	UBND Xã Phú Mỹ	cm_xa_phumy	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Phú Mỹ	N	H96.32214	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1677	UBND Xã Phú Tân	cm_xa_phutan	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Phú Tân	N	H96.32218	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1678	UBND Xã Phước Long	cm_xa_phuoclong	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Phước Long	N	H96.31867	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1679	UBND Xã Quách Phẩm	cm_xa_quachpham	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Quách Phẩm	N	H96.32182	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1680	UBND Xã Sông Đốc	cm_xa_songdoc	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Sông Đốc	N	H96.32098	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1681	UBND Xã Tạ An Khương	cm_xa_taankhương	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Tạ An Khương	N	H96.32155	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1682	UBND Xã Tam Giang	cm_xa_tamgiang	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Tam Giang	N	H96.32206	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1683	UBND Xã Tân Ân	cm_xa_tanan	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Tân Ân	N	H96.32236	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1684	UBND Xã Tân Hưng	cm_xa_tanhung	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Tân Hưng	N	H96.32137	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1685	UBND Xã Tân Lộc	cm_xa_tanloc	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Tân Lộc	N	H96.32083	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1686	UBND Xã Tân Thuận	cm_xa_tanthuan	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Tân Thuận	N	H96.32167	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1687	UBND Xã Tân Tiến	cm_xa_tantien	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Tân Tiến	N	H96.32188	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1688	UBND Xã Thanh Tùng	cm_xa_thanhtung	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Thanh Tùng	N	H96.32185	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1689	UBND Xã Thới Bình	cm_xa_thoibinh	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Thới Bình	N	H96.32065	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1690	UBND Xã Trần Phán	cm_xa_tranphan	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Trần Phán	N	H96.32161	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1691	UBND Xã Trần Văn Thời	cm_xa_tranvanthoi	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Trần Văn Thời	N	H96.32095	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1692	UBND Xã Tri Phải	cm_xa_triphai	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Tri Phải	N	H96.32071	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1693	UBND Xã U Minh	cm_xa_uminh	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã U Minh	N	H96.32047	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1694	UBND Xã Vĩnh Hậu	cm_xa_vinhhau	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Vĩnh Hậu	N	H96.31927	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1695	UBND Xã Vĩnh Lộc	cm_xa_vinhloc	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Vĩnh Lộc	N	H96.31858	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1696	UBND Xã Vĩnh Lợi	cm_xa_vinhloi	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Vĩnh Lợi	N	H96.31900	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1697	UBND Xã Vĩnh Mỹ	cm_xa_vinhmy	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Vĩnh Mỹ	N	H96.31918	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1698	UBND Xã Vĩnh Phước	cm_xa_vinhphuoc	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Vĩnh Phước	N	H96.31876	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1699	UBND Xã Vĩnh Thanh	cm_xa_vinhthanh	UBND Tỉnh Cà Mau_UBND Xã Vĩnh Thanh	N	H96.31882	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1700	Văn phòng UBND	cm_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Cà Mau_Văn phòng UBND	N	H96.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1703	UBND Tỉnh Cao Bằng	cb_ubndt_admin	UBND Tỉnh Cao Bằng - Quản trị	Y	H04	1	KTRS_ADMINDONVI
1704	UBND Tỉnh Cao Bằng	cb_ubndt_cv	UBND Tỉnh Cao Bằng - Chuyên viên rà soát	N	H04	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
1705	UBND Tỉnh Cao Bằng	cb_ubndt_ld	UBND Tỉnh Cao Bằng - Lãnh đạo	N	H04	1	KTRS_LanhDao_CQRS
1706	Cơ quan UBMTTQ	cb_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Cao Bằng_Cơ quan UBMTTQ	N	H04.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1707	Công an tỉnh	cb_so_congantinh	UBND Tỉnh Cao Bằng_Công an tỉnh	N	H04.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1708	Sở Công thương	cb_so_congthuong	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Công thương	N	H04.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1709	Sở Dân tộc và Tôn giáo	cb_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H04.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1710	Sở Du lịch	cb_so_dulich	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Du lịch	N	H04.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1711	Sở Giáo dục và đào tạo	cb_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H04.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1712	Sở Khoa học và Công nghệ	cb_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H04.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1713	Sở Ngoại vụ	cb_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Ngoại vụ	N	H04.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1714	Sở Nội vụ	cb_so_noivu	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Nội vụ	N	H04.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1715	Sở Nông nghiệp và Môi trường	cb_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H04.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1716	Sở Tài chính	cb_so_taichinh	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Tài chính	N	H04.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1717	Sở Tư pháp Tỉnh Cao Bằng	cb_so_tuphap	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Tư pháp	N	H04.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1718	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	cb_so_vhtt	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H04.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1719	Sở Xây dựng	cb_so_xaydung	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Xây dựng	N	H04.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1720	Sở Y tế	cb_so_yte	UBND Tỉnh Cao Bằng_Sở Y tế	N	H04.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1721	Thanh tra tỉnh	cb_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Cao Bằng_Thanh tra tỉnh	N	H04.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1722	UBND Phường Nùng Trí Cao	cb_phuong_nungtricao	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Phường Nùng Trí Cao	N	H04.01279	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1723	UBND Phường Tân Giang	cb_phuong_tangiang	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Phường Tân Giang	N	H04.01288	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1724	UBND Phường Thục Phán	cb_phuong_thucphan	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Phường Thục Phán	N	H04.01273	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1725	UBND Xã Bạch Đằng	cb_xa_bachdang	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Bạch Đằng	N	H04.01708	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1726	UBND Xã Bảo Lạc	cb_xa_baolac	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Bảo Lạc	N	H04.01321	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1727	UBND Xã Bảo Lâm	cb_xa_baolam	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Bảo Lâm	N	H04.01290	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1728	UBND Xã Bế Văn Đàn	cb_xa_bevandan	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Bế Văn Đàn	N	H04.01636	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1729	UBND Xã Ca Thành	cb_xa_cathanh	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Ca Thành	N	H04.01738	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1730	UBND Xã Cần Yên	cb_xa_canyen	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Cần Yên	N	H04.01366	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1731	UBND Xã Canh Tân	cb_xa_canhtan	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Canh Tân	N	H04.01789	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1732	UBND Xã Cô Ba	cb_xa_coba	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Cô Ba	N	H04.01327	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1733	UBND Xã Cốc Pàng	cb_xa_cocpang	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Cốc Pàng	N	H04.01324	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1734	UBND Xã Đàm Thủy	cb_xa_damthuy	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Đàm Thủy	N	H04.01501	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1735	UBND Xã Đình Phong	cb_xa_dinhphong	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Đình Phong	N	H04.01489	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1736	UBND Xã Đoài Dương	cb_xa_doaiduong	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Đoài Dương	N	H04.01525	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1737	UBND Xã Độc Lập	cb_xa_doclap	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Độc Lập	N	H04.01594	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1738	UBND Xã Đồng Khê	cb_xa_dongkhe	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Đồng Khê	N	H04.01786	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1739	UBND Xã Đức Long	cb_xa_duclong	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Đức Long	N	H04.01822	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1740	UBND Xã Hạ Lang	cb_xa_halang	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Hạ Lang	N	H04.01558	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1741	UBND Xã Hà Quảng	cb_xa_haquang	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Hà Quảng	N	H04.01438	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1742	UBND Xã Hạnh Phúc	cb_xa_hanhphuc	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Hạnh Phúc	N	H04.01618	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1743	UBND Xã Hòa An	cb_xa_hoaan	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Hòa An	N	H04.01654	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1744	UBND Xã Hưng Đạo	cb_xa_hungdao	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Hưng Đạo	N	H04.01351	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1745	UBND Xã Huy Giáp	cb_xa_huygiap	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Huy Giáp	N	H04.01354	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1746	UBND Xã Khánh Xuân	cb_xa_khanhxuan	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Khánh Xuân	N	H04.01336	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1747	UBND Xã Kim Đồng	cb_xa_kimdong	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Kim Đồng	N	H04.01792	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1748	UBND Xã Lũng Nặm	cb_xa_lungnam	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Lũng Nặm	N	H04.01393	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1749	UBND Xã Lý Bôn	cb_xa_lybon	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Lý Bôn	N	H04.01294	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1750	UBND Xã Lý Quốc	cb_xa_lyquoc	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Lý Quốc	N	H04.01537	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1751	UBND Xã Minh Khai	cb_xa_minhkhai	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Minh Khai	N	H04.01795	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1752	UBND Xã Minh Tâm	cb_xa_minhtam	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Minh Tâm	N	H04.01747	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1753	UBND Xã Nam Quang	cb_xa_namquang	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Nam Quang	N	H04.01297	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1754	UBND Xã Nam Tuấn	cb_xa_namtuan	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Nam Tuấn	N	H04.01660	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1755	UBND Xã Nguyên Bình	cb_xa_nguyenbinh	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Nguyên Bình	N	H04.01726	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1756	UBND Xã Nguyễn Huệ	cb_xa_nguyenhue	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Nguyễn Huệ	N	H04.01699	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1757	UBND Xã Phan Thanh	cb_xa_phanthanh	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Phan Thanh	N	H04.01768	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1758	UBND Xã Phục Hòa	cb_xa_phuchoa	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Phục Hòa	N	H04.01648	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1759	UBND Xã Quang Hán	cb_xa_quanghan	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Quang Hán	N	H04.01456	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1760	UBND Xã Quảng Lâm	cb_xa_quanglam	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Quảng Lâm	N	H04.01304	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1761	UBND Xã Quang Long	cb_xa_quanglong	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Quang Long	N	H04.01552	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1762	UBND Xã Quang Trung	cb_xa_quangtrung	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Quang Trung	N	H04.01465	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1763	UBND Xã Quảng Uyên	cb_xa_quanguyen	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Quảng Uyên	N	H04.01576	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1764	UBND Xã Sơn Lộ	cb_xa_sonlo	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Sơn Lộ	N	H04.01360	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1765	UBND Xã Tam Kim	cb_xa_tamkim	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Tam Kim	N	H04.01774	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1766	UBND Xã Thạch An	cb_xa_thachan	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Thạch An	N	H04.01807	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1767	UBND Xã Thành Công	cb_xa_thanhcong	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Thành Công	N	H04.01777	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1768	UBND Xã Thanh Long	cb_xa_thanhlong	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Thanh Long	N	H04.01387	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1769	UBND Xã Thông Nông	cb_xa_thongnong	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Thông Nông	N	H04.01363	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1770	UBND Xã Tĩnh Túc	cb_xa_tinhtuc	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Tĩnh Túc	N	H04.01729	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1771	UBND Xã Tổng Cọt	cb_xa_tongcot	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Tổng Cọt	N	H04.01414	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1772	UBND Xã Trà Lĩnh	cb_xa_tralinh	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Trà Lĩnh	N	H04.01447	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1773	UBND Xã Trùng Khánh	cb_xa_trungkhanh	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Trùng Khánh	N	H04.01477	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1774	UBND Xã Trường Hà	cb_xa_truongha	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Trường Hà	N	H04.01392	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1775	UBND Xã Vinh Quý	cb_xa_vinhquy	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Vinh Quý	N	H04.01561	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1776	UBND Xã Xuân Trường	cb_xa_xuantruong	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Xuân Trường	N	H04.01339	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1777	UBND Xã Yên Thổ	cb_xa_yentho	UBND Tỉnh Cao Bằng_UBND Xã Yên Thổ	N	H04.01318	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1778	Văn phòng UBND	cb_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Cao Bằng_Văn phòng UBND	N	H04.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1781	UBND Tỉnh Đắk Lắk	dl_ubndt_admin	UBND Tỉnh Đắk Lắk - Quản trị	Y	H66	1	KTRS_ADMINDONVI
1782	UBND Tỉnh Đắk Lắk	dl_ubndt_cv	UBND Tỉnh Đắk Lắk - Chuyên viên rà soát	N	H66	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
1783	UBND Tỉnh Đắk Lắk	dl_ubndt_ld	UBND Tỉnh Đắk Lắk - Lãnh đạo	N	H66	1	KTRS_LanhDao_CQRS
1784	Cơ quan UBMTTQ	dl_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Cơ quan UBMTTQ	N	H66.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1785	Công an tỉnh	dl_so_congantinh	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Công an tỉnh	N	H66.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1786	Sở Công thương	dl_so_congthuong	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Công thương	N	H66.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1787	Sở Dân tộc và Tôn giáo	dl_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H66.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1788	Sở Du lịch	dl_so_dulich	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Du lịch	N	H66.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1789	Sở Giáo dục và đào tạo	dl_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H66.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1790	Sở Khoa học và Công nghệ	dl_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H66.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1791	Sở Ngoại vụ	dl_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Ngoại vụ	N	H66.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1792	Sở Nội vụ	dl_so_noivu	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Nội vụ	N	H66.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1793	Sở Nông nghiệp và Môi trường	dl_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H66.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1794	Sở Tài chính	dl_so_taichinh	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Tài chính	N	H66.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1795	Sở Tư pháp Tỉnh Đắk Lắk	dl_so_tuphap	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Tư pháp	N	H66.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1796	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	dl_so_vhtt	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H66.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1797	Sở Xây dựng	dl_so_xaydung	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Xây dựng	N	H66.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1798	Sở Y tế	dl_so_yte	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Sở Y tế	N	H66.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1799	Thanh tra tỉnh	dl_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Thanh tra tỉnh	N	H66.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1800	UBND Phường Bình Kiến	dl_phuong_binhkien	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Bình Kiến	N	H66.22045	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1801	UBND Phường Buôn Hồ	dl_phuong_buonho	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Buôn Hồ	N	H66.24305	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1802	UBND Phường Buôn Ma Thuột	dl_phuong_buonmathuot	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Buôn Ma Thuột	N	H66.24133	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1803	UBND Phường Cư Bao	dl_phuong_cubao	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Cư Bao	N	H66.24340	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1804	UBND Phường Đông Hòa	dl_phuong_donghoa	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Đông Hòa	N	H66.22258	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1805	UBND Phường Ea Kao	dl_phuong_eakao	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Ea Kao	N	H66.24169	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1806	UBND Phường Hòa Hiệp	dl_phuong_hoahiep	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Hòa Hiệp	N	H66.22261	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1807	UBND Phường Phú Yên	dl_phuong_phuyen	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Phú Yên	N	H66.22240	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1808	UBND Phường Sông Cầu	dl_phuong_songcau	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Sông Cầu	N	H66.22051	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1809	UBND Phường Tân An	dl_phuong_tanan	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Tân An	N	H66.24163	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1810	UBND Phường Tân Lập	dl_phuong_tanlap	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Tân Lập	N	H66.24121	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1811	UBND Phường Thành Nhất	dl_phuong_thanhnhat	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Thành Nhất	N	H66.24154	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1812	UBND Phường Tuy Hòa	dl_phuong_tuyhoa	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Tuy Hòa	N	H66.22015	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1813	UBND Phường Xuân Đài	dl_phuong_xuandai	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Phường Xuân Đài	N	H66.22076	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1814	UBND Xã Buôn Đôn	dl_xa_buondon	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Buôn Đôn	N	H66.24235	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1815	UBND Xã Cư M'gar	dl_xa_cumgar	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Cư M'gar	N	H66.24280	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1816	UBND Xã Cư M'ta	dl_xa_cumta	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Cư M'ta	N	H66.24436	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1817	UBND Xã Cư Pơng	dl_xa_cupong	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Cư Pơng	N	H66.24313	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1818	UBND Xã Cư Prao	dl_xa_cuprao	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Cư Prao	N	H66.24415	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1819	UBND Xã Cư Pui	dl_xa_cupui	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Cư Pui	N	H66.24478	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1820	UBND Xã Cư Yang	dl_xa_cuyang	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Cư Yang	N	H66.24406	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1821	UBND Xã Cuôr Đăng	dl_xa_cuordang	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Cuôr Đăng	N	H66.24301	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1822	UBND Xã Dang Kang	dl_xa_dangkang	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Dang Kang	N	H66.24454	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1823	UBND Xã Dliê Ya	dl_xa_dlieya	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Dliê Ya	N	H66.24346	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1824	UBND Xã Dray Bhăng	dl_xa_draybhang	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Dray Bhăng	N	H66.24561	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1825	UBND Xã Dur Kmăl	dl_xa_durkmal	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Dur Kmăl	N	H66.24568	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1826	UBND Xã Đắk Liêng	dl_xa_daklieng	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Đắk Liêng	N	H66.24595	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1827	UBND Xã Đắk Phơi	dl_xa_dakphoi	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Đắk Phơi	N	H66.24598	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1828	UBND Xã Đồng Xuân	dl_xa_dongxuan	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Đồng Xuân	N	H66.22081	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1829	UBND Xã Đức Bình	dl_xa_ducbinh	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Đức Bình	N	H66.22222	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1830	UBND Xã Ea Bá	dl_xa_eaba	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Bá	N	H66.22225	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1831	UBND Xã Ea Bung	dl_xa_eabung	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Bung	N	H66.24229	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1832	UBND Xã Ea Drăng	dl_xa_eadrang	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Drăng	N	H66.24181	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1833	UBND Xã Ea Đrông	dl_xa_eadrong	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Đrông	N	H66.24328	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1834	UBND Xã Ea H'Leo	dl_xa_eahleo	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea H'Leo	N	H66.24184	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1835	UBND Xã Ea Hiao	dl_xa_eahiao	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Hiao	N	H66.24187	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1836	UBND Xã Ea Kar	dl_xa_eakar	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Kar	N	H66.24373	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1837	UBND Xã Ea Khăl	dl_xa_eakhal	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Khăl	N	H66.24208	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1838	UBND Xã Ea Kiết	dl_xa_eakiet	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Kiết	N	H66.24265	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1839	UBND Xã Ea Kly	dl_xa_eakly	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Kly	N	H66.24496	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1840	UBND Xã Ea Knốp	dl_xa_eaknop	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Knốp	N	H66.24376	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1841	UBND Xã Ea Knuếc	dl_xa_eaknuec	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Knuếc	N	H66.24505	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1842	UBND Xã Ea Ktur	dl_xa_eaktur	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Ktur	N	H66.24544	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1843	UBND Xã Ea Ly	dl_xa_ealy	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Ly	N	H66.22237	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1844	UBND Xã Ea M'Droh	dl_xa_eamdroh	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea M'Droh	N	H66.24286	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1845	UBND Xã Ea Na	dl_xa_eana	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Na	N	H66.24559	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1846	UBND Xã Ea Ning	dl_xa_eaning	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Ning	N	H66.24540	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1847	UBND Xã Ea Nuôl	dl_xa_eanuol	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Nuôl	N	H66.24250	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1848	UBND Xã Ea Ô	dl_xa_eao	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Ô	N	H66.24403	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1849	UBND Xã Ea Pál	dl_xa_eapal	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Pál	N	H66.24400	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1850	UBND Xã Ea Phê	dl_xa_eaphe	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Phê	N	H66.24502	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1851	UBND Xã Ea Riêng	dl_xa_earieng	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Riêng	N	H66.24433	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1852	UBND Xã Ea Rốk	dl_xa_earok	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Rốk	N	H66.24217	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1853	UBND Xã Ea Súp	dl_xa_easup	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Súp	N	H66.24211	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1854	UBND Xã Ea Trang	dl_xa_eatrang	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Trang	N	H66.24445	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1855	UBND Xã Ea Tul	dl_xa_eatul	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Tul	N	H66.24277	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1856	UBND Xã Ea Wer	dl_xa_eawer	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Wer	N	H66.24241	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1857	UBND Xã Ea Wy	dl_xa_eawy	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ea Wy	N	H66.24193	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1858	UBND Xã Hòa Mỹ	dl_xa_hoamy	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Hòa Mỹ	N	H66.22285	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1859	UBND Xã Hòa Phú	dl_xa_hoaphu	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Hòa Phú	N	H66.24175	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1860	UBND Xã Hòa Sơn	dl_xa_hoason	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Hòa Sơn	N	H66.24472	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1861	UBND Xã Hòa Thịnh	dl_xa_hoathinh	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Hòa Thịnh	N	H66.22276	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1862	UBND Xã Hòa Xuân	dl_xa_hoaxuan	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Hòa Xuân	N	H66.22291	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1863	UBND Xã Ia Lốp	dl_xa_ialop	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ia Lốp	N	H66.24214	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1864	UBND Xã Ia Rvê	dl_xa_iarve	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ia Rvê	N	H66.24221	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1865	UBND Xã Krông Á	dl_xa_krونga	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Krông Á	N	H66.24444	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1866	UBND Xã Krông Ana	dl_xa_krongana	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Krông Ana	N	H66.24538	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1867	UBND Xã Krông Bông	dl_xa_kronghong	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Krông Bông	N	H66.24448	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1868	UBND Xã Krông Búk	dl_xa_kronghuk	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Krông Búk	N	H66.24310	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1869	UBND Xã Krông Năng	dl_xa_krongnang	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Krông Năng	N	H66.24343	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1870	UBND Xã Krông Nô	dl_xa_krongno	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Krông Nô	N	H66.24604	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1871	UBND Xã Krông Pắc	dl_xa_krongpac	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Krông Pắc	N	H66.24490	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1872	UBND Xã Liên Sơn Lắk	dl_xa_liensonlak	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Liên Sơn Lắk	N	H66.24580	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1873	UBND Xã M'Drắk	dl_xa_mdrak	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã M'Drắk	N	H66.24412	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1874	UBND Xã Nam Ka	dl_xa_namka	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Nam Ka	N	H66.24607	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1875	UBND Xã Ô Loan	dl_xa_oloan	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Ô Loan	N	H66.22147	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1876	UBND Xã Phú Hòa 1	dl_xa_phuhoa1	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Phú Hòa 1	N	H66.22319	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1877	UBND Xã Phú Hòa 2	dl_xa_phuhoa2	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Phú Hòa 2	N	H66.22303	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1878	UBND Xã Phú Mỡ	dl_xa_phumo	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Phú Mỡ	N	H66.22096	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1879	UBND Xã Phú Xuân	dl_xa_phuxuan	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Phú Xuân	N	H66.24364	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1880	UBND Xã Pơng Drang	dl_xa_pongdrang	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Pơng Drang	N	H66.24316	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1881	UBND Xã Quảng Phú	dl_xa_quangphu	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Quảng Phú	N	H66.24259	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1882	UBND Xã Sơn Hòa	dl_xa_sonhoa	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Sơn Hòa	N	H66.22165	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1883	UBND Xã Sơn Thành	dl_xa_sonthanh	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Sơn Thành	N	H66.22250	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1884	UBND Xã Sông Hinh	dl_xa_songhinh	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Sông Hinh	N	H66.22207	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1885	UBND Xã Suối Trai	dl_xa_suoitrai	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Suối Trai	N	H66.22192	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1886	UBND Xã Tam Giang	dl_xa_tamgiang	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Tam Giang	N	H66.24352	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1887	UBND Xã Tân Tiến	dl_xa_tantien	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Tân Tiến	N	H66.24526	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1888	UBND Xã Tây Hòa	dl_xa_tayhoa	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Tây Hòa	N	H66.22255	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1889	UBND Xã Tây Sơn	dl_xa_tayson	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Tây Sơn	N	H66.22171	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1890	UBND Xã Tuy An Bắc	dl_xa_tuyanbac	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Tuy An Bắc	N	H66.22114	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1891	UBND Xã Tuy An Đông	dl_xa_tuyandong	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Tuy An Đông	N	H66.22120	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1892	UBND Xã Tuy An Nam	dl_xa_tuyannam	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Tuy An Nam	N	H66.22153	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1893	UBND Xã Tuy An Tây	dl_xa_tuyantay	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Tuy An Tây	N	H66.22132	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1894	UBND Xã Văn Hòa	dl_xa_vanhoa	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Văn Hòa	N	H66.22177	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1895	UBND Xã Vụ Bổn	dl_xa_vubon	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Vụ Bổn	N	H66.24529	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1896	UBND Xã Xuân Cảnh	dl_xa_xuancanh	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Xuân Cảnh	N	H66.22060	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1897	UBND Xã Xuân Lãnh	dl_xa_xuanlanh	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Xuân Lãnh	N	H66.22090	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1898	UBND Xã Xuân Lộc	dl_xa_xuanloc	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Xuân Lộc	N	H66.22057	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1899	UBND Xã Xuân Phước	dl_xa_xuanphuoc	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Xuân Phước	N	H66.22111	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1900	UBND Xã Xuân Thọ	dl_xa_xuantho	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Xuân Thọ	N	H66.22075	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1901	UBND Xã Yang Mao	dl_xa_yangmao	UBND Tỉnh Đắk Lắk_UBND Xã Yang Mao	N	H66.24484	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1902	Văn phòng UBND	dl_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Đắk Lắk_Văn phòng UBND	N	H66.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1905	UBND Tỉnh Điện Biên	db_ubndt_admin	UBND Tỉnh Điện Biên - Quản trị	Y	H03	1	KTRS_ADMINDONVI
1906	UBND Tỉnh Điện Biên	db_ubndt_cv	UBND Tỉnh Điện Biên - Chuyên viên rà soát	N	H03	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
1907	UBND Tỉnh Điện Biên	db_ubndt_ld	UBND Tỉnh Điện Biên - Lãnh đạo	N	H03	1	KTRS_LanhDao_CQRS
1908	Cơ quan UBMTTQ	db_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Điện Biên_Cơ quan UBMTTQ	N	H03.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1909	Công an tỉnh	db_so_congantinh	UBND Tỉnh Điện Biên_Công an tỉnh	N	H03.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1910	Sở Công thương	db_so_congthuong	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Công thương	N	H03.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1911	Sở Dân tộc và Tôn giáo	db_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H03.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1912	Sở Du lịch	db_so_dulich	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Du lịch	N	H03.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1913	Sở Giáo dục và đào tạo	db_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H03.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1914	Sở Khoa học và Công nghệ	db_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H03.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1915	Sở Ngoại vụ	db_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Ngoại vụ	N	H03.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1916	Sở Nội vụ	db_so_noivu	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Nội vụ	N	H03.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1917	Sở Nông nghiệp và Môi trường	db_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H03.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1918	Sở Tài chính	db_so_taichinh	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Tài chính	N	H03.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1919	Sở Tư pháp Tỉnh Điện Biên	db_so_tuphap	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Tư pháp	N	H03.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1920	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	db_so_vhtt	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H03.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1921	Sở Xây dựng	db_so_xaydung	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Xây dựng	N	H03.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1922	Sở Y tế	db_so_yte	UBND Tỉnh Điện Biên_Sở Y tế	N	H03.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1923	Thanh tra tỉnh	db_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Điện Biên_Thanh tra tỉnh	N	H03.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1924	UBND Phường Điện Biên Phủ	db_phuong_dienbienphu	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Phường Điện Biên Phủ	N	H03.03127	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1925	UBND Phường Mường Lay	db_phuong_muonglay	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Phường Mường Lay	N	H03.03151	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1926	UBND Phường Mường Thanh	db_phuong_muongthanh	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Phường Mường Thanh	N	H03.03334	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1927	UBND Xã Búng Lao	db_xa_bunglao	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Búng Lao	N	H03.03301	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1928	UBND Xã Chà Tở	db_xa_chato	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Chà Tở	N	H03.03175	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1929	UBND Xã Chiềng Sinh	db_xa_chiengsinh	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Chiềng Sinh	N	H03.03283	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1930	UBND Xã Mường Ảng	db_xa_muongang	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Mường Ảng	N	H03.03256	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1931	UBND Xã Mường Chà	db_xa_muongcha	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Mường Chà	N	H03.03166	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1932	UBND Xã Mường Lạn	db_xa_muonglan	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Mường Lạn	N	H03.03313	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1933	UBND Xã Mường Luân	db_xa_muongluan	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Mường Luân	N	H03.03214	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1934	UBND Xã Mường Mùn	db_xa_muongmun	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Mường Mùn	N	H03.03268	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1935	UBND Xã Mường Nhà	db_xa_muongnha	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Mường Nhà	N	H03.03368	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1936	UBND Xã Mường Nhé	db_xa_muongnhe	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Mường Nhé	N	H03.03160	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1937	UBND Xã Mường Phăng	db_xa_muongphang	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Mường Phăng	N	H03.03325	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1938	UBND Xã Mường Pồn	db_xa_muongpon	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Mường Pồn	N	H03.03202	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1939	UBND Xã Mường Toong	db_xa_muongtoong	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Mường Toong	N	H03.03163	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1940	UBND Xã Mường Tùng	db_xa_muongtung	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Mường Tùng	N	H03.03181	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1941	UBND Xã Na Bủng	db_xa_nabung	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Na Bủng	N	H03.03176	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1942	UBND Xã Na Hỳ	db_xa_nahy	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Na Hỳ	N	H03.03169	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1943	UBND Xã Na Sang	db_xa_nasang	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Na Sang	N	H03.03172	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1944	UBND Xã Na Son	db_xa_nason	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Na Son	N	H03.03203	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1945	UBND Xã Nà Tấu	db_xa_natau	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Nà Tấu	N	H03.03316	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1946	UBND Xã Nậm Kè	db_xa_namke	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Nậm Kè	N	H03.03162	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1947	UBND Xã Nậm Nèn	db_xa_namnen	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Nậm Nèn	N	H03.03194	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1948	UBND Xã Núa Ngam	db_xa_nuangam	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Núa Ngam	N	H03.03358	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1949	UBND Xã Pa Ham	db_xa_paham	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Pa Ham	N	H03.03193	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1950	UBND Xã Phình Giàng	db_xa_phinhgiang	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Phình Giàng	N	H03.03382	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1951	UBND Xã Pu Nhi	db_xa_punhi	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Pu Nhi	N	H03.03370	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1952	UBND Xã Pú Nhung	db_xa_punhung	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Pú Nhung	N	H03.03260	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1953	UBND Xã Quài Tở	db_xa_quaito	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Quài Tở	N	H03.03295	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1954	UBND Xã Quảng Lâm	db_xa_quanglam	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Quảng Lâm	N	H03.03164	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1955	UBND Xã Sam Mứn	db_xa_sammun	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Sam Mứn	N	H03.03356	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1956	UBND Xã Sáng Nhè	db_xa_sangnhe	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Sáng Nhè	N	H03.03244	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1957	UBND Xã Si Pa Phìn	db_xa_sipaphin	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Si Pa Phìn	N	H03.03199	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1958	UBND Xã Sín Chái	db_xa_sinchai	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Sín Chái	N	H03.03226	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1959	UBND Xã Sín Thầu	db_xa_sinthau	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Sín Thầu	N	H03.03158	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1960	UBND Xã Sính Phình	db_xa_sinhphinh	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Sính Phình	N	H03.03241	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1961	UBND Xã Thanh An	db_xa_thanhan	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Thanh An	N	H03.03352	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

1962	UBND Xã Thanh Nưa	db_xa_thanhnua	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Thanh Nưa	N	H03.03328	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1963	UBND Xã Thanh Yên	db_xa_thanhyen	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Thanh Yên	N	H03.03349	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1964	UBND Xã Tìa Dình	db_xa_tiadinh	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Tìa Dình	N	H03.03385	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1965	UBND Xã Tủa Chùa	db_xa_tuachua	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Tủa Chùa	N	H03.03217	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1966	UBND Xã Tủa Thàng	db_xa_tuathang	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Tủa Thàng	N	H03.03220	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1967	UBND Xã Tuần Giáo	db_xa_tuangiao	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Tuần Giáo	N	H03.03253	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1968	UBND Xã Xa Dung	db_xa_xadung	UBND Tỉnh Điện Biên_UBND Xã Xa Dung	N	H03.03208	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1969	Văn phòng UBND	db_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Điện Biên_Văn phòng UBND	N	H03.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1972	UBND Tỉnh Đồng Nai	dn_ubndt_admin	UBND Tỉnh Đồng Nai - Quản trị	Y	H75	1	KTRS_ADMINDONVI
1973	UBND Tỉnh Đồng Nai	dn_ubndt_cv	UBND Tỉnh Đồng Nai - Chuyên viên rà soát	N	H75	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
1974	UBND Tỉnh Đồng Nai	dn_ubndt_ld	UBND Tỉnh Đồng Nai - Lãnh đạo	N	H75	1	KTRS_LanhDao_CQRS
1975	Cơ quan UBMTTQ	dn_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Đồng Nai_Cơ quan UBMTTQ	N	H75.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1976	Công an tỉnh	dn_so_congantinh	UBND Tỉnh Đồng Nai_Công an tỉnh	N	H75.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1977	Sở Công thương	dn_so_congthuong	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Công thương	N	H75.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1978	Sở Dân tộc và Tôn giáo	dn_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H75.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1979	Sở Du lịch	dn_so_dulich	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Du lịch	N	H75.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1980	Sở Giáo dục và đào tạo	dn_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H75.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1981	Sở Khoa học và Công nghệ	dn_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H75.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1982	Sở Ngoại vụ	dn_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Ngoại vụ	N	H75.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1983	Sở Nội vụ	dn_so_noivu	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Nội vụ	N	H75.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1984	Sở Nông nghiệp và Môi trường	dn_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H75.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1985	Sở Tài chính	dn_so_taichinh	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Tài chính	N	H75.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1986	Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai	dn_so_tuphap	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Tư pháp	N	H75.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1987	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	dn_so_vhtt	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H75.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1988	Sở Xây dựng	dn_so_xaydung	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Xây dựng	N	H75.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1989	Sở Y tế	dn_so_yte	UBND Tỉnh Đồng Nai_Sở Y tế	N	H75.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1990	Thanh tra tỉnh	dn_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Đồng Nai_Thanh tra tỉnh	N	H75.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1991	UBND Phường An Lộc	dn_phuong_anloc	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường An Lộc	N	H75.25333	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1992	UBND Phường Bảo Vinh	dn_phuong_baovinh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Bảo Vinh	N	H75.26098	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1993	UBND Phường Biên Hòa	dn_phuong_bienhoa	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Biên Hòa	N	H75.26068	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1994	UBND Phường Bình Lộc	dn_phuong_binhloc	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Bình Lộc	N	H75.26089	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1995	UBND Phường Bình Long	dn_phuong_binhlong	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Bình Long	N	H75.25326	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1996	UBND Phường Bình Phước	dn_phuong_binhphuoc	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Bình Phước	N	H75.25195	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1997	UBND Phường Chơn Thành	dn_phuong_chonthanh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Chơn Thành	N	H75.25432	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1998	UBND Phường Đồng Xoài	dn_phuong_dongxoai	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Đồng Xoài	N	H75.25210	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
1999	UBND Phường Hàng Gòn	dn_phuong_hanggon	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Hàng Gòn	N	H75.26113	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2000	UBND Phường Hồ Nai	dn_phuong_honai	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Hồ Nai	N	H75.26005	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2001	UBND Phường Long Bình	dn_phuong_longbinh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Long Bình	N	H75.26020	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2002	UBND Phường Long Hưng	dn_phuong_longhung	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Long Hưng	N	H75.26380	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2003	UBND Phường Long Khánh	dn_phuong_longkhanh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Long Khánh	N	H75.26080	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2004	UBND Phường Minh Hưng	dn_phuong_minhhung	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Minh Hưng	N	H75.25441	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2005	UBND Phường Phước Bình	dn_phuong_phuocbinh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Phước Bình	N	H75.25220	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2006	UBND Phường Phước Long	dn_phuong_phuoclong	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Phước Long	N	H75.25217	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2007	UBND Phường Phước Tân	dn_phuong_phuoctan	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Phước Tân	N	H75.26377	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2008	UBND Phường Tam Hiệp	dn_phuong_tamhiep	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Tam Hiệp	N	H75.26017	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2009	UBND Phường Tam Phước	dn_phuong_tamphuoc	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Tam Phước	N	H75.26374	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2010	UBND Phường Tân Triều	dn_phuong_tantrieu	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Tân Triều	N	H75.26188	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2011	UBND Phường Trấn Biên	dn_phuong_tranbien	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Trấn Biên	N	H75.26041	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2012	UBND Phường Trảng Dài	dn_phuong_trangdai	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Trảng Dài	N	H75.25993	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2013	UBND Phường Xuân Lập	dn_phuong_xuanlap	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Phường Xuân Lập	N	H75.26104	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2014	UBND Xã An Phước	dn_xa_anphuoc	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã An Phước	N	H75.26383	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2015	UBND Xã An Viễn	dn_xa_anvien	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã An Viễn	N	H75.26296	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2016	UBND Xã Bàu Hàm	dn_xa_bauham	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Bàu Hàm	N	H75.26254	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2017	UBND Xã Bình An	dn_xa_binhan	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Bình An	N	H75.26389	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2018	UBND Xã Bình Minh	dn_xa_binhminh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Bình Minh	N	H75.26278	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2019	UBND Xã Bình Tân	dn_xa_binhtan	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Bình Tân	N	H75.25246	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2020	UBND Xã Bom Bo	dn_xa_bombo	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Bom Bo	N	H75.25405	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2021	UBND Xã Bù Đăng	dn_xa_budang	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Bù Đăng	N	H75.25396	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2022	UBND Xã Bù Gia Mập	dn_xa_bugiamap	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Bù Gia Mập	N	H75.25222	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2023	UBND Xã Cẩm Mỹ	dn_xa_cammy	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Cẩm Mỹ	N	H75.26341	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2024	UBND Xã Dầu Giây	dn_xa_daugiay	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Dầu Giây	N	H75.26326	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2025	UBND Xã Đa Kia 1	dn_xa_dakia1	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Đa Kia 1	N	H75.25231	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2026	UBND Xã Đại Phước	dn_xa_daiphuoc	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Đại Phước	N	H75.26491	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2027	UBND Xã Đak Lua	dn_xa_daklua	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Đak Lua	N	H75.26119	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2028	UBND Xã Đak Nhau	dn_xa_daknhau	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Đak Nhau	N	H75.25399	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2029	UBND Xã Đăk O	dn_xa_dako	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Đăk O	N	H75.25225	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2030	UBND Xã Định Quán	dn_xa_dinhquan	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Định Quán	N	H75.26206	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2031	UBND Xã Đồng Phú	dn_xa_dongphu	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Đồng Phú	N	H75.25363	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2032	UBND Xã Đồng Tâm	dn_xa_dongtam	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Đồng Tâm	N	H75.25390	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2033	UBND Xã Gia Kiệm	dn_xa_giakiem	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Gia Kiệm	N	H75.26311	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2034	UBND Xã Hưng Phước	dn_xa_hungphuoc	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Hưng Phước	N	H75.25309	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2035	UBND Xã Hưng Thịnh	dn_xa_hungthinh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Hưng Thịnh	N	H75.26281	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2036	UBND Xã La Ngà	dn_xa_langa	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã La Ngà	N	H75.26227	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2037	UBND Xã Lộc Hưng	dn_xa_lochung	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Lộc Hưng	N	H75.25303	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2038	UBND Xã Lộc Ninh	dn_xa_locninh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Lộc Ninh	N	H75.25270	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2039	UBND Xã Lộc Quang	dn_xa_locquang	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Lộc Quang	N	H75.25292	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2040	UBND Xã Lộc Tấn	dn_xa_loctan	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Lộc Tấn	N	H75.25279	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2041	UBND Xã Lộc Thạnh	dn_xa_locthanhj	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Lộc Thạnh	N	H75.25280	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2042	UBND Xã Lộc Thành	dn_xa_locthanhf	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Lộc Thành	N	H75.25294	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2043	UBND Xã Long Hà	dn_xa_longha	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Long Hà	N	H75.25255	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2044	UBND Xã Long Phước	dn_xa_longphuoc	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Long Phước	N	H75.26413	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2045	UBND Xã Long Thành	dn_xa_longthanh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Long Thành	N	H75.26368	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2046	UBND Xã Minh Đức	dn_xa_minhduc	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Minh Đức	N	H75.25349	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2047	UBND Xã Nam Cát Tiên	dn_xa_namcattien	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Nam Cát Tiên	N	H75.26122	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2048	UBND Xã Nghĩa Trung	dn_xa_nghiatrung	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Nghĩa Trung	N	H75.25417	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2049	UBND Xã Nha Bích	dn_xa_nhabich	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Nha Bích	N	H75.25450	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2050	UBND Xã Nhơn Trạch	dn_xa_nhontrach	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Nhơn Trạch	N	H75.26485	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2051	UBND Xã Phú Hòa	dn_xa_phuhoa	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Phú Hòa	N	H75.26221	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2052	UBND Xã Phú Lâm	dn_xa_phulam	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Phú Lâm	N	H75.26158	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2053	UBND Xã Phú Lý	dn_xa_phuly	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Phú Lý	N	H75.26173	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2054	UBND Xã Phú Nghĩa	dn_xa_phunghia	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Phú Nghĩa	N	H75.25267	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2055	UBND Xã Phú Riềng	dn_xa_phuriceng	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Phú Riềng	N	H75.25252	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2056	UBND Xã Phú Trung	dn_xa_phutrung	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Phú Trung	N	H75.25261	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2057	UBND Xã Phú Vinh	dn_xa_phuvinh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Phú Vinh	N	H75.26215	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2058	UBND Xã Phước An	dn_xa_phuocan	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Phước An	N	H75.26503	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2059	UBND Xã Phước Sơn	dn_xa_phuocson	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Phước Sơn	N	H75.25420	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2060	UBND Xã Phước Thái	dn_xa_phuocthai	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Phước Thái	N	H75.26422	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2061	UBND Xã Sông Ray	dn_xa_songray	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Sông Ray	N	H75.26362	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2062	UBND Xã Tà Lài	dn_xa_talai	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Tà Lài	N	H75.26134	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2063	UBND Xã Tân An	dn_xa_tanan	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Tân An	N	H75.26179	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2064	UBND Xã Tân Hưng	dn_xa_tanhung	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Tân Hưng	N	H75.25345	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2065	UBND Xã Tân Khai	dn_xa_tankhai	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Tân Khai	N	H75.25357	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2066	UBND Xã Tân Lợi	dn_xa_tanloi	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Tân Lợi	N	H75.25378	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2067	UBND Xã Tân Phú	dn_xa_tanphu	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Tân Phú	N	H75.26116	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2068	UBND Xã Tân Quan	dn_xa_tanquan	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Tân Quan	N	H75.25351	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2069	UBND Xã Tân Tiến	dn_xa_tantien	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Tân Tiến	N	H75.25318	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2070	UBND Xã Thanh Sơn	dn_xa_thanhson	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Thanh Sơn	N	H75.26209	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2071	UBND Xã Thiện Hưng	dn_xa_thienhung	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Thiện Hưng	N	H75.25308	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2072	UBND Xã Thọ Sơn	dn_xa_thoson	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Thọ Sơn	N	H75.25402	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2073	UBND Xã Thống Nhất	dn_xa_thongnhat	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Thống Nhất	N	H75.26299	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2074	UBND Xã Thuận Lợi	dn_xa_thuanloi	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Thuận Lợi	N	H75.25387	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2075	UBND Xã Trảng Bom	dn_xa_trangbom	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Trảng Bom	N	H75.26248	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2076	UBND Xã Trị An	dn_xa_trian	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Trị An	N	H75.26170	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2077	UBND Xã Xuân Bắc	dn_xa_xuanbac	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Xuân Bắc	N	H75.26428	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2078	UBND Xã Xuân Định	dn_xa_xuandinh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Xuân Định	N	H75.26461	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2079	UBND Xã Xuân Đông	dn_xa_xuandong	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Xuân Đông	N	H75.26359	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2080	UBND Xã Xuân Đường	dn_xa_xuanduong	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Xuân Đường	N	H75.26347	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2081	UBND Xã Xuân Hòa	dn_xa_xuanhoa	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Xuân Hòa	N	H75.26446	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2082	UBND Xã Xuân Lộc	dn_xa_xuanloc	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Xuân Lộc	N	H75.26425	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2083	UBND Xã Xuân Phú	dn_xa_xuanphu	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Xuân Phú	N	H75.26458	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2084	UBND Xã Xuân Quế	dn_xa_xuanque	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Xuân Quế	N	H75.26332	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2085	UBND Xã Xuân Thành	dn_xa_xuanthanh	UBND Tỉnh Đồng Nai_UBND Xã Xuân Thành	N	H75.26434	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2086	Văn phòng UBND	dn_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Đồng Nai_Văn phòng UBND	N	H75.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2089	UBND Tỉnh Đồng Tháp	dt_ubndt_admin	UBND Tỉnh Đồng Tháp - Quản trị	Y	H82	1	KTRS_ADMINDONVI
2090	UBND Tỉnh Đồng Tháp	dt_ubndt_cv	UBND Tỉnh Đồng Tháp - Chuyên viên rà soát	N	H82	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
2091	UBND Tỉnh Đồng Tháp	dt_ubndt_ld	UBND Tỉnh Đồng Tháp - Lãnh đạo	N	H82	1	KTRS_LanhDao_CQRS
2092	Cơ quan UBMTTQ	dt_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Cơ quan UBMTTQ	N	H82.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2093	Công an tỉnh	dt_so_congantinh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Công an tỉnh	N	H82.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2094	Sở Công thương	dt_so_congthuong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Công thương	N	H82.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2095	Sở Dân tộc và Tôn giáo	dt_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H82.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2096	Sở Du lịch	dt_so_dulich	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Du lịch	N	H82.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2097	Sở Giáo dục và đào tạo	dt_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H82.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2098	Sở Khoa học và Công nghệ	dt_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H82.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2099	Sở Ngoại vụ	dt_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Ngoại vụ	N	H82.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2100	Sở Nội vụ	dt_so_noivu	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Nội vụ	N	H82.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2101	Sở Nông nghiệp và Môi trường	dt_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H82.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2102	Sở Tài chính	dt_so_taichinh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Tài chính	N	H82.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2103	Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Tháp	dt_so_tuphap	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Tư pháp	N	H82.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2104	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	dt_so_vhtt	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H82.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2105	Sở Xây dựng	dt_so_xaydung	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Xây dựng	N	H82.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2106	Sở Y tế	dt_so_yte	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Sở Y tế	N	H82.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2107	Thanh tra tỉnh	dt_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Thanh tra tỉnh	N	H82.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2108	UBND Phường An Bình	dt_phuong_anbinh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường An Bình	N	H82.29954	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2109	UBND Phường Bình Xuân	dt_phuong_binhxuan	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Bình Xuân	N	H82.28315	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2110	UBND Phường Cai Lậy	dt_phuong_cailay	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Cai Lậy	N	H82.28439	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2111	UBND Phường Cao Lãnh	dt_phuong_caolanh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Cao Lãnh	N	H82.29869	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2112	UBND Phường Đạo Thạnh	dt_phuong_daothanh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Đạo Thạnh	N	H82.28249	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2113	UBND Phường Gò Công	dt_phuong_gocong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Gò Công	N	H82.28306	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2114	UBND Phường Hồng Ngự	dt_phuong_hongngu	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Hồng Ngự	N	H82.29955	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2115	UBND Phường Long Thuận	dt_phuong_longthuan	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Long Thuận	N	H82.28297	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2116	UBND Phường Mỹ Ngãi	dt_phuong_myngai	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Mỹ Ngãi	N	H82.29884	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2117	UBND Phường Mỹ Phong	dt_phuong_myphong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Mỹ Phong	N	H82.28273	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2118	UBND Phường Mỹ Phước Tây	dt_phuong_myphuoctay	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Mỹ Phước Tây	N	H82.28435	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2119	UBND Phường Mỹ Tho	dt_phuong_mytho	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Mỹ Tho	N	H82.28261	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2120	UBND Phường Mỹ Trà	dt_phuong_mytra	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Mỹ Trà	N	H82.29888	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2121	UBND Phường Nhị Quý	dt_phuong_nhiquy	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Nhị Quý	N	H82.28477	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2122	UBND Phường Sa Đéc	dt_phuong_sadec	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Sa Đéc	N	H82.29905	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2123	UBND Phường Son Qui	dt_phuong_sonqui	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Son Qui	N	H82.28729	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2124	UBND Phường Thanh Hòa	dt_phuong_thanhhoa	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Thanh Hòa	N	H82.28436	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2125	UBND Phường Thới Sơn	dt_phuong_thoison	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Thới Sơn	N	H82.28270	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2126	UBND Phường Thường Lạc	dt_phuong_thuonglac	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Thường Lạc	N	H82.29978	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2127	UBND Phường Trung An	dt_phuong_trungan	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Phường Trung An	N	H82.28285	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2128	UBND Xã An Hòa	dt_xa_anhoa	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã An Hòa	N	H82.30019	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2129	UBND Xã An Hữu	dt_xa_anhuu	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã An Hữu	N	H82.28429	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2130	UBND Xã An Long	dt_xa_anlong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã An Long	N	H82.30028	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2131	UBND Xã An Phước	dt_xa_anphuoc	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã An Phước	N	H82.29944	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2132	UBND Xã An Thạnh Thủy	dt_xa_anthanhthuy	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã An Thạnh Thủy	N	H82.28633	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2133	UBND Xã Ba Sao	dt_xa_basao	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Ba Sao	N	H82.30085	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2134	UBND Xã Bình Hàng Trung	dt_xa_binhhangtrung	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Bình Hàng Trung	N	H82.30118	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2135	UBND Xã Bình Ninh	dt_xa_binhninh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Bình Ninh	N	H82.28648	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2136	UBND Xã Bình Phú	dt_xa_binhphu	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Bình Phú	N	H82.28471	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2137	UBND Xã Bình Thành	dt_xa_binhthanh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Bình Thành	N	H82.30163	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2138	UBND Xã Bình Trung	dt_xa_binhtrung	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Bình Trung	N	H82.28564	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2139	UBND Xã Cái Bè	dt_xa_caibe	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Cái Bè	N	H82.28360	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2140	UBND Xã Châu Thành	dt_xa_chauthanh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Châu Thành	N	H82.28519	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2141	UBND Xã Chợ Gạo	dt_xa_chogao	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Chợ Gạo	N	H82.28594	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2142	UBND Xã Đốc Binh Kiều	dt_xa_docbinhkieu	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Đốc Binh Kiều	N	H82.30061	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2143	UBND Xã Đồng Sơn	dt_xa_dongson	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Đồng Sơn	N	H82.28660	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2144	UBND Xã Gia Thuận	dt_xa_giathuan	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Gia Thuận	N	H82.28720	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2145	UBND Xã Gò Công Đông	dt_xa_gocongdong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Gò Công Đông	N	H82.28747	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2146	UBND Xã Hậu Mỹ	dt_xa_haumy	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Hậu Mỹ	N	H82.28366	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2147	UBND Xã Hiệp Đức	dt_xa_hiepduc	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Hiệp Đức	N	H82.28501	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2148	UBND Xã Hòa Long	dt_xa_hoalong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Hòa Long	N	H82.30208	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2149	UBND Xã Hội Cư	dt_xa_hoicu	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Hội Cư	N	H82.28393	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2150	UBND Xã Hưng Thạnh	dt_xa_hungthanh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Hưng Thạnh	N	H82.28336	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2151	UBND Xã Kim Sơn	dt_xa_kimson	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Kim Sơn	N	H82.28582	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2152	UBND Xã Lai Vung	dt_xa_laivung	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Lai Vung	N	H82.30226	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2153	UBND Xã Lấp Vò	dt_xa_lapvo	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Lấp Vò	N	H82.30169	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2154	UBND Xã Long Bình	dt_xa_longbinh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Long Bình	N	H82.28687	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2155	UBND Xã Long Định	dt_xa_longdinh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Long Định	N	H82.28543	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2156	UBND Xã Long Hưng	dt_xa_longhung	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Long Hưng	N	H82.28537	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2157	UBND Xã Long Khánh	dt_xa_longkhanh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Long Khánh	N	H82.29983	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2158	UBND Xã Long Phú Thuận	dt_xa_longphuthuan	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Long Phú Thuận	N	H82.29992	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2159	UBND Xã Long Tiên	dt_xa_longtien	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Long Tiên	N	H82.28504	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2160	UBND Xã Lương Hòa Lạc	dt_xa_luonghoalac	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Lương Hòa Lạc	N	H82.28615	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2161	UBND Xã Mỹ An Hưng	dt_xa_myanhung	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Mỹ An Hưng	N	H82.30178	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2162	UBND Xã Mỹ Đức Tây	dt_xa_myductay	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Mỹ Đức Tây	N	H82.28405	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2163	UBND Xã Mỹ Hiệp	dt_xa_myhiep	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Mỹ Hiệp	N	H82.30112	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2164	UBND Xã Mỹ Lợi	dt_xa_mylei	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Mỹ Lợi	N	H82.28414	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2165	UBND Xã Mỹ Qui	dt_xa_myqui	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Mỹ Qui	N	H82.30055	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2166	UBND Xã Mỹ Thành	dt_xa_mythanh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Mỹ Thành	N	H82.28456	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2167	UBND Xã Mỹ Thiện	dt_xa_mythien	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Mỹ Thiện	N	H82.28378	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2168	UBND Xã Mỹ Thọ	dt_xa_mytho	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Mỹ Thọ	N	H82.30076	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2169	UBND Xã Mỹ Tịnh An	dt_xa_mytinhan	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Mỹ Tịnh An	N	H82.28603	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2170	UBND Xã Ngũ Hiệp	dt_xa_nguhiep	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Ngũ Hiệp	N	H82.28516	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2171	UBND Xã Phong Hòa	dt_xa_phonghoa	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Phong Hòa	N	H82.30235	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2172	UBND Xã Phong Mỹ	dt_xa_phongmy	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Phong Mỹ	N	H82.30088	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2173	UBND Xã Phú Cường	dt_xa_phucuong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Phú Cường	N	H82.30025	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2174	UBND Xã Phú Hựu	dt_xa_phuhuu	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Phú Hựu	N	H82.30244	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2175	UBND Xã Phú Thành	dt_xa_phuthanh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Phú Thành	N	H82.28663	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2176	UBND Xã Phú Thọ	dt_xa_phutho	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Phú Thọ	N	H82.30034	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2177	UBND Xã Phương Thịnh	dt_xa_phuongthinh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Phương Thịnh	N	H82.30043	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2178	UBND Xã Tam Nông	dt_xa_tamnong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tam Nông	N	H82.30010	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2179	UBND Xã Tân Dương	dt_xa_tanduong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Dương	N	H82.30214	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2180	UBND Xã Tân Điền	dt_xa_tandien	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Điền	N	H82.28738	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2181	UBND Xã Tân Đông	dt_xa_tandong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Đông	N	H82.28723	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2182	UBND Xã Tân Hộ Cơ	dt_xa_tanhoco	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Hộ Cơ	N	H82.29929	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2183	UBND Xã Tân Hòa	dt_xa_tanhoa	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Hòa	N	H82.28702	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2184	UBND Xã Tân Hồng	dt_xa_tanhong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Hồng	N	H82.29926	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2185	UBND Xã Tân Hương	dt_xa_tanhuong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Hương	N	H82.28525	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2186	UBND Xã Tân Khánh Trung	dt_xa_tankhanhtrung	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Khánh Trung	N	H82.30184	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2187	UBND Xã Tân Long	dt_xa_tanlong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Long	N	H82.30154	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2188	UBND Xã Tân Nhuận Đông	dt_xa_tannhuandong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Nhuận Đông	N	H82.30253	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2189	UBND Xã Tân Phú	dt_xa_tanphu	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Phú	N	H82.28468	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2190	UBND Xã Tân Phú Đông	dt_xa_tanphudong	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Phú Đông	N	H82.28696	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2191	UBND Xã Tân Phú Trung	dt_xa_tanphutrung	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Phú Trung	N	H82.30259	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2192	UBND Xã Tân Phước 1	dt_xa_tanphuoc1	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Phước 1	N	H82.28321	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2193	UBND Xã Tân Phước 2	dt_xa_tanphuoc2	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Phước 2	N	H82.28327	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2194	UBND Xã Tân Phước 3	dt_xa_tanphuoc3	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Phước 3	N	H82.28345	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2195	UBND Xã Tân Thành	dt_xa_tanthanhf	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Thành	N	H82.29938	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2196	UBND Xã Tân Thạnh	dt_xa_tanthanhj	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Thạnh	N	H82.30157	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2197	UBND Xã Tân Thới	dt_xa_tanthoi	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Thới	N	H82.28693	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2198	UBND Xã Tân Thuận Bình	dt_xa_tanthuanbinh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tân Thuận Bình	N	H82.28627	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2199	UBND Xã Thanh Bình	dt_xa_thanhbinh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Thanh Bình	N	H82.30130	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2200	UBND Xã Thanh Hưng	dt_xa_thanhhung	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Thanh Hưng	N	H82.28426	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2201	UBND Xã Thanh Mỹ	dt_xa_thanhmy	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Thanh Mỹ	N	H82.30073	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2202	UBND Xã Thạnh Phú	dt_xa_thanhphu	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Thạnh Phú	N	H82.28444	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2203	UBND Xã Thập Mười	dt_xa_thapmuoi	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Thập Mười	N	H82.30037	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2204	UBND Xã Thường Phước	dt_xa_thuongphuoc	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Thường Phước	N	H82.29971	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2205	UBND Xã Tràm Chim	dt_xa_tramchim	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Tràm Chim	N	H82.30001	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2206	UBND Xã Trường Xuân	dt_xa_truongxuan	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Trường Xuân	N	H82.30046	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2207	UBND Xã Vĩnh Bình	dt_xa_vinhbinh	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Vĩnh Bình	N	H82.28651	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2208	UBND Xã Vĩnh Hựu	dt_xa_vinhhuu	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Vĩnh Hựu	N	H82.28678	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2209	UBND Xã Vĩnh Kim	dt_xa_vinhkim	UBND Tỉnh Đồng Tháp_UBND Xã Vĩnh Kim	N	H82.28576	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2210	Văn phòng UBND	dt_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Đồng Tháp_Văn phòng UBND	N	H82.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2213	UBND Tỉnh Gia Lai	gl_ubndt_admin	UBND Tỉnh Gia Lai - Quản trị	Y	H52	1	KTRS_ADMINDONVI
2214	UBND Tỉnh Gia Lai	gl_ubndt_cv	UBND Tỉnh Gia Lai - Chuyên viên rà soát	N	H52	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
2215	UBND Tỉnh Gia Lai	gl_ubndt_ld	UBND Tỉnh Gia Lai - Lãnh đạo	N	H52	1	KTRS_LanhDao_CQRS
2216	Cơ quan UBMTTQ	gl_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Gia Lai_Cơ quan UBMTTQ	N	H52.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2217	Công an tỉnh	gl_so_congantinh	UBND Tỉnh Gia Lai_Công an tỉnh	N	H52.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2218	Sở Công thương	gl_so_congthuong	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Công thương	N	H52.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2219	Sở Dân tộc và Tôn giáo	gl_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H52.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2220	Sở Du lịch	gl_so_dulich	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Du lịch	N	H52.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2221	Sở Giáo dục và đào tạo	gl_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H52.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2222	Sở Khoa học và Công nghệ	gl_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H52.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2223	Sở Ngoại vụ	gl_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Ngoại vụ	N	H52.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2224	Sở Nội vụ	gl_so_noivu	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Nội vụ	N	H52.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2225	Sở Nông nghiệp và Môi trường	gl_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H52.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2226	Sở Tài chính	gl_so_taichinh	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Tài chính	N	H52.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2227	Sở Tư pháp Tỉnh Gia Lai	gl_so_tuphap	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Tư pháp	N	H52.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2228	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	gl_so_vhtt	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H52.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2229	Sở Xây dựng	gl_so_xaydung	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Xây dựng	N	H52.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2230	Sở Y tế	gl_so_yte	UBND Tỉnh Gia Lai_Sở Y tế	N	H52.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2231	Thanh tra tỉnh	gl_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Gia Lai_Thanh tra tỉnh	N	H52.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2232	UBND Phường An Bình	gl_phuong_anbinh	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường An Bình	N	H52.23614	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2233	UBND Phường An Khê	gl_phuong_ankhe	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường An Khê	N	H52.23617	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2234	UBND Phường An Nhơn	gl_phuong_annhon	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường An Nhơn	N	H52.21910	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2235	UBND Phường An Nhơn Bắc	gl_phuong_annhonbac	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường An Nhơn Bắc	N	H52.21925	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2236	UBND Phường An Nhơn Đông	gl_phuong_annhondong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường An Nhơn Đông	N	H52.21934	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2237	UBND Phường An Nhơn Nam	gl_phuong_annhonnam	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường An Nhơn Nam	N	H52.21943	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2238	UBND Phường An Phú	gl_phuong_anphu	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường An Phú	N	H52.23602	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2239	UBND Phường Ayun Pa	gl_phuong_ayunpa	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Ayun Pa	N	H52.24044	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2240	UBND Phường Bình Định	gl_phuong_binhdinh	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Bình Định	N	H52.21907	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2241	UBND Phường Bồng Sơn	gl_phuong_bongson	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Bồng Sơn	N	H52.21640	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2242	UBND Phường Diên Hồng	gl_phuong_dienhong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Diên Hồng	N	H52.23563	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2243	UBND Phường Hoài Nhơn	gl_phuong_hoainhon	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Hoài Nhơn	N	H52.21664	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2244	UBND Phường Hoài Nhơn Bắc	gl_phuong_hoainhonbac	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Hoài Nhơn Bắc	N	H52.21655	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2245	UBND Phường Hoài Nhơn Đông	gl_phuong_hoainhondong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Hoài Nhơn Đông	N	H52.21670	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2246	UBND Phường Hoài Nhơn Nam	gl_phuong_hoainhonnam	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Hoài Nhơn Nam	N	H52.21673	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2247	UBND Phường Hoài Nhơn Tây	gl_phuong_hoainhontay	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Hoài Nhơn Tây	N	H52.21661	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2248	UBND Phường Hội Phú	gl_phuong_hoiphu	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Hội Phú	N	H52.23586	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2249	UBND Phường Pleiku	gl_phuong_pleiku	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Pleiku	N	H52.23575	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2250	UBND Phường Quy Nhơn	gl_phuong_quynhon	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Quy Nhơn	N	H52.21583	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2251	UBND Phường Quy Nhơn Bắc	gl_phuong_quynhonbac	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Quy Nhơn Bắc	N	H52.21553	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2252	UBND Phường Quy Nhơn Đông	gl_phuong_quynhondong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Quy Nhơn Đông	N	H52.21601	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2253	UBND Phường Quy Nhơn Nam	gl_phuong_quynhonnam	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Quy Nhơn Nam	N	H52.21592	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2254	UBND Phường Quy Nhơn Tây	gl_phuong_quynhontay	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Quy Nhơn Tây	N	H52.21589	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2255	UBND Phường Tam Quan	gl_phuong_tamquan	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Tam Quan	N	H52.21637	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2256	UBND Phường Thống Nhất	gl_phuong_thongnhat	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Phường Thống Nhất	N	H52.23584	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2257	UBND Xã Al Bá	gl_xa_albu	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Al Bá	N	H52.23954	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2258	UBND Xã Ân Hảo	gl_xa_anhao	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ân Hảo	N	H52.21697	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2259	UBND Xã An Hòa	gl_xa_anhoa	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã An Hòa	N	H52.21628	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2260	UBND Xã An Lão	gl_xa_anlao	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã An Lão	N	H52.21609	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2261	UBND Xã An Lương	gl_xa_anluong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã An Lương	N	H52.21769	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2262	UBND Xã An Nhơn Tây	gl_xa_annhontay	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã An Nhơn Tây	N	H52.21940	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2263	UBND Xã An Toàn	gl_xa_antoan	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã An Toàn	N	H52.21622	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2264	UBND Xã Ân Tường	gl_xa_antuong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ân Tường	N	H52.21715	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2265	UBND Xã An Vinh	gl_xa_anvinh	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã An Vinh	N	H52.21616	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2266	UBND Xã Ayun	gl_xa_ayun	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ayun	N	H52.23798	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2267	UBND Xã Bàu Cạn	gl_xa_baucan	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Bàu Cạn	N	H52.23896	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2268	UBND Xã Biển Hồ	gl_xa_bienho	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Biển Hồ	N	H52.23590	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2269	UBND Xã Bình An	gl_xa_binhan	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Bình An	N	H52.21829	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2270	UBND Xã Bình Dương	gl_xa_binhduong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Bình Dương	N	H52.21733	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2271	UBND Xã Bình Hiệp	gl_xa_binhhiep	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Bình Hiệp	N	H52.21817	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2272	UBND Xã Bình Khê	gl_xa_binhkhe	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Bình Khê	N	H52.21820	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2273	UBND Xã Bình Phú	gl_xa_binhphu	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Bình Phú	N	H52.21835	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2274	UBND Xã Bờ Ngoong	gl_xa_bongoong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Bờ Ngoong	N	H52.23947	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2275	UBND Xã Canh Liên	gl_xa_canhlien	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Canh Liên	N	H52.21997	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2276	UBND Xã Canh Vinh	gl_xa_canhvinh	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Canh Vinh	N	H52.22006	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2277	UBND Xã Cát Tiến	gl_xa_cattien	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Cát Tiến	N	H52.21880	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2278	UBND Xã Chơ Long	gl_xa_cholong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Chơ Long	N	H52.23851	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2279	UBND Xã Chư A Thai	gl_xa_chuathai	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Chư A Thai	N	H52.24049	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2280	UBND Xã Chư Krey	gl_xa_chukrey	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Chư Krey	N	H52.23830	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2281	UBND Xã Chư Păh	gl_xa_chupah	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Chư Păh	N	H52.23722	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2282	UBND Xã Chư Prông	gl_xa_chuprong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Chư Prông	N	H52.23887	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2283	UBND Xã Chư Puh	gl_xa_chupuh	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Chư Puh	N	H52.23942	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2284	UBND Xã Chư Sê	gl_xa_chuse	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Chư Sê	N	H52.23941	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2285	UBND Xã Cửu An	gl_xa_cuuan	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Cửu An	N	H52.23629	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2286	UBND Xã Đak Đoa	gl_xa_dakdoa	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Đak Đoa	N	H52.23677	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2287	UBND Xã Đak Pơ	gl_xa_dakpo	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Đak Pơ	N	H52.23995	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2288	UBND Xã Đak Rong	gl_xa_dakrong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Đak Rong	N	H52.23644	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2289	UBND Xã Đak Sonnei	gl_xa_daksonnei	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Đak Sonnei	N	H52.23683	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2290	UBND Xã Đăk Song	gl_xa_daksong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Đăk Song	N	H52.23842	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2291	UBND Xã Đề Gi	gl_xa_degi	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Đề Gi	N	H52.21859	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2292	UBND Xã Đức Cơ	gl_xa_ducco	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Đức Cơ	N	H52.23857	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2293	UBND Xã Gào	gl_xa_gao	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Gào	N	H52.23611	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2294	UBND Xã Hòa Hội	gl_xa_hoahoi	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Hòa Hội	N	H52.21871	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2295	UBND Xã Hoài Ân	gl_xa_hoaian	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Hoài Ân	N	H52.21688	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2296	UBND Xã Hội Sơn	gl_xa_hoison	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Hội Sơn	N	H52.21868	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2297	UBND Xã Hra	gl_xa_hra	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Hra	N	H52.23799	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2298	UBND Xã Ia Boòng	gl_xa_iaboong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Boòng	N	H52.23911	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2299	UBND Xã Ia Chia	gl_xa_iachia	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Chia	N	H52.23788	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2300	UBND Xã Ia Dok	gl_xa_iadok	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Dok	N	H52.23869	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2301	UBND Xã Ia Dom	gl_xa_iadom	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Dom	N	H52.23872	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2302	UBND Xã Ia Dreh	gl_xa_iadreh	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Dreh	N	H52.24100	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2303	UBND Xã Ia Grai	gl_xa_iagrai	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Grai	N	H52.23764	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2304	UBND Xã Ia Hiao	gl_xa_iahiao	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Hiao	N	H52.24061	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2305	UBND Xã Ia Hrú	gl_xa_iahru	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Hrú	N	H52.23971	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2306	UBND Xã Ia Hrung	gl_xa_iahrung	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Hrung	N	H52.23767	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2307	UBND Xã Ia Khươl	gl_xa_iakhuol	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Khươl	N	H52.23728	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2308	UBND Xã Ia Ko	gl_xa_iako	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Ko	N	H52.23977	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2309	UBND Xã Ia Krái	gl_xa_iakrai	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Krái	N	H52.23776	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2310	UBND Xã Ia Krêl	gl_xa_iakrel	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Krêl	N	H52.23866	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2311	UBND Xã Ia Lâu	gl_xa_ialau	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Lâu	N	H52.23935	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2312	UBND Xã Ia Le	gl_xa_iale	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Le	N	H52.23986	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2313	UBND Xã Ia Ly	gl_xa_ialy	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Ly	N	H52.23734	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2314	UBND Xã Ia Mơ	gl_xa_iamo	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Mơ	N	H52.23938	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2315	UBND Xã Ia Nan	gl_xa_ianan	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Nan	N	H52.23884	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2316	UBND Xã Ia O	gl_xa_iao	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia O	N	H52.23782	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2317	UBND Xã Ia Pa	gl_xa_iapa	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Pa	N	H52.24022	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2318	UBND Xã Ia Phí	gl_xa_iaphi	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Phí	N	H52.23749	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2319	UBND Xã Ia Pia	gl_xa_iapia	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Pia	N	H52.23926	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2320	UBND Xã Ia Pnôn	gl_xa_iapnon	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Pnôn	N	H52.23881	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2321	UBND Xã Ia Púch	gl_xa_iapuch	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Púch	N	H52.23917	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2322	UBND Xã Ia Rbol	gl_xa_iarbol	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Rbol	N	H52.24065	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2323	UBND Xã Ia Rsai	gl_xa_iarsai	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Rsai	N	H52.24112	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2324	UBND Xã Ia Sao	gl_xa_iasao	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Sao	N	H52.24073	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2325	UBND Xã Ia Tôr	gl_xa_iator	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Tôr	N	H52.23908	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2326	UBND Xã Ia Tul	gl_xa_iatul	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Tul	N	H52.24028	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2327	UBND Xã Khang	gl_xa_khang	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Khang	N	H52.23638	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2328	UBND Xã KDang	gl_xa_kdang	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã KDang	N	H52.23714	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2329	UBND Xã Kim Sơn	gl_xa_kimson	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Kim Sơn	N	H52.21727	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2330	UBND Xã Kon Chiêng	gl_xa_konchieng	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Kon Chiêng	N	H52.23818	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2331	UBND Xã Kon Gang	gl_xa_kongang	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Kon Gang	N	H52.23701	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2332	UBND Xã Kông Bơ La	gl_xa_kongbola	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Kông Bơ La	N	H52.23674	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2333	UBND Xã Kông Chro	gl_xa_kongchro	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Kông Chro	N	H52.23824	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2334	UBND Xã Krong	gl_xa_krong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Krong	N	H52.23650	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2335	UBND Xã Ia Băng	gl_xa_labang	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ia Băng	N	H52.23710	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2336	UBND Xã Lơ Pang	gl_xa_lopang	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Lơ Pang	N	H52.23812	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2337	UBND Xã Mang Yang	gl_xa_mangyang	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Mang Yang	N	H52.23794	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2338	UBND Xã Ngô Mây	gl_xa_ngomay	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ngô Mây	N	H52.21901	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2339	UBND Xã Nhơn Châu	gl_xa_nhonchau	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Nhơn Châu	N	H52.21607	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2340	UBND Xã Phú Cát	gl_xa_phucat	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Phú Cát	N	H52.21853	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2341	UBND Xã Phú Mỹ	gl_xa_phumy	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Phú Mỹ	N	H52.21730	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2342	UBND Xã Phú Mỹ Bắc	gl_xa_phumybac	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Phú Mỹ Bắc	N	H52.21739	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2343	UBND Xã Phú Mỹ Đông	gl_xa_phumydong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Phú Mỹ Đông	N	H52.21751	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2344	UBND Xã Phú Mỹ Nam	gl_xa_phumynam	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Phú Mỹ Nam	N	H52.21775	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2345	UBND Xã Phú Mỹ Tây	gl_xa_phumytay	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Phú Mỹ Tây	N	H52.21757	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2346	UBND Xã Phú Thiện	gl_xa_phuthien	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Phú Thiện	N	H52.24043	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2347	UBND Xã Phú Túc	gl_xa_phutuc	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Phú Túc	N	H52.24076	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2348	UBND Xã Pờ Tó	gl_xa_poto	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Pờ Tó	N	H52.24013	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2349	UBND Xã Sơn Lang	gl_xa_sonlang	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Sơn Lang	N	H52.23647	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2350	UBND Xã SRó	gl_xa_sro	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã SRó	N	H52.23839	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2351	UBND Xã Tây Sơn	gl_xa_tayson	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Tây Sơn	N	H52.21808	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2352	UBND Xã Tơ Tung	gl_xa_totung	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Tơ Tung	N	H52.23668	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2353	UBND Xã Tuy Phước	gl_xa_tuyphuoc	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Tuy Phước	N	H52.21952	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2354	UBND Xã Tuy Phước Bắc	gl_xa_tuyphuocbac	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Tuy Phước Bắc	N	H52.21964	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2355	UBND Xã Tuy Phước Đông	gl_xa_tuyphuocdong	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Tuy Phước Đông	N	H52.21970	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2356	UBND Xã Tuy Phước Tây	gl_xa_tuyphuoctay	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Tuy Phước Tây	N	H52.21985	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2357	UBND Xã Uar	gl_xa_uar	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Uar	N	H52.24109	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2358	UBND Xã Vân Canh	gl_xa_vancanh	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Vân Canh	N	H52.21994	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2359	UBND Xã Vạn Đức	gl_xa_vanduc	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Vạn Đức	N	H52.21703	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2360	UBND Xã Vĩnh Quang	gl_xa_vinhquang	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Vĩnh Quang	N	H52.21805	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2361	UBND Xã Vĩnh Sơn	gl_xa_vinhson	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Vĩnh Sơn	N	H52.21787	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2362	UBND Xã Vĩnh Thạnh	gl_xa_vinhthanh	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Vĩnh Thạnh	N	H52.21786	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2363	UBND Xã Vĩnh Thịnh	gl_xa_vinhthinh	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Vĩnh Thịnh	N	H52.21796	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2364	UBND Xã Xuân An	gl_xa_xuanan	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Xuân An	N	H52.21892	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2365	UBND Xã Ya Hội	gl_xa_yahoi	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ya Hội	N	H52.24007	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2366	UBND Xã Ya Ma	gl_xa_yama	UBND Tỉnh Gia Lai_UBND Xã Ya Ma	N	H52.23833	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2367	Văn phòng UBND	gl_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Gia Lai_Văn phòng UBND	N	H52.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2370	UBND Tỉnh Hà Tĩnh	ht_ubndt_admin	UBND Tỉnh Hà Tĩnh - Quản trị	Y	H42	1	KTRS_ADMINDONVI
2371	UBND Tỉnh Hà Tĩnh	ht_ubndt_cv	UBND Tỉnh Hà Tĩnh - Chuyên viên rà soát	N	H42	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
2372	UBND Tỉnh Hà Tĩnh	ht_ubndt_ld	UBND Tỉnh Hà Tĩnh - Lãnh đạo	N	H42	1	KTRS_LanhDao_CQRS
2373	Cơ quan UBMTTQ	ht_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Cơ quan UBMTTQ	N	H42.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2374	Công an tỉnh	ht_so_congantinh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Công an tỉnh	N	H42.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2375	Sở Công thương	ht_so_congthuong	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Công thương	N	H42.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2376	Sở Dân tộc và Tôn giáo	ht_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H42.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2377	Sở Du lịch	ht_so_dulich	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Du lịch	N	H42.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2378	Sở Giáo dục và đào tạo	ht_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H42.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2379	Sở Khoa học và Công nghệ	ht_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H42.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2380	Sở Ngoại vụ	ht_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Ngoại vụ	N	H42.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2381	Sở Nội vụ	ht_so_noivu	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Nội vụ	N	H42.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2382	Sở Nông nghiệp và Môi trường	ht_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H42.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2383	Sở Tài chính	ht_so_taichinh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Tài chính	N	H42.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2384	Sở Tư pháp Tỉnh Hà Tĩnh	ht_so_tuphap	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Tư pháp	N	H42.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2385	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	ht_so_vhtt	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H42.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2386	Sở Xây dựng	ht_so_xaydung	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Xây dựng	N	H42.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2387	Sở Y tế	ht_so_yte	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Sở Y tế	N	H42.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2388	Thanh tra tỉnh	ht_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Thanh tra tỉnh	N	H42.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2389	UBND Phường Bắc Hồng Lĩnh	ht_phuong_bachonglinh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Phường Bắc Hồng Lĩnh	N	H42.18115	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2390	UBND Phường Hà Huy Tập	ht_phuong_hahuytap	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Phường Hà Huy Tập	N	H42.18652	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2391	UBND Phường Hải Ninh	ht_phuong_haininh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Phường Hải Ninh	N	H42.18781	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2392	UBND Phường Hoành Sơn	ht_phuong_hoanhson	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Phường Hoành Sơn	N	H42.18832	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2393	UBND Phường Nam Hồng Lĩnh	ht_phuong_namhonglinh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Phường Nam Hồng Lĩnh	N	H42.18118	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2394	UBND Phường Sông Trí	ht_phuong_songtri	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Phường Sông Trí	N	H42.18754	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2395	UBND Phường Thành Sen	ht_phuong_thanhsen	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Phường Thành Sen	N	H42.18073	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2396	UBND Phường Trần Phú	ht_phuong_tranphu	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Phường Trần Phú	N	H42.18100	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2397	UBND Phường Vũng Áng	ht_phuong_vungang	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Phường Vũng Áng	N	H42.18823	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2398	UBND Xã Cẩm Bình	ht_xa_cambinh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Cẩm Bình	N	H42.18685	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2399	UBND Xã Cẩm Duệ	ht_xa_camduc	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Cẩm Duệ	N	H42.18739	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2400	UBND Xã Cẩm Hưng	ht_xa_camhung	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Cẩm Hưng	N	H42.18736	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2401	UBND Xã Cẩm Lạc	ht_xa_camlac	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Cẩm Lạc	N	H42.18748	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2402	UBND Xã Cẩm Trung	ht_xa_camtrung	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Cẩm Trung	N	H42.18742	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2403	UBND Xã Cẩm Xuyên	ht_xa_camxuyen	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Cẩm Xuyên	N	H42.18673	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2404	UBND Xã Can Lộc	ht_xa_canloc	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Can Lộc	N	H42.18406	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2405	UBND Xã Cổ Đạm	ht_xa_codam	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Cổ Đạm	N	H42.18394	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2406	UBND Xã Đan Hải	ht_xa_danhai	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Đan Hải	N	H42.18364	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2407	UBND Xã Đông Kinh	ht_xa_dongkinh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Đông Kinh	N	H42.18586	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2408	UBND Xã Đồng Lộc	ht_xa_dongloc	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Đồng Lộc	N	H42.18484	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2409	UBND Xã Đồng Tiến	ht_xa_dongtien	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Đồng Tiến	N	H42.18619	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2410	UBND Xã Đức Đồng	ht_xa_ducdong	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Đức Đồng	N	H42.18304	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2411	UBND Xã Đức Minh	bt_xa_ducminh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Đức Minh	N	H42.18244	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2412	UBND Xã Đức Quang	bt_xa_ducquang	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Đức Quang	N	H42.18262	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2413	UBND Xã Đức Thịnh	bt_xa_ducthinh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Đức Thịnh	N	H42.18277	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2414	UBND Xã Đức Thọ	bt_xa_ductho	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Đức Thọ	N	H42.18229	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2415	UBND Xã Gia Hanh	bt_xa_giahanh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Gia Hanh	N	H42.18466	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2416	UBND Xã Hà Linh	bt_xa_halinh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Hà Linh	N	H42.18502	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2417	UBND Xã Hồng Lộc	bt_xa_hongloc	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Hồng Lộc	N	H42.18409	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2418	UBND Xã Hương Bình	bt_xa_huongbinh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Hương Bình	N	H42.18523	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2419	UBND Xã Hương Đô	bt_xa_huongdo	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Hương Đô	N	H42.18550	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2420	UBND Xã Hương Khê	bt_xa_huongkhe	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Hương Khê	N	H42.18496	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2421	UBND Xã Hương Phổ	bt_xa_huongpho	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Hương Phổ	N	H42.18532	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2422	UBND Xã Hương Sơn	bt_xa_huongson	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Hương Sơn	N	H42.18133	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2423	UBND Xã Hương Xuân	bt_xa_huongxuan	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Hương Xuân	N	H42.18544	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2424	UBND Xã Kim Hoa	bt_xa_kimhoa	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Kim Hoa	N	H42.18223	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2425	UBND Xã Kỳ Anh	bt_xa_kyanh	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Kỳ Anh	N	H42.18775	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2426	UBND Xã Kỳ Hoa	bt_xa_kyhoa	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Kỳ Hoa	N	H42.18814	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2427	UBND Xã Kỳ Khang	bt_xa_kykhang	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Kỳ Khang	N	H42.18790	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2428	UBND Xã Kỳ Lạc	bt_xa_kylac	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Kỳ Lạc	N	H42.18838	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2429	UBND Xã Kỳ Thượng	bt_xa_kythuong	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Kỳ Thượng	N	H42.18844	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2430	UBND Xã Kỳ Văn	bt_xa_kyvan	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Kỳ Văn	N	H42.18787	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2431	UBND Xã Kỳ Xuân	bt_xa_kyxuan	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Kỳ Xuân	N	H42.18766	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2432	UBND Xã Lộc Hà	bt_xa_locha	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Lộc Hà	N	H42.18568	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2433	UBND Xã Mai Hoa	bt_xa_maihoa	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Mai Hoa	N	H42.18322	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2434	UBND Xã Mai Phụ	bt_xa_maiphu	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Mai Phụ	N	H42.18583	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2435	UBND Xã Nghi Xuân	bt_xa_nghixuan	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Nghi Xuân	N	H42.18352	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2436	UBND Xã Phúc Trạch	bt_xa_phuctrach	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Phúc Trạch	N	H42.18547	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2437	UBND Xã Sơn Giang	bt_xa_songiang	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Sơn Giang	N	H42.18184	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2438	UBND Xã Sơn Hồng	bt_xa_sonhong	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Sơn Hồng	N	H42.18160	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2439	UBND Xã Sơn Kim 1	bt_xa_sonkim1	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Sơn Kim 1	N	H42.18196	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2440	UBND Xã Sơn Kim 2	bt_xa_sonkim2	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Sơn Kim 2	N	H42.18199	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2441	UBND Xã Sơn Tây	bt_xa_sontay	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Sơn Tây	N	H42.18172	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2442	UBND Xã Sơn Tiến	bt_xa_sontien	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Sơn Tiến	N	H42.18163	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2443	UBND Xã Thạch Hà	bt_xa_thachha	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Thạch Hà	N	H42.18562	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2444	UBND Xã Thạch Khê	bt_xa_thachkhe	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Thạch Khê	N	H42.18604	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2445	UBND Xã Thạch Lạc	bt_xa_thachlac	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Thạch Lạc	N	H42.18628	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2446	UBND Xã Thạch Xuân	bt_xa_thachxuan	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Thạch Xuân	N	H42.18667	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2447	UBND Xã Thiên Cầm	bt_xa_thiencam	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Thiên Cầm	N	H42.18676	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2448	UBND Xã Thượng Đức	bt_xa_thuongduc	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Thượng Đức	N	H42.18328	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2449	UBND Xã Tiên Điền	bt_xa_tienden	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Tiên Điền	N	H42.18373	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2450	UBND Xã Toàn Lưu	bt_xa_toanluu	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Toàn Lưu	N	H42.18634	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2451	UBND Xã Trường Lưu	bt_xa_truongluu	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Trường Lưu	N	H42.18436	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2452	UBND Xã Tứ Mỹ	bt_xa_tumy	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Tứ Mỹ	N	H42.18202	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2453	UBND Xã Tùng Lộc	bt_xa_tungloc	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Tùng Lộc	N	H42.18418	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2454	UBND Xã Việt Xuyên	bt_xa_vietxuyen	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Việt Xuyên	N	H42.18601	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2455	UBND Xã Vũ Quang	bt_xa_vuquang	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Vũ Quang	N	H42.18313	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2456	UBND Xã Xuân Lộc	bt_xa_xuanloc	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Xuân Lộc	N	H42.18481	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2457	UBND Xã Yên Hòa	bt_xa_yenhoa	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_UBND Xã Yên Hòa	N	H42.18682	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2458	Văn phòng UBND	bt_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Hà Tĩnh_Văn phòng UBND	N	H42.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2461	UBND Tỉnh Hưng Yên	ty_ubndt_admin	UBND Tỉnh Hưng Yên - Quản trị	Y	H33	1	KTRS_ADMINDONVI
2462	UBND Tỉnh Hưng Yên	ty_ubndt_cv	UBND Tỉnh Hưng Yên - Chuyên viên rà soát	N	H33	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
2463	UBND Tỉnh Hưng Yên	ty_ubndt_ld	UBND Tỉnh Hưng Yên - Lãnh đạo	N	H33	1	KTRS_LanhDao_CQRS
2464	Cơ quan UBMTTQ	ty_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Hưng Yên_Cơ quan UBMTTQ	N	H33.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2465	Công an tỉnh	ty_so_congantinh	UBND Tỉnh Hưng Yên_Công an tỉnh	N	H33.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2466	Sở Công thương	ty_so_congthuong	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Công thương	N	H33.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2467	Sở Dân tộc và Tôn giáo	ty_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H33.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2468	Sở Du lịch	ty_so_dulich	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Du lịch	N	H33.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2469	Sở Giáo dục và đào tạo	ty_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H33.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2470	Sở Khoa học và Công nghệ	ty_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H33.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2471	Sở Ngoại vụ	ty_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Ngoại vụ	N	H33.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2472	Sở Nội vụ	ty_so_noivu	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Nội vụ	N	H33.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2473	Sở Nông nghiệp và Môi trường	ty_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H33.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2474	Sở Tài chính	ty_so_taichinh	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Tài chính	N	H33.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2475	Sở Tư pháp Tỉnh Hưng Yên	ty_so_tuphap	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Tư pháp	N	H33.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2476	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	ty_so_vhtt	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H33.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2477	Sở Xây dựng	ty_so_xaydung	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Xây dựng	N	H33.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2478	Sở Y tế	ty_so_yte	UBND Tỉnh Hưng Yên_Sở Y tế	N	H33.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2479	Thanh tra tỉnh	ty_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Hưng Yên_Thanh tra tỉnh	N	H33.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2480	UBND Phường Đường Hào	ty_phuong_duonghao	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Phường Đường Hào	N	H33.12133	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2481	UBND Phường Hồng Châu	ty_phuong_hongchau	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Phường Hồng Châu	N	H33.11980	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2482	UBND Phường Mỹ Hào	ty_phuong_myhao	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Phường Mỹ Hào	N	H33.12103	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2483	UBND Phường Phố Hiến	ty_phuong_phohien	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Phường Phố Hiến	N	H33.11953	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2484	UBND Phường Sơn Nam	ty_phuong_sonnam	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Phường Sơn Nam	N	H33.11983	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2485	UBND Phường Thái Bình	ty_phuong_thaibinh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Phường Thái Bình	N	H33.13225	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2486	UBND Phường Thượng Hồng	ty_phuong_thuonghong	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Phường Thượng Hồng	N	H33.12127	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2487	UBND Phường Trà Lý	ty_phuong_traly	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Phường Trà Lý	N	H33.12817	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2488	UBND Phường Trần Hưng Đạo	ty_phuong_tranhungdao	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Phường Trần Hưng Đạo	N	H33.12452	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2489	UBND Phường Trần Lâm	hy_phuong_tranlam	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Phường Trần Lâm	N	H33.12454	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2490	UBND Phường Vũ Phúc	hy_phuong_vuphuc	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Phường Vũ Phúc	N	H33.12466	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2491	UBND Xã A Sào	hy_xa_asao	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã A Sào	N	H33.12499	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2492	UBND Xã Ái Quốc	hy_xa_aiquoc	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Ái Quốc	N	H33.13021	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2493	UBND Xã Ân Thi	hy_xa_anthi	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Ân Thi	N	H33.12142	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2494	UBND Xã Bắc Đông Hưng	hy_xa_bacdonghung	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Bắc Đông Hưng	N	H33.12694	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2495	UBND Xã Bắc Đông Quan	hy_xa_bacdongquan	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Bắc Đông Quan	N	H33.12745	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2496	UBND Xã Bắc Thái Ninh	hy_xa_bacthaininh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Bắc Thái Ninh	N	H33.12916	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2497	UBND Xã Bắc Thụy Anh	hy_xa_bacthuyanh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Bắc Thụy Anh	N	H33.12859	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2498	UBND Xã Bắc Tiên Hưng	hy_xa_bactienhung	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Bắc Tiên Hưng	N	H33.12700	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2499	UBND Xã Bình Định	hy_xa_binhdinh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Bình Định	N	H33.13186	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2500	UBND Xã Bình Nguyên	hy_xa_binhnguyen	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Bình Nguyên	N	H33.13096	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2501	UBND Xã Bình Thanh	hy_xa_binhthanh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Bình Thanh	N	H33.13183	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2502	UBND Xã Châu Ninh	hy_xa_chauninh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Châu Ninh	N	H33.12247	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2503	UBND Xã Chi Minh	hy_xa_chiminh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Chi Minh	N	H33.12271	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2504	UBND Xã Diên Hà	hy_xa_dienha	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Diên Hà	N	H33.12619	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2505	UBND Xã Đại Đồng	hy_xa_daidong	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Đại Đồng	N	H33.11995	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2506	UBND Xã Đoàn Đào	hy_xa_doandao	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Đoàn Đào	N	H33.12406	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2507	UBND Xã Đồng Bằng	hy_xa_dongbang	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Đồng Bằng	N	H33.12526	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2508	UBND Xã Đồng Châu	hy_xa_dongchau	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Đồng Châu	N	H33.13003	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2509	UBND Xã Đông Hưng	hy_xa_donghung	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Đông Hưng	N	H33.12688	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2510	UBND Xã Đông Quan	hy_xa_dongquan	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Đông Quan	N	H33.12793	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2511	UBND Xã Đông Thái Ninh	hy_xa_dongthaininh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Đông Thái Ninh	N	H33.12943	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2512	UBND Xã Đông Thụy Anh	hy_xa_dongthuyanh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Đông Thụy Anh	N	H33.12862	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2513	UBND Xã Đông Tiến Hải	hy_xa_dongtienhai	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Đông Tiến Hải	N	H33.12988	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2514	UBND Xã Đông Tiến Hưng	hy_xa_dongtienhung	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Đông Tiến Hưng	N	H33.12736	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2515	UBND Xã Đức Hợp	hy_xa_duchop	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Đức Hợp	N	H33.12313	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2516	UBND Xã Hiệp Cường	hy_xa_hiepcuong	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Hiệp Cường	N	H33.12322	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2517	UBND Xã Hoàn Long	hy_xa_hoanlong	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Hoàn Long	N	H33.12070	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2518	UBND Xã Hoàng Hoa Thám	hy_xa_hoanghoatham	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Hoàng Hoa Thám	N	H33.12337	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2519	UBND Xã Hồng Minh	hy_xa_hongminh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Hồng Minh	N	H33.12685	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2520	UBND Xã Hồng Quang	hy_xa_hongquang	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Hồng Quang	N	H33.12196	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2521	UBND Xã Hồng Vũ	hy_xa_hongvu	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Hồng Vũ	N	H33.13159	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2522	UBND Xã Hưng Hà	hy_xa_hungha	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Hưng Hà	N	H33.12586	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2523	UBND Xã Hưng Phú	hy_xa_hungphu	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Hưng Phú	N	H33.13066	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2524	UBND Xã Khoái Châu	hy_xa_khoaichau	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Khoái Châu	N	H33.12205	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2525	UBND Xã Kiến Xương	hy_xa_kienxuong	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Kiến Xương	N	H33.13075	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2526	UBND Xã Lạc Đạo	hy_xa_lacdao	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Lạc Đạo	N	H33.11992	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2527	UBND Xã Lê Lợi	hy_xa_leloi	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Lê Lợi	N	H33.13120	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2528	UBND Xã Lê Quý Đôn	hy_xa_lequydon	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Lê Quý Đôn	N	H33.12676	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2529	UBND Xã Long Hưng	hy_xa_longhung	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Long Hưng	N	H33.12613	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2530	UBND Xã Lương Bằng	hy_xa_luongbang	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Lương Bằng	N	H33.12280	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2531	UBND Xã Mễ Sở	hy_xa_meso	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Mễ Sở	N	H33.12049	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2532	UBND Xã Minh Thọ	hy_xa_minhtho	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Minh Thọ	N	H33.12511	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2533	UBND Xã Nam Cường	hy_xa_namcuong	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Nam Cường	N	H33.13057	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2534	UBND Xã Nam Đông Hưng	hy_xa_namdonghung	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Nam Đông Hưng	N	H33.12775	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2535	UBND Xã Nam Thái Ninh	hy_xa_namthaininh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Nam Thái Ninh	N	H33.12961	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2536	UBND Xã Nam Thụy Anh	hy_xa_namthuyanh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Nam Thụy Anh	N	H33.12904	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2537	UBND Xã Nam Tiến Hải	hy_xa_namtienhai	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Nam Tiến Hải	N	H33.13063	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2538	UBND Xã Nam Tiến Hưng	hy_xa_namtienhung	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Nam Tiến Hưng	N	H33.12763	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2539	UBND Xã Nghĩa Dân	hy_xa_nghiadan	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Nghĩa Dân	N	H33.12286	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2540	UBND Xã Nghĩa Trụ	hy_xa_nghiatru	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Nghĩa Trụ	N	H33.12031	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2541	UBND Xã Ngọc Lâm	hy_xa_ngoclam	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Ngọc Lâm	N	H33.12517	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2542	UBND Xã Ngự Thiên	hy_xa_nguthien	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Ngự Thiên	N	H33.12595	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2543	UBND Xã Nguyễn Du	hy_xa_nguyendu	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Nguyễn Du	N	H33.12532	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2544	UBND Xã Nguyễn Trãi	hy_xa_nguyentrai	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Nguyễn Trãi	N	H33.12184	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2545	UBND Xã Nguyễn Văn Linh	hy_xa_nguyenvanlinh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Nguyễn Văn Linh	N	H33.12064	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2546	UBND Xã Như Quỳnh	hy_xa_nhuquynh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Như Quỳnh	N	H33.12004	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2547	UBND Xã Phạm Ngũ Lão	hy_xa_phamngulao	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Phạm Ngũ Lão	N	H33.12148	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2548	UBND Xã Phụ Dực	hy_xa_phuduc	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Phụ Dực	N	H33.12523	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2549	UBND Xã Phụng Công	hy_xa_phungcong	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Phụng Công	N	H33.12025	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2550	UBND Xã Quang Hưng	hy_xa_quanghung	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Quang Hưng	N	H33.12391	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2551	UBND Xã Quang Lịch	hy_xa_quanglich	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Quang Lịch	N	H33.13132	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2552	UBND Xã Quỳnh An	hy_xa_quynhan	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Quỳnh An	N	H33.12577	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2553	UBND Xã Quỳnh Phụ	hy_xa_quynhphu	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Quỳnh Phụ	N	H33.12472	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2554	UBND Xã Tân Hưng	hy_xa_tanhung	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tân Hưng	N	H33.11977	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2555	UBND Xã Tân Thuận	hy_xa_tanthuan	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tân Thuận	N	H33.13246	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2556	UBND Xã Tân Tiến	hy_xa_tantien	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tân Tiến	N	H33.12583	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2557	UBND Xã Tây Thái Ninh	hy_xa_taythaininh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tây Thái Ninh	N	H33.12919	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2558	UBND Xã Tây Thụy Anh	hy_xa_taythuyanh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tây Thụy Anh	N	H33.12850	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2559	UBND Xã Tây Tiến Hải	hy_xa_taytienhai	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tây Tiến Hải	N	H33.13039	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2560	UBND Xã Thái Ninh	hy_xa_thaininh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Thái Ninh	N	H33.12922	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2561	UBND Xã Thái Thụy	hy_xa_thaithuy	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Thái Thụy	N	H33.12826	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2562	UBND Xã Thần Khê	hy_xa_thankhe	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Thần Khê	N	H33.12631	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2563	UBND Xã Thư Trì	hy_xa_thutri	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Thư Trì	N	H33.13222	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2564	UBND Xã Thư Vũ	ty_xa_thuvu	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Thư Vũ	N	H33.13264	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2565	UBND Xã Thụy Anh	ty_xa_thuyanh	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Thụy Anh	N	H33.12865	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2566	UBND Xã Tiền Hải	ty_xa_tienhai	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tiền Hải	N	H33.12970	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2567	UBND Xã Tiên Hoa	ty_xa_tienhoa	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tiên Hoa	N	H33.12361	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2568	UBND Xã Tiên Hưng	ty_xa_tienhung	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tiên Hưng	N	H33.12754	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2569	UBND Xã Tiên La	ty_xa_tienla	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tiên La	N	H33.12634	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2570	UBND Xã Tiên Lữ	ty_xa_tienlu	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tiên Lữ	N	H33.12364	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2571	UBND Xã Tiên Tiến	ty_xa_tientien	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tiên Tiến	N	H33.12424	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2572	UBND Xã Tống Trân	ty_xa_tongtran	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Tống Trân	N	H33.12427	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2573	UBND Xã Trà Giang	ty_xa_tragiang	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Trà Giang	N	H33.13093	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2574	UBND Xã Triệu Việt Vương	ty_xa_trieuvietvuong	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Triệu Việt Vương	N	H33.12223	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2575	UBND Xã Văn Giang	ty_xa_vangiang	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Văn Giang	N	H33.12019	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2576	UBND Xã Vạn Xuân	ty_xa_vanxuan	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Vạn Xuân	N	H33.13219	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2577	UBND Xã Việt Tiến	ty_xa_viettien	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Việt Tiến	N	H33.12238	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2578	UBND Xã Việt Yên	ty_xa_vietyen	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Việt Yên	N	H33.12091	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2579	UBND Xã Vũ Quý	ty_xa_vuquy	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Vũ Quý	N	H33.13141	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2580	UBND Xã Vũ Thư	ty_xa_vuthu	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Vũ Thư	N	H33.13192	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2581	UBND Xã Vũ Tiên	ty_xa_vutien	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Vũ Tiên	N	H33.13279	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2582	UBND Xã Xuân Trúc	ty_xa_xuantruc	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Xuân Trúc	N	H33.12166	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2583	UBND Xã Yên Mỹ	ty_xa_yenmy	UBND Tỉnh Hưng Yên_UBND Xã Yên Mỹ	N	H33.12073	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2584	Văn phòng UBND	ty_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Hưng Yên_Văn phòng UBND	N	H33.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2587	UBND Tỉnh Khánh Hòa	kh_ubndt_admin	UBND Tỉnh Khánh Hòa - Quản trị	Y	H56	1	KTRS_ADMINDONVI
2588	UBND Tỉnh Khánh Hòa	kh_ubndt_cv	UBND Tỉnh Khánh Hòa - Chuyên viên rà soát	N	H56	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
2589	UBND Tỉnh Khánh Hòa	kh_ubndt_ld	UBND Tỉnh Khánh Hòa - Lãnh đạo	N	H56	1	KTRS_LanhDao_CQRS
2590	Cơ quan UBMTTQ	kh_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Cơ quan UBMTTQ	N	H56.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2591	Công an tỉnh	kh_so_congantinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Công an tỉnh	N	H56.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2592	Sở Công thương	kh_so_congthuong	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Công thương	N	H56.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2593	Sở Dân tộc và Tôn giáo	kh_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H56.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2594	Sở Du lịch	kh_so_dulich	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Du lịch	N	H56.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2595	Sở Giáo dục và đào tạo	kh_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H56.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2596	Sở Khoa học và Công nghệ	kh_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H56.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2597	Sở Ngoại vụ	kh_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Ngoại vụ	N	H56.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2598	Sở Nội vụ	kh_so_noivu	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Nội vụ	N	H56.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2599	Sở Nông nghiệp và Môi trường	kh_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H56.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2600	Sở Tài chính	kh_so_taichinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Tài chính	N	H56.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2601	Sở Tư pháp Tỉnh Khánh Hòa	kh_so_tuphap	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Tư pháp	N	H56.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2602	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	kh_so_vhtt	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H56.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2603	Sở Xây dựng	kh_so_xaydung	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Xây dựng	N	H56.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2604	Sở Y tế	kh_so_yte	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Sở Y tế	N	H56.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2605	Thanh tra tỉnh	kh_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Thanh tra tỉnh	N	H56.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2606	UBND Đặc khu Trường Sa	kh_xa_dackhutruongsa	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Đặc khu Trường Sa	N	H56.22736	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2607	UBND Phường Ba Ngòi	kh_phuong_bangoi	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Ba Ngòi	N	H56.22423	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2608	UBND Phường Bắc Cam Ranh	kh_phuong_baccamranh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Bắc Cam Ranh	N	H56.22411	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2609	UBND Phường Bắc Nha Trang	kh_phuong_bacnhatrang	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Bắc Nha Trang	N	H56.22333	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2610	UBND Phường Bảo An	kh_phuong_baoan	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Bảo An	N	H56.22741	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2611	UBND Phường Cam Linh	kh_phuong_camlinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Cam Linh	N	H56.22432	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2612	UBND Phường Cam Ranh	kh_phuong_camranh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Cam Ranh	N	H56.22420	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2613	UBND Phường Đô Vinh	kh_phuong_dovinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Đô Vinh	N	H56.22738	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2614	UBND Phường Đông Hải	kh_phuong_donghai	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Đông Hải	N	H56.22780	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2615	UBND Phường Đông Ninh Hòa	kh_phuong_dongninhhoa	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Đông Ninh Hòa	N	H56.22561	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2616	UBND Phường Hòa Thắng	kh_phuong_hoathang	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Hòa Thắng	N	H56.22591	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2617	UBND Phường Nam Nha Trang	kh_phuong_namnhatrang	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Nam Nha Trang	N	H56.22402	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2618	UBND Phường Nha Trang	kh_phuong_nhatrang	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Nha Trang	N	H56.22366	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2619	UBND Phường Ninh Chử	kh_phuong_ninhchu	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Ninh Chử	N	H56.22834	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2620	UBND Phường Ninh Hòa	kh_phuong_ninhhoa	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Ninh Hòa	N	H56.22528	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2621	UBND Phường Phan Rang	kh_phuong_phanrang	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Phan Rang	N	H56.22759	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2622	UBND Phường Tây Nha Trang	kh_phuong_taynhatrang	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Phường Tây Nha Trang	N	H56.22390	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2623	UBND Xã Anh Dũng	kh_xa_anhdung	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Anh Dũng	N	H56.22828	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2624	UBND Xã Bắc Ái	kh_xa_bacai	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Bắc Ái	N	H56.22795	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2625	UBND Xã Bắc Ái Đông	kh_xa_bacaidong	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Bắc Ái Đông	N	H56.22801	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2626	UBND Xã Bắc Ái Tây	kh_xa_bacaitay	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Bắc Ái Tây	N	H56.22786	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2627	UBND Xã Bắc Khánh Vĩnh	kh_xa_backhanhvinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Bắc Khánh Vĩnh	N	H56.22615	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2628	UBND Xã Bắc Ninh Hòa	kh_xa_bacninhhoa	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Bắc Ninh Hòa	N	H56.22546	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2629	UBND Xã Cà Ná	kh_xa_cana	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Cà Ná	N	H56.22909	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2630	UBND Xã Cam An	kh_xa_caman	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Cam An	N	H56.22465	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2631	UBND Xã Cam Hiệp	kh_xa_camhiep	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Cam Hiệp	N	H56.22435	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2632	UBND Xã Cam Lâm	kh_xa_camlam	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Cam Lâm	N	H56.22453	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2633	UBND Xã Công Hải	kh_xa_conghai	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Công Hải	N	H56.22840	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2634	UBND Xã Diên Điền	kh_xa_diendien	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Diên Điền	N	H56.22657	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2635	UBND Xã Diên Khánh	kh_xa_dienkhanh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Diên Khánh	N	H56.22651	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2636	UBND Xã Diên Lạc	kh_xa_dienlac	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Diên Lạc	N	H56.22678	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2637	UBND Xã Diên Lâm	kh_xa_dienlam	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Diên Lâm	N	H56.22660	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2638	UBND Xã Diên Thọ	kh_xa_dienthe	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Diên Thọ	N	H56.22672	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2639	UBND Xã Đại Lãnh	kh_xa_dailanh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Đại Lãnh	N	H56.22504	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2640	UBND Xã Đông Khánh Sơn	kh_xa_dongkhanhson	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Đông Khánh Sơn	N	H56.22732	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2641	UBND Xã Hòa Trí	kh_xa_hoatri	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Hòa Trí	N	H56.22558	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2642	UBND Xã Khánh Sơn	kh_xa_khanhson	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Khánh Sơn	N	H56.22714	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2643	UBND Xã Khánh Vĩnh	kh_xa_khanhvinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Khánh Vĩnh	N	H56.22609	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2644	UBND Xã Lâm Sơn	kh_xa_lamson	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Lâm Sơn	N	H56.22813	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2645	UBND Xã Mỹ Sơn	kh_xa_myson	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Mỹ Sơn	N	H56.22822	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2646	UBND Xã Nam Cam Ranh	kh_xa_namcamranh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Nam Cam Ranh	N	H56.22480	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2647	UBND Xã Nam Khánh Vĩnh	kh_xa_namkhanhvinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Nam Khánh Vĩnh	N	H56.22648	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2648	UBND Xã Nam Ninh Hòa	kh_xa_namninhhoa	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Nam Ninh Hòa	N	H56.22597	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2649	UBND Xã Ninh Hải	kh_xa_ninhhai	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Ninh Hải	N	H56.22852	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2650	UBND Xã Ninh Phước	kh_xa_ninhphuoc	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Ninh Phước	N	H56.22870	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2651	UBND Xã Ninh Sơn	kh_xa_ninhson	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Ninh Sơn	N	H56.22810	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2652	UBND Xã Phước Đinh	kh_xa_phuocdinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Phước Đinh	N	H56.22888	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2653	UBND Xã Phước Hà	kh_xa_phuocha	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Phước Hà	N	H56.22900	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2654	UBND Xã Phước Hậu	kh_xa_phuochau	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Phước Hậu	N	H56.22873	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2655	UBND Xã Phước Hữu	kh_xa_phuochuu	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Phước Hữu	N	H56.22891	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2656	UBND Xã Suối Dầu	kh_xa_suoidau	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Suối Dầu	N	H56.22708	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2657	UBND Xã Suối Hiệp	kh_xa_suoihiep	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Suối Hiệp	N	H56.22702	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2658	UBND Xã Tân Định	kh_xa_tandinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Tân Định	N	H56.22576	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2659	UBND Xã Tây Khánh Sơn	kh_xa_taykhanhson	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Tây Khánh Sơn	N	H56.22720	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2660	UBND Xã Tây Khánh Vĩnh	kh_xa_taykhanhvinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Tây Khánh Vĩnh	N	H56.22624	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2661	UBND Xã Tây Ninh Hòa	kh_xa_tayninhhoa	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Tây Ninh Hòa	N	H56.22552	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2662	UBND Xã Thuận Bắc	kh_xa_thuanbac	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Thuận Bắc	N	H56.22849	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2663	UBND Xã Thuận Nam	kh_xa_thuannam	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Thuận Nam	N	H56.22897	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2664	UBND Xã Trung Khánh Vĩnh	kh_xa_trungkhanhvinh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Trung Khánh Vĩnh	N	H56.22612	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2665	UBND Xã Tu Bông	kh_xa_tubong	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Tu Bông	N	H56.22498	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2666	UBND Xã Vạn Hưng	kh_xa_vanhung	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Vạn Hưng	N	H56.22525	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2667	UBND Xã Vạn Ninh	kh_xa_vanninh	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Vạn Ninh	N	H56.22489	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2668	UBND Xã Vạn Thắng	kh_xa_vanthang	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Vạn Thắng	N	H56.22516	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2669	UBND Xã Vĩnh Hải	kh_xa_vinhhai	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Vĩnh Hải	N	H56.22846	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2670	UBND Xã Xuân Hải	kh_xa_xuanhai	UBND Tỉnh Khánh Hòa_UBND Xã Xuân Hải	N	H56.22861	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2671	Văn phòng UBND	kh_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Khánh Hòa_Văn phòng UBND	N	H56.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2674	UBND Tỉnh Lai Châu	lc_ubndt_admin	UBND Tỉnh Lai Châu - Quản trị	Y	H12	1	KTRS_ADMINDONVI
2675	UBND Tỉnh Lai Châu	lc_ubndt_cv	UBND Tỉnh Lai Châu - Chuyên viên rà soát	N	H12	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
2676	UBND Tỉnh Lai Châu	lc_ubndt_ld	UBND Tỉnh Lai Châu - Lãnh đạo	N	H12	1	KTRS_LanhDao_CQRS
2677	Cơ quan UBMTTQ	lc_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Lai Châu_Cơ quan UBMTTQ	N	H12.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2678	Công an tỉnh	lc_so_congantinh	UBND Tỉnh Lai Châu_Công an tỉnh	N	H12.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2679	Sở Công thương	lc_so_congthuong	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở Công thương	N	H12.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2680	Sở Dân tộc và Tôn giáo	lc_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H12.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2681	Sở Giáo dục và đào tạo	lc_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H12.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2682	Sở Khoa học và Công nghệ	lc_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H12.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2683	Sở Ngoại vụ	lc_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở Ngoại vụ	N	H12.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2684	Sở Nội vụ	lc_so_noivu	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở Nội vụ	N	H12.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2685	Sở Nông nghiệp và Môi trường	lc_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H12.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2686	Sở Tài chính	lc_so_taichinh	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở Tài chính	N	H12.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2687	Sở Tư pháp Tỉnh Lai Châu	lc_so_tuphap	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở Tư pháp	N	H12.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2688	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	lc_so_vhtt	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H12.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2689	Sở Xây dựng	lc_so_xaydung	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở Xây dựng	N	H12.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2690	Sở Y tế	lc_so_yte	UBND Tỉnh Lai Châu_Sở Y tế	N	H12.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2691	Thanh tra tỉnh	lc_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Lai Châu_Thanh tra tỉnh	N	H12.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2692	UBND Phường Đoàn Kết	lc_phuong_doanket	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Phường Đoàn Kết	N	H12.03388	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2693	UBND Phường Tân Phong	lc_phuong_tanphong	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Phường Tân Phong	N	H12.03408	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2694	UBND Xã Bản Bo	lc_xa_banbo	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Bản Bo	N	H12.03424	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2695	UBND Xã Bình Lư	lc_xa_binhlu	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Bình Lư	N	H12.03390	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2696	UBND Xã Bum Nưa	lc_xa_bumnua	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Bum Nưa	N	H12.03466	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2697	UBND Xã Bum Tở	lc_xa_bumto	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Bum Tở	N	H12.03433	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2698	UBND Xã Dào San	lc_xa_daosan	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Dào San	N	H12.03571	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2699	UBND Xã Hồng Thu	lc_xa_hongthu	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Hồng Thu	N	H12.03508	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2700	UBND Xã Hua Bum	lc_xa_huabum	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Hua Bum	N	H12.03460	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2701	UBND Xã Khoen On	lc_xa_khoenon	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Khoen On	N	H12.03640	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2702	UBND Xã Khổng Lào	lc_xa_khonglao	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Khổng Lào	N	H12.03583	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2703	UBND Xã Khun Há	lc_xa_khunha	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Khun Há	N	H12.03430	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2704	UBND Xã Lê Lợi	lc_xa_leloi	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Lê Lợi	N	H12.03487	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2705	UBND Xã Mù Cả	lc_xa_muca	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Mù Cả	N	H12.03451	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2706	UBND Xã Mường Khoa	lc_xa_muongkhoa	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Mường Khoa	N	H12.03601	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2707	UBND Xã Mường Kim	lc_xa_muongkim	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Mường Kim	N	H12.03637	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2708	UBND Xã Muờng Mô	lc_xa_muongmo	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Muờng Mô	N	H12.03472	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2709	UBND Xã Muờng Tè	lc_xa_muongte	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Muờng Tè	N	H12.03445	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2710	UBND Xã Muờng Than	lc_xa_muongthan	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Muờng Than	N	H12.03618	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2711	UBND Xã Nậm Cuổi	lc_xa_namcuoi	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Nậm Cuổi	N	H12.03544	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2712	UBND Xã Nậm Hàng	lc_xa_namhang	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Nậm Hàng	N	H12.03434	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2713	UBND Xã Nậm Mạ	lc_xa_namma	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Nậm Mạ	N	H12.03538	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2714	UBND Xã Nậm Sỏ	lc_xa_namso	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Nậm Sỏ	N	H12.03613	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2715	UBND Xã Nậm Tăm	lc_xa_namtam	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Nậm Tăm	N	H12.03517	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2716	UBND Xã Pa Tần	lc_xa_patan	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Pa Tần	N	H12.03503	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2717	UBND Xã Pa Ú	lc_xa_pau	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Pa Ú	N	H12.03442	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2718	UBND Xã Pắc Ta	lc_xa_pacta	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Pắc Ta	N	H12.03616	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2719	UBND Xã Phong Thổ	lc_xa_phongtho	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Phong Thổ	N	H12.03549	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2720	UBND Xã Pu Sam Cáp	lc_xa_pusamcap	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Pu Sam Cáp	N	H12.03532	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2721	UBND Xã Si Lờ Lầu	lc_xa_silolau	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Si Lờ Lầu	N	H12.03562	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2722	UBND Xã Sìn Hồ	lc_xa_sinho	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Sìn Hồ	N	H12.03478	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2723	UBND Xã Sìn Suối Hồ	lc_xa_sinsuoiho	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Sìn Suối Hồ	N	H12.03394	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2724	UBND Xã Tả Lèng	lc_xa_taleng	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Tả Lèng	N	H12.03405	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2725	UBND Xã Tả Tổng	lc_xa_tatong	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Tả Tổng	N	H12.03463	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2726	UBND Xã Tân Uyên	lc_xa_tanuyen	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Tân Uyên	N	H12.03598	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2727	UBND Xã Than Uyên	lc_xa_thanuyen	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Than Uyên	N	H12.03595	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2728	UBND Xã Thu Lũm	lc_xa_thulum	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Thu Lũm	N	H12.03439	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2729	UBND Xã Tủa Sín Chải	lc_xa_tuasinchai	UBND Tỉnh Lai Châu_UBND Xã Tủa Sín Chải	N	H12.03529	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2730	Văn phòng UBND	lc_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Lai Châu_Văn phòng UBND	N	H12.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2733	UBND Tỉnh Lâm Đồng	ld_ubndt_admin	UBND Tỉnh Lâm Đồng - Quản trị	Y	H68	1	KTRS_ADMINDONVI
2734	UBND Tỉnh Lâm Đồng	ld_ubndt_cv	UBND Tỉnh Lâm Đồng - Chuyên viên rà soát	N	H68	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
2735	UBND Tỉnh Lâm Đồng	ld_ubndt_ld	UBND Tỉnh Lâm Đồng - Lãnh đạo	N	H68	1	KTRS_LanhDao_CQRS
2736	Cơ quan UBMTTQ	ld_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Cơ quan UBMTTQ	N	H68.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2737	Công an tỉnh	ld_so_congantinh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Công an tỉnh	N	H68.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2738	Sở Công thương	ld_so_congthuong	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Công thương	N	H68.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2739	Sở Dân tộc và Tôn giáo	ld_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H68.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2740	Sở Du lịch	ld_so_dulich	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Du lịch	N	H68.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2741	Sở Giáo dục và đào tạo	ld_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H68.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2742	Sở Khoa học và Công nghệ	ld_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H68.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2743	Sở Ngoại vụ	ld_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Ngoại vụ	N	H68.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2744	Sở Nội vụ	ld_so_noivu	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Nội vụ	N	H68.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2745	Sở Nông nghiệp và Môi trường	ld_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H68.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2746	Sở Tài chính	ld_so_taichinh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Tài chính	N	H68.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2747	Sở Tư pháp Tỉnh Lâm Đồng	ld_so_tuphap	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Tư pháp	N	H68.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2748	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	ld_so_vhtt	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H68.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2749	Sở Xây dựng	ld_so_xaydung	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Xây dựng	N	H68.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2750	Sở Y tế	ld_so_yte	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Sở Y tế	N	H68.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2751	Thanh tra tỉnh	ld_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Thanh tra tỉnh	N	H68.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2752	UBND Đặc khu Phú Quý	ld_xa_dackhuphuquy	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Đặc khu Phú Quý	N	H68.23272	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2753	UBND Phường 1 Bảo Lộc	ld_phuong_1baoloc	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường 1 Bảo Lộc	N	H68.24823	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2754	UBND Phường 2 Bảo Lộc	ld_phuong_2baoloc	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường 2 Bảo Lộc	N	H68.24820	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2755	UBND Phường 3 Bảo Lộc	ld_phuong_3baoloc	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường 3 Bảo Lộc	N	H68.24841	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2756	UBND Phường B'Lao	ld_phuong_blao	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường B'Lao	N	H68.24829	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2757	UBND Phường Bắc Gia Nghĩa	ld_phuong_bacgianghia	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Bắc Gia Nghĩa	N	H68.24611	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2758	UBND Phường Bình Thuận	ld_phuong_binhthuan	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Bình Thuận	N	H68.22960	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2759	UBND Phường Cam Ly - Đà Lạt	ld_phuong_camlydalat	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Cam Ly - Đà Lạt	N	H68.24787	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2760	UBND Phường Đông Gia Nghĩa	ld_phuong_donggianghia	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Đông Gia Nghĩa	N	H68.24617	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2761	UBND Phường Hàm Thắng	ld_phuong_hamthang	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Hàm Thắng	N	H68.22933	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2762	UBND Phường La Gi	ld_phuong_lagi	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường La Gi	N	H68.23235	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2763	UBND Phường Lâm Viên - Đà Lạt	ld_phuong_lamviendalat	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Lâm Viên - Đà Lạt	N	H68.24778	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2764	UBND Phường Lang Biang - Đà Lạt	ld_phuong_langbiangdalat	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Lang Biang - Đà Lạt	N	H68.24846	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2765	UBND Phường Mũi Né	ld_phuong_muine	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Mũi Né	N	H68.22918	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2766	UBND Phường Nam Gia Nghĩa	ld_phuong_namgianghia	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Nam Gia Nghĩa	N	H68.24615	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2767	UBND Phường Phan Thiết	ld_phuong_phanthiet	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Phan Thiết	N	H68.22945	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2768	UBND Phường Phú Thủy	ld_phuong_phuthuy	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Phú Thủy	N	H68.22924	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2769	UBND Phường Phước Hội	ld_phuong_phuochoi	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Phước Hội	N	H68.23231	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2770	UBND Phường Tiến Thành	ld_phuong_tienthanh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Tiến Thành	N	H68.22954	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2771	UBND Phường Xuân Hương - Đà Lạt	ld_phuong_xuanhuongdalat	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Xuân Hương - Đà Lạt	N	H68.24781	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2772	UBND Phường Xuân Trường - Đà Lạt	ld_phuong_xuantruongdalat	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Phường Xuân Trường - Đà Lạt	N	H68.24805	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2773	UBND Xã Bắc Bình	ld_xa_bacbinh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Bắc Bình	N	H68.23005	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2774	UBND Xã Bắc Ruộng	ld_xa_bacruong	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Bắc Ruộng	N	H68.23152	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2775	UBND Xã Bảo Lâm 1	ld_xa_baolam1	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Bảo Lâm 1	N	H68.25054	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2776	UBND Xã Bảo Lâm 2	ld_xa_baolam2	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Bảo Lâm 2	N	H68.25084	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2777	UBND Xã Bảo Lâm 3	ld_xa_baolam3	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Bảo Lâm 3	N	H68.25093	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2778	UBND Xã Bảo Lâm 4	ld_xa_baolam4	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Bảo Lâm 4	N	H68.25063	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2779	UBND Xã Bảo Lâm 5	ld_xa_baolam5	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Bảo Lâm 5	N	H68.25057	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2780	UBND Xã Bảo Thuận	ld_xa_baothuan	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Bảo Thuận	N	H68.25018	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2781	UBND Xã Cát Tiên	ld_xa_cattien	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Cát Tiên	N	H68.25159	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2782	UBND Xã Cát Tiên 2	ld_xa_cattien2	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Cát Tiên 2	N	H68.25180	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2783	UBND Xã Cát Tiên 3	ld_xa_cattien3	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Cát Tiên 3	N	H68.25162	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2784	UBND Xã Cư Jút	ld_xa_cujut	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Cư Jút	N	H68.24640	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2785	UBND Xã D'Ran	ld_xa_dran	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã D'Ran	N	H68.24934	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2786	UBND Xã Di Linh	ld_xa_dilinh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Di Linh	N	H68.25000	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2787	UBND Xã Đạ Huoai	ld_xa_dahuoai	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đạ Huoai	N	H68.25099	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2788	UBND Xã Đạ Huoai 2	ld_xa_dahuoai2	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đạ Huoai 2	N	H68.25105	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2789	UBND Xã Đạ Huoai 3	ld_xa_dahuoai3	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đạ Huoai 3	N	H68.25114	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2790	UBND Xã Đạ Téh	ld_xa_dateh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đạ Téh	N	H68.25126	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2791	UBND Xã Đạ Téh 2	ld_xa_dateh2	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đạ Téh 2	N	H68.25138	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2792	UBND Xã Đạ Téh 3	ld_xa_dateh3	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đạ Téh 3	N	H68.25135	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2793	UBND Xã Đắk Mil	ld_xa_dakmil	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đắk Mil	N	H68.24670	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2794	UBND Xã Đắk Sắk	ld_xa_daksak	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đắk Sắk	N	H68.24678	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2795	UBND Xã Đắk Song	ld_xa_daksong	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đắk Song	N	H68.24718	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2796	UBND Xã Đắk Wil	ld_xa_dakwil	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đắk Wil	N	H68.24646	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2797	UBND Xã Đam Rông 1	ld_xa_damrong1	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đam Rông 1	N	H68.24886	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2798	UBND Xã Đam Rông 2	ld_xa_damrong2	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đam Rông 2	N	H68.24877	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2799	UBND Xã Đam Rông 3	ld_xa_damrong3	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đam Rông 3	N	H68.24875	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2800	UBND Xã Đam Rông 4	ld_xa_damrong4	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đam Rông 4	N	H68.24853	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2801	UBND Xã Đinh Trang Thượng	ld_xa_dinhtrangthuong	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đinh Trang Thượng	N	H68.25007	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2802	UBND Xã Đinh Văn Lâm Hà	ld_xa_dinhvanlamha	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đinh Văn Lâm Hà	N	H68.24871	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2803	UBND Xã Đon Dương	ld_xa_donduong	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đon Dương	N	H68.24931	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2804	UBND Xã Đông Giang	ld_xa_donggiang	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đông Giang	N	H68.23074	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2805	UBND Xã Đồng Kho	ld_xa_dongkho	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đồng Kho	N	H68.23173	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2806	UBND Xã Đức An	ld_xa_ducan	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đức An	N	H68.24717	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2807	UBND Xã Đức Lập	ld_xa_duclap	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đức Lập	N	H68.24664	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2808	UBND Xã Đức Linh	ld_xa_duclinh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đức Linh	N	H68.23191	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2809	UBND Xã Đức Trọng	ld_xa_ductrong	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Đức Trọng	N	H68.24958	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2810	UBND Xã Gia Hiệp	ld_xa_giahiep	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Gia Hiệp	N	H68.25015	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2811	UBND Xã Hải Ninh	ld_xa_haininh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hải Ninh	N	H68.23020	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2812	UBND Xã Hàm Kiệm	ld_xa_hamkiem	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hàm Kiệm	N	H68.23128	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2813	UBND Xã Hàm Liêm	ld_xa_hamliem	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hàm Liêm	N	H68.23095	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2814	UBND Xã Hàm Tân	ld_xa_hamtan	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hàm Tân	N	H68.23236	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2815	UBND Xã Hàm Thạnh	ld_xa_hamthanh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hàm Thạnh	N	H68.23122	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2816	UBND Xã Hàm Thuận	ld_xa_hamthuan	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hàm Thuận	N	H68.23059	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2817	UBND Xã Hàm Thuận Bắc	ld_xa_hamthuanbac	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hàm Thuận Bắc	N	H68.23089	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2818	UBND Xã Hàm Thuận Nam	ld_xa_hamthuannam	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hàm Thuận Nam	N	H68.23110	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2819	UBND Xã Hiệp Thạnh	ld_xa_hiepthanh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hiệp Thạnh	N	H68.24967	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2820	UBND Xã Hòa Bắc	ld_xa_hoabac	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hòa Bắc	N	H68.25042	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2821	UBND Xã Hòa Ninh	ld_xa_hoaninh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hòa Ninh	N	H68.25036	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2822	UBND Xã Hòa Thắng	ld_xa_hoathang	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hòa Thắng	N	H68.23053	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2823	UBND Xã Hoài Đức	ld_xa_hoaidac	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hoài Đức	N	H68.23194	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2824	UBND Xã Hồng Sơn	ld_xa_hongson	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hồng Sơn	N	H68.23086	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2825	UBND Xã Hồng Thái	ld_xa_hongthai	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Hồng Thái	N	H68.23041	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2826	UBND Xã Ka Đô	ld_xa_kado	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Ka Đô	N	H68.24943	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2827	UBND Xã Kiến Đức	ld_xa_kienduc	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Kiến Đức	N	H68.24733	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2828	UBND Xã Krông Nô	ld_xa_krongno	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Krông Nô	N	H68.24688	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2829	UBND Xã La Dạ	ld_xa_lada	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã La Dạ	N	H68.23065	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2830	UBND Xã Lạc Dương	ld_xa_lacduong	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Lạc Dương	N	H68.24848	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2831	UBND Xã Liên Hương	ld_xa_lienhuong	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Liên Hương	N	H68.22969	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2832	UBND Xã Lương Sơn	ld_xa_luongson	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Lương Sơn	N	H68.23032	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2833	UBND Xã Nam Ban Lâm Hà	ld_xa_nambanlamha	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Nam Ban Lâm Hà	N	H68.24868	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2834	UBND Xã Nam Dong	ld_xa_namdong	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Nam Dong	N	H68.24649	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2835	UBND Xã Nam Đà	ld_xa_namda	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Nam Đà	N	H68.24697	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2836	UBND Xã Nam Hà Lâm Hà	ld_xa_namhalamha	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Nam Hà Lâm Hà	N	H68.24883	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2837	UBND Xã Nâm Nung	ld_xa_namnung	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Nâm Nung	N	H68.24703	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2838	UBND Xã Nam Thành	ld_xa_namthanh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Nam Thành	N	H68.23200	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2839	UBND Xã Nghị Đức	ld_xa_nghiduc	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Nghị Đức	N	H68.23158	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2840	UBND Xã Nhân Cơ	ld_xa_nhanco	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Nhân Cơ	N	H68.24751	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2841	UBND Xã Ninh Gia	ld_xa_ninhgia	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Ninh Gia	N	H68.24985	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2842	UBND Xã Phan Rí Cửa	ld_xa_phanricua	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Phan Rí Cửa	N	H68.22972	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2843	UBND Xã Phan Sơn	ld_xa_phanson	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Phan Sơn	N	H68.23008	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2844	UBND Xã Phú Sơn Lâm Hà	ld_xa_phusonlamha	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Phú Sơn Lâm Hà	N	H68.24895	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2845	UBND Xã Phúc Thọ Lâm Hà	ld_xa_phuctholamha	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Phúc Thọ Lâm Hà	N	H68.24907	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2846	UBND Xã Quảng Hòa	ld_xa_quanghoa	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Quảng Hòa	N	H68.24620	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2847	UBND Xã Quảng Khê	ld_xa_quangkhe	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Quảng Khê	N	H68.24631	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2848	UBND Xã Quảng Lập	ld_xa_quanglap	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Quảng Lập	N	H68.24955	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2849	UBND Xã Quảng Phú	ld_xa_quangphu	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Quảng Phú	N	H68.24712	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2850	UBND Xã Quảng Sơn	ld_xa_quangson	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Quảng Sơn	N	H68.24616	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2851	UBND Xã Quảng Tân	ld_xa_quangtan	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Quảng Tân	N	H68.24748	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2852	UBND Xã Quảng Tín	ld_xa_quangtin	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Quảng Tín	N	H68.24760	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2853	UBND Xã Quảng Trực	ld_xa_quangtruc	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Quảng Trực	N	H68.24736	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2854	UBND Xã Sơn Điền	ld_xa_sondien	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Sơn Điền	N	H68.25051	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2855	UBND Xã Sơn Mỹ	ld_xa_sonmy	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Sơn Mỹ	N	H68.23266	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2856	UBND Xã Sông Lũy	ld_xa_songluy	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Sông Lũy	N	H68.23023	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2857	UBND Xã Suối Kiết	ld_xa_suoikiet	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Suối Kiết	N	H68.23188	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2858	UBND Xã Tà Đùng	ld_xa_tadung	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tà Đùng	N	H68.24637	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2859	UBND Xã Tà Hine	ld_xa_tahine	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tà Hine	N	H68.24991	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2860	UBND Xã Tà Năng	ld_xa_tanang	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tà Năng	N	H68.24988	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2861	UBND Xã Tân Hà Lâm Hà	ld_xa_tanhalamha	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tân Hà Lâm Hà	N	H68.24916	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2862	UBND Xã Tân Hải	ld_xa_tanhai	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tân Hải	N	H68.23246	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2863	UBND Xã Tân Hội	ld_xa_tanhoi	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tân Hội	N	H68.24976	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2864	UBND Xã Tân Lập	ld_xa_tanlap	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tân Lập	N	H68.23134	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2865	UBND Xã Tân Minh	ld_xa_tanminh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tân Minh	N	H68.23230	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2866	UBND Xã Tân Thành	ld_xa_tanthanh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tân Thành	N	H68.23143	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2867	UBND Xã Tánh Linh	ld_xa_tanhlinh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tánh Linh	N	H68.23149	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2868	UBND Xã Thuận An	ld_xa_thuanan	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Thuận An	N	H68.24682	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2869	UBND Xã Thuận Hạnh	ld_xa_thuanhanh	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Thuận Hạnh	N	H68.24722	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2870	UBND Xã Trà Tân	ld_xa_tratan	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Trà Tân	N	H68.23227	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2871	UBND Xã Trường Xuân	ld_xa_truongxuan	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Trường Xuân	N	H68.24730	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2872	UBND Xã Tuy Đức	ld_xa_tuyduc	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tuy Đức	N	H68.24739	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2873	UBND Xã Tuy Phong	ld_xa_tuyphong	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tuy Phong	N	H68.22978	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2874	UBND Xã Tuyên Quang	ld_xa_tuyenquang	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Tuyên Quang	N	H68.22963	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2875	UBND Xã Vĩnh Hảo	ld_xa_vinhhao	UBND Tỉnh Lâm Đồng_UBND Xã Vĩnh Hảo	N	H68.22981	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2876	Văn phòng UBND	ld_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Lâm Đồng_Văn phòng UBND	N	H68.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2879	UBND Tỉnh Lạng Sơn	la_ubndt_admin	UBND Tỉnh Lạng Sơn - Quản trị	Y	H20	1	KTRS_ADMINDONVI
2880	UBND Tỉnh Lạng Sơn	la_ubndt_cv	UBND Tỉnh Lạng Sơn - Chuyên viên rà soát	N	H20	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
2881	UBND Tỉnh Lạng Sơn	la_ubndt_ld	UBND Tỉnh Lạng Sơn - Lãnh đạo	N	H20	1	KTRS_LanhDao_CQRS
2882	Cơ quan UBMTTQ	la_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Cơ quan UBMTTQ	N	H20.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2883	Công an tỉnh	la_so_congantinh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Công an tỉnh	N	H20.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2884	Sở Công thương	la_so_congthuong	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Công thương	N	H20.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2885	Sở Dân tộc và Tôn giáo	la_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H20.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2886	Sở Du lịch	la_so_dulich	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Du lịch	N	H20.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2887	Sở Giáo dục và đào tạo	la_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H20.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2888	Sở Khoa học và Công nghệ	la_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H20.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2889	Sở Ngoại vụ	la_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Ngoại vụ	N	H20.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2890	Sở Nội vụ	la_so_noivu	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Nội vụ	N	H20.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2891	Sở Nông nghiệp và Môi trường	la_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H20.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2892	Sở Tài chính	la_so_taichinh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Tài chính	N	H20.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2893	Sở Tư pháp Tỉnh Lạng Sơn	la_so_tuphap	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Tư pháp	N	H20.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2894	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	la_so_vhtt	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H20.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2895	Sở Xây dựng	la_so_xaydung	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Xây dựng	N	H20.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2896	Sở Y tế	la_so_yte	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Sở Y tế	N	H20.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2897	Thanh tra tỉnh	la_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Thanh tra tỉnh	N	H20.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2898	UBND Phường Đông Kinh	la_phuong_dongkinh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Phường Đông Kinh	N	H20.05977	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2899	UBND Phường Kỳ Lừa	la_phuong_kylua	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Phường Kỳ Lừa	N	H20.06187	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2900	UBND Phường Lương Văn Tri	la_phuong_luongvantri	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Phường Lương Văn Tri	N	H20.05983	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2901	UBND Phường Tam Thanh	la_phuong_tamthanh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Phường Tam Thanh	N	H20.05986	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2902	UBND Xã Ba Sơn	la_xa_bason	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Ba Sơn	N	H20.06196	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2903	UBND Xã Bắc Sơn	la_xa_bacson	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Bắc Sơn	N	H20.06325	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2904	UBND Xã Bằng Mạc	la_xa_bangmac	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Bằng Mạc	N	H20.06475	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2905	UBND Xã Bình Gia	la_xa_binhgia	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Bình Gia	N	H20.06112	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2906	UBND Xã Cai Kinh	la_xa_caikinh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Cai Kinh	N	H20.06427	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2907	UBND Xã Cao Lộc	la_xa_caoloc	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Cao Lộc	N	H20.06211	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2908	UBND Xã Châu Sơn	la_xa_chauson	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Châu Sơn	N	H20.06637	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2909	UBND Xã Chi Lăng	la_xa_chilang	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Chi Lăng	N	H20.06463	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2910	UBND Xã Chiến Thắng	la_xa_chienthang	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Chiến Thắng	N	H20.06481	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2911	UBND Xã Công Sơn	la_xa_congson	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Công Sơn	N	H20.06220	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2912	UBND Xã Điềm He	la_xa_diemhe	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Điềm He	N	H20.06280	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2913	UBND Xã Đình Lập	la_xa_dinhlap	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Đình Lập	N	H20.06613	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2914	UBND Xã Đoàn Kết	la_xa_doanket	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Đoàn Kết	N	H20.06001	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2915	UBND Xã Đồng Đăng	la_xa_dongdang	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Đồng Đăng	N	H20.06184	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2916	UBND Xã Hoa Thám	la_xa_hoatham	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Hoa Thám	N	H20.06073	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2917	UBND Xã Hoàng Văn Thụ	la_xa_hoangvanthu	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Hoàng Văn Thụ	N	H20.06172	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2918	UBND Xã Hội Hoan	la_xa_hoihoan	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Hội Hoan	N	H20.06151	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2919	UBND Xã Hồng Phong	la_xa_hongphong	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Hồng Phong	N	H20.06079	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2920	UBND Xã Hưng Vũ	la_xa_hungvu	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Hưng Vũ	N	H20.06349	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2921	UBND Xã Hữu Liên	la_xa_huulien	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Hữu Liên	N	H20.06400	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2922	UBND Xã Hữu Lũng	la_xa_huulung	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Hữu Lũng	N	H20.06385	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2923	UBND Xã Khánh Chiến	la_xa_khanghchien	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Khánh Chiến	N	H20.06037	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2924	UBND Xã Khánh Khê	la_xa_khanhkhe	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Khánh Khê	N	H20.06286	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2925	UBND Xã Khuất Xá	la_xa_khuatxa	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Khuất Xá	N	H20.06565	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2926	UBND Xã Kiên Mộc	la_xa_kienmoc	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Kiên Mộc	N	H20.06625	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2927	UBND Xã Lộc Bình	la_xa_locbinh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Lộc Bình	N	H20.06529	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2928	UBND Xã Lợi Bác	la_xa_loibac	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Lợi Bác	N	H20.06601	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2929	UBND Xã Mẫu Sơn	la_xa_mauson	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Mẫu Sơn	N	H20.06541	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2930	UBND Xã Na Dương	la_xa_naduong	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Na Dương	N	H20.06526	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2931	UBND Xã Na Sầm	la_xa_nasam	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Na Sầm	N	H20.06124	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2932	UBND Xã Nhân Lý	la_xa_nhanly	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Nhân Lý	N	H20.06496	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2933	UBND Xã Nhất Hòa	la_xa_nhathoa	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Nhất Hòa	N	H20.06376	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2934	UBND Xã Quan Sơn	la_xa_quanson	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Quan Sơn	N	H20.06517	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2935	UBND Xã Quốc Khánh	la_xa_quockhanh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Quốc Khánh	N	H20.06004	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2936	UBND Xã Quốc Việt	la_xa_quocviet	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Quốc Việt	N	H20.06058	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2937	UBND Xã Quý Hòa	la_xa_quyhoa	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Quý Hòa	N	H20.06076	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2938	UBND Xã Tân Đoàn	la_xa_tandoan	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Tân Đoàn	N	H20.06316	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

2939	UBND Xã Tân Thành	la_xa_tanthanh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Tân Thành	N	H20.06445	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2940	UBND Xã Tân Tiến	la_xa_tantien	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Tân Tiến	N	H20.06019	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2941	UBND Xã Tân Tri	la_xa_tantri	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Tân Tri	N	H20.06337	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2942	UBND Xã Tân Văn	la_xa_tanvan	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Tân Văn	N	H20.06115	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2943	UBND Xã Thái Bình	la_xa_thaibinh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Thái Bình	N	H20.06616	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2944	UBND Xã Thất Khê	la_xa_thatkhe	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Thất Khê	N	H20.06040	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2945	UBND Xã Thiện Hòa	la_xa_thienhoa	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Thiện Hòa	N	H20.06085	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2946	UBND Xã Thiện Long	la_xa_thienlong	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Thiện Long	N	H20.06103	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2947	UBND Xã Thiện Tân	la_xa_thientan	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Thiện Tân	N	H20.06436	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2948	UBND Xã Thiện Thuật	la_xa_thienthuat	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Thiện Thuật	N	H20.06091	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2949	UBND Xã Thống Nhất	la_xa_thongnhat	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Thống Nhất	N	H20.06577	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2950	UBND Xã Thụy Hùng	la_xa_thuyhung	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Thụy Hùng	N	H20.06148	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2951	UBND Xã Tràng Định	la_xa_trangdinh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Tràng Định	N	H20.06046	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2952	UBND Xã Tri Lễ	la_xa_trile	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Tri Lễ	N	H20.06313	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2953	UBND Xã Tuấn Sơn	la_xa_tuanson	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Tuấn Sơn	N	H20.06457	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2954	UBND Xã Văn Lãng	la_xa_vanlang	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Văn Lãng	N	H20.06154	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2955	UBND Xã Vạn Linh	la_xa_vanlinh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Vạn Linh	N	H20.06505	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2956	UBND Xã Văn Nhâm	la_xa_vannham	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Văn Nhâm	N	H20.06415	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2957	UBND Xã Văn Quan	la_xa_vanquan	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Văn Quan	N	H20.06253	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2958	UBND Xã Vũ Lăng	la_xa_vulang	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Vũ Lăng	N	H20.06367	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2959	UBND Xã Vũ Lễ	la_xa_vule	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Vũ Lễ	N	H20.06364	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2960	UBND Xã Xuân Dương	la_xa_xuanduong	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Xuân Dương	N	H20.06607	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2961	UBND Xã Yên Bình	la_xa_yenbinh	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Yên Bình	N	H20.06391	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2962	UBND Xã Yên Phúc	la_xa_yenphuc	UBND Tỉnh Lạng Sơn_UBND Xã Yên Phúc	N	H20.06298	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2963	Văn phòng UBND	la_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Lạng Sơn_Văn phòng UBND	N	H20.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2966	UBND Tỉnh Lào Cai	lca_ubndt_admin	UBND Tỉnh Lào Cai - Quản trị	Y	H15	1	KTRS_ADMINDONVI
2967	UBND Tỉnh Lào Cai	lca_ubndt_cv	UBND Tỉnh Lào Cai - Chuyên viên rà soát	N	H15	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
2968	UBND Tỉnh Lào Cai	lca_ubndt_ld	UBND Tỉnh Lào Cai - Lãnh đạo	N	H15	1	KTRS_LanhDao_CQRS
2969	Cơ quan UBMTTQ	lca_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Lào Cai_Cơ quan UBMTTQ	N	H15.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2970	Công an tỉnh	lca_so_congantinh	UBND Tỉnh Lào Cai_Công an tỉnh	N	H15.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2971	Sở Công thương	lca_so_congthuong	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Công thương	N	H15.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2972	Sở Dân tộc và Tôn giáo	lca_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H15.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2973	Sở Du lịch	lca_so_dulich	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Du lịch	N	H15.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2974	Sở Giáo dục và đào tạo	lca_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H15.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2975	Sở Khoa học và Công nghệ	lca_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H15.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2976	Sở Ngoại vụ	lca_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Ngoại vụ	N	H15.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2977	Sở Nội vụ	lca_so_noivu	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Nội vụ	N	H15.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2978	Sở Nông nghiệp và Môi trường	lca_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H15.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2979	Sở Tài chính	lca_so_taichinh	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Tài chính	N	H15.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2980	Sở Tư pháp Tỉnh Lào Cai	lca_so_tuphap	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Tư pháp	N	H15.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2981	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	lca_so_vhtt	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H15.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2982	Sở Xây dựng	lca_so_xaydung	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Xây dựng	N	H15.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2983	Sở Y tế	lca_so_yte	UBND Tỉnh Lào Cai_Sở Y tế	N	H15.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2984	Thanh tra tỉnh	lca_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Lào Cai_Thanh tra tỉnh	N	H15.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2985	UBND Phường Âu Lâu	lca_phuong_aulau	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Phường Âu Lâu	N	H15.04543	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2986	UBND Phường Cam Đường	lca_phuong_camduong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Phường Cam Đường	N	H15.02671	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2987	UBND Phường Cầu Thia	lca_phuong_cauthia	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Phường Cầu Thia	N	H15.04681	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2988	UBND Phường Lào Cai	lca_phuong_laocai	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Phường Lào Cai	N	H15.02647	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2989	UBND Phường Nam Cường	lca_phuong_namcuong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Phường Nam Cường	N	H15.04273	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2990	UBND Phường Nghĩa Lộ	lca_phuong_nghialo	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Phường Nghĩa Lộ	N	H15.04288	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2991	UBND Phường Sa Pa	lca_phuong_sapa	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Phường Sa Pa	N	H15.03006	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2992	UBND Phường Trung Tâm	lca_phuong_trungtam	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Phường Trung Tâm	N	H15.04663	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2993	UBND Phường Văn Phú	lca_phuong_vanphu	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Phường Văn Phú	N	H15.04279	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2994	UBND Phường Yên Bái	lca_phuong_yenbai	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Phường Yên Bái	N	H15.04252	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2995	UBND Xã A Mú Sung	lca_xa_amusung	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã A Mú Sung	N	H15.02686	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2996	UBND Xã Bắc Hà	lca_xa_bacha	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Bắc Hà	N	H15.02839	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2997	UBND Xã Bản Hồ	lca_xa_banho	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Bản Hồ	N	H15.03046	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2998	UBND Xã Bản Lầu	lca_xa_banlau	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Bản Lầu	N	H15.02788	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
2999	UBND Xã Bản Liền	lca_xa_banlien	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Bản Liền	N	H15.02869	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3000	UBND Xã Bản Xéo	lca_xa_banxeo	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Bản Xéo	N	H15.02725	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3001	UBND Xã Bảo Ái	lca_xa_baoai	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Bảo Ái	N	H15.04750	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3002	UBND Xã Bảo Hà	lca_xa_baoha	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Bảo Hà	N	H15.02989	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3003	UBND Xã Bảo Nhai	lca_xa_baonhai	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Bảo Nhai	N	H15.02890	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3004	UBND Xã Bảo Thắng	lca_xa_baothang	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Bảo Thắng	N	H15.02905	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3005	UBND Xã Bảo Yên	lca_xa_baoyen	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Bảo Yên	N	H15.02947	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3006	UBND Xã Bát Xát	lca_xa_batxat	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Bát Xát	N	H15.02683	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3007	UBND Xã Cam Nhân	lca_xa_camnhan	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Cam Nhân	N	H15.04726	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3008	UBND Xã Cao Sơn	lca_xa_caoson	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Cao Sơn	N	H15.02782	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3009	UBND Xã Cát Thịnh	lca_xa_catthinh	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Cát Thịnh	N	H15.04693	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3010	UBND Xã Chấn Thịnh	lca_xa_chanthinh	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Chấn Thịnh	N	H15.04699	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3011	UBND Xã Châu Quế	lca_xa_chauque	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Châu Quế	N	H15.04387	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3012	UBND Xã Chế Tạo	lca_xa_chetao	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Chế Tạo	N	H15.04489	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3013	UBND Xã Chiềng Ken	lca_xa_chiengken	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Chiềng Ken	N	H15.03091	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3014	UBND Xã Cốc Lầu	lca_xa_coclau	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Cốc Lầu	N	H15.02896	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3015	UBND Xã Cốc San	lca_xa_cocsan	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Cốc San	N	H15.02746	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3016	UBND Xã Dền Sáng	lca_xa_densang	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Dền Sáng	N	H15.02707	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3017	UBND Xã Dương Quỳ	lca_xa_duongquy	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Dương Quỳ	N	H15.03106	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3018	UBND Xã Đông Cuông	lca_xa_dongcuong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Đông Cuông	N	H15.04399	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3019	UBND Xã Gia Hội	lca_xa_giahoi	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Gia Hội	N	H15.04636	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3020	UBND Xã Gia Phú	lca_xa_giaphu	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Gia Phú	N	H15.02923	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3021	UBND Xã Hạnh Phúc	lca_xa_hanhphuc	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Hạnh Phúc	N	H15.04585	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3022	UBND Xã Hợp Thành	lca_xa_hopthanh	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Hợp Thành	N	H15.02680	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3023	UBND Xã Hưng Khánh	lca_xa_hungkhanh	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Hưng Khánh	N	H15.04576	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3024	UBND Xã Khánh Hòa	lca_xa_khanhhoa	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Khánh Hòa	N	H15.04342	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3025	UBND Xã Khánh Yên	lca_xa_khanhyen	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Khánh Yên	N	H15.03103	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3026	UBND Xã Khao Mang	lca_xa_khaomang	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Khao Mang	N	H15.04465	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3027	UBND Xã Lâm Giang	lca_xa_lamgiang	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Lâm Giang	N	H15.04381	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3028	UBND Xã Lâm Thượng	lca_xa_lamthuong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Lâm Thượng	N	H15.04309	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3029	UBND Xã Lao Chải	lca_xa_laochai	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Lao Chải	N	H15.04474	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3030	UBND Xã Liên Sơn	lca_xa_lienson	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Liên Sơn	N	H15.04660	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3031	UBND Xã Lục Yên	lca_xa_lucyen	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Lục Yên	N	H15.04303	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3032	UBND Xã Lũng Phình	lca_xa_lungphinh	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Lũng Phình	N	H15.02848	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3033	UBND Xã Lương Thịnh	lca_xa_luongthinh	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Lương Thịnh	N	H15.04537	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3034	UBND Xã Mậu A	lca_xa_maua	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Mậu A	N	H15.04375	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3035	UBND Xã Minh Lương	lca_xa_minhluong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Minh Lương	N	H15.03121	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3036	UBND Xã Mỏ Vàng	lca_xa_movang	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Mỏ Vàng	N	H15.04450	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3037	UBND Xã Mù Cang Chải	lca_xa_mucangchai	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Mù Cang Chải	N	H15.04456	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3038	UBND Xã Mường Bo	lca_xa_muongbo	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Mường Bo	N	H15.03043	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3039	UBND Xã Mường Hum	lca_xa_muonghum	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Mường Hum	N	H15.02728	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3040	UBND Xã Mường Khương	lca_xa_muongkhuong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Mường Khương	N	H15.02761	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3041	UBND Xã Mường Lai	lca_xa_muonglai	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Mường Lai	N	H15.04345	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3042	UBND Xã Nậm Chày	lca_xa_namchay	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Nậm Chày	N	H15.03076	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3043	UBND Xã Nậm Có	lca_xa_namco	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Nậm Có	N	H15.04462	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3044	UBND Xã Nậm Xé	lca_xa_namxe	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Nậm Xé	N	H15.03085	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3045	UBND Xã Nghĩa Đô	lca_xa_nghiado	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Nghĩa Đô	N	H15.02953	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3046	UBND Xã Nghĩa Tâm	lca_xa_nghiatam	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Nghĩa Tâm	N	H15.04711	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3047	UBND Xã Ngũ Chỉ Sơn	lca_xa_nguchison	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Ngũ Chỉ Sơn	N	H15.03004	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3048	UBND Xã Pha Long	lca_xa_phalong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Pha Long	N	H15.02752	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3049	UBND Xã Phình Hồ	lca_xa_phinhho	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Phình Hồ	N	H15.04609	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3050	UBND Xã Phong Dụ Hạ	lca_xa_phongduha	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Phong Dụ Hạ	N	H15.04402	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3051	UBND Xã Phong Dụ Thượng	lca_xa_phongduthuong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Phong Dụ Thượng	N	H15.04423	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3052	UBND Xã Phong Hải	lca_xa_phonghai	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Phong Hải	N	H15.02902	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3053	UBND Xã Phúc Khánh	lca_xa_phuckhanh	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Phúc Khánh	N	H15.02998	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3054	UBND Xã Phúc Lợi	lca_xa_phucloi	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Phúc Lợi	N	H15.04363	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3055	UBND Xã Púng Luông	lca_xa_pungluong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Púng Luông	N	H15.04492	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3056	UBND Xã Quy Mông	lca_xa_quymong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Quy Mông	N	H15.04531	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3057	UBND Xã Si Ma Cai	lca_xa_simacai	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Si Ma Cai	N	H15.02809	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3058	UBND Xã Sín Chéng	lca_xa_sincheng	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Sín Chéng	N	H15.02824	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3059	UBND Xã Sơn Lương	lca_xa_sonluong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Sơn Lương	N	H15.04651	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3060	UBND Xã Tả Củ Tỷ	lca_xa_tacuty	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Tả Củ Tỷ	N	H15.02842	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3061	UBND Xã Tả Phìn	lca_xa_taphin	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Tả Phìn	N	H15.03013	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3062	UBND Xã Tả Van	lca_xa_tavan	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Tả Van	N	H15.03037	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3063	UBND Xã Tả Xi Láng	lca_xa_taxilang	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Tả Xi Láng	N	H15.04603	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3064	UBND Xã Tân Hợp	lca_xa_tanhop	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Tân Hợp	N	H15.04429	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3065	UBND Xã Tân Lĩnh	lca_xa_tanlinh	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Tân Lĩnh	N	H15.04336	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3066	UBND Xã Tằng Loòng	lca_xa_tangloong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Tằng Loòng	N	H15.02908	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3067	UBND Xã Thác Bà	lca_xa_thacba	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Thác Bà	N	H15.04717	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3068	UBND Xã Thượng Bằng La	lca_xa_thuongbangla	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Thượng Bằng La	N	H15.04705	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3069	UBND Xã Thượng Hà	lca_xa_thuongha	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Thượng Hà	N	H15.02968	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3070	UBND Xã Trạm Tấu	lca_xa_tramtau	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Trạm Tấu	N	H15.04606	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3071	UBND Xã Trần Yên	lca_xa_tranyen	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Trần Yên	N	H15.04498	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3072	UBND Xã Trịnh Tường	lca_xa_trinhtuong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Trịnh Tường	N	H15.02695	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3073	UBND Xã Tú Lệ	lca_xa_tule	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Tú Lệ	N	H15.04630	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3074	UBND Xã Văn Bàn	lca_xa_vanban	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Văn Bàn	N	H15.03082	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3075	UBND Xã Văn Chấn	lca_xa_vanchan	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Văn Chấn	N	H15.04672	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3076	UBND Xã Việt Hồng	lca_xa_viethong	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Việt Hồng	N	H15.04564	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3077	UBND Xã Võ Lao	lca_xa_volao	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Võ Lao	N	H15.03061	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3078	UBND Xã Xuân Ái	lca_xa_xuanai	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Xuân Ái	N	H15.04441	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3079	UBND Xã Xuân Hòa	lca_xa_xuanhoa	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Xuân Hòa	N	H15.02962	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3080	UBND Xã Xuân Quang	lca_xa_xuanquang	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Xuân Quang	N	H15.02926	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3081	UBND Xã Y Tý	lca_xa_yty	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Y Tý	N	H15.02701	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3082	UBND Xã Yên Bình	lca_xa_yenbinh	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Yên Bình	N	H15.04714	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3083	UBND Xã Yên Thành	lca_xa_yenthanh	UBND Tỉnh Lào Cai_UBND Xã Yên Thành	N	H15.04744	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3084	Văn phòng UBND	lca_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Lào Cai_Văn phòng UBND	N	H15.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3087	UBND Tỉnh Nghệ An	na_ubndt_admin	UBND Tỉnh Nghệ An - Quản trị	Y	H40	1	KTRS_ADMINDONVI
3088	UBND Tỉnh Nghệ An	na_ubndt_cv	UBND Tỉnh Nghệ An - Chuyên viên rà soát	N	H40	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
3089	UBND Tỉnh Nghệ An	na_ubndt_ld	UBND Tỉnh Nghệ An - Lãnh đạo	N	H40	1	KTRS_LanhDao_CQRS
3090	Cơ quan UBMTTQ	na_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Nghệ An_Cơ quan UBMTTQ	N	H40.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3091	Công an tỉnh	na_so_congantinh	UBND Tỉnh Nghệ An_Công an tỉnh	N	H40.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3092	Sở Công thương	na_so_congthuong	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Công thương	N	H40.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3093	Sở Dân tộc và Tôn giáo	na_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H40.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3094	Sở Du lịch	na_so_dulich	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Du lịch	N	H40.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3095	Sở Giáo dục và đào tạo	na_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H40.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3096	Sở Khoa học và Công nghệ	na_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H40.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3097	Sở Ngoại vụ	na_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Ngoại vụ	N	H40.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3098	Sở Nội vụ	na_so_noivu	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Nội vụ	N	H40.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3099	Sở Nông nghiệp và Môi trường	na_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H40.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3100	Sở Tài chính	na_so_taichinh	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Tài chính	N	H40.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3101	Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An	na_so_tuphap	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Tư pháp	N	H40.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3102	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	na_so_vhtt	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H40.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3103	Sở Xây dựng	na_so_xaydung	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Xây dựng	N	H40.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3104	Sở Y tế	na_so_yte	UBND Tỉnh Nghệ An_Sở Y tế	N	H40.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3105	Thanh tra tỉnh	na_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Nghệ An_Thanh tra tỉnh	N	H40.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3106	UBND Phường Cửa Lò	na_phuong_cualo	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Phường Cửa Lò	N	H40.16732	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3107	UBND Phường Hoàng Mai	na_phuong_hoangmai	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Phường Hoàng Mai	N	H40.17110	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3108	UBND Phường Quỳnh Mai	na_phuong_quynhmai	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Phường Quỳnh Mai	N	H40.17125	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3109	UBND Phường Tân Mai	na_phuong_tanmai	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Phường Tân Mai	N	H40.17128	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3110	UBND Phường Tây Hiếu	na_phuong_tayhieu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Phường Tây Hiếu	N	H40.17011	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3111	UBND Phường Thái Hòa	na_phuong_thaihoa	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Phường Thái Hòa	N	H40.16939	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3112	UBND Phường Thành Vinh	na_phuong_thanhvinh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Phường Thành Vinh	N	H40.16681	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3113	UBND Phường Trường Vinh	na_phuong_truongvinh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Phường Trường Vinh	N	H40.16690	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3114	UBND Phường Vinh Hưng	na_phuong_vinhhung	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Phường Vinh Hưng	N	H40.17920	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3115	UBND Phường Vinh Lộc	na_phuong_vinhloc	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Phường Vinh Lộc	N	H40.16708	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3116	UBND Phường Vinh Phú	na_phuong_vinhphu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Phường Vinh Phú	N	H40.16702	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3117	UBND Xã An Châu	na_xa_anchau	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã An Châu	N	H40.17479	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3118	UBND Xã Anh Sơn	na_xa_anhson	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Anh Sơn	N	H40.17329	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3119	UBND Xã Anh Sơn Đông	na_xa_anhsondong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Anh Sơn Đông	N	H40.17365	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3120	UBND Xã Bắc Lý	na_xa_bacly	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Bắc Lý	N	H40.16819	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3121	UBND Xã Bạch Hà	na_xa_bachha	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Bạch Hà	N	H40.17707	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3122	UBND Xã Bạch Ngọc	na_xa_bachngoc	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Bạch Ngọc	N	H40.17623	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3123	UBND Xã Bích Hào	na_xa_bichhao	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Bích Hào	N	H40.17818	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3124	UBND Xã Bình Chuẩn	na_xa_binhchuan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Bình Chuẩn	N	H40.17230	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3125	UBND Xã Bình Minh	na_xa_binhminh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Bình Minh	N	H40.17515	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3126	UBND Xã Cam Phục	na_xa_camphuc	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Cam Phục	N	H40.17242	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3127	UBND Xã Cát Ngạn	na_xa_catngan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Cát Ngạn	N	H40.17728	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3128	UBND Xã Châu Bình	na_xa_chaubinh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Châu Bình	N	H40.16804	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3129	UBND Xã Châu Hồng	na_xa_chauhong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Châu Hồng	N	H40.17044	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3130	UBND Xã Châu Khê	na_xa_chaukhe	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Châu Khê	N	H40.17248	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3131	UBND Xã Châu Lộc	na_xa_chauloc	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Châu Lộc	N	H40.17056	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3132	UBND Xã Châu Tiến	na_xa_chautien	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Châu Tiến	N	H40.16792	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3133	UBND Xã Chiêu Lưu	na_xa_chieulau	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Chiêu Lưu	N	H40.16855	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3134	UBND Xã Con Cuông	na_xa_concuong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Con Cuông	N	H40.17254	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3135	UBND Xã Diễn Châu	na_xa_dienchau	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Diễn Châu	N	H40.17464	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3136	UBND Xã Đại Đồng	na_xa_daidong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Đại Đồng	N	H40.17713	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3137	UBND Xã Đại Huệ	na_xa_daihue	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Đại Huệ	N	H40.17944	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3138	UBND Xã Đô Lương	na_xa_doluong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Đô Lương	N	H40.17662	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3139	UBND Xã Đông Hiếu	na_xa_donghieu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Đông Hiếu	N	H40.17017	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3140	UBND Xã Đông Lộc	na_xa_dongloc	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Đông Lộc	N	H40.17878	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3141	UBND Xã Đông Thành	na_xa_dongthanh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Đông Thành	N	H40.17530	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3142	UBND Xã Đức Châu	na_xa_ducchau	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Đức Châu	N	H40.17416	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3143	UBND Xã Giai Lạc	na_xa_giailac	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Giai Lạc	N	H40.17524	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3144	UBND Xã Giai Xuân	na_xa_giaixuan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Giai Xuân	N	H40.17278	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3145	UBND Xã Hải Châu	na_xa_haichau	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Hải Châu	N	H40.17419	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3146	UBND Xã Hải Lộc	na_xa_hailoc	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Hải Lộc	N	H40.17833	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3147	UBND Xã Hạnh Lâm	na_xa_hanhlam	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Hạnh Lâm	N	H40.17722	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3148	UBND Xã Hoa Quân	na_xa_hoaquan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Hoa Quân	N	H40.17770	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3149	UBND Xã Hợp Minh	na_xa_hopminh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Hợp Minh	N	H40.17605	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3150	UBND Xã Hùng Chân	na_xa_hungchan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Hùng Chân	N	H40.16801	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3151	UBND Xã Hùng Châu	na_xa_hungchau	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Hùng Châu	N	H40.17395	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3152	UBND Xã Hưng Nguyên	na_xa_hungnguyen	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Hưng Nguyên	N	H40.18001	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3153	UBND Xã Hưng Nguyên Nam	na_xa_hungnguyennam	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Hưng Nguyên Nam	N	H40.18028	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3154	UBND Xã Huổi Tụ	na_xa_huoitu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Huổi Tụ	N	H40.16828	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3155	UBND Xã Hữu Khuông	na_xa_huukhuong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Hữu Khuông	N	H40.16885	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3156	UBND Xã Hữu Kiệm	na_xa_huukiem	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Hữu Kiệm	N	H40.16849	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3157	UBND Xã Kẻng Đu	na_xa_kengdu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Kẻng Đu	N	H40.16822	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3158	UBND Xã Kim Bảng	na_xa_kimbang	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Kim Bảng	N	H40.17791	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3159	UBND Xã Kim Liên	na_xa_kimlien	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Kim Liên	N	H40.17971	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3160	UBND Xã Lam Thành	na_xa_lamthanh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Lam Thành	N	H40.18040	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3161	UBND Xã Lượng Minh	na_xa_luongminh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Lượng Minh	N	H40.16906	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3162	UBND Xã Lương Sơn	na_xa_luongson	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Lương Sơn	N	H40.17641	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3163	UBND Xã Mậu Thạch	na_xa_mauthach	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Mậu Thạch	N	H40.17239	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3164	UBND Xã Minh Châu	na_xa_minhchau	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Minh Châu	N	H40.17476	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3165	UBND Xã Minh Hợp	na_xa_minhhop	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Minh Hợp	N	H40.17071	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3166	UBND Xã Môn Sơn	na_xa_monson	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Môn Sơn	N	H40.17263	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3167	UBND Xã Mường Chọng	na_xa_muongchong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Mường Chọng	N	H40.17089	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3168	UBND Xã Mường Ham	na_xa_muongham	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Mường Ham	N	H40.17077	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3169	UBND Xã Mường Lống	na_xa_muonglong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Mường Lống	N	H40.16831	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3170	UBND Xã Mường Quàng	na_xa_muongquang	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Mường Quàng	N	H40.16774	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3171	UBND Xã Mường Típ	na_xa_muongtip	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Mường Típ	N	H40.16858	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3172	UBND Xã Mường Xén	na_xa_muongxen	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Mường Xén	N	H40.16813	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3173	UBND Xã Mỹ Lý	na_xa_myly	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Mỹ Lý	N	H40.16816	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3174	UBND Xã Na Loi	na_xa_naloi	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Na Loi	N	H40.16834	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3175	UBND Xã Na Ngoi	na_xa_nangoi	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Na Ngoi	N	H40.16870	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3176	UBND Xã Nậm Cắn	na_xa_namcan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nậm Cắn	N	H40.16837	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3177	UBND Xã Nam Đàn	na_xa_namdan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nam Đàn	N	H40.17935	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3178	UBND Xã Nga My	na_xa_ngamy	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nga My	N	H40.16903	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3179	UBND Xã Nghi Lộc	na_xa_nghiloc	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nghi Lộc	N	H40.17827	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3180	UBND Xã Nghĩa Đàn	na_xa_nghiadan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nghĩa Đàn	N	H40.16941	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3181	UBND Xã Nghĩa Đồng	na_xa_nghiadong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nghĩa Đồng	N	H40.17284	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3182	UBND Xã Nghĩa Hành	na_xa_nghiahanh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nghĩa Hành	N	H40.17326	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3183	UBND Xã Nghĩa Hưng	na_xa_nghiahung	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nghĩa Hưng	N	H40.16972	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3184	UBND Xã Nghĩa Khánh	na_xa_nghiakhanh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nghĩa Khánh	N	H40.17032	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3185	UBND Xã Nghĩa Lâm	na_xa_nghialam	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nghĩa Lâm	N	H40.16951	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3186	UBND Xã Nghĩa Lộc	na_xa_nghialoc	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nghĩa Lộc	N	H40.17029	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3187	UBND Xã Nghĩa Mai	na_xa_nghiamai	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nghĩa Mai	N	H40.16975	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3188	UBND Xã Nghĩa Thọ	na_xa_nghiatho	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nghĩa Thọ	N	H40.16969	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3189	UBND Xã Nhân Hòa	na_xa_nhanhoa	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nhân Hòa	N	H40.17344	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3190	UBND Xã Nhôn Mai	na_xa_nhonmai	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Nhôn Mai	N	H40.16882	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3191	UBND Xã Phúc Lộc	na_xa_phucloc	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Phúc Lộc	N	H40.17857	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3192	UBND Xã Quan Thành	na_xa_quanthanh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quan Thành	N	H40.17569	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3193	UBND Xã Quảng Châu	na_xa_quangchau	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quảng Châu	N	H40.17443	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3194	UBND Xã Quang Đồng	na_xa_quangdong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quang Đồng	N	H40.17521	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3195	UBND Xã Quế Phong	na_xa_quephong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quế Phong	N	H40.16738	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3196	UBND Xã Quỳ Châu	na_xa_quychau	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quỳ Châu	N	H40.16777	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3197	UBND Xã Quỳ Hợp	na_xa_quyhop	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quỳ Hợp	N	H40.17035	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3198	UBND Xã Quỳnh Anh	na_xa_quynhanh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quỳnh Anh	N	H40.17176	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3199	UBND Xã Quỳnh Lưu	na_xa_quynhluu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quỳnh Lưu	N	H40.17179	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3200	UBND Xã Quỳnh Phú	na_xa_quynhphu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quỳnh Phú	N	H40.17212	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3201	UBND Xã Quỳnh Sơn	na_xa_quynhson	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quỳnh Sơn	N	H40.17170	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3202	UBND Xã Quỳnh Tam	na_xa_quynhtam	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quỳnh Tam	N	H40.17149	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3203	UBND Xã Quỳnh Thắng	na_xa_quynhthang	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quỳnh Thắng	N	H40.17224	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3204	UBND Xã Quỳnh Văn	na_xa_quynhvan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Quỳnh Văn	N	H40.17143	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3205	UBND Xã Sơn Lâm	na_xa_sonlam	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Sơn Lâm	N	H40.17759	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3206	UBND Xã Tam Đồng	na_xa_tamdong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tam Đồng	N	H40.17743	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3207	UBND Xã Tam Hợp	na_xa_tamhop	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tam Hợp	N	H40.17059	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3208	UBND Xã Tam Quang	na_xa_tamquang	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tam Quang	N	H40.16933	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3209	UBND Xã Tam Thái	na_xa_tamthai	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tam Thái	N	H40.16936	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3210	UBND Xã Tân An	na_xa_tanan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tân An	N	H40.17305	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3211	UBND Xã Tân Châu	na_xa_tanchau	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tân Châu	N	H40.17488	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3212	UBND Xã Tân Kỳ	na_xa_tanky	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tân Kỳ	N	H40.17266	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3213	UBND Xã Tân Phú	na_xa_tanphu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tân Phú	N	H40.17272	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3214	UBND Xã Thần Lĩnh	na_xa_thanlinh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Thần Lĩnh	N	H40.17842	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3215	UBND Xã Thành Bình Thọ	na_xa_thanhbinhtho	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Thành Bình Thọ	N	H40.17335	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3216	UBND Xã Thiên Nhẫn	na_xa_thiennhan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Thiên Nhẫn	N	H40.17989	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3217	UBND Xã Thông Thụ	na_xa_thongthu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Thông Thụ	N	H40.16744	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3218	UBND Xã Thuần Trung	na_xa_thuantrung	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Thuần Trung	N	H40.17689	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3219	UBND Xã Tiến Đồng	na_xa_tiendong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tiến Đồng	N	H40.17287	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3220	UBND Xã Tiến Phong	na_xa_tienphong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tiến Phong	N	H40.16750	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3221	UBND Xã Tri Lễ	na_xa_trile	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tri Lễ	N	H40.16756	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3222	UBND Xã Trung Lộc	na_xa_trungloc	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Trung Lộc	N	H40.17866	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3223	UBND Xã Tương Dương	na_xa_tuongduong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Tương Dương	N	H40.16876	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3224	UBND Xã Vạn An	na_xa_vanan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Vạn An	N	H40.17950	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3225	UBND Xã Văn Du	na_xa_vandu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Văn Du	N	H40.17560	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3226	UBND Xã Văn Hiến	na_xa_vanhien	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Văn Hiến	N	H40.17677	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3227	UBND Xã Văn Kiều	na_xa_vankieu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Văn Kiều	N	H40.17854	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3228	UBND Xã Vân Tụ	na_xa_vantu	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Vân Tụ	N	H40.17611	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3229	UBND Xã Vĩnh Tường	na_xa_vinhtuong	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Vĩnh Tường	N	H40.17357	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3230	UBND Xã Xuân Lâm	na_xa_xuanlam	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Xuân Lâm	N	H40.17779	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3231	UBND Xã Yên Hòa	na_xa_yenhoa	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Yên Hòa	N	H40.16909	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3232	UBND Xã Yên Na	na_xa_yenna	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Yên Na	N	H40.16912	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3233	UBND Xã Yên Thành	na_xa_yenthanh	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Yên Thành	N	H40.17506	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3234	UBND Xã Yên Trung	na_xa_yentrung	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Yên Trung	N	H40.18007	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3235	UBND Xã Yên Xuân	na_xa_yenxuan	UBND Tỉnh Nghệ An_UBND Xã Yên Xuân	N	H40.17380	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3236	Văn phòng UBND	na_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Nghệ An_Văn phòng UBND	N	H40.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3239	UBND Tỉnh Ninh Bình	nb_ubndt_admin	UBND Tỉnh Ninh Bình - Quản trị	Y	H37	1	KTRS_ADMINDONVI
3240	UBND Tỉnh Ninh Bình	nb_ubndt_cv	UBND Tỉnh Ninh Bình - Chuyên viên rà soát	N	H37	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
3241	UBND Tỉnh Ninh Bình	nb_ubndt_ld	UBND Tỉnh Ninh Bình - Lãnh đạo	N	H37	1	KTRS_LanhDao_CQRS
3242	Cơ quan UBMTTQ	nb_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Ninh Bình_Cơ quan UBMTTQ	N	H37.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3243	Công an tỉnh	nb_so_congantinh	UBND Tỉnh Ninh Bình_Công an tỉnh	N	H37.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3244	Sở Công thương	nb_so_congthuong	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Công thương	N	H37.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3245	Sở Dân tộc và Tôn giáo	nb_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H37.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3246	Sở Du lịch	nb_so_dulich	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Du lịch	N	H37.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3247	Sở Giáo dục và đào tạo	nb_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H37.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3248	Sở Khoa học và Công nghệ	nb_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H37.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3249	Sở Ngoại vụ	nb_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Ngoại vụ	N	H37.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3250	Sở Nội vụ	nb_so_noivu	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Nội vụ	N	H37.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3251	Sở Nông nghiệp và Môi trường	nb_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H37.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3252	Sở Tài chính	nb_so_taichinh	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Tài chính	N	H37.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3253	Sở Tư pháp Tỉnh Ninh Bình	nb_so_tuphap	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Tư pháp	N	H37.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3254	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	nb_so_vhtt	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H37.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3255	Sở Xây dựng	nb_so_xaydung	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Xây dựng	N	H37.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3256	Sở Y tế	nb_so_yte	UBND Tỉnh Ninh Bình_Sở Y tế	N	H37.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3257	Thanh tra tỉnh	nb_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Ninh Bình_Thanh tra tỉnh	N	H37.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3258	UBND Phường Châu Sơn	nb_phuong_chauson	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Châu Sơn	N	H37.13318	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3259	UBND Phường Duy Hà	nb_phuong_duyha	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Duy Hà	N	H37.13336	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3260	UBND Phường Duy Tân	nb_phuong_duytan	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Duy Tân	N	H37.13330	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3261	UBND Phường Duy Tiên	nb_phuong_duytien	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Duy Tiên	N	H37.13324	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3262	UBND Phường Đông A	nb_phuong_donga	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Đông A	N	H37.13693	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3263	UBND Phường Đông Hoa Lư	nb_phuong_donghoalu	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Đông Hoa Lư	N	H37.14566	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3264	UBND Phường Đồng Văn	nb_phuong_dongvan	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Đồng Văn	N	H37.13348	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3265	UBND Phường Hà Nam	nb_phuong_hanam	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Hà Nam	N	H37.13366	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3266	UBND Phường Hoa Lư	nb_phuong_hoalu	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Hoa Lư	N	H37.14329	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3267	UBND Phường Hồng Quang	nb_phuong_hongquang	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Hồng Quang	N	H37.13984	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3268	UBND Phường Kim Bảng	nb_phuong_kimbang	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Kim Bảng	N	H37.13384	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3269	UBND Phường Kim Thanh	nb_phuong_kimthanh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Kim Thanh	N	H37.13402	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3270	UBND Phường Lê Hồ	nb_phuong_leho	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Lê Hồ	N	H37.13393	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3271	UBND Phường Liêm Tuyền	nb_phuong_liemtuyen	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Liêm Tuyền	N	H37.13444	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3272	UBND Phường Lý Thường Kiệt	nb_phuong_lythuongkiet	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Lý Thường Kiệt	N	H37.13435	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3273	UBND Phường Mỹ Lộc	nb_phuong_myloc	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Mỹ Lộc	N	H37.13708	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3274	UBND Phường Nam Định	nb_phuong_namdinh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Nam Định	N	H37.13669	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3275	UBND Phường Nam Hoa Lư	nb_phuong_namhoalu	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Nam Hoa Lư	N	H37.14359	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3276	UBND Phường Nguyễn Úy	nb_phuong_nguyenuy	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Nguyễn Úy	N	H37.13396	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3277	UBND Phường Phủ Lý	nb_phuong_phuly	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Phủ Lý	N	H37.13285	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3278	UBND Phường Phủ Vân	nb_phuong_phuvan	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Phủ Vân	N	H37.13291	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3279	UBND Phường Tam Chúc	nb_phuong_tamchuc	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Tam Chúc	N	H37.13420	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3280	UBND Phường Tam Điệp	nb_phuong_tamdiep	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Tam Điệp	N	H37.14362	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3281	UBND Phường Tây Hoa Lư	nb_phuong_tayhoalu	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Tây Hoa Lư	N	H37.14533	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3282	UBND Phường Thành Nam	nb_phuong_thanhnam	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Thành Nam	N	H37.13699	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3283	UBND Phường Thiên Trường	nb_phuong_thientruong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Thiên Trường	N	H37.13684	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3284	UBND Phường Tiên Sơn	nb_phuong_tienson	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Tiên Sơn	N	H37.13363	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3285	UBND Phường Trung Sơn	nb_phuong_trungson	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Trung Sơn	N	H37.14365	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3286	UBND Phường Trường Thi	nb_phuong_truongthi	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Trường Thi	N	H37.13777	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3287	UBND Phường Vị Khê	nb_phuong_vikhe	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Vị Khê	N	H37.13972	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3288	UBND Phường Yên Sơn	nb_phuong_yenson	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Yên Sơn	N	H37.14371	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3289	UBND Phường Yên Thắng	nb_phuong_yenthang	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Phường Yên Thắng	N	H37.14725	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3290	UBND Xã Bắc Lý	nb_xa_bacly	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Bắc Lý	N	H37.13579	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3291	UBND Xã Bình An	nb_xa_binhan	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Bình An	N	H37.13540	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3292	UBND Xã Bình Giang	nb_xa_binhgiang	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Bình Giang	N	H37.13531	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3293	UBND Xã Bình Lục	nb_xa_binhluc	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Bình Lục	N	H37.13504	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3294	UBND Xã Bình Minh	nb_xa_binhminh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Bình Minh	N	H37.14623	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3295	UBND Xã Bình Mỹ	nb_xa_binhmy	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Bình Mỹ	N	H37.13501	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3296	UBND Xã Bình Sơn	nb_xa_binhson	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Bình Sơn	N	H37.13558	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3297	UBND Xã Cát Thành	nb_xa_catthanh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Cát Thành	N	H37.14056	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3298	UBND Xã Chất Bình	nb_xa_chatbinh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Chất Bình	N	H37.14653	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3299	UBND Xã Cổ Lễ	nb_xa_cole	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Cổ Lễ	N	H37.14026	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3300	UBND Xã Cúc Phương	nb_xa_cucphuong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Cúc Phương	N	H37.14404	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3301	UBND Xã Đại Hoàng	nb_xa_daihoang	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Đại Hoàng	N	H37.14500	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3302	UBND Xã Định Hóa	nb_xa_dinhhoa	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Định Hóa	N	H37.14677	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3303	UBND Xã Đồng Thái	nb_xa_dongthai	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Đồng Thái	N	H37.14746	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3304	UBND Xã Đồng Thịnh	nb_xa_dongthinh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Đồng Thịnh	N	H37.13900	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3305	UBND Xã Gia Hưng	nb_xa_giahung	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Gia Hưng	N	H37.14482	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3306	UBND Xã Gia Lâm	nb_xa_gialam	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Gia Lâm	N	H37.14389	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3307	UBND Xã Gia Phong	nb_xa_giaphong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Gia Phong	N	H37.14524	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3308	UBND Xã Gia Trấn	nb_xa_giatran	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Gia Trấn	N	H37.14494	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3309	UBND Xã Gia Tường	nb_xa_giatuong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Gia Tường	N	H37.14401	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3310	UBND Xã Gia Vân	nb_xa_giavan	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Gia Vân	N	H37.14488	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3311	UBND Xã Gia Viễn	nb_xa_giavien	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Gia Viễn	N	H37.14464	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3312	UBND Xã Giao Bình	nb_xa_giaobinh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Giao Bình	N	H37.14194	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3313	UBND Xã Giao Hòa	nb_xa_giaohoa	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Giao Hòa	N	H37.14182	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3314	UBND Xã Giao Hưng	nb_xa_giaohung	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Giao Hưng	N	H37.14179	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3315	UBND Xã Giao Minh	nb_xa_giaominh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Giao Minh	N	H37.14161	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3316	UBND Xã Giao Ninh	nb_xa_giaoninh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Giao Ninh	N	H37.14212	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3317	UBND Xã Giao Phúc	nb_xa_giaophuc	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Giao Phúc	N	H37.14203	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3318	UBND Xã Giao Thủy	nb_xa_giaothuy	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Giao Thủy	N	H37.14167	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3319	UBND Xã Hải An	nb_xa_haian	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Hải An	N	H37.14281	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3320	UBND Xã Hải Anh	nb_xa_haianh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Hải Anh	N	H37.14236	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3321	UBND Xã Hải Hậu	nb_xa_haihau	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Hải Hậu	N	H37.14215	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3322	UBND Xã Hải Hưng	nb_xa_haihung	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Hải Hưng	N	H37.14248	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3323	UBND Xã Hải Quang	nb_xa_haiquang	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Hải Quang	N	H37.14287	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3324	UBND Xã Hải Thịnh	nb_xa_haithinh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Hải Thịnh	N	H37.14221	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3325	UBND Xã Hải Tiến	nb_xa_haitien	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Hải Tiến	N	H37.14218	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3326	UBND Xã Hải Xuân	nb_xa_haixuan	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Hải Xuân	N	H37.14308	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3327	UBND Xã Hiển Khánh	nb_xa_hienkhanh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Hiển Khánh	N	H37.13753	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3328	UBND Xã Hồng Phong	nb_xa_hongphong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Hồng Phong	N	H37.13927	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3329	UBND Xã Khánh Hội	nb_xa_khanhhoi	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Khánh Hội	N	H37.14614	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3330	UBND Xã Khánh Nhạc	nb_xa_khanhnhac	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Khánh Nhạc	N	H37.14611	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3331	UBND Xã Khánh Thiện	nb_xa_khanhthien	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Khánh Thiện	N	H37.14563	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3332	UBND Xã Khánh Trung	nb_xa_khanhtrung	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Khánh Trung	N	H37.14608	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3333	UBND Xã Kim Đông	nb_xa_kimdong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Kim Đông	N	H37.14698	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3334	UBND Xã Kim Sơn	nb_xa_kimson	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Kim Sơn	N	H37.14638	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3335	UBND Xã Lai Thành	nb_xa_laithanh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Lai Thành	N	H37.14674	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3336	UBND Xã Liêm Hà	nb_xa_lienha	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Liêm Hà	N	H37.13456	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3337	UBND Xã Liên Minh	nb_xa_lienminh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Liên Minh	N	H37.13786	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3338	UBND Xã Lý Nhân	nb_xa_lynhan	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Lý Nhân	N	H37.13573	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3339	UBND Xã Minh Tân	nb_xa_minhtan	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Minh Tân	N	H37.13750	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3340	UBND Xã Minh Thái	nb_xa_minhthai	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Minh Thái	N	H37.14071	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3341	UBND Xã Nam Đồng	nb_xa_namdong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nam Đồng	N	H37.14014	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3342	UBND Xã Nam Hồng	nb_xa_namhong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nam Hồng	N	H37.13987	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3343	UBND Xã Nam Lý	nb_xa_namly	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nam Lý	N	H37.13627	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3344	UBND Xã Nam Minh	nb_xa_namminh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nam Minh	N	H37.14011	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3345	UBND Xã Nam Ninh	nb_xa_namninh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nam Ninh	N	H37.14005	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3346	UBND Xã Nam Trực	nb_xa_namtruc	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nam Trực	N	H37.13966	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3347	UBND Xã Nam Xang	nb_xa_namxang	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nam Xang	N	H37.13591	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3348	UBND Xã Nghĩa Hưng	nb_xa_nghiahung	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nghĩa Hưng	N	H37.13891	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3349	UBND Xã Nghĩa Lâm	nb_xa_nghialam	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nghĩa Lâm	N	H37.13957	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3350	UBND Xã Nghĩa Sơn	nb_xa_nghiason	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nghĩa Sơn	N	H37.13918	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3351	UBND Xã Nhân Hà	nb_xa_nhanha	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nhân Hà	N	H37.13609	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3352	UBND Xã Nho Quan	nb_xa_nhoquan	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Nho Quan	N	H37.14428	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3353	UBND Xã Ninh Cường	nb_xa_ninhcuong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Ninh Cường	N	H37.14077	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3354	UBND Xã Ninh Giang	nb_xa_ninhgiang	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Ninh Giang	N	H37.14038	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3355	UBND Xã Phát Diệm	nb_xa_phatdiem	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Phát Diệm	N	H37.14620	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3356	UBND Xã Phong Doanh	nb_xa_phongdoanh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Phong Doanh	N	H37.13822	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3357	UBND Xã Phú Long	nb_xa_phulong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Phú Long	N	H37.14458	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3358	UBND Xã Phú Sơn	nb_xa_phuson	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Phú Sơn	N	H37.14407	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3359	UBND Xã Quang Hưng	nb_xa_quanghung	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Quang Hưng	N	H37.14062	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3360	UBND Xã Quang Thiện	nb_xa_quangthien	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Quang Thiện	N	H37.14647	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3361	UBND Xã Quỹ Nhất	nb_xa_quynhat	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Quỹ Nhất	N	H37.13939	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3362	UBND Xã Quỳnh Lưu	nb_xa_quynhlu	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Quỳnh Lưu	N	H37.14452	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3363	UBND Xã Rạng Đông	nb_xa_rangdong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Rạng Đông	N	H37.13894	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3364	UBND Xã Tân Minh	nb_xa_tanminh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Tân Minh	N	H37.13807	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3365	UBND Xã Tân Thanh	nb_xa_tanthanh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Tân Thanh	N	H37.13474	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3366	UBND Xã Thanh Bình	nb_xa_thanhbinh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Thanh Bình	N	H37.13483	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3367	UBND Xã Thanh Lâm	nb_xa_thanhlam	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Thanh Lâm	N	H37.13489	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3368	UBND Xã Thanh Liêm	nb_xa_thanhliem	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Thanh Liêm	N	H37.13495	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3369	UBND Xã Thanh Sơn	nb_xa_thanhson	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Thanh Sơn	N	H37.14434	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3370	UBND Xã Trần Thương	nb_xa_tranthuong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Trần Thương	N	H37.13594	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3371	UBND Xã Trực Ninh	nb_xa_trucninh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Trực Ninh	N	H37.14053	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3372	UBND Xã Vạn Thắng	nb_xa_vanthang	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Vạn Thắng	N	H37.13864	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3373	UBND Xã Vĩnh Trụ	nb_xa_vinhtru	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Vĩnh Trụ	N	H37.13597	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3374	UBND Xã Vụ Bản	nb_xa_vuban	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Vụ Bản	N	H37.13741	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3375	UBND Xã Vũ Dương	nb_xa_vuduong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Vũ Dương	N	H37.13834	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3376	UBND Xã Xuân Giang	nb_xa_xuangiang	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Xuân Giang	N	H37.14104	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3377	UBND Xã Xuân Hồng	nb_xa_xuanhong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Xuân Hồng	N	H37.14095	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3378	UBND Xã Xuân Hưng	nb_xa_xuanhung	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Xuân Hưng	N	H37.14122	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3379	UBND Xã Xuân Trường	nb_xa_xuantruong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Xuân Trường	N	H37.14089	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3380	UBND Xã Ý Yên	nb_xa_yyen	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Ý Yên	N	H37.13795	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3381	UBND Xã Yên Cường	nb_xa_yencuong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Yên Cường	N	H37.13870	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3382	UBND Xã Yên Đồng	nb_xa_yendong	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Yên Đồng	N	H37.13879	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3383	UBND Xã Yên Khánh	nb_xa_yenkhanh	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Yên Khánh	N	H37.14560	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3384	UBND Xã Yên Mạc	nb_xa_yenmac	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Yên Mạc	N	H37.14743	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3385	UBND Xã Yên Mô	nb_xa_yenmo	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Yên Mô	N	H37.14701	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3386	UBND Xã Yên Từ	nb_xa_yenta	UBND Tỉnh Ninh Bình_UBND Xã Yên Từ	N	H37.14728	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3387	Văn phòng UBND	nb_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Ninh Bình_Văn phòng UBND	N	H37.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3390	UBND Tỉnh Phú Thọ	pt_ubndt_admin	UBND Tỉnh Phú Thọ - Quản trị	Y	H25	1	KTRS_ADMINDONVI
3391	UBND Tỉnh Phú Thọ	pt_ubndt_cv	UBND Tỉnh Phú Thọ - Chuyên viên rà soát	N	H25	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
3392	UBND Tỉnh Phú Thọ	pt_ubndt_ld	UBND Tỉnh Phú Thọ - Lãnh đạo	N	H25	1	KTRS_LanhDao_CQRS
3393	Cơ quan UBMTTQ	pt_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Phú Thọ_Cơ quan UBMTTQ	N	H25.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3394	Công an tỉnh	pt_so_congantinh	UBND Tỉnh Phú Thọ_Công an tỉnh	N	H25.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3395	Sở Công thương	pt_so_congthuong	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Công thương	N	H25.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3396	Sở Dân tộc và Tôn giáo	pt_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H25.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3397	Sở Du lịch	pt_so_dulich	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Du lịch	N	H25.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3398	Sở Giáo dục và đào tạo	pt_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H25.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3399	Sở Khoa học và Công nghệ	pt_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H25.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3400	Sở Ngoại vụ	pt_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Ngoại vụ	N	H25.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3401	Sở Nội vụ	pt_so_noivu	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Nội vụ	N	H25.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3402	Sở Nông nghiệp và Môi trường	pt_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H25.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3403	Sở Tài chính	pt_so_taichinh	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Tài chính	N	H25.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3404	Sở Tư pháp Tỉnh Phú Thọ	pt_so_tuphap	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Tư pháp	N	H25.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3405	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	pt_so_vhtt	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H25.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3406	Sở Xây dựng	pt_so_xaydung	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Xây dựng	N	H25.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3407	Sở Y tế	pt_so_yte	UBND Tỉnh Phú Thọ_Sở Y tế	N	H25.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3408	Thanh tra tỉnh	pt_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Phú Thọ_Thanh tra tỉnh	N	H25.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3409	UBND Phường Âu Cơ	pt_phuong_auco	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Âu Cơ	N	H25.07948	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3410	UBND Phường Hòa Bình	pt_phuong_hoabinh	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Hòa Bình	N	H25.04795	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3411	UBND Phường Kỳ Sơn	pt_phuong_kyson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Kỳ Sơn	N	H25.04894	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3412	UBND Phường Nông Trang	pt_phuong_nongtrang	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Nông Trang	N	H25.07894	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3413	UBND Phường Phong Châu	pt_phuong_phongchau	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Phong Châu	N	H25.07954	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3414	UBND Phường Phú Thọ	pt_phuong_phutho	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Phú Thọ	N	H25.07942	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3415	UBND Phường Phúc Yên	pt_phuong_phucyen	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Phúc Yên	N	H25.08740	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3416	UBND Phường Tân Hòa	pt_phuong_tanhoa	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Tân Hòa	N	H25.04792	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3417	UBND Phường Thanh Miếu	pt_phuong_thanhmieu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Thanh Miếu	N	H25.07909	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3418	UBND Phường Thống Nhất	pt_phuong_thongnhat	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Thống Nhất	N	H25.04828	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3419	UBND Phường Văn Phú	pt_phuong_vanphu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Văn Phú	N	H25.07918	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3420	UBND Phường Việt Trì	pt_phuong_viettri	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Việt Trì	N	H25.07900	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3421	UBND Phường Vĩnh Phúc	pt_phuong_vinhphuc	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Vĩnh Phúc	N	H25.08716	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3422	UBND Phường Vĩnh Yên	pt_phuong_vinhyen	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Vĩnh Yên	N	H25.08707	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3423	UBND Phường Xuân Hòa	pt_phuong_xuanhoa	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Phường Xuân Hòa	N	H25.08746	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3424	UBND Xã An Bình	pt_xa_anbinh	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã An Bình	N	H25.05425	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3425	UBND Xã An Nghĩa	pt_xa_annghia	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã An Nghĩa	N	H25.05395	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3426	UBND Xã Bàn Nguyên	pt_xa_bannguyen	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Bàn Nguyên	N	H25.08527	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3427	UBND Xã Bằng Luân	pt_xa_bangluan	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Bằng Luân	N	H25.07996	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3428	UBND Xã Bảo La	pt_xa_baola	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Bảo La	N	H25.05245	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3429	UBND Xã Bình Nguyên	pt_xa_binhnguyen	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Bình Nguyên	N	H25.08935	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3430	UBND Xã Bình Phú	pt_xa_binhphu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Bình Phú	N	H25.08275	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3431	UBND Xã Bình Tuyền	pt_xa_binhtuyen	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Bình Tuyền	N	H25.08944	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3432	UBND Xã Bình Xuyên	pt_xa_binhxuyen	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Bình Xuyên	N	H25.08950	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3433	UBND Xã Cẩm Khê	pt_xa_camkhe	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Cẩm Khê	N	H25.08341	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3434	UBND Xã Cao Dương	pt_xa_caoduong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Cao Dương	N	H25.05047	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3435	UBND Xã Cao Phong	pt_xa_caophong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Cao Phong	N	H25.05089	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3436	UBND Xã Cao Sơn	pt_xa_caoson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Cao Sơn	N	H25.04876	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3437	UBND Xã Chân Mộng	pt_xa_chanmong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Chân Mộng	N	H25.08038	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3438	UBND Xã Chí Đám	pt_xa_chidam	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Chí Đám	N	H25.07999	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3439	UBND Xã Chí Tiên	pt_xa_chitien	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Chí Tiên	N	H25.08218	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3440	UBND Xã Cự Đồng	pt_xa_cudong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Cự Đồng	N	H25.08614	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3441	UBND Xã Dân Chủ	pt_xa_danchu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Dân Chủ	N	H25.08254	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3442	UBND Xã Dũng Tiến	pt_xa_dungtien	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Dũng Tiến	N	H25.05086	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3443	UBND Xã Đà Bắc	pt_xa_dabac	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Đà Bắc	N	H25.04831	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3444	UBND Xã Đại Đình	pt_xa_daidinh	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Đại Đình	N	H25.08923	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3445	UBND Xã Đại Đồng	pt_xa_daidong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Đại Đồng	N	H25.05347	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3446	UBND Xã Đan Thượng	pt_xa_danthuong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Đan Thượng	N	H25.08071	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3447	UBND Xã Đạo Trù	pt_xa_daotru	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Đạo Trù	N	H25.08914	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3448	UBND Xã Đào Xá	pt_xa_daoxa	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Đào Xá	N	H25.08662	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3449	UBND Xã Đoan Hùng	pt_xa_doanhung	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Đoan Hùng	N	H25.07969	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3450	UBND Xã Đồng Lương	pt_xa_dongluong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Đồng Lương	N	H25.08431	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3451	UBND Xã Đông Thành	pt_xa_dongthanh	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Đông Thành	N	H25.08209	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3452	UBND Xã Đức Nhân	pt_xa_ducnhan	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Đức Nhân	N	H25.04846	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3453	UBND Xã Hạ Hòa	pt_xa_hahoa	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hạ Hòa	N	H25.08053	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3454	UBND Xã Hải Lựu	pt_xa_hailuu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hải Lựu	N	H25.08782	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3455	UBND Xã Hiền Lương	pt_xa_hienluong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hiền Lương	N	H25.08110	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3456	UBND Xã Hiền Quan	pt_xa_hienquan	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hiền Quan	N	H25.08443	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3457	UBND Xã Hoàng An	pt_xa_hoangan	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hoàng An	N	H25.08896	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3458	UBND Xã Hoàng Cương	pt_xa_hoangcuong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hoàng Cương	N	H25.08203	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3459	UBND Xã Hội Thịnh	pt_xa_hoithinh	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hội Thịnh	N	H25.08905	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3460	UBND Xã Hợp Kim	pt_xa_hopkim	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hợp Kim	N	H25.05068	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3461	UBND Xã Hợp Lý	pt_xa_hoply	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hợp Lý	N	H25.08770	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3462	UBND Xã Hùng Việt	pt_xa_hungviet	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hùng Việt	N	H25.08416	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3463	UBND Xã Hương Cần	pt_xa_huongcan	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hương Cần	N	H25.08632	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3464	UBND Xã Hy Cương	pt_xa_hycuong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Hy Cương	N	H25.08515	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3465	UBND Xã Khả Cửu	pt_xa_khacuu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Khả Cửu	N	H25.08635	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3466	UBND Xã Kim Bôi	pt_xa_kimboi	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Kim Bôi	N	H25.04978	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3467	UBND Xã Lạc Lương	pt_xa_lacluong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Lạc Lương	N	H25.05362	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3468	UBND Xã Lạc Sơn	pt_xa_lacson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Lạc Sơn	N	H25.05266	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3469	UBND Xã Lạc Thủy	pt_xa_lacthuy	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Lạc Thủy	N	H25.05392	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3470	UBND Xã Lai Đồng	pt_xa_laidong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Lai Đồng	N	H25.08560	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3471	UBND Xã Lâm Thao	pt_xa_lamthao	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Lâm Thao	N	H25.08494	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3472	UBND Xã Lập Thạch	pt_xa_lapthach	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Lập Thạch	N	H25.08761	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3473	UBND Xã Liên Châu	pt_xa_lienchau	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Liên Châu	N	H25.09064	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3474	UBND Xã Liên Hòa	pt_xa_lienhoa	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Liên Hòa	N	H25.08812	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3475	UBND Xã Liên Minh	pt_xa_leminh	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Liên Minh	N	H25.08227	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3476	UBND Xã Liên Sơn	pt_xa_lienson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Liên Sơn	N	H25.04960	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3477	UBND Xã Long Cốc	pt_xa_longcoc	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Long Cốc	N	H25.08620	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3478	UBND Xã Lương Sơn	pt_xa_luongson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Lương Sơn	N	H25.04924	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3479	UBND Xã Mai Châu	pt_xa_maichau	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Mai Châu	N	H25.05200	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3480	UBND Xã Mai Hạ	pt_xa_maiha	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Mai Hạ	N	H25.05251	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3481	UBND Xã Minh Đài	pt_xa_minhdai	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Minh Đài	N	H25.08593	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3482	UBND Xã Minh Hòa	pt_xa_minhhoa	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Minh Hòa	N	H25.08338	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3483	UBND Xã Mường Bi	pt_xa_muongbi	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Mường Bi	N	H25.05158	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3484	UBND Xã Mường Động	pt_xa_muongdong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Mường Động	N	H25.05014	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3485	UBND Xã Mường Hoa	pt_xa_muonghoa	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Mường Hoa	N	H25.05134	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3486	UBND Xã Mường Thàng	pt_xa_muongthang	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Mường Thàng	N	H25.05116	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3487	UBND Xã Mường Vang	pt_xa_muongvang	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Mường Vang	N	H25.05287	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3488	UBND Xã Nật Sơn	pt_xa_natson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Nật Sơn	N	H25.04990	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3489	UBND Xã Ngọc Sơn	pt_xa_ngocson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Ngọc Sơn	N	H25.05329	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3490	UBND Xã Nguyệt Đức	pt_xa_nguyetduc	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Nguyệt Đức	N	H25.09052	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3491	UBND Xã Nhân Nghĩa	pt_xa_nhannghia	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Nhân Nghĩa	N	H25.05290	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3492	UBND Xã Pà Cò	pt_xa_paco	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Pà Cò	N	H25.05212	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3493	UBND Xã Phú Khê	pt_xa_phukhe	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Phú Khê	N	H25.08398	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3494	UBND Xã Phú Mỹ	pt_xa_phumy	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Phú Mỹ	N	H25.08236	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3495	UBND Xã Phú Ninh	pt_xa_phuninh	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Phú Ninh	N	H25.08230	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3496	UBND Xã Phùng Nguyên	pt_xa_phungnguyen	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Phùng Nguyên	N	H25.08521	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3497	UBND Xã Quảng Yên	pt_xa_quangyen	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Quảng Yên	N	H25.08173	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3498	UBND Xã Quy Đức	pt_xa_quyduc	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Quy Đức	N	H25.04873	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3499	UBND Xã Quyết Thắng	pt_xa_quyetthang	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Quyết Thắng	N	H25.05323	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3500	UBND Xã Sơn Đông	pt_xa_sondong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Sơn Đông	N	H25.08866	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3501	UBND Xã Sơn Lương	pt_xa_sonluong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Sơn Lương	N	H25.08296	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3502	UBND Xã Sông Lô	pt_xa_songlo	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Sông Lô	N	H25.08848	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3503	UBND Xã Tam Dương	pt_xa_tamduong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tam Dương	N	H25.08869	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3504	UBND Xã Tam Dương Bắc	pt_xa_tamduongbac	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tam Dương Bắc	N	H25.08872	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3505	UBND Xã Tam Đảo	pt_xa_tamdao	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tam Đảo	N	H25.08911	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3506	UBND Xã Tam Hồng	pt_xa_tamhong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tam Hồng	N	H25.09043	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3507	UBND Xã Tam Nông	pt_xa_tamnong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tam Nông	N	H25.08434	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3508	UBND Xã Tam Sơn	pt_xa_tamson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tam Sơn	N	H25.08824	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3509	UBND Xã Tân Lạc	pt_xa_tanlac	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tân Lạc	N	H25.05128	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3510	UBND Xã Tân Mai	pt_xa_tanmai	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tân Mai	N	H25.05206	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3511	UBND Xã Tân Phú	pt_xa_tanphu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tân Phú	N	H25.04849	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3512	UBND Xã Tân Sơn	pt_xa_tanson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tân Sơn	N	H25.08566	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3513	UBND Xã Tây Cốc	pt_xa_taycoc	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tây Cốc	N	H25.08023	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3514	UBND Xã Tề Lỗ	pt_xa_telo	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tề Lỗ	N	H25.09040	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3515	UBND Xã Thái Hòa	pt_xa_thaihoa	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Thái Hòa	N	H25.08788	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3516	UBND Xã Thanh Ba	pt_xa_thanhba	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Thanh Ba	N	H25.08152	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3517	UBND Xã Thanh Sơn	pt_xa_thanhson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Thanh Sơn	N	H25.08542	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3518	UBND Xã Thanh Thủy	pt_xa_thanhthuy	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Thanh Thủy	N	H25.08674	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3519	UBND Xã Thịnh Minh	pt_xa_thinhminh	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Thịnh Minh	N	H25.04897	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3520	UBND Xã Thổ Tang	pt_xa_thotang	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Thổ Tang	N	H25.09112	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3521	UBND Xã Thọ Văn	pt_xa_thovan	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Thọ Văn	N	H25.08479	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3522	UBND Xã Thu Cúc	pt_xa_thucuc	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Thu Cúc	N	H25.08545	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3523	UBND Xã Thung Nai	pt_xa_thungnai	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Thung Nai	N	H25.05092	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3524	UBND Xã Thượng Cốc	pt_xa_thuongcoc	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Thượng Cốc	N	H25.05293	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3525	UBND Xã Thượng Long	pt_xa_thuonglong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Thượng Long	N	H25.08323	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3526	UBND Xã Tiền Lữ	pt_xa_tienlu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tiền Lữ	N	H25.08842	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3527	UBND Xã Tiền Lương	pt_xa_tienluong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tiền Lương	N	H25.08344	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3528	UBND Xã Tiền Phong	pt_xa_tienphong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tiền Phong	N	H25.04891	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3529	UBND Xã Toàn Thắng	pt_xa_toanthang	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Toàn Thắng	N	H25.05191	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3530	UBND Xã Trạm Thân	pt_xa_tramthan	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Trạm Thân	N	H25.08245	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3531	UBND Xã Trung Sơn	pt_xa_trungson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Trung Sơn	N	H25.08311	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3532	UBND Xã Tu Vũ	pt_xa_tuvu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Tu Vũ	N	H25.08686	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3533	UBND Xã Văn Bán	pt_xa_vanban	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Văn Bán	N	H25.08377	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3534	UBND Xã Văn Lang	pt_xa_vanlang	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Văn Lang	N	H25.08134	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3535	UBND Xã Văn Miếu	pt_xa_vanmieu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Văn Miếu	N	H25.08611	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3536	UBND Xã Văn Sơn	pt_xa_vanson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Văn Sơn	N	H25.05152	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3537	UBND Xã Vạn Xuân	pt_xa_vanxuan	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Vạn Xuân	N	H25.08467	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3538	UBND Xã Vĩnh An	pt_xa_vinhan	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Vĩnh An	N	H25.09079	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3539	UBND Xã Vĩnh Chân	pt_xa_vinhchan	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Vĩnh Chân	N	H25.08143	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3540	UBND Xã Vĩnh Hưng	pt_xa_vinhhung	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Vĩnh Hưng	N	H25.09100	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3541	UBND Xã Vĩnh Phú	pt_xa_vinhphu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Vĩnh Phú	N	H25.09154	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3542	UBND Xã Vĩnh Thành	pt_xa_vinhthanh	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Vĩnh Thành	N	H25.09106	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3543	UBND Xã Vĩnh Tường	pt_xa_vinhtuong	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Vĩnh Tường	N	H25.09076	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3544	UBND Xã Võ Miếu	pt_xa_vomieu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Võ Miếu	N	H25.08584	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3545	UBND Xã Xuân Đài	pt_xa_xuandai	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Xuân Đài	N	H25.08590	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3546	UBND Xã Xuân Lăng	pt_xa_xuanlang	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Xuân Lăng	N	H25.08971	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3547	UBND Xã Xuân Lũng	pt_xa_xuanlung	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Xuân Lũng	N	H25.08500	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3548	UBND Xã Xuân Viên	pt_xa_xuanvien	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Xuân Viên	N	H25.08305	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3549	UBND Xã Yên Kỳ	pt_xa_yenky	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Yên Kỳ	N	H25.08113	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3550	UBND Xã Yên Lạc	pt_xa_yenlac	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Yên Lạc	N	H25.09025	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3551	UBND Xã Yên Lãng	pt_xa_yenlang	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Yên Lãng	N	H25.08773	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3552	UBND Xã Yên Lập	pt_xa_yenlap	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Yên Lập	N	H25.08290	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3553	UBND Xã Yên Phú	pt_xa_yenphu	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Yên Phú	N	H25.05305	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3554	UBND Xã Yên Sơn	pt_xa_yenson	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Yên Sơn	N	H25.08656	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3555	UBND Xã Yên Thủy	pt_xa_yenthuy	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Yên Thủy	N	H25.05353	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3556	UBND Xã Yên Trị	pt_xa_yentri	UBND Tỉnh Phú Thọ_UBND Xã Yên Trị	N	H25.05386	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3557	Văn phòng UBND	pt_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Phú Thọ_Văn phòng UBND	N	H25.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3560	UBND Tỉnh Quảng Ngãi	qng_ubndt_admin	UBND Tỉnh Quảng Ngãi - Quản trị	Y	H51	1	KTRS_ADMINDONVI
3561	UBND Tỉnh Quảng Ngãi	qng_ubndt_cv	UBND Tỉnh Quảng Ngãi - Chuyên viên rà soát	N	H51	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
3562	UBND Tỉnh Quảng Ngãi	qng_ubndt_ld	UBND Tỉnh Quảng Ngãi - Lãnh đạo	N	H51	1	KTRS_LanhDao_CQRS
3563	Báo và Phát thanh, Truyền hình	qng_so_baovaphatthanhtruyenhinh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Báo và Phát thanh, Truyền hình	N	H51.98	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3564	BQL khu kinh tế Dung Quất và các KCN	qng_so_bqlkhukinhtedungquatvacacken	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_BQL khu kinh tế Dung Quất và các KCN	N	H51.99	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3565	Cơ quan UBMTTQ	qng_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Cơ quan UBMTTQ	N	H51.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3566	Công an tỉnh	qng_so_congantinh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Công an tỉnh	N	H51.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3567	Sở Công thương	qng_so_congthuong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Công thương	N	H51.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3568	Sở Dân tộc và Tôn giáo	qng_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H51.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3569	Sở Du lịch	qng_so_dulich	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Du lịch	N	H51.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3570	Sở Giáo dục và đào tạo	qng_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H51.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3571	Sở Khoa học và Công nghệ	qng_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H51.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3572	Sở Ngoại vụ	qng_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Ngoại vụ	N	H51.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3573	Sở Nội vụ	qng_so_noivu	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Nội vụ	N	H51.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3574	Sở Nông nghiệp và Môi trường	qng_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H51.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3575	Sở Tài chính	qng_so_taichinh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Tài chính	N	H51.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3576	Sở Tư pháp Tỉnh Quảng Ngãi	qng_so_tuphap	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Tư pháp	N	H51.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3577	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	qng_so_vhtt	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H51.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3578	Sở Xây dựng	qng_so_xaydung	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Xây dựng	N	H51.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3579	Sở Y tế	qng_so_yte	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Sở Y tế	N	H51.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3580	Thanh tra tỉnh	qng_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Thanh tra tỉnh	N	H51.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3581	UBND Đặc khu Lý Sơn	qng_xa_dackhulyson	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Đặc khu Lý Sơn	N	H51.21548	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3582	UBND Phường Cẩm Thành	qng_phuong_camthanh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Phường Cẩm Thành	N	H51.21025	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3583	UBND Phường Đăk Bla	qng_phuong_dakbla	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Phường Đăk Bla	N	H51.23302	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3584	UBND Phường Đăk Cấm	qng_phuong_dakcam	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Phường Đăk Cấm	N	H51.23284	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3585	UBND Phường Đức Phổ	qng_phuong_ducpho	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Phường Đức Phổ	N	H51.21439	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3586	UBND Phường Kon Tum	qng_phuong_kontum	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Phường Kon Tum	N	H51.23293	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3587	UBND Phường Nghĩa Lộ	qng_phuong_nghialo	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Phường Nghĩa Lộ	N	H51.21028	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3588	UBND Phường Sa Huỳnh	qng_phuong_sahuynh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Phường Sa Huỳnh	N	H51.21478	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3589	UBND Phường Trà Câu	qng_phuong_tracau	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Phường Trà Câu	N	H51.21451	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3590	UBND Phường Trương Quang Trọng	qng_phuong_truongquangtrong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Phường Trương Quang Trọng	N	H51.21172	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3591	UBND Xã An Phú	qng_xa_anphu	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã An Phú	N	H51.21034	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3592	UBND Xã Ba Dinh	qng_xa_badinh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ba Dinh	N	H51.21499	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3593	UBND Xã Ba Động	qng_xa_badong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ba Động	N	H51.21496	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3594	UBND Xã Ba Gia	qng_xa_bagia	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ba Gia	N	H51.21205	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3595	UBND Xã Ba Tơ	qng_xa_batow	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ba Tơ	N	H51.21484	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3596	UBND Xã Ba Tô	qng_xa_batoo	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ba Tô	N	H51.21523	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3597	UBND Xã Ba Vì	qng_xa_bavi	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ba Vì	N	H51.21529	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3598	UBND Xã Ba Vinh	qng_xa_bavinh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ba Vinh	N	H51.21490	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3599	UBND Xã Ba Xa	qng_xa_baxa	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ba Xa	N	H51.21538	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3600	UBND Xã Bình Chương	qng_xa_binhchuong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Bình Chương	N	H51.21100	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3601	UBND Xã Bình Minh	qng_xa_binhminh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Bình Minh	N	H51.21085	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3602	UBND Xã Bình Sơn	qng_xa_binhson	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Bình Sơn	N	H51.21040	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3603	UBND Xã Bờ Y	qng_xa_boy	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Bờ Y	N	H51.23377	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3604	UBND Xã Cà Đam	qng_xa_cadam	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Cà Đam	N	H51.21136	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3605	UBND Xã Dục Nông	qng_xa_ducnong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Dục Nông	N	H51.23383	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3606	UBND Xã Đăk Hà	qng_xa_dakha	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Hà	N	H51.23500	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3607	UBND Xã Đăk Kôi	qng_xa_dakkoi	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Kôi	N	H51.23485	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3608	UBND Xã Đăk Long	qng_xa_daklong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Long	N	H51.23368	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3609	UBND Xã Đăk Mar	qng_xa_dakmar	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Mar	N	H51.23512	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3610	UBND Xã Đăk Môn	qng_xa_dakmon	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Môn	N	H51.23374	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3611	UBND Xã Đăk Pék	qng_xa_dakpek	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Pék	N	H51.23341	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3612	UBND Xã Đăk Plô	qng_xa_dakplo	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Plô	N	H51.23344	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3613	UBND Xã Đăk Pxi	qng_xa_dakpxi	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Pxi	N	H51.23504	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3614	UBND Xã Đăk Ro Wa	qng_xa_dakrowa	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Ro Wa	N	H51.23332	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3615	UBND Xã Đăk Rve	qng_xa_dakrve	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Rve	N	H51.23479	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3616	UBND Xã Đăk Sao	qng_xa_daksao	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Sao	N	H51.23416	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3617	UBND Xã Đăk Tô	qng_xa_dakto	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Tô	N	H51.23401	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3618	UBND Xã Đăk Tờ Kan	qng_xa_daktokan	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Tờ Kan	N	H51.23419	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3619	UBND Xã Đăk Ui	qng_xa_dakui	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đăk Ui	N	H51.23510	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3620	UBND Xã Đặng Thùy Trâm	qng_xa_dangthuytram	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đặng Thùy Trâm	N	H51.21520	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3621	UBND Xã Đình Cương	qng_xa_dinhcuong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đình Cương	N	H51.21385	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3622	UBND Xã Đông Sơn	qng_xa_dongson	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đông Sơn	N	H51.21109	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3623	UBND Xã Đông Trà Bồng	qng_xa_dongtrabong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Đông Trà Bồng	N	H51.21127	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3624	UBND Xã Khánh Cường	qng_xa_khanhcuong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Khánh Cường	N	H51.21472	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3625	UBND Xã Kon Braih	qng_xa_konbraih	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Kon Braih	N	H51.23497	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3626	UBND Xã Kon Đào	qng_xa_kondao	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Kon Đào	N	H51.23430	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3627	UBND Xã Kon Plông	qng_xa_konplong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Kon Plông	N	H51.23476	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3628	UBND Xã la Chim	qng_xa_lachim	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã la Chim	N	H51.23326	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3629	UBND Xã la Đal	qng_xa_ladal	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã la Đal	N	H51.23535	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3630	UBND Xã la Tơi	qng_xa_latoi	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã la Tơi	N	H51.23538	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3631	UBND Xã Lân Phong	qng_xa_lanphong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Lân Phong	N	H51.21433	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3632	UBND Xã Long Phụng	qng_xa_longphung	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Long Phụng	N	H51.21409	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3633	UBND Xã Măng Bút	qng_xa_mangbut	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Măng Bút	N	H51.23455	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3634	UBND Xã Măng Đen	qng_xa_mangden	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Măng Đen	N	H51.23473	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3635	UBND Xã Măng Ri	qng_xa_mangri	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Măng Ri	N	H51.23446	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3636	UBND Xã Minh Long	qng_xa_minhlong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Minh Long	N	H51.21361	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3637	UBND Xã Mô Cày	qng_xa_mocay	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Mô Cày	N	H51.21421	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3638	UBND Xã Mộ Đức	qng_xa_moduc	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Mộ Đức	N	H51.21400	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3639	UBND Xã Mô Rai	qng_xa_morai	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Mô Rai	N	H51.23536	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3640	UBND Xã Nghĩa Giang	qng_xa_nghiagiang	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Nghĩa Giang	N	H51.21250	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3641	UBND Xã Nghĩa Hành	qng_xa_nghiahanh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Nghĩa Hành	N	H51.21364	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3642	UBND Xã Ngọc Linh	qng_xa_ngoclinh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ngọc Linh	N	H51.23365	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3643	UBND Xã Ngọk Bay	qng_xa_ngokbay	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ngọk Bay	N	H51.23317	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3644	UBND Xã Ngọk Réo	qng_xa_ngokreo	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ngọk Réo	N	H51.23515	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3645	UBND Xã Ngọk Tụ	qng_xa_ngoktu	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ngọk Tụ	N	H51.23428	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3646	UBND Xã Nguyễn Nghiêm	qng_xa_nguyennghiem	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Nguyễn Nghiêm	N	H51.21457	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3647	UBND Xã Phước Giang	qng_xa_phuocgiang	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Phước Giang	N	H51.21370	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3648	UBND Xã Rờ Kơi	qng_xa_rokoi	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Rờ Kơi	N	H51.23530	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3649	UBND Xã Sa Bình	qng_xa_sabinh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sa Bình	N	H51.23534	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3650	UBND Xã Sa Loong	qng_xa_saloong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sa Loong	N	H51.23392	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3651	UBND Xã Sa Thầy	qng_xa_sathay	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sa Thầy	N	H51.23527	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3652	UBND Xã Sơn Hà	qng_xa_sonhaf	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sơn Hà	N	H51.21289	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3653	UBND Xã Sơn Hạ	qng_xa_sonhaj	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sơn Hạ	N	H51.21292	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3654	UBND Xã Sơn Kỳ	qng_xa_sonky	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sơn Kỳ	N	H51.21325	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3655	UBND Xã Sơn Linh	qng_xa_sonlinh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sơn Linh	N	H51.21307	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3656	UBND Xã Sơn Mai	qng_xa_sonmai	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sơn Mai	N	H51.21349	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3657	UBND Xã Sơn Tây	qng_xa_sontay	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sơn Tây	N	H51.21340	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3658	UBND Xã Sơn Tây Hạ	qng_xa_sontayha	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sơn Tây Hạ	N	H51.21343	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3659	UBND Xã Sơn Tây Thượng	qng_xa_sontaythuong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sơn Tây Thượng	N	H51.21334	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3660	UBND Xã Sơn Thủy	qng_xa_sonthuy	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sơn Thủy	N	H51.21319	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3661	UBND Xã Sơn Tịnh	qng_xa_sontinh	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Sơn Tịnh	N	H51.21220	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3662	UBND Xã Tây Trà	qng_xa_taytra	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Tây Trà	N	H51.21154	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3663	UBND Xã Tây Trà Bồng	qng_xa_taytrabong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Tây Trà Bồng	N	H51.21157	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3664	UBND Xã Thanh Bồng	qng_xa_thanhbong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Thanh Bồng	N	H51.21124	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3665	UBND Xã Thiện Tín	qng_xa_thientin	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Thiện Tín	N	H51.21388	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3666	UBND Xã Thọ Phong	qng_xa_thophong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Thọ Phong	N	H51.21181	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3667	UBND Xã Tịnh Khê	qng_xa_tinhkhe	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Tịnh Khê	N	H51.21211	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3668	UBND Xã Trà Bồng	qng_xa_trabong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Trà Bồng	N	H51.21115	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3669	UBND Xã Trà Giang	qng_xa_tragiang	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Trà Giang	N	H51.21244	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3670	UBND Xã Trường Giang	qng_xa_truonggiang	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Trường Giang	N	H51.21196	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3671	UBND Xã Tu Mơ Rông	qng_xa_tumorong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Tu Mơ Rông	N	H51.23425	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3672	UBND Xã Tư Nghĩa	qng_xa_tunghia	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Tư Nghĩa	N	H51.21235	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3673	UBND Xã Vạn Tường	qng_xa_vantuong	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Vạn Tường	N	H51.21061	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3674	UBND Xã Vệ Giang	qng_xa_vegiang	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Vệ Giang	N	H51.21238	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3675	UBND Xã Xốp	qng_xa_xop	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Xốp	N	H51.23356	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3676	UBND Xã Ya Ly	qng_xa_yaly	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_UBND Xã Ya Ly	N	H51.23548	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3677	Văn phòng UBND	qng_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Quảng Ngãi_Văn phòng UBND	N	H51.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3680	UBND Tỉnh Quảng Ninh	qn_ubndt_admin	UBND Tỉnh Quảng Ninh - Quản trị	Y	H22	1	KTRS_ADMINDONVI
3681	UBND Tỉnh Quảng Ninh	qn_ubndt_cv	UBND Tỉnh Quảng Ninh - Chuyên viên rà soát	N	H22	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
3682	UBND Tỉnh Quảng Ninh	qn_ubndt_ld	UBND Tỉnh Quảng Ninh - Lãnh đạo	N	H22	1	KTRS_LanhDao_CQRS
3683	Cơ quan UBMTTQ	qn_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Cơ quan UBMTTQ	N	H22.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3684	Công an tỉnh	qn_so_congantinh	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Công an tỉnh	N	H22.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3685	Sở Công thương	qn_so_congthuong	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Công thương	N	H22.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3686	Sở Dân tộc và Tôn giáo	qn_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H22.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3687	Sở Du lịch	qn_so_dulich	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Du lịch	N	H22.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3688	Sở Giáo dục và đào tạo	qn_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H22.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3689	Sở Khoa học và Công nghệ	qn_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H22.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3690	Sở Ngoại vụ	qn_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Ngoại vụ	N	H22.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3691	Sở Nội vụ	qn_so_noivu	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Nội vụ	N	H22.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3692	Sở Nông nghiệp và Môi trường	qn_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H22.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3693	Sở Tài chính	qn_so_taichinh	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Tài chính	N	H22.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3694	Sở Tư pháp Tỉnh Quảng Ninh	qn_so_tuphap	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Tư pháp	N	H22.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3695	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	qn_so_vhtt	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H22.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3696	Sở Xây dựng	qn_so_xaydung	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Xây dựng	N	H22.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3697	Sở Y tế	qn_so_yte	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Sở Y tế	N	H22.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3698	Thanh tra tỉnh	qn_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Thanh tra tỉnh	N	H22.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3699	UBND Đặc khu Cô Tô	qn_xa_dackhucoto	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Đặc khu Cô Tô	N	H22.07192	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3700	UBND Đặc khu Vân Đồn	qn_xa_dackhuvandon	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Đặc khu Vân Đồn	N	H22.06994	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3701	UBND Phường An Sinh	qn_phuong_ansinh	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường An Sinh	N	H22.07090	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3702	UBND Phường Bãi Cháy	qn_phuong_baichay	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Bãi Cháy	N	H22.06673	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3703	UBND Phường Bình Khê	qn_phuong_binhkhe	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Bình Khê	N	H22.07081	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3704	UBND Phường Cẩm Phả	qn_phuong_campha	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Cẩm Phả	N	H22.06793	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3705	UBND Phường Cao Xanh	qn_phuong_caoxanh	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Cao Xanh	N	H22.06658	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3706	UBND Phường Cửa Ông	qn_phuong_cuaong	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Cửa Ông	N	H22.06781	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3707	UBND Phường Đông Mai	qn_phuong_dongmai	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Đông Mai	N	H22.07135	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3708	UBND Phường Đông Triều	qn_phuong_dongtrieu	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Đông Triều	N	H22.07093	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3709	UBND Phường Hà An	qn_phuong_haan	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Hà An	N	H22.07168	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3710	UBND Phường Hà Lầm	qn_phuong_halam	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Hà Lầm	N	H22.06676	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3711	UBND Phường Hạ Long	qn_phuong_halong	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Hạ Long	N	H22.06688	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3712	UBND Phường Hà Tu	qn_phuong_hatu	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Hà Tu	N	H22.06652	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3713	UBND Phường Hiệp Hòa	qn_phuong_hiephoa	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Hiệp Hòa	N	H22.07147	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3714	UBND Phường Hoàng Quế	qn_phuong_hoangque	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Hoàng Quế	N	H22.07114	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3715	UBND Phường Hoành Bồ	qn_phuong_hoanhbo	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Hoành Bồ	N	H22.07030	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3716	UBND Phường Hồng Gai	qn_phuong_honggai	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Hồng Gai	N	H22.06685	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3717	UBND Phường Liên Hòa	qn_phuong_lienhoa	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Liên Hòa	N	H22.07180	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3718	UBND Phường Mạo Khê	qn_phuong_maokhe	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Mạo Khê	N	H22.07069	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3719	UBND Phường Móng Cái 1	qn_phuong_mongcai1	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Móng Cái 1	N	H22.06712	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3720	UBND Phường Móng Cái 2	qn_phuong_mongcai2	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Móng Cái 2	N	H22.06709	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3721	UBND Phường Móng Cái 3	qn_phuong_mongcai3	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Móng Cái 3	N	H22.06736	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3722	UBND Phường Mông Dương	qn_phuong_mongduong	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Mông Dương	N	H22.06760	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3723	UBND Phường Phong Cốc	qn_phuong_phongcoc	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Phong Cốc	N	H22.07183	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3724	UBND Phường Quang Hanh	qn_phuong_quanghanh	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Quang Hanh	N	H22.06778	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3725	UBND Phường Quảng Yên	qn_phuong_quangyen	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Quảng Yên	N	H22.07132	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3726	UBND Phường Tuần Châu	qn_phuong_tuanchau	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Tuần Châu	N	H22.06706	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3727	UBND Phường Uông Bí	qn_phuong_uongbi	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Uông Bí	N	H22.06811	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3728	UBND Phường Vàng Danh	qn_phuong_vangdanh	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Vàng Danh	N	H22.06820	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3729	UBND Phường Việt Hưng	qn_phuong_viethung	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Việt Hưng	N	H22.06661	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3730	UBND Phường Yên Tử	qn_phuong_yentu	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Phường Yên Tử	N	H22.06832	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3731	UBND Xã Ba Chẽ	qn_xa_bache	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Ba Chẽ	N	H22.06978	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3732	UBND Xã Bình Liêu	qn_xa_binhlieu	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Bình Liêu	N	H22.06838	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3733	UBND Xã Cái Chiên	qn_xa_caichien	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Cái Chiên	N	H22.06967	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3734	UBND Xã Đầm Hà	qn_xa_damha	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Đầm Hà	N	H22.06895	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3735	UBND Xã Điền Xá	qn_xa_dienxa	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Điền Xá	N	H22.06874	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3736	UBND Xã Đồng Ngũ	qn_xa_dongngu	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Đồng Ngũ	N	H22.06877	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3737	UBND Xã Đường Hoa	qn_xa_duonghoa	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Đường Hoa	N	H22.06946	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3738	UBND Xã Hải Hòa	qn_xa_haihoa	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Hải Hòa	N	H22.06799	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3739	UBND Xã Hải Lạng	qn_xa_hailang	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Hải Lạng	N	H22.06886	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3740	UBND Xã Hải Ninh	qn_xa_haininh	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Hải Ninh	N	H22.06733	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3741	UBND Xã Hải Sơn	qn_xa_haison	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Hải Sơn	N	H22.06724	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3742	UBND Xã Hoành Mô	qn_xa_hoanhmo	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Hoành Mô	N	H22.06841	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3743	UBND Xã Kỳ Thượng	qn_xa_kythuong	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Kỳ Thượng	N	H22.06979	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3744	UBND Xã Lục Hồn	qn_xa_luchon	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Lục Hồn	N	H22.06856	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3745	UBND Xã Lương Minh	qn_xa_luongminh	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Lương Minh	N	H22.06985	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3746	UBND Xã Quảng Đức	qn_xa_quangduc	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Quảng Đức	N	H22.06931	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3747	UBND Xã Quảng Hà	qn_xa_quangha	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Quảng Hà	N	H22.06922	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3748	UBND Xã Quảng La	qn_xa_quangla	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Quảng La	N	H22.07054	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3749	UBND Xã Quảng Tân	qn_xa_quangtan	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Quảng Tân	N	H22.06913	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3750	UBND Xã Thống Nhất	qn_xa_thongnhat	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Thống Nhất	N	H22.07060	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3751	UBND Xã Tiên Yên	qn_xa_tienyen	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Tiên Yên	N	H22.06862	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3752	UBND Xã Vĩnh Thực	qn_xa_vinhthuc	UBND Tỉnh Quảng Ninh_UBND Xã Vĩnh Thực	N	H22.06757	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3753	Văn phòng UBND	qn_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Quảng Ninh_Văn phòng UBND	N	H22.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3756	UBND Tỉnh Quảng Trị	qt_ubndt_admin	UBND Tỉnh Quảng Trị - Quản trị	Y	H44	1	KTRS_ADMINDONVI
3757	UBND Tỉnh Quảng Trị	qt_ubndt_cv	UBND Tỉnh Quảng Trị - Chuyên viên rà soát	N	H44	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
3758	UBND Tỉnh Quảng Trị	qt_ubndt_ld	UBND Tỉnh Quảng Trị - Lãnh đạo	N	H44	1	KTRS_LanhDao_CQRS
3759	Cơ quan UBMTTQ	qt_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Quảng Trị_Cơ quan UBMTTQ	N	H44.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3760	Công an tỉnh	qt_so_congantinh	UBND Tỉnh Quảng Trị_Công an tỉnh	N	H44.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3761	Sở Công thương	qt_so_congthuong	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Công thương	N	H44.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3762	Sở Dân tộc và Tôn giáo	qt_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H44.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3763	Sở Du lịch	qt_so_dulich	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Du lịch	N	H44.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3764	Sở Giáo dục và đào tạo	qt_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H44.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3765	Sở Khoa học và Công nghệ	qt_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H44.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3766	Sở Ngoại vụ	qt_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Ngoại vụ	N	H44.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3767	Sở Nội vụ	qt_so_noivu	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Nội vụ	N	H44.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3768	Sở Nông nghiệp và Môi trường	qt_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H44.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3769	Sở Tài chính	qt_so_taichinh	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Tài chính	N	H44.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3770	Sở Tư pháp Tỉnh Quảng Trị	qt_so_tuphap	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Tư pháp	N	H44.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3771	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	qt_so_vhtt	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H44.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3772	Sở Xây dựng	qt_so_xaydung	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Xây dựng	N	H44.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3773	Sở Y tế	qt_so_yte	UBND Tỉnh Quảng Trị_Sở Y tế	N	H44.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3774	Thanh tra tỉnh	qt_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Quảng Trị_Thanh tra tỉnh	N	H44.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3775	UBND Đặc khu Cồn Cỏ	qt_xa_dackhuconco	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Đặc khu Cồn Cỏ	N	H44.19742	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3776	UBND Phường Ba Đồn	qt_phuong_badon	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Phường Ba Đồn	N	H44.19009	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3777	UBND Phường Bắc Gianh	qt_phuong_bacgianh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Phường Bắc Gianh	N	H44.19066	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3778	UBND Phường Đông Hà	qt_phuong_dongha	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Phường Đông Hà	N	H44.19333	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3779	UBND Phường Đồng Hới	qt_phuong_donghoi	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Phường Đồng Hới	N	H44.18880	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3780	UBND Phường Đồng Sơn	qt_phuong_dongson	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Phường Đồng Sơn	N	H44.18871	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3781	UBND Phường Đồng Thuận	qt_phuong_dongthuan	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Phường Đồng Thuận	N	H44.18859	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3782	UBND Phường Nam Đông Hà	qt_phuong_namdongha	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Phường Nam Đông Hà	N	H44.19351	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3783	UBND Phường Quảng Trị	qt_phuong_quangtri	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Phường Quảng Trị	N	H44.19360	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3784	UBND Xã A Dơi	qt_xa_adoi	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã A Dơi	N	H44.19483	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3785	UBND Xã Ái Tử	qt_xa_aitu	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Ái Tử	N	H44.19669	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3786	UBND Xã Ba Lòng	qt_xa_balong	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Ba Lòng	N	H44.19567	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3787	UBND Xã Bắc Trạch	qt_xa_bactrach	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Bắc Trạch	N	H44.19126	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3788	UBND Xã Bến Hải	qt_xa_benhai	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Bến Hải	N	H44.19501	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3789	UBND Xã Bến Quan	qt_xa_benquan	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Bến Quan	N	H44.19366	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3790	UBND Xã Bố Trạch	qt_xa_botrach	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Bố Trạch	N	H44.19141	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3791	UBND Xã Cam Hồng	qt_xa_camhong	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Cam Hồng	N	H44.19255	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3792	UBND Xã Cam Lộ	qt_xa_camlo	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Cam Lộ	N	H44.19597	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3793	UBND Xã Cồn Tiên	qt_xa_contien	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Cồn Tiên	N	H44.19537	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3794	UBND Xã Cửa Tùng	qt_xa_cuatung	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Cửa Tùng	N	H44.19414	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3795	UBND Xã Cửa Việt	qt_xa_cuaviet	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Cửa Việt	N	H44.19496	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3796	UBND Xã Dân Hóa	qt_xa_danhoa	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Dân Hóa	N	H44.18904	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3797	UBND Xã Diên Sanh	qt_xa_diensanh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Diên Sanh	N	H44.19681	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3798	UBND Xã Đakrông	qt_xa_dakrong	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Đakrông	N	H44.19564	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3799	UBND Xã Đồng Lê	qt_xa_dongle	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Đồng Lê	N	H44.18949	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3800	UBND Xã Đông Trạch	qt_xa_dongtrach	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Đông Trạch	N	H44.19159	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3801	UBND Xã Gio Linh	qt_xa_giolinh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Gio Linh	N	H44.19495	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3802	UBND Xã Hải Lăng	qt_xa_hailang	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Hải Lăng	N	H44.19702	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3803	UBND Xã Hiếu Giang	qt_xa_hieugiang	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Hiếu Giang	N	H44.19603	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3804	UBND Xã Hòa Trạch	qt_xa_hoatrach	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Hòa Trạch	N	H44.19033	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3805	UBND Xã Hoàn Lão	qt_xa_hoanlao	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Hoàn Lão	N	H44.19111	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3806	UBND Xã Hướng Hiệp	qt_xa_huonghiep	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Hướng Hiệp	N	H44.19555	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3807	UBND Xã Hướng Lập	qt_xa_huonglap	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Hướng Lập	N	H44.19435	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3808	UBND Xã Hướng Phùng	qt_xa_huongphung	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Hướng Phùng	N	H44.19441	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3809	UBND Xã Khe Sanh	qt_xa_khesanh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Khe Sanh	N	H44.19429	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3810	UBND Xã Kim Điền	qt_xa_kimdien	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Kim Điền	N	H44.18922	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3811	UBND Xã Kim Ngân	qt_xa_kimngan	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Kim Ngân	N	H44.19318	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3812	UBND Xã Kim Phú	qt_xa_kimphu	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Kim Phú	N	H44.18943	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3813	UBND Xã La Lay	qt_xa_lalay	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã La Lay	N	H44.19594	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3814	UBND Xã Lao Bảo	qt_xa_laobao	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Lao Bảo	N	H44.19432	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3815	UBND Xã Lệ Ninh	qt_xa_leninh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Lệ Ninh	N	H44.19246	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3816	UBND Xã Lệ Thủy	qt_xa_lethuy	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Lệ Thủy	N	H44.19249	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3817	UBND Xã Lìa	qt_xa_lia	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Lìa	N	H44.19489	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3818	UBND Xã Minh Hóa	qt_xa_minhhoa	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Minh Hóa	N	H44.18901	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3819	UBND Xã Mỹ Thủy	qt_xa_mythuy	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Mỹ Thủy	N	H44.19741	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3820	UBND Xã Nam Ba Đồn	qt_xa_nambadon	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Nam Ba Đồn	N	H44.19075	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3821	UBND Xã Nam Cửa Việt	qt_xa_namcuaviet	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Nam Cửa Việt	N	H44.19639	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3822	UBND Xã Nam Gianh	qt_xa_namgianh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Nam Gianh	N	H44.19093	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3823	UBND Xã Nam Hải Lăng	qt_xa_namhailang	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Nam Hải Lăng	N	H44.19735	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3824	UBND Xã Nam Trạch	qt_xa_namtrach	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Nam Trạch	N	H44.19198	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3825	UBND Xã Ninh Châu	qt_xa_ninhchau	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Ninh Châu	N	H44.19225	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3826	UBND Xã Phong Nha	qt_xa_phongnha	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Phong Nha	N	H44.19138	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3827	UBND Xã Phú Trạch	qt_xa_phutrach	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Phú Trạch	N	H44.19021	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3828	UBND Xã Quảng Ninh	qt_xa_quangninh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Quảng Ninh	N	H44.19207	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3829	UBND Xã Quảng Trạch	qt_xa_quangtrach	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Quảng Trạch	N	H44.19057	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3830	UBND Xã Sen Ngư	qt_xa_senngu	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Sen Ngư	N	H44.19288	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3831	UBND Xã Tà Rụt	qt_xa_tarut	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Tà Rụt	N	H44.19588	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3832	UBND Xã Tân Gianh	qt_xa_tangianh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Tân Gianh	N	H44.19051	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3833	UBND Xã Tân Lập	qt_xa_tanlap	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Tân Lập	N	H44.19462	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3834	UBND Xã Tân Mỹ	qt_xa_tanmy	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Tân Mỹ	N	H44.19291	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3835	UBND Xã Tân Thành	qt_xa_tanthanh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Tân Thành	N	H44.18919	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3836	UBND Xã Thượng Trạch	qt_xa_thuongtrach	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Thượng Trạch	N	H44.19147	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3837	UBND Xã Triệu Bình	qt_xa_trieubinh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Triệu Bình	N	H44.19645	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3838	UBND Xã Triệu Cơ	qt_xa_trieuco	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Triệu Cơ	N	H44.19654	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3839	UBND Xã Triệu Phong	qt_xa_trieuphong	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Triệu Phong	N	H44.19624	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3840	UBND Xã Trung Thuần	qt_xa_trungthuan	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Trung Thuần	N	H44.19030	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3841	UBND Xã Trường Ninh	qt_xa_truongninh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Trường Ninh	N	H44.19237	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3842	UBND Xã Trường Phú	qt_xa_truongphu	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Trường Phú	N	H44.19309	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3843	UBND Xã Trường Sơn	qt_xa_truongson	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Trường Sơn	N	H44.19204	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3844	UBND Xã Tuyên Bình	qt_xa_tuyenbinh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Tuyên Bình	N	H44.18991	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3845	UBND Xã Tuyên Hóa	qt_xa_tuyenhoa	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Tuyên Hóa	N	H44.18997	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3846	UBND Xã Tuyên Lâm	qt_xa_tuyenlam	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Tuyên Lâm	N	H44.18958	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3847	UBND Xã Tuyên Phú	qt_xa_tuyenphu	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Tuyên Phú	N	H44.18985	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3848	UBND Xã Tuyên Sơn	qt_xa_tuyenson	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Tuyên Sơn	N	H44.18952	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3849	UBND Xã Vĩnh Định	qt_xa_vinhdinh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Vĩnh Định	N	H44.19699	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3850	UBND Xã Vĩnh Hoàng	qt_xa_vinhhoang	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Vĩnh Hoàng	N	H44.19372	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3851	UBND Xã Vĩnh Linh	qt_xa_vinhlinh	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Vĩnh Linh	N	H44.19363	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3852	UBND Xã Vĩnh Thủy	qt_xa_vinhthuy	UBND Tỉnh Quảng Trị_UBND Xã Vĩnh Thủy	N	H44.19405	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3853	Văn phòng UBND	qt_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Quảng Trị_Văn phòng UBND	N	H44.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3856	UBND Tỉnh Sơn La	sl_ubndt_admin	UBND Tỉnh Sơn La - Quản trị	Y	H14	1	KTRS_ADMINDONVI
3857	UBND Tỉnh Sơn La	sl_ubndt_cv	UBND Tỉnh Sơn La - Chuyên viên rà soát	N	H14	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
3858	UBND Tỉnh Sơn La	sl_ubndt_ld	UBND Tỉnh Sơn La - Lãnh đạo	N	H14	1	KTRS_LanhDao_CQRS
3859	Cơ quan UBMTTQ	sl_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Sơn La_Cơ quan UBMTTQ	N	H14.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3860	Công an tỉnh	sl_so_congantinh	UBND Tỉnh Sơn La_Công an tỉnh	N	H14.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3861	Sở Công thương	sl_so_congthuong	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Công thương	N	H14.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3862	Sở Dân tộc và Tôn giáo	sl_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H14.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3863	Sở Du lịch	sl_so_dulich	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Du lịch	N	H14.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3864	Sở Giáo dục và đào tạo	sl_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H14.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3865	Sở Khoa học và Công nghệ	sl_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H14.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3866	Sở Ngoại vụ	sl_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Ngoại vụ	N	H14.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3867	Sở Nội vụ	sl_so_noivu	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Nội vụ	N	H14.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3868	Sở Nông nghiệp và Môi trường	sl_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H14.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3869	Sở Tài chính	sl_so_taichinh	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Tài chính	N	H14.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3870	Sở Tư pháp Tỉnh Sơn La	sl_so_tuphap	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Tư pháp	N	H14.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3871	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	sl_so_vhtt	UBND Tỉnh Sơn La_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H14.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3872	Sở Xây dựng	sl_so_xaydung	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Xây dựng	N	H14.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3873	Sở Y tế	sl_so_yte	UBND Tỉnh Sơn La_Sở Y tế	N	H14.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3874	Thanh tra tỉnh	sl_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Sơn La_Thanh tra tỉnh	N	H14.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3875	UBND Phường Chiềng An	sl_phuong_chiengan	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Phường Chiềng An	N	H14.03664	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3876	UBND Phường Chiềng Cơi	sl_phuong_chiengcoi	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Phường Chiềng Cơi	N	H14.03670	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3877	UBND Phường Chiềng Sinh	sl_phuong_chiengsinh	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Phường Chiềng Sinh	N	H14.03679	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3878	UBND Phường Mộc Châu	sl_phuong_mocchau	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Phường Mộc Châu	N	H14.03980	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3879	UBND Phường Mộc Sơn	sl_phuong_mocson	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Phường Mộc Sơn	N	H14.03979	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3880	UBND Phường Thảo Nguyên	sl_phuong_thaonguyen	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Phường Thảo Nguyên	N	H14.03982	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3881	UBND Phường Tô Hiệu	sl_phuong_tohieu	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Phường Tô Hiệu	N	H14.03646	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3882	UBND Phường Vân Sơn	sl_phuong_vanson	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Phường Vân Sơn	N	H14.04033	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3883	UBND Xã Bắc Yên	sl_xa_bacyen	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Bắc Yên	N	H14.03856	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3884	UBND Xã Bình Thuận	sl_xa_binhthuan	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Bình Thuận	N	H14.03724	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3885	UBND Xã Bó Sinh	sl_xa_bosinh	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Bó Sinh	N	H14.04171	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3886	UBND Xã Chiềng Hặc	sl_xa_chienghac	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng Hặc	N	H14.04078	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3887	UBND Xã Chiềng Hoa	sl_xa_chienghoa	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng Hoa	N	H14.03850	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3888	UBND Xã Chiềng Khoong	sl_xa_chiengkhoong	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng Khoong	N	H14.04204	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3889	UBND Xã Chiềng Khương	sl_xa_chiengkhuong	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng Khương	N	H14.04222	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3890	UBND Xã Chiềng La	sl_xa_chiengla	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng La	N	H14.03754	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3891	UBND Xã Chiềng Lao	sl_xa_chienglao	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng Lao	N	H14.03814	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3892	UBND Xã Chiềng Mai	sl_xa_chiengmai	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng Mai	N	H14.04132	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3893	UBND Xã Chiềng Mung	sl_xa_chiengmung	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng Mung	N	H14.04123	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3894	UBND Xã Chiềng Sại	sl_xa_chiengsai	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng Sại	N	H14.03892	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3895	UBND Xã Chiềng Sơ	sl_xa_chiengso	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng Sơ	N	H14.04195	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3896	UBND Xã Chiềng Sơn	sl_xa_chiengson	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng Sơn	N	H14.03985	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3897	UBND Xã Chiềng Sung	sl_xa_chiengsung	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Chiềng Sung	N	H14.04108	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3898	UBND Xã Co Mạ	sl_xa_coma	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Co Mạ	N	H14.03781	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3899	UBND Xã Đoàn Kết	sl_xa_doanket	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Đoàn Kết	N	H14.04000	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3900	UBND Xã Gia Phù	sl_xa_giaphu	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Gia Phù	N	H14.03922	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3901	UBND Xã Huổi Một	sl_xa_huoimot	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Huổi Một	N	H14.04210	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3902	UBND Xã Kim Bon	sl_xa_kimbon	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Kim Bon	N	H14.03961	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3903	UBND Xã Long Hẹ	sl_xa_longhe	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Long Hẹ	N	H14.03763	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3904	UBND Xã Lóng Phiêng	sl_xa_longphieng	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Lóng Phiêng	N	H14.04096	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3905	UBND Xã Lóng Sập	sl_xa_longsap	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Lóng Sập	N	H14.04045	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3906	UBND Xã Mai Sơn	sl_xa_maison	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mai Sơn	N	H14.04105	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3907	UBND Xã Muổi Nọi	sl_xa_muoinoi	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Muổi Nọi	N	H14.03799	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3908	UBND Xã Mường Bám	sl_xa_muongbam	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Bám	N	H14.03760	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3909	UBND Xã Mường Bang	sl_xa_muongbang	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Bang	N	H14.03943	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3910	UBND Xã Mường Bú	sl_xa_muongbu	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Bú	N	H14.03847	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3911	UBND Xã Mường Chanh	sl_xa_muongchanh	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Chanh	N	H14.04117	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3912	UBND Xã Mường Chiên	sl_xa_muongchien	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Chiên	N	H14.03688	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3913	UBND Xã Mường Cơi	sl_xa_muongcoi	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Cơi	N	H14.03907	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3914	UBND Xã Mường Ét	sl_xa_muongc	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Ét	N	H14.03727	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3915	UBND Xã Mường Giôn	sl_xa_muonggion	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Giôn	N	H14.03694	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3916	UBND Xã Mường Hung	sl_xa_muonghung	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Hung	N	H14.04219	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3917	UBND Xã Mường Khiêng	sl_xa_muongkhieng	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Khiêng	N	H14.03757	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3918	UBND Xã Mường La	sl_xa_muongla	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường La	N	H14.03808	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3919	UBND Xã Mường Lầm	sl_xa_muonglam	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Lầm	N	H14.04183	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3920	UBND Xã Mường Lạn	sl_xa_muonglan	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Lạn	N	H14.04246	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3921	UBND Xã Mường Léo	sl_xa_muongleo	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Léo	N	H14.04240	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3922	UBND Xã Mường Sại	sl_xa_muongsai	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Mường Sại	N	H14.03712	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3923	UBND Xã Nậm Lầu	sl_xa_namlau	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Nậm Lầu	N	H14.03784	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3924	UBND Xã Nậm Ty	sl_xa_namty	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Nậm Ty	N	H14.04186	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3925	UBND Xã Ngọc Chiến	sl_xa_ngocchien	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Ngọc Chiến	N	H14.03820	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3926	UBND Xã Pắc Ngà	sl_xa_pacnga	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Pắc Ngà	N	H14.03871	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3927	UBND Xã Phiêng Cằm	sl_xa_phiengcam	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Phiêng Cằm	N	H14.04144	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3928	UBND Xã Phiêng Khoài	sl_xa_phiengkhoai	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Phiêng Khoài	N	H14.04099	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3929	UBND Xã Phiêng Pằn	sl_xa_phiengpan	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Phiêng Pằn	N	H14.04159	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3930	UBND Xã Phú Yên	sl_xa_phuyen	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Phú Yên	N	H14.03910	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3931	UBND Xã Púng Bánh	sl_xa_pungbanh	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Púng Bánh	N	H14.04228	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3932	UBND Xã Quỳnh Nhai	sl_xa_quynhnhai	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Quỳnh Nhai	N	H14.03703	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3933	UBND Xã Song Khủa	sl_xa_songkhua	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Song Khủa	N	H14.04006	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3934	UBND Xã Sông Mã	sl_xa_songma	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Sông Mã	N	H14.04168	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3935	UBND Xã Sốp Cộp	sl_xa_sopcop	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Sốp Cộp	N	H14.04231	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3936	UBND Xã Suối Tọ	sl_xa_suoito	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Suối Tọ	N	H14.03901	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3937	UBND Xã Tà Hộc	sl_xa_tahoc	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Tà Hộc	N	H14.04136	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3938	UBND Xã Tạ Khoa	sl_xa_takhoa	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Tạ Khoa	N	H14.03880	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3939	UBND Xã Tà Xùa	sl_xa_taxua	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Tà Xùa	N	H14.03868	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3940	UBND Xã Tân Phong	sl_xa_tanphong	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Tân Phong	N	H14.03970	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3941	UBND Xã Tân Yên	sl_xa_tanyen	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Tân Yên	N	H14.03997	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3942	UBND Xã Thuận Châu	sl_xa_thuanchau	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Thuận Châu	N	H14.03721	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3943	UBND Xã Tô Múa	sl_xa_tomua	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Tô Múa	N	H14.04018	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3944	UBND Xã Tường Hạ	sl_xa_tuonghu	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Tường Hạ	N	H14.03958	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3945	UBND Xã Vân Hồ	sl_xa_vanho	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Vân Hồ	N	H14.04048	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3946	UBND Xã Xím Vàng	sl_xa_ximvang	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Xím Vàng	N	H14.03862	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3947	UBND Xã Xuân Nha	sl_xa_xuannha	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Xuân Nha	N	H14.04057	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3948	UBND Xã Yên Châu	sl_xa_yenchau	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Yên Châu	N	H14.04075	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3949	UBND Xã Yên Sơn	sl_xa_yenson	UBND Tỉnh Sơn La_UBND Xã Yên Sơn	N	H14.04087	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3950	Văn phòng UBND	sl_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Sơn La_Văn phòng UBND	N	H14.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3953	UBND Tỉnh Tây Ninh	tn_ubndt_admin	UBND Tỉnh Tây Ninh - Quản trị	Y	H80	1	KTRS_ADMINDONVI
3954	UBND Tỉnh Tây Ninh	tn_ubndt_cv	UBND Tỉnh Tây Ninh - Chuyên viên rà soát	N	H80	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
3955	UBND Tỉnh Tây Ninh	tn_ubndt_ld	UBND Tỉnh Tây Ninh - Lãnh đạo	N	H80	1	KTRS_LanhDao_CQRS
3956	Cơ quan UBMTTQ	tn_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Tây Ninh_Cơ quan UBMTTQ	N	H80.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3957	Công an tỉnh	tn_so_congantinh	UBND Tỉnh Tây Ninh_Công an tỉnh	N	H80.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3958	Sở Công thương	tn_so_congthuong	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Công thương	N	H80.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3959	Sở Dân tộc và Tôn giáo	tn_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H80.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3960	Sở Du lịch	tn_so_dulich	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Du lịch	N	H80.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3961	Sở Giáo dục và đào tạo	tn_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H80.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3962	Sở Khoa học và Công nghệ	tn_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H80.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3963	Sở Ngoại vụ	tn_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Ngoại vụ	N	H80.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3964	Sở Nội vụ	tn_so_noivu	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Nội vụ	N	H80.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3965	Sở Nông nghiệp và Môi trường	tn_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H80.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3966	Sở Tài chính	tn_so_taichinh	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Tài chính	N	H80.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3967	Sở Tư pháp Tỉnh Tây Ninh	tn_so_tuphap	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Tư pháp	N	H80.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3968	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	tn_so_vhtt	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H80.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3969	Sở Xây dựng	tn_so_xaydung	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Xây dựng	N	H80.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3970	Sở Y tế	tn_so_yte	UBND Tỉnh Tây Ninh_Sở Y tế	N	H80.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3971	Thanh tra tỉnh	tn_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Tây Ninh_Thanh tra tỉnh	N	H80.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3972	UBND Phường An Tịnh	tn_phuong_antinh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường An Tịnh	N	H80.25732	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3973	UBND Phường Bình Minh	tn_phuong_binhminh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Bình Minh	N	H80.25480	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3974	UBND Phường Gia Lộc	tn_phuong_gialoc	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Gia Lộc	N	H80.25672	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3975	UBND Phường Gò Dầu	tn_phuong_godau	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Gò Dầu	N	H80.25654	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3976	UBND Phường Hòa Thành	tn_phuong_hoathanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Hòa Thành	N	H80.25645	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3977	UBND Phường Khánh Hậu	tn_phuong_khanhhau	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Khánh Hậu	N	H80.27715	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3978	UBND Phường Kiến Tường	tn_phuong_kientuong	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Kiến Tường	N	H80.27787	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3979	UBND Phường Long An	tn_phuong_longan	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Long An	N	H80.27694	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3980	UBND Phường Long Hoa	tn_phuong_longhoa	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Long Hoa	N	H80.25630	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3981	UBND Phường Ninh Thạnh	tn_phuong_ninhthanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Ninh Thạnh	N	H80.25567	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3982	UBND Phường Tân An	tn_phuong_tanan	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Tân An	N	H80.27712	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3983	UBND Phường Tân Ninh	tn_phuong_tanninh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Tân Ninh	N	H80.25459	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3984	UBND Phường Thanh Điền	tn_phuong_thanhdien	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Thanh Điền	N	H80.25633	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3985	UBND Phường Trảng Bàng	tn_phuong_trangbang	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Phường Trảng Bàng	N	H80.25708	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3986	UBND Xã An Lục Long	tn_xa_anluclong	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã An Lục Long	N	H80.28243	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3987	UBND Xã An Ninh	tn_xa_anninh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã An Ninh	N	H80.27943	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3988	UBND Xã Bến Cầu	tn_xa_bencau	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Bến Cầu	N	H80.25681	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3989	UBND Xã Bến Lức	tn_xa_benluc	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Bến Lức	N	H80.27991	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

3990	UBND Xã Bình Đức	tn_xa_binhduc	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Bình Đức	N	H80.28015	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3991	UBND Xã Bình Hiệp	tn_xa_binhhiep	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Bình Hiệp	N	H80.27793	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3992	UBND Xã Bình Hòa	tn_xa_binhhoa	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Bình Hòa	N	H80.27811	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3993	UBND Xã Bình Thành	tn_xa_binhthanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Bình Thành	N	H80.27868	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3994	UBND Xã Cần Đước	tn_xa_canduoc	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Cần Đước	N	H80.28108	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3995	UBND Xã Cần Giuộc	tn_xa_cangiuoc	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Cần Giuộc	N	H80.28159	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3996	UBND Xã Câu Khởi	tn_xa_caukhoi	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Câu Khởi	N	H80.25573	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3997	UBND Xã Châu Thành	tn_xa_chauthanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Châu Thành	N	H80.25585	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3998	UBND Xã Dương Minh Châu	tn_xa_duongminhchau	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Dương Minh Châu	N	H80.25552	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
3999	UBND Xã Đồng Thành	tn_xa_dongthanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Đồng Thành	N	H80.27898	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4000	UBND Xã Đức Hòa	tn_xa_duchoa	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Đức Hòa	N	H80.27937	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4001	UBND Xã Đức Huệ	tn_xa_duchue	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Đức Huệ	N	H80.27925	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4002	UBND Xã Đức Lập	tn_xa_duclap	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Đức Lập	N	H80.27964	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4003	UBND Xã Hảo Đước	tn_xa_haoduoc	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Hảo Đước	N	H80.25588	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4004	UBND Xã Hậu Nghĩa	tn_xa_hauanghia	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Hậu Nghĩa	N	H80.27931	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4005	UBND Xã Hậu Thạnh	tn_xa_hauthanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Hậu Thạnh	N	H80.27841	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4006	UBND Xã Hiệp Hòa	tn_xa_hiephoa	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Hiệp Hòa	N	H80.27952	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4007	UBND Xã Hòa Hội	tn_xa_hoahoi	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Hòa Hội	N	H80.25606	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4008	UBND Xã Hòa Khánh	tn_xa_hoakhanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Hòa Khánh	N	H80.27979	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4009	UBND Xã Hưng Điền	tn_xa_hungdien	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Hưng Điền	N	H80.27727	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4010	UBND Xã Hưng Thuận	tn_xa_hungthuan	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Hưng Thuận	N	H80.25711	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4011	UBND Xã Khánh Hưng	tn_xa_khanhhung	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Khánh Hưng	N	H80.27763	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4012	UBND Xã Lộc Ninh	tn_xa_locninh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Lộc Ninh	N	H80.25579	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4013	UBND Xã Long Cang	tn_xa_longcang	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Long Cang	N	H80.28126	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4014	UBND Xã Long Chữ	tn_xa_longchu	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Long Chữ	N	H80.25684	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4015	UBND Xã Long Hựu	tn_xa_longhuu	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Long Hựu	N	H80.28144	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4016	UBND Xã Long Thuận	tn_xa_longthuan	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Long Thuận	N	H80.25702	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4017	UBND Xã Lương Hòa	tn_xa_luonghoa	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Lương Hòa	N	H80.28003	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4018	UBND Xã Mộc Hóa	tn_xa_mochoa	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Mộc Hóa	N	H80.27823	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4019	UBND Xã Mỹ An	tn_xa_myan	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Mỹ An	N	H80.28066	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4020	UBND Xã Mỹ Hạnh	tn_xa_myhanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Mỹ Hạnh	N	H80.27976	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4021	UBND Xã Mỹ Lệ	tn_xa_myle	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Mỹ Lệ	N	H80.28132	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4022	UBND Xã Mỹ Lộc	tn_xa_myloc	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Mỹ Lộc	N	H80.28177	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4023	UBND Xã Mỹ Quý	tn_xa_myquy	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Mỹ Quý	N	H80.27907	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4024	UBND Xã Mỹ Thạnh	tn_xa_mythanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Mỹ Thạnh	N	H80.28051	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4025	UBND Xã Mỹ Yên	tn_xa_myyen	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Mỹ Yên	N	H80.28018	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4026	UBND Xã Nhơn Hòa Lập	tn_xa_nhonhoalap	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Nhơn Hòa Lập	N	H80.27838	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4027	UBND Xã Nhơn Ninh	tn_xa_nhonninh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Nhơn Ninh	N	H80.27856	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4028	UBND Xã Nhựt Tảo	tn_xa_nhuttao	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Nhựt Tảo	N	H80.28087	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4029	UBND Xã Ninh Điền	tn_xa_ninhdien	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Ninh Điền	N	H80.25621	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4030	UBND Xã Phước Chỉ	tn_xa_phuocchi	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Phước Chỉ	N	H80.25729	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4031	UBND Xã Phước Lý	tn_xa_phuocly	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Phước Lý	N	H80.28165	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4032	UBND Xã Phước Thạnh	tn_xa_phuocthanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Phước Thạnh	N	H80.25663	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4033	UBND Xã Phước Vinh	tn_xa_phuocvinh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Phước Vinh	N	H80.25591	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4034	UBND Xã Phước Vĩnh Tây	tn_xa_phuocvinhtay	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Phước Vĩnh Tây	N	H80.28201	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4035	UBND Xã Rạch Kiến	tn_xa_rachkien	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Rạch Kiến	N	H80.28114	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4036	UBND Xã Tầm Vu	tn_xa_tamvu	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tầm Vu	N	H80.28210	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4037	UBND Xã Tân Biên	tn_xa_tanbien	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Biên	N	H80.25486	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4038	UBND Xã Tân Châu	tn_xa_tanchau	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Châu	N	H80.25516	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4039	UBND Xã Tân Đông	tn_xa_tandong	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Đông	N	H80.25522	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4040	UBND Xã Tân Hòa	tn_xa_tanhoa	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Hòa	N	H80.25531	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4041	UBND Xã Tân Hội	tn_xa_tanhoi	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Hội	N	H80.25525	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4042	UBND Xã Tân Hưng	tn_xa_tanhung	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Hưng	N	H80.27721	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4043	UBND Xã Tân Lân	tn_xa_tanlan	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Lân	N	H80.28138	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4044	UBND Xã Tân Lập	tn_xa_tanlap	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Lập	N	H80.25489	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4045	UBND Xã Tân Long	tn_xa_tanlong	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Long	N	H80.28072	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4046	UBND Xã Tân Phú	tn_xa_tanphu	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Phú	N	H80.25549	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4047	UBND Xã Tân Tập	tn_xa_tantap	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Tập	N	H80.28207	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4048	UBND Xã Tân Tây	tn_xa_tantay	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Tây	N	H80.27889	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4049	UBND Xã Tân Thạnh	tn_xa_tanthanhj	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Thạnh	N	H80.27826	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4050	UBND Xã Tân Thành	tn_xa_tanthanhf	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Thành	N	H80.25534	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4051	UBND Xã Tân Trụ	tn_xa_tantru	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tân Trụ	N	H80.28075	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4052	UBND Xã Thạnh Bình	tn_xa_thanhbinh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Thạnh Bình	N	H80.25498	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4053	UBND Xã Thạnh Đức	tn_xa_thanhduc	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Thạnh Đức	N	H80.25657	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4054	UBND Xã Thạnh Hóa	tn_xa_thanhhoa	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Thạnh Hóa	N	H80.27865	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4055	UBND Xã Thạnh Lợi	tn_xa_thanhloi	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Thạnh Lợi	N	H80.27994	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4056	UBND Xã Thạnh Phước	tn_xa_thanhphuoc	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Thạnh Phước	N	H80.27877	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4057	UBND Xã Thủ Thừa	tn_xa_thuthua	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Thủ Thừa	N	H80.28036	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4058	UBND Xã Thuận Mỹ	tn_xa_thuanmy	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Thuận Mỹ	N	H80.28225	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4059	UBND Xã Trà Vong	tn_xa_travong	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Trà Vong	N	H80.25510	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4060	UBND Xã Truông Mít	tn_xa_truongmit	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Truông Mít	N	H80.25666	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4061	UBND Xã Tuyên Bình	tn_xa_tuyenbinh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tuyên Bình	N	H80.27775	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4062	UBND Xã Tuyên Thạnh	tn_xa_tuyenthanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Tuyên Thạnh	N	H80.27817	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4063	UBND Xã Vàm Cỏ	tn_xa_vamco	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Vàm Cỏ	N	H80.28093	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4064	UBND Xã Vĩnh Châu	tn_xa_vinhchau	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Vĩnh Châu	N	H80.27748	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

4065	UBND Xã Vĩnh Công	tn_xa_vinhcong	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Vĩnh Công	N	H80.28222	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4066	UBND Xã Vĩnh Hưng	tn_xa_vinhhung	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Vĩnh Hưng	N	H80.27757	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4067	UBND Xã Vĩnh Thạnh	tn_xa_vinhthanh	UBND Tỉnh Tây Ninh_UBND Xã Vĩnh Thạnh	N	H80.27736	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4068	Văn phòng UBND	tn_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Tây Ninh_Văn phòng UBND	N	H80.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4071	UBND Tỉnh Thái Nguyên	tng_ubndt_admin	UBND Tỉnh Thái Nguyên - Quản trị	Y	H19	1	KTRS_ADMINDONVI
4072	UBND Tỉnh Thái Nguyên	tng_ubndt_cv	UBND Tỉnh Thái Nguyên - Chuyên viên rà soát	N	H19	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
4073	UBND Tỉnh Thái Nguyên	tng_ubndt_ld	UBND Tỉnh Thái Nguyên - Lãnh đạo	N	H19	1	KTRS_LanhDao_CQRS
4074	Cơ quan UBMTTQ	tng_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Cơ quan UBMTTQ	N	H19.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4075	Công an tỉnh	tng_so_congantinh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Công an tỉnh	N	H19.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4076	Sở Công thương	tng_so_congthuong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Công thương	N	H19.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4077	Sở Dân tộc và Tôn giáo	tng_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H19.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4078	Sở Du lịch	tng_so_dulich	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Du lịch	N	H19.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4079	Sở Giáo dục và đào tạo	tng_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H19.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4080	Sở Khoa học và Công nghệ	tng_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H19.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4081	Sở Ngoại vụ	tng_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Ngoại vụ	N	H19.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4082	Sở Nội vụ	tng_so_noivu	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Nội vụ	N	H19.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4083	Sở Nông nghiệp và Môi trường	tng_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H19.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4084	Sở Tài chính	tng_so_taichinh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Tài chính	N	H19.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4085	Sở Tư pháp Tỉnh Thái Nguyên	tng_so_tuphap	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Tư pháp	N	H19.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4086	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	tng_so_vhtt	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H19.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4087	Sở Xây dựng	tng_so_xaydung	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Xây dựng	N	H19.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4088	Sở Y tế	tng_so_yte	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Sở Y tế	N	H19.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4089	Thanh tra tỉnh	tng_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Thanh tra tỉnh	N	H19.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4090	UBND Phường Bá Xuyên	tng_phuong_baxuyen	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Bá Xuyên	N	H19.05533	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4091	UBND Phường Bắc Kạn	tng_phuong_backan	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Bắc Kạn	N	H19.01843	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4092	UBND Phường Bách Quang	tng_phuong_bachquang	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Bách Quang	N	H19.05528	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4093	UBND Phường Đức Xuân	tng_phuong_ducxuan	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Đức Xuân	N	H19.01840	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4094	UBND Phường Gia Sàng	tng_phuong_giasang	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Gia Sàng	N	H19.05467	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4095	UBND Phường Linh Sơn	tng_phuong_linhson	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Linh Sơn	N	H19.05710	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4096	UBND Phường Phan Đình Phùng	tng_phuong_phandinhphung	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Phan Đình Phùng	N	H19.05443	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4097	UBND Phường Phổ Yên	tng_phuong_phoyen	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Phổ Yên	N	H19.05860	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4098	UBND Phường Phúc Thuận	tng_phuong_phucthuan	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Phúc Thuận	N	H19.05857	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4099	UBND Phường Quan Triều	tng_phuong_quantrieu	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Quan Triều	N	H19.05482	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4100	UBND Phường Quyết Thắng	tng_phuong_quyetthang	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Quyết Thắng	N	H19.05455	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4101	UBND Phường Sông Công	tng_phuong_songcong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Sông Công	N	H19.05518	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4102	UBND Phường Tích Lương	tng_phuong_tichluong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Tích Lương	N	H19.05500	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4103	UBND Phường Trung Thành	tng_phuong_trungthanh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Trung Thành	N	H19.05899	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4104	UBND Phường Van Xuân	tng_phuong_vanxuan	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Phường Van Xuân	N	H19.05890	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4105	UBND Xã An Khánh	tng_xa_ankhanh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã An Khánh	N	H19.05809	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4106	UBND Xã Ba Bể	tng_xa_babe	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Ba Bể	N	H19.01906	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4107	UBND Xã Bạch Thông	tng_xa_bachthong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Bạch Thông	N	H19.02014	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4108	UBND Xã Bằng Thành	tng_xa_bangthanh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Bằng Thành	N	H19.01864	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4109	UBND Xã Bằng Vân	tng_xa_bangvan	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Bằng Vân	N	H19.01942	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4110	UBND Xã Bình Thành	tng_xa_binhthanh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Bình Thành	N	H19.05605	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4111	UBND Xã Bình Yên	tng_xa_binhyen	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Bình Yên	N	H19.05587	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4112	UBND Xã Cẩm Giàng	tng_xa_camgiang	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Cẩm Giàng	N	H19.02008	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4113	UBND Xã Cao Minh	tng_xa_caominh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Cao Minh	N	H19.01879	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4114	UBND Xã Chợ Đồn	tng_xa_chodon	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Chợ Đồn	N	H19.02020	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4115	UBND Xã Chợ Mới	tng_xa_chomoi	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Chợ Mới	N	H19.02086	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4116	UBND Xã Chợ Rã	tng_xa_chora	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Chợ Rã	N	H19.01912	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4117	UBND Xã Côn Minh	tng_xa_conminh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Côn Minh	N	H19.02185	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4118	UBND Xã Cường Lợi	tng_xa_cuongloi	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Cường Lợi	N	H19.02152	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4119	UBND Xã Dân Tiến	tng_xa_dantien	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Dân Tiến	N	H19.05755	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4120	UBND Xã Đại Phúc	tng_xa_daiphuc	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Đại Phúc	N	H19.05488	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4121	UBND Xã Đại Từ	tng_xa_daitu	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Đại Từ	N	H19.05830	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4122	UBND Xã Điềm Thụy	tng_xa_diemthuy	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Điềm Thụy	N	H19.05941	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4123	UBND Xã Định Hóa	tng_xa_dinhhoa	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Định Hóa	N	H19.05569	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4124	UBND Xã Đồng Hỷ	tng_xa_donghy	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Đồng Hỷ	N	H19.05692	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4125	UBND Xã Đồng Phúc	tng_xa_dongphuc	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Đồng Phúc	N	H19.01933	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4126	UBND Xã Đức Lương	tng_xa_ducluong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Đức Lương	N	H19.05776	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4127	UBND Xã Hiệp Lực	tng_xa_hieplue	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Hiệp Lực	N	H19.01960	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4128	UBND Xã Hợp Thành	tng_xa_hopthanh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Hợp Thành	N	H19.05632	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4129	UBND Xã Kha Sơn	tng_xa_khason	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Kha Sơn	N	H19.05953	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4130	UBND Xã Kim Phượng	tng_xa_kimphuong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Kim Phượng	N	H19.05551	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4131	UBND Xã La Bằng	tng_xa_labang	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã La Bằng	N	H19.05818	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4132	UBND Xã La Hiên	tng_xa_lahien	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã La Hiên	N	H19.05740	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4133	UBND Xã Lam Vỹ	tng_xa_lamvy	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Lam Vỹ	N	H19.05542	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4134	UBND Xã Na Phác	tng_xa_naphac	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Na Phác	N	H19.01936	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4135	UBND Xã Na Rì	tng_xa_nari	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Na Rì	N	H19.02155	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4136	UBND Xã Nam Cường	tng_xa_namcuong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Nam Cường	N	H19.02026	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4137	UBND Xã Nam Hòa	tng_xa_namhoa	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Nam Hòa	N	H19.05707	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4138	UBND Xã Ngân Sơn	tng_xa_nganson	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Ngân Sơn	N	H19.01954	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4139	UBND Xã Nghĩa Tá	tng_xa_nghiata	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Nghĩa Tá	N	H19.02071	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4140	UBND Xã Nghiên Loan	tng_xa_nghienloan	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Nghiên Loan	N	H19.01882	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4141	UBND Xã Nghinh Tường	tng_xa_nghinhtuong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Nghinh Tường	N	H19.05722	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4142	UBND Xã Phong Quang	tng_xa_phongquang	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Phong Quang	N	H19.01849	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

4143	UBND Xã Phú Bình	tng_xa_phubinh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Phú Bình	N	H19.05908	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4144	UBND Xã Phú Đình	tng_xa_phudinh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Phú Đình	N	H19.05602	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4145	UBND Xã Phú Lạc	tng_xa_phulac	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Phú Lạc	N	H19.05788	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4146	UBND Xã Phú Lương	tng_xa_phuluong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Phú Lương	N	H19.05611	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4147	UBND Xã Phú Thịnh	tng_xa_phuthinh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Phú Thịnh	N	H19.05800	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4148	UBND Xã Phú Thông	tng_xa_phuthong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Phú Thông	N	H19.01969	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4149	UBND Xã Phú Xuyên	tng_xa_phuxuyen	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Phú Xuyên	N	H19.05773	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4150	UBND Xã Phúc Lộc	tng_xa_phucloc	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Phúc Lộc	N	H19.01894	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4151	UBND Xã Phượng Tiến	tng_xa_phuongtien	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Phượng Tiến	N	H19.05563	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4152	UBND Xã Quân Chu	tng_xa_quanchu	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Quân Chu	N	H19.05851	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4153	UBND Xã Quảng Bạch	tng_xa_quangbach	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Quảng Bạch	N	H19.02038	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4154	UBND Xã Quang Sơn	tng_xa_quangson	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Quang Sơn	N	H19.05674	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4155	UBND Xã Sảng Mộc	tng_xa_sangmoc	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Sảng Mộc	N	H19.05719	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4156	UBND Xã Tân Cương	tng_xa_tancuong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Tân Cương	N	H19.05503	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4157	UBND Xã Tân Khánh	tng_xa_tankhanh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Tân Khánh	N	H19.05917	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4158	UBND Xã Tân Kỳ	tng_xa_tanky	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Tân Kỳ	N	H19.02104	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4159	UBND Xã Tân Thành	tng_xa_tanthanh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Tân Thành	N	H19.05923	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4160	UBND Xã Thần Sa	tng_xa_thansa	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Thần Sa	N	H19.05725	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4161	UBND Xã Thành Công	tng_xa_thanhcong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Thành Công	N	H19.05881	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4162	UBND Xã Thanh Mai	tng_xa_thanhmai	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Thanh Mai	N	H19.02101	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4163	UBND Xã Thanh Thịnh	tng_xa_thanhthinh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Thanh Thịnh	N	H19.02107	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4164	UBND Xã Thượng Minh	tng_xa_thuongminh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Thượng Minh	N	H19.01921	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4165	UBND Xã Thượng Quan	tng_xa_thuongquan	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Thượng Quan	N	H19.01957	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4166	UBND Xã Trại Cau	tng_xa_traicau	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Trại Cau	N	H19.05662	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4167	UBND Xã Trần Phú	tng_xa_tranphu	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Trần Phú	N	H19.02176	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4168	UBND Xã Tràng Xá	tng_xa_trangxa	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Tràng Xá	N	H19.05746	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4169	UBND Xã Trung Hội	tng_xa_trunghoi	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Trung Hội	N	H19.05581	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4170	UBND Xã Văn Hán	tng_xa_vanhan	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Văn Hán	N	H19.05680	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4171	UBND Xã Văn Lang	tng_xa_vanlang	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Văn Lang	N	H19.02143	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4172	UBND Xã Văn Lăng	tng_xa_vanlangw	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Văn Lăng	N	H19.05665	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4173	UBND Xã Vạn Phú	tng_xa_vanphu	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Vạn Phú	N	H19.05845	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4174	UBND Xã Vĩnh Thông	tng_xa_vinhthong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Vĩnh Thông	N	H19.01981	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4175	UBND Xã Võ Nhai	tng_xa_vonhai	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Võ Nhai	N	H19.05716	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4176	UBND Xã Vũ Tranh	tng_xa_vutranh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Vũ Tranh	N	H19.05641	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4177	UBND Xã Xuân Dương	tng_xa_xuanduong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Xuân Dương	N	H19.02191	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4178	UBND Xã Yên Bình	tng_xa_yenbinh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Yên Bình	N	H19.02116	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4179	UBND Xã Yên Phong	tng_xa_yenphong	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Yên Phong	N	H19.02083	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4180	UBND Xã Yên Thịnh	tng_xa_yenthinh	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Yên Thịnh	N	H19.02044	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4181	UBND Xã Yên Trạch	tng_xa_yentrach	UBND Tỉnh Thái Nguyên_UBND Xã Yên Trạch	N	H19.05620	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4182	Văn phòng UBND	tng_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Thái Nguyên_Văn phòng UBND	N	H19.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4185	UBND Tỉnh Thanh Hóa	th_ubndt_admin	UBND Tỉnh Thanh Hóa - Quản trị	Y	H38	1	KTRS_ADMINDONVI
4186	UBND Tỉnh Thanh Hóa	th_ubndt_cv	UBND Tỉnh Thanh Hóa - Chuyên viên rà soát	N	H38	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
4187	UBND Tỉnh Thanh Hóa	th_ubndt_ld	UBND Tỉnh Thanh Hóa - Lãnh đạo	N	H38	1	KTRS_LanhDao_CQRS
4188	Cơ quan UBMTTQ	th_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Cơ quan UBMTTQ	N	H38.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4189	Công an tỉnh	th_so_congantinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Công an tỉnh	N	H38.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4190	Sở Công thương	th_so_congthuong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Công thương	N	H38.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4191	Sở Dân tộc và Tôn giáo	th_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H38.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4192	Sở Du lịch	th_so_dulich	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Du lịch	N	H38.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4193	Sở Giáo dục và đào tạo	th_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H38.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4194	Sở Khoa học và Công nghệ	th_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H38.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4195	Sở Ngoại vụ	th_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Ngoại vụ	N	H38.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4196	Sở Nội vụ	th_so_noivu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Nội vụ	N	H38.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4197	Sở Nông nghiệp và Môi trường	th_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H38.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4198	Sở Tài chính	th_so_taichinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Tài chính	N	H38.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4199	Sở Tư pháp Tỉnh Thanh Hóa	th_so_tuphap	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Tư pháp	N	H38.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4200	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	th_so_vhtt	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H38.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4201	Sở Xây dựng	th_so_xaydung	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Xây dựng	N	H38.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4202	Sở Y tế	th_so_yte	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Sở Y tế	N	H38.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4203	Thanh tra tỉnh	th_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Thanh tra tỉnh	N	H38.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4204	UBND Phường Bỉm Sơn	th_phuong_bimson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Bỉm Sơn	N	H38.14812	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4205	UBND Phường Đào Duy Từ	th_phuong_daoduytu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Đào Duy Từ	N	H38.16609	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4206	UBND Phường Đông Quang	th_phuong_dongquang	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Đông Quang	N	H38.16417	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4207	UBND Phường Đông Sơn	th_phuong_dongson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Đông Sơn	N	H38.16378	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4208	UBND Phường Đông Tiến	th_phuong_dongtien	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Đông Tiến	N	H38.15853	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

4209	UBND Phường Hạc Thành	th_phuong_hacthanh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Hạc Thành	N	H38.14797	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4210	UBND Phường Hải Bình	th_phuong_haibinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Hải Bình	N	H38.16645	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4211	UBND Phường Hải Lĩnh	th_phuong_hailinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Hải Lĩnh	N	H38.16597	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4212	UBND Phường Hàm Rồng	th_phuong_hamrong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Hàm Rồng	N	H38.14758	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4213	UBND Phường Nam Sầm Sơn	th_phuong_namsamson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Nam Sầm Sơn	N	H38.16516	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4214	UBND Phường Nghi Sơn	th_phuong_nghison	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Nghi Sơn	N	H38.16654	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4215	UBND Phường Ngọc Sơn	th_phuong_ngocson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Ngọc Sơn	N	H38.16576	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4216	UBND Phường Nguyệt Viên	th_phuong_nguyetvien	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Nguyệt Viên	N	H38.15925	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4217	UBND Phường Quảng Phú	th_phuong_quangphu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Quảng Phú	N	H38.16522	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4218	UBND Phường Quang Trung	th_phuong_quangtrung	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Quang Trung	N	H38.14818	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4219	UBND Phường Sầm Sơn	th_phuong_samson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Sầm Sơn	N	H38.16531	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4220	UBND Phường Tân Dân	th_phuong_tandan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Tân Dân	N	H38.16594	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4221	UBND Phường Tĩnh Gia	th_phuong_tinhgia	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Tĩnh Gia	N	H38.16561	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4222	UBND Phường Trúc Lâm	th_phuong_truclam	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Phường Trúc Lâm	N	H38.16624	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4223	UBND Xã An Nông	th_xa_annong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã An Nông	N	H38.15766	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4224	UBND Xã Ba Đình	th_xa_badinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Ba Đình	N	H38.16171	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4225	UBND Xã Bà Thước	th_xa_bathuoc	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Bà Thước	N	H38.14923	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4226	UBND Xã Bát Mọt	th_xa_batmot	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Bát Mọt	N	H38.15607	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4227	UBND Xã Biện Thượng	th_xa_bienthuong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Biện Thượng	N	H38.15382	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4228	UBND Xã Các Sơn	th_xa_cacson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Các Sơn	N	H38.16591	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4229	UBND Xã Cẩm Tân	th_xa_camtan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Cẩm Tân	N	H38.15178	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4230	UBND Xã Cẩm Thạch	th_xa_camthach	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Cẩm Thạch	N	H38.15142	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4231	UBND Xã Cẩm Thủy	th_xa_camthuy	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Cẩm Thủy	N	H38.15127	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4232	UBND Xã Cẩm Tú	th_xa_camtu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Cẩm Tú	N	H38.15148	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4233	UBND Xã Cẩm Vân	th_xa_camvan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Cẩm Vân	N	H38.15163	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4234	UBND Xã Cổ Lũng	th_xa_colung	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Cổ Lũng	N	H38.14959	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4235	UBND Xã Công Chính	th_xa_congchinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Công Chính	N	H38.16369	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4236	UBND Xã Điền Lư	th_xa_dienlu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Điền Lư	N	H38.14950	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4237	UBND Xã Điền Quang	th_xa_dienquang	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Điền Quang	N	H38.14932	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4238	UBND Xã Định Hòa	th_xa_dinhhoa	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Định Hòa	N	H38.15448	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4239	UBND Xã Định Tân	th_xa_dinhtan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Định Tân	N	H38.15457	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4240	UBND Xã Đồng Lương	th_xa_dongluong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Đồng Lương	N	H38.15058	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4241	UBND Xã Đông Thành	th_xa_dongthanh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Đông Thành	N	H38.16033	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4242	UBND Xã Đồng Tiến	th_xa_dongtien	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Đồng Tiến	N	H38.15724	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4243	UBND Xã Giao An	th_xa_giaoan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Giao An	N	H38.15043	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4244	UBND Xã Hà Long	th_xa_halong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hà Long	N	H38.15274	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4245	UBND Xã Hà Trung	th_xa_hatrung	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hà Trung	N	H38.15271	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4246	UBND Xã Hậu Lộc	th_xa_hauloc	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hậu Lộc	N	H38.16012	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4247	UBND Xã Hiền Kiệt	th_xa_hienkiet	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hiền Kiệt	N	H38.14896	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4248	UBND Xã Hồ Vương	th_xa_hovuong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hồ Vương	N	H38.16138	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4249	UBND Xã Hoa Lộc	th_xa_hoaloc	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hoa Lộc	N	H38.16072	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4250	UBND Xã Hóa Quý	th_xa_hoaquy	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hóa Quý	N	H38.16186	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4251	UBND Xã Hoằng Châu	th_xa_hoangchau	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hoằng Châu	N	H38.15976	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4252	UBND Xã Hoằng Giang	th_xa_hoanggiang	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hoằng Giang	N	H38.15880	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4253	UBND Xã Hoằng Hóa	th_xa_hoanghoa	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hoằng Hóa	N	H38.15865	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4254	UBND Xã Hoằng Lộc	th_xa_hoangloc	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hoằng Lộc	N	H38.15961	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4255	UBND Xã Hoằng Phú	th_xa_hoangphu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hoằng Phú	N	H38.15889	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4256	UBND Xã Hoằng Sơn	th_xa_hoangson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hoằng Sơn	N	H38.15910	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4257	UBND Xã Hoằng Thanh	th_xa_hoangthanh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hoằng Thanh	N	H38.16000	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4258	UBND Xã Hoằng Tiến	th_xa_hoangtien	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hoằng Tiến	N	H38.15991	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4259	UBND Xã Hoạt Giang	th_xa_hoatgiang	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hoạt Giang	N	H38.15286	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4260	UBND Xã Hồi Xuân	th_xa_hoixuan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hồi Xuân	N	H38.14869	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4261	UBND Xã Hợp Tiến	th_xa_hoptien	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Hợp Tiến	N	H38.15682	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4262	UBND Xã Kiên Thọ	th_xa_kienthо	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Kiên Thọ	N	H38.15112	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4263	UBND Xã Kim Tân	th_xa_kimtan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Kim Tân	N	H38.15187	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4264	UBND Xã Lam Sơn	th_xa_lamson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Lam Sơn	N	H38.15544	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4265	UBND Xã Linh Sơn	th_xa_linhson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Linh Sơn	N	H38.15055	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4266	UBND Xã Lĩnh Toại	th_xa_linhtoai	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Lĩnh Toại	N	H38.15298	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4267	UBND Xã Luận Thành	th_xa_luanthanh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Luận Thành	N	H38.15634	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4268	UBND Xã Lương Sơn	th_xa_luongson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Lương Sơn	N	H38.15628	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4269	UBND Xã Lưu Vệ	th_xa_luuve	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Lưu Vệ	N	H38.16438	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4270	UBND Xã Mậu Lâm	th_xa_maulam	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Mậu Lâm	N	H38.16249	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4271	UBND Xã Minh Sơn	th_xa_minhson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Minh Sơn	N	H38.15124	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4272	UBND Xã Mường Chanh	th_xa_muongchanh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Mường Chanh	N	H38.14866	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4273	UBND Xã Mường Lát	th_xa_muonglat	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Mường Lát	N	H38.14845	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4274	UBND Xã Mường Lý	th_xa_muongly	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Mường Lý	N	H38.14854	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4275	UBND Xã Mường Mìn	th_xa_muongmin	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Mường Mìn	N	H38.15025	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4276	UBND Xã Na Mèo	th_xa_nameo	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Na Mèo	N	H38.15013	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4277	UBND Xã Nam Xuân	th_xa_namxuan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Nam Xuân	N	H38.14902	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4278	UBND Xã Nga An	th_xa_ngaan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Nga An	N	H38.16144	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4279	UBND Xã Nga Sơn	th_xa_ngason	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Nga Sơn	N	H38.16093	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4280	UBND Xã Nga Thắng	th_xa_ngathang	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Nga Thắng	N	H38.16114	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4281	UBND Xã Ngọc Lặc	th_xa_ngoclac	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Ngọc Lặc	N	H38.15061	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4282	UBND Xã Ngọc Liên	th_xa_ngoclien	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Ngọc Liên	N	H38.15091	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4283	UBND Xã Ngọc Trạo	th_xa_ngoctrao	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Ngọc Trạo	N	H38.15250	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4284	UBND Xã Nguyệt Ấn	th_xa_nguyetan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Nguyệt Ấn	N	H38.15106	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

4285	UBND Xã Nhi Sơn	th_xa_nhison	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Nhi Sơn	N	H38.14864	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4286	UBND Xã Như Thanh	th_xa_nhuthanh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Như Thanh	N	H38.16228	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4287	UBND Xã Như Xuân	th_xa_nhuxuan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Như Xuân	N	H38.16174	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4288	UBND Xã Nông Cống	th_xa_nongcong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Nông Cống	N	H38.16279	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4289	UBND Xã Phú Lệ	th_xa_phule	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Phú Lệ	N	H38.14878	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4290	UBND Xã Phú Xuân	th_xa_phuxuan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Phú Xuân	N	H38.14890	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4291	UBND Xã Pù Luông	th_xa_puluong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Pù Luông	N	H38.14956	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4292	UBND Xã Pù Nhi	th_xa_punhi	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Pù Nhi	N	H38.14863	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4293	UBND Xã Quan Sơn	th_xa_quanson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Quan Sơn	N	H38.15016	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4294	UBND Xã Quảng Bình	th_xa_quangbinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Quảng Bình	N	H38.16543	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4295	UBND Xã Quang Chiểu	th_xa_quangchieu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Quang Chiểu	N	H38.14860	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4296	UBND Xã Quảng Chính	th_xa_quangchinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Quảng Chính	N	H38.16489	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4297	UBND Xã Quảng Ngọc	th_xa_quangngoc	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Quảng Ngọc	N	H38.16498	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4298	UBND Xã Quảng Ninh	th_xa_quangninh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Quảng Ninh	N	H38.16540	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4299	UBND Xã Quảng Yên	th_xa_quangyen	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Quảng Yên	N	H38.16480	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4300	UBND Xã Quý Lộc	th_xa_quyloc	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Quý Lộc	N	H38.15412	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4301	UBND Xã Quý Lương	th_xa_quyluong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Quý Lương	N	H38.14953	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4302	UBND Xã Sao Vàng	th_xa_saovang	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Sao Vàng	N	H38.15553	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4303	UBND Xã Sơn Điện	th_xa_sondien	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Sơn Điện	N	H38.15022	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4304	UBND Xã Sơn Thủy	th_xa_sonthuy	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Sơn Thủy	N	H38.15010	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4305	UBND Xã Tam Chung	th_xa_tamchung	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Tam Chung	N	H38.14848	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4306	UBND Xã Tam Lư	th_xa_tamlu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Tam Lư	N	H38.15019	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4307	UBND Xã Tam Thanh	th_xa_tamthanh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Tam Thanh	N	H38.15007	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4308	UBND Xã Tân Ninh	th_xa_tanninh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Tân Ninh	N	H38.15715	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4309	UBND Xã Tân Thành	th_xa_tanthanh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Tân Thành	N	H38.15661	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4310	UBND Xã Tân Tiến	th_xa_tantien	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Tân Tiến	N	H38.16108	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4311	UBND Xã Tây Đô	th_xa_taydo	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Tây Đô	N	H38.15361	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4312	UBND Xã Thạch Bình	th_xa_thachbinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thạch Bình	N	H38.15211	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4313	UBND Xã Thạch Lập	th_xa_thachlap	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thạch Lập	N	H38.15085	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4314	UBND Xã Thạch Quảng	th_xa_thachquang	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thạch Quảng	N	H38.15199	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4315	UBND Xã Thăng Bình	th_xa_thangbinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thăng Bình	N	H38.16342	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4316	UBND Xã Thắng Lộc	th_xa_thangloc	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thắng Lộc	N	H38.15643	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4317	UBND Xã Thắng Lợi	th_xa_thangloi	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thắng Lợi	N	H38.16309	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4318	UBND Xã Thanh Kỳ	th_xa_thanhky	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thanh Kỳ	N	H38.16273	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4319	UBND Xã Thanh Phong	th_xa_thanhphong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thanh Phong	N	H38.16213	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4320	UBND Xã Thanh Quân	th_xa_thanhquan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thanh Quân	N	H38.16222	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4321	UBND Xã Thành Vinh	th_xa_thanhvinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thành Vinh	N	H38.15229	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4322	UBND Xã Thiên Phủ	th_xa_thienphu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thiên Phủ	N	H38.14908	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4323	UBND Xã Thiết Ống	th_xa_thietong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thiết Ống	N	H38.14980	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4324	UBND Xã Thiệu Hóa	th_xa_thieuhoa	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thiệu Hóa	N	H38.15772	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4325	UBND Xã Thiệu Quang	th_xa_thieuquang	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thiệu Quang	N	H38.15796	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4326	UBND Xã Thiệu Tiến	th_xa_thieutien	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thiệu Tiến	N	H38.15778	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4327	UBND Xã Thiệu Toán	th_xa_thieutoan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thiệu Toán	N	H38.15820	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4328	UBND Xã Thiệu Trung	th_xa_thieutrung	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thiệu Trung	N	H38.15835	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4329	UBND Xã Thọ Bình	th_xa_thobinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thọ Bình	N	H38.15667	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4330	UBND Xã Thọ Lập	th_xa_tholap	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thọ Lập	N	H38.15568	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4331	UBND Xã Thọ Long	th_xa_tholong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thọ Long	N	H38.15505	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4332	UBND Xã Thọ Ngọc	th_xa_thongoc	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thọ Ngọc	N	H38.15754	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4333	UBND Xã Thọ Phú	th_xa_thophu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thọ Phú	N	H38.15763	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4334	UBND Xã Thọ Xuân	th_xa_thoxuan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thọ Xuân	N	H38.15499	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4335	UBND Xã Thượng Ninh	th_xa_thuongninh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thượng Ninh	N	H38.16225	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4336	UBND Xã Thường Xuân	th_xa_thuongxuan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Thường Xuân	N	H38.15646	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4337	UBND Xã Tiên Trang	th_xa_tientrang	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Tiên Trang	N	H38.16549	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4338	UBND Xã Tổng Sơn	th_xa_tongson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Tổng Sơn	N	H38.15316	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4339	UBND Xã Triệu Lộc	th_xa_trieuloc	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Triệu Lộc	N	H38.16021	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4340	UBND Xã Triệu Sơn	th_xa_trieuson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Triệu Sơn	N	H38.15664	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4341	UBND Xã Trung Chính	th_xa_trungchinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Trung Chính	N	H38.16297	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4342	UBND Xã Trung Hạ	th_xa_trungha	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Trung Hạ	N	H38.15001	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4343	UBND Xã Trung Lý	th_xa_trungly	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Trung Lý	N	H38.14857	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4344	UBND Xã Trung Sơn	th_xa_trungson	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Trung Sơn	N	H38.14875	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4345	UBND Xã Trung Thành	th_xa_trungthanh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Trung Thành	N	H38.14872	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4346	UBND Xã Trường Lâm	th_xa_truonglam	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Trường Lâm	N	H38.16636	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4347	UBND Xã Trường Văn	th_xa_truongvan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Trường Văn	N	H38.16348	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4348	UBND Xã Tượng Lĩnh	th_xa_tuonglinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Tượng Lĩnh	N	H38.16363	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4349	UBND Xã Vân Du	th_xa_vandu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Vân Du	N	H38.15190	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4350	UBND Xã Vạn Lộc	th_xa_vanloc	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Vạn Lộc	N	H38.16078	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4351	UBND Xã Văn Nho	th_xa_vannho	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Văn Nho	N	H38.14974	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4352	UBND Xã Văn Phú	th_xa_vanphu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Văn Phú	N	H38.15049	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4353	UBND Xã Vạn Xuân	th_xa_vanxuan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Vạn Xuân	N	H38.15622	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4354	UBND Xã Vĩnh Lộc	th_xa_vinhloc	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Vĩnh Lộc	N	H38.15349	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4355	UBND Xã Xuân Bình	th_xa_xuanbinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Xuân Bình	N	H38.16177	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4356	UBND Xã Xuân Chinh	th_xa_xuanchinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Xuân Chinh	N	H38.15658	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4357	UBND Xã Xuân Du	th_xa_xuandu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Xuân Du	N	H38.16234	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4358	UBND Xã Xuân Hòa	th_xa_xuanhoa	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Xuân Hòa	N	H38.15520	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4359	UBND Xã Xuân Lập	th_xa_xuanlap	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Xuân Lập	N	H38.15592	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

4360	UBND Xã Xuân Thái	th_xa_xuanthai	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Xuân Thái	N	H38.16258	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4361	UBND Xã Xuân Tín	th_xa_xuantin	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Xuân Tín	N	H38.15574	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4362	UBND Xã Yên Định	th_xa_yendinh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Yên Định	N	H38.15469	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4363	UBND Xã Yên Khương	th_xa_yenkhuong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Yên Khương	N	H38.15031	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4364	UBND Xã Yên Nhân	th_xa_yennhan	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Yên Nhân	N	H38.15610	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4365	UBND Xã Yên Ninh	th_xa_yenninh	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Yên Ninh	N	H38.15442	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4366	UBND Xã Yên Phú	th_xa_yenphu	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Yên Phú	N	H38.15409	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4367	UBND Xã Yên Thắng	th_xa_yenthang	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Yên Thắng	N	H38.15034	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4368	UBND Xã Yên Thọ	th_xa_yentho	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Yên Thọ	N	H38.16264	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4369	UBND Xã Yên Trường	th_xa_yentruong	UBND Tỉnh Thanh Hóa_UBND Xã Yên Trường	N	H38.15421	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4370	Văn phòng UBND	th_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Thanh Hóa_Văn phòng UBND	N	H38.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4373	UBND Tỉnh Tuyên Quang	tq_ubndt_admin	UBND Tỉnh Tuyên Quang - Quản trị	Y	H08	1	KTRS_ADMINDONVI
4374	UBND Tỉnh Tuyên Quang	tq_ubndt_cv	UBND Tỉnh Tuyên Quang - Chuyên viên rà soát	N	H08	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
4375	UBND Tỉnh Tuyên Quang	tq_ubndt_ld	UBND Tỉnh Tuyên Quang - Lãnh đạo	N	H08	1	KTRS_LanhDao_CQRS
4376	Cơ quan UBMTTQ	tq_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Cơ quan UBMTTQ	N	H08.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4377	Công an tỉnh	tq_so_congantinh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Công an tỉnh	N	H08.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4378	Sở Công thương	tq_so_congthuong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Công thương	N	H08.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4379	Sở Dân tộc và Tôn giáo	tq_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H08.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4380	Sở Du lịch	tq_so_dulich	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Du lịch	N	H08.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4381	Sở Giáo dục và đào tạo	tq_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H08.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4382	Sở Khoa học và Công nghệ	tq_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H08.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4383	Sở Ngoại vụ	tq_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Ngoại vụ	N	H08.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4384	Sở Nội vụ	tq_so_noivu	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Nội vụ	N	H08.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4385	Sở Nông nghiệp và Môi trường	tq_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H08.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4386	Sở Tài chính	tq_so_taichinh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Tài chính	N	H08.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4387	Sở Tư pháp Tỉnh Tuyên Quang	tq_so_tuphap	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Tư pháp	N	H08.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4388	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	tq_so_vhtt	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H08.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4389	Sở Xây dựng	tq_so_xaydung	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Xây dựng	N	H08.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4390	Sở Y tế	tq_so_yte	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Sở Y tế	N	H08.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4391	Thanh tra tỉnh	tq_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Thanh tra tỉnh	N	H08.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4392	UBND Phường An Tường	tq_phuong_antuong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Phường An Tường	N	H08.02512	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4393	UBND Phường Bình Thuận	tq_phuong_binhthuan	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Phường Bình Thuận	N	H08.02524	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4394	UBND Phường Hà Giang 1	tq_phuong_hagiang1	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Phường Hà Giang 1	N	H08.00694	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4395	UBND Phường Hà Giang 2	tq_phuong_hagiang2	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Phường Hà Giang 2	N	H08.00691	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4396	UBND Phường Minh Xuân	tq_phuong_minhxuan	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Phường Minh Xuân	N	H08.02215	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4397	UBND Phường Mỹ Lâm	tq_phuong_mylam	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Phường Mỹ Lâm	N	H08.02509	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4398	UBND Phường Nông Tiến	tq_phuong_nongtien	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Phường Nông Tiến	N	H08.02212	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4399	UBND Xã Bắc Mê	tq_xa_bacme	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Bắc Mê	N	H08.00991	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4400	UBND Xã Bắc Quang	tq_xa_bacquang	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Bắc Quang	N	H08.01153	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4401	UBND Xã Bạch Đích	tq_xa_bachdich	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Bạch Đích	N	H08.00832	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4402	UBND Xã Bạch Ngọc	tq_xa_bachngoc	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Bạch Ngọc	N	H08.00976	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4403	UBND Xã Bạch Xa	tq_xa_bachxa	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Bạch Xa	N	H08.02380	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4404	UBND Xã Bản Máy	tq_xa_banmay	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Bản Máy	N	H08.01024	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4405	UBND Xã Bằng Hành	tq_xa_banghanh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Bằng Hành	N	H08.01180	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4406	UBND Xã Bằng Lang	tq_xa_banglang	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Bằng Lang	N	H08.01246	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4407	UBND Xã Bình An	tq_xa_binhan	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Bình An	N	H08.02296	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4408	UBND Xã Bình Ca	tq_xa_binhca	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Bình Ca	N	H08.02548	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4409	UBND Xã Bình Xa	tq_xa_binhxa	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Bình Xa	N	H08.02404	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4410	UBND Xã Cán Tỷ	tq_xa_canty	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Cán Tỷ	N	H08.00883	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4411	UBND Xã Cao Bồ	tq_xa_caobo	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Cao Bồ	N	H08.00952	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4412	UBND Xã Chiêm Hóa	tq_xa_chiemhoa	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Chiêm Hóa	N	H08.02287	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4413	UBND Xã Côn Lôn	tq_xa_conlon	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Côn Lôn	N	H08.02245	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4414	UBND Xã Du Già	tq_xa_dugia	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Du Già	N	H08.00871	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4415	UBND Xã Đồng Tâm	tq_xa_dongtam	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Đồng Tâm	N	H08.01165	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4416	UBND Xã Đông Thọ	tq_xa_dongtho	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Đông Thọ	N	H08.02572	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4417	UBND Xã Đồng Văn	tq_xa_dongvan	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Đồng Văn	N	H08.00721	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4418	UBND Xã Đồng Yên	tq_xa_dongyen	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Đồng Yên	N	H08.01216	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4419	UBND Xã Đường Hồng	tq_xa_duonghong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Đường Hồng	N	H08.01012	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4420	UBND Xã Đường Thượng	tq_xa_duongthuong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Đường Thượng	N	H08.00865	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4421	UBND Xã Giáp Trung	tq_xa_giaptrung	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Giáp Trung	N	H08.00985	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4422	UBND Xã Hàm Yên	tq_xa_hamyen	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Hàm Yên	N	H08.02374	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4423	UBND Xã Hồ Thầu	tq_xa_hothau	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Hồ Thầu	N	H08.01084	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4424	UBND Xã Hòa An	tq_xa_hoaan	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Hòa An	N	H08.02353	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4425	UBND Xã Hoàng Su Phì	tq_xa_hoangsuphi	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Hoàng Su Phì	N	H08.01021	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4426	UBND Xã Hồng Sơn	tq_xa_hongson	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Hồng Sơn	N	H08.02608	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4427	UBND Xã Hồng Thái	tq_xa_hongthai	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Hồng Thái	N	H08.02260	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4428	UBND Xã Hùng An	tq_xa_hungan	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Hùng An	N	H08.01201	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4429	UBND Xã Hùng Đức	tq_xa_hungduc	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Hùng Đức	N	H08.02425	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4430	UBND Xã Hùng Lợi	tq_xa_hungloi	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Hùng Lợi	N	H08.02455	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4431	UBND Xã Khâu Vai	tq_xa_khauvai	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Khâu Vai	N	H08.00802	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4432	UBND Xã Khuôn Lùng	tq_xa_khuonlung	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Khuôn Lùng	N	H08.01147	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4433	UBND Xã Kiên Đài	tq_xa_kiendai	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Kiên Đài	N	H08.02332	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4434	UBND Xã Kiến Thiết	tq_xa_kienthiet	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Kiến Thiết	N	H08.02437	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4435	UBND Xã Kim Bình	tq_xa_kimbinh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Kim Bình	N	H08.02350	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4436	UBND Xã Lâm Bình	tq_xa_lambinh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Lâm Bình	N	H08.02266	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

4437	UBND Xã Lao Chải	tq_xa_laochai	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Lao Chải	N	H08.00937	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4438	UBND Xã Liên Hiệp	tq_xa_lienhiep	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Liên Hiệp	N	H08.01192	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4439	UBND Xã Linh Hồ	tq_xa_linhho	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Linh Hồ	N	H08.00970	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4440	UBND Xã Lực Hành	tq_xa_lucharh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Lực Hành	N	H08.02434	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4441	UBND Xã Lũng Cú	tq_xa_lungcu	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Lũng Cú	N	H08.00715	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4442	UBND Xã Lũng Phìn	tq_xa_lungphin	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Lũng Phìn	N	H08.00763	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4443	UBND Xã Lũng Tám	tq_xa_lungtam	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Lũng Tám	N	H08.00901	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4444	UBND Xã Mậu Duệ	tq_xa_mauduc	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Mậu Duệ	N	H08.00847	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4445	UBND Xã Mèo Vạc	tq_xa_meovac	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Mèo Vạc	N	H08.00769	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4446	UBND Xã Minh Ngọc	tq_xa_minhngoc	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Minh Ngọc	N	H08.00994	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4447	UBND Xã Minh Quang	tq_xa_minhquang	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Minh Quang	N	H08.02302	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4448	UBND Xã Minh Sơn	tq_xa_minhson	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Minh Sơn	N	H08.00982	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4449	UBND Xã Minh Tân	tq_xa_minhtan	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Minh Tân	N	H08.00919	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4450	UBND Xã Minh Thanh	tq_xa_minhthanh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Minh Thanh	N	H08.02554	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4451	UBND Xã Na Hang	tq_xa_nahang	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Na Hang	N	H08.02221	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4452	UBND Xã Nấm Dẩn	tq_xa_namdan	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Nấm Dẩn	N	H08.01141	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4453	UBND Xã Nậm Dịch	tq_xa_namdich	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Nậm Dịch	N	H08.01075	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4454	UBND Xã Nghĩa Thuận	tq_xa_nghiathuan	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Nghĩa Thuận	N	H08.00889	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4455	UBND Xã Ngọc Đường	tq_xa_ngocduong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Ngọc Đường	N	H08.00700	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4456	UBND Xã Ngọc Long	tq_xa_ngoclong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Ngọc Long	N	H08.00859	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4457	UBND Xã Nhữ Khê	tq_xa_nhukhe	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Nhữ Khê	N	H08.02530	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4458	UBND Xã Niêm Sơn	tq_xa_niemson	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Niêm Sơn	N	H08.00817	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4459	UBND Xã Pà Vầy Sủ	tq_xa_pavaysu	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Pà Vầy Sủ	N	H08.01096	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4460	UBND Xã Phó Bảng	tq_xa_phobang	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Phó Bảng	N	H08.00745	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4461	UBND Xã Phú Linh	tq_xa_phulinh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Phú Linh	N	H08.00706	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4462	UBND Xã Phú Lương	tq_xa_phuluong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Phú Lương	N	H08.02611	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4463	UBND Xã Phú Lưu	tq_xa_phuluu	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Phú Lưu	N	H08.02392	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4464	UBND Xã Pờ Ly Ngài	tq_xa_polyngai	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Pờ Ly Ngài	N	H08.01057	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4465	UBND Xã Quản Bạ	tq_xa_quanba	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Quản Bạ	N	H08.00874	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4466	UBND Xã Quang Bình	tq_xa_quangbinh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Quang Bình	N	H08.01237	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4467	UBND Xã Quảng Nguyên	tq_xa_quangnguyen	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Quảng Nguyên	N	H08.01144	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4468	UBND Xã Sà Phìn	tq_xa_saphin	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Sà Phìn	N	H08.00733	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4469	UBND Xã Sơn Dương	tq_xa_sonduong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Sơn Dương	N	H08.02536	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4470	UBND Xã Sơn Thủy	tq_xa_sonthuy	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Sơn Thủy	N	H08.02620	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4471	UBND Xã Sơn Vĩ	tq_xa_sonvi	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Sơn Vĩ	N	H08.00778	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4472	UBND Xã Sủng Máng	tq_xa_sungmang	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Sủng Máng	N	H08.00787	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4473	UBND Xã Tân An	tq_xa_tanan	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tân An	N	H08.02320	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4474	UBND Xã Tân Long	tq_xa_tanlong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tân Long	N	H08.02470	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4475	UBND Xã Tân Mỹ	tq_xa_tanmy	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tân Mỹ	N	H08.02308	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4476	UBND Xã Tân Quang	tq_xa_tanquang	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tân Quang	N	H08.01171	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4477	UBND Xã Tân Thanh	tq_xa_tanthanh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tân Thanh	N	H08.02578	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4478	UBND Xã Tân Tiến	tq_xa_tantien	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tân Tiến	N	H08.01051	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4479	UBND Xã Tân Trào	tq_xa_tantrao	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tân Trào	N	H08.02545	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4480	UBND Xã Tân Trịnh	tq_xa_tantrinh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tân Trịnh	N	H08.01243	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4481	UBND Xã Tát Ngà	tq_xa_tatnga	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tát Ngà	N	H08.00808	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4482	UBND Xã Thái Bình	tq_xa_thaibinh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Thái Bình	N	H08.02494	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4483	UBND Xã Thái Hòa	tq_xa_thaihoa	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Thái Hòa	N	H08.02419	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4484	UBND Xã Thái Sơn	tq_xa_thaison	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Thái Sơn	N	H08.02407	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4485	UBND Xã Thắng Mố	tq_xa_thangmo	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Thắng Mố	N	H08.00829	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4486	UBND Xã Thàng Tín	tq_xa_thangtin	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Thàng Tín	N	H08.01033	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4487	UBND Xã Thanh Thủy	tq_xa_thanhthuy	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Thanh Thủy	N	H08.00928	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4488	UBND Xã Thông Nguyên	tq_xa_thongnguyen	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Thông Nguyên	N	H08.01090	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4489	UBND Xã Thuận Hòa	tq_xa_thuanhoa	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Thuận Hòa	N	H08.00922	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4490	UBND Xã Thượng Lâm	tq_xa_thuonglam	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Thượng Lâm	N	H08.02269	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4491	UBND Xã Thượng Nông	tq_xa_thuongnong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Thượng Nông	N	H08.02239	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4492	UBND Xã Thượng Sơn	tq_xa_thuongson	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Thượng Sơn	N	H08.00958	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4493	UBND Xã Tiên Nguyên	tq_xa_tiennguyen	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tiên Nguyên	N	H08.01225	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4494	UBND Xã Tiên Yên	tq_xa_tienyen	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tiên Yên	N	H08.01261	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4495	UBND Xã Tri Phú	tq_xa_triphu	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tri Phú	N	H08.02359	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4496	UBND Xã Trung Hà	tq_xa_trungha	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Trung Hà	N	H08.02305	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4497	UBND Xã Trung Sơn	tq_xa_trungson	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Trung Sơn	N	H08.02458	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4498	UBND Xã Trung Thịnh	tq_xa_trungthinh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Trung Thịnh	N	H08.01117	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4499	UBND Xã Trường Sinh	tq_xa_truongsinh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Trường Sinh	N	H08.02623	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4500	UBND Xã Tùng Bá	tq_xa_tungba	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tùng Bá	N	H08.00925	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4501	UBND Xã Tùng Vài	tq_xa_tungvai	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Tùng Vài	N	H08.00892	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4502	UBND Xã Vị Xuyên	tq_xa_vixuyen	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Vị Xuyên	N	H08.00913	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4503	UBND Xã Việt Lâm	tq_xa_vietlam	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Việt Lâm	N	H08.00967	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4504	UBND Xã Vĩnh Tuy	tq_xa_vinhtuy	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Vĩnh Tuy	N	H08.01156	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4505	UBND Xã Xín Mần	tq_xa_xinman	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Xín Mần	N	H08.01108	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4506	UBND Xã Xuân Giang	tq_xa_xuangiang	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Xuân Giang	N	H08.01255	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4507	UBND Xã Xuân Vân	tq_xa_xuanvan	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Xuân Vân	N	H08.02449	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4508	UBND Xã Yên Cường	tq_xa_yencuong	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Yên Cường	N	H08.01006	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4509	UBND Xã Yên Hoa	tq_xa_yenhoa	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Yên Hoa	N	H08.02248	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4510	UBND Xã Yên Lập	tq_xa_yenlap	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Yên Lập	N	H08.02317	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4511	UBND Xã Yên Minh	tq_xa_yenminh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Yên Minh	N	H08.00820	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

4512	UBND Xã Yên Nguyên	tq_xa_yennguyen	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Yên Nguyên	N	H08.02365	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4513	UBND Xã Yên Phú	tq_xa_yenphu	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Yên Phú	N	H08.02398	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4514	UBND Xã Yên Sơn	tq_xa_yenson	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Yên Sơn	N	H08.02473	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4515	UBND Xã Yên Thành	tq_xa_yenthanh	UBND Tỉnh Tuyên Quang_UBND Xã Yên Thành	N	H08.01234	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4516	Văn phòng UBND	tq_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Tuyên Quang_Văn phòng UBND	N	H08.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4519	UBND Tỉnh Vĩnh Long	vl_ubndt_admin	UBND Tỉnh Vĩnh Long - Quản trị	Y	H86	1	KTRS_ADMINDONVI
4520	UBND Tỉnh Vĩnh Long	vl_ubndt_cv	UBND Tỉnh Vĩnh Long - Chuyên viên rà soát	N	H86	1	KTRS_ChuyenVien_CQRS
4521	UBND Tỉnh Vĩnh Long	vl_ubndt_ld	UBND Tỉnh Vĩnh Long - Lãnh đạo	N	H86	1	KTRS_LanhDao_CQRS
4522	Cơ quan UBMTTQ	vl_so_coquanubmttq	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Cơ quan UBMTTQ	N	H86.17	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4523	Công an tỉnh	vl_so_congantinh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Công an tỉnh	N	H86.20	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4524	Sở Công thương	vl_so_congthuong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Công thương	N	H86.04	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4525	Sở Dân tộc và Tôn giáo	vl_so_dantocvatongiao	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Dân tộc và Tôn giáo	N	H86.14	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4526	Sở Du lịch	vl_so_dulich	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Du lịch	N	H86.15	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4527	Sở Giáo dục và đào tạo	vl_so_giaoducvadaotao	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Giáo dục và đào tạo	N	H86.09	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4528	Sở Khoa học và Công nghệ	vl_so_khoahocvacongnghe	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Khoa học và Công nghệ	N	H86.07	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4529	Sở Ngoại vụ	vl_so_ngoaivu	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Ngoại vụ	N	H86.13	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4530	Sở Nội vụ	vl_so_noivu	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Nội vụ	N	H86.01	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4531	Sở Nông nghiệp và Môi trường	vl_so_nongnghiepvamoitruong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Nông nghiệp và Môi trường	N	H86.05	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4532	Sở Tài chính	vl_so_taichinh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Tài chính	N	H86.03	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4533	Sở Tư pháp Tỉnh Vĩnh Long	vl_so_tuphap	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Tư pháp	N	H86.02	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4534	Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	vl_so_vhtt	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch	N	H86.08	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4535	Sở Xây dựng	vl_so_xaydung	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Xây dựng	N	H86.06	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4536	Sở Y tế	vl_so_yte	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Sở Y tế	N	H86.10	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4537	Thanh tra tỉnh	vl_so_thanhtratinh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Thanh tra tỉnh	N	H86.11	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4538	UBND Phường An Hội	vl_phuong_anhoi	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường An Hội	N	H86.28777	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4539	UBND Phường Bến Tre	vl_phuong_bentre	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Bến Tre	N	H86.28789	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4540	UBND Phường Bình Minh	vl_phuong_binhminh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Bình Minh	N	H86.29771	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4541	UBND Phường Cái Vồn	vl_phuong_caivon	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Cái Vồn	N	H86.29770	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4542	UBND Phường Duyên Hải	vl_phuong_duyenhai	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Duyên Hải	N	H86.29512	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4543	UBND Phường Đông Thành	vl_phuong_dongthanh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Đông Thành	N	H86.29812	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4544	UBND Phường Hòa Thuận	vl_phuong_hoathuan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Hòa Thuận	N	H86.29398	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4545	UBND Phường Long Châu	vl_phuong_longchau	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Long Châu	N	H86.29551	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4546	UBND Phường Long Đức	vl_phuong_longduc	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Long Đức	N	H86.29263	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4547	UBND Phường Nguyệt Hóa	vl_phuong_nguyethoa	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Nguyệt Hóa	N	H86.29254	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4548	UBND Phường Phú Khương	vl_phuong_phukhuong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Phú Khương	N	H86.28756	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4549	UBND Phường Phú Tân	vl_phuong_phutan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Phú Tân	N	H86.28858	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4550	UBND Phường Phước Hậu	vl_phuong_phuochau	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Phước Hậu	N	H86.29557	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4551	UBND Phường Sơn Đông	vl_phuong_sondong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Sơn Đông	N	H86.28783	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4552	UBND Phường Tân Hạnh	vl_phuong_tanhanh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Tân Hạnh	N	H86.29593	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4553	UBND Phường Tân Ngãi	vl_phuong_tanngai	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Tân Ngãi	N	H86.29566	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4554	UBND Phường Thanh Đức	vl_phuong_thanhduc	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Thanh Đức	N	H86.29590	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4555	UBND Phường Trà Vinh	vl_phuong_travinh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Trà Vinh	N	H86.29242	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4556	UBND Phường Trường Long Hòa	vl_phuong_truonglonghoa	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Phường Trường Long Hòa	N	H86.29516	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4557	UBND Xã An Bình	vl_xa_anbinh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã An Bình	N	H86.29584	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4558	UBND Xã An Định	vl_xa_andinh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã An Định	N	H86.28957	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4559	UBND Xã An Hiệp	vl_xa_anhiep	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã An Hiệp	N	H86.29158	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4560	UBND Xã An Ngãi Trung	vl_xa_anngaitrung	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã An Ngãi Trung	N	H86.29143	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4561	UBND Xã An Phú Tân	vl_xa_anphutan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã An Phú Tân	N	H86.29317	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4562	UBND Xã An Qui	vl_xa_anqui	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã An Qui	N	H86.29224	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4563	UBND Xã An Trường	vl_xa_antruong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã An Trường	N	H86.29275	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4564	UBND Xã Ba Tri	vl_xa_batri	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Ba Tri	N	H86.29110	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4565	UBND Xã Bảo Thạnh	vl_xa_baothanh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Bảo Thạnh	N	H86.29125	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4566	UBND Xã Bình Đại	vl_xa_binhdai	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Bình Đại	N	H86.29050	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4567	UBND Xã Bình Phú	vl_xa_binhphu	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Bình Phú	N	H86.29287	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4568	UBND Xã Bình Phước	vl_xa_binhphuoc	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Bình Phước	N	H86.29638	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4569	UBND Xã Cái Ngang	vl_xa_caingang	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Cái Ngang	N	H86.29728	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4570	UBND Xã Cái Nhum	vl_xa_cainhum	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Cái Nhum	N	H86.29641	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4571	UBND Xã Càng Long	vl_xa_canglong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Càng Long	N	H86.29266	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4572	UBND Xã Cầu Kè	vl_xa_cauke	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Cầu Kè	N	H86.29308	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4573	UBND Xã Cầu Ngang	vl_xa_caungang	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Cầu Ngang	N	H86.29416	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4574	UBND Xã Châu Hòa	vl_xa_chauhoa	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Châu Hòa	N	H86.28996	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4575	UBND Xã Châu Hưng	vl_xa_chauhung	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Châu Hưng	N	H86.29083	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4576	UBND Xã Châu Thành	vl_xa_chauthanh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Châu Thành	N	H86.29374	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4577	UBND Xã Chợ Lách	vl_xa_cholach	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Chợ Lách	N	H86.28870	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4578	UBND Xã Đại An	vl_xa_daian	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Đại An	N	H86.29491	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4579	UBND Xã Đại Điền	vl_xa_daidien	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Đại Điền	N	H86.29194	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4580	UBND Xã Đôn Châu	vl_xa_donchau	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Đôn Châu	N	H86.29497	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4581	UBND Xã Đông Hải	vl_xa_donghai	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Đông Hải	N	H86.29536	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4582	UBND Xã Đồng Khởi	vl_xa_dongkhoi	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Đồng Khởi	N	H86.28945	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4583	UBND Xã Giao Long	vl_xa_giaolong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Giao Long	N	H86.28807	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4584	UBND Xã Giồng Trôm	vl_xa_giongtrom	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Giồng Trôm	N	H86.28984	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4585	UBND Xã Hàm Giang	vl_xa_hamgiang	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hàm Giang	N	H86.29489	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4586	UBND Xã Hiệp Mỹ	vl_xa_hiepmy	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hiệp Mỹ	N	H86.29455	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4587	UBND Xã Hiếu Phụng	vl_xa_hieuphung	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hiếu Phụng	N	H86.29701	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4588	UBND Xã Hiếu Thành	vl_xa_hieuthanh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hiếu Thành	N	H86.29713	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4589	UBND Xã Hòa Bình	vl_xa_hoabinh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hòa Bình	N	H86.29830	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4590	UBND Xã Hòa Hiệp	vl_xa_hoahiep	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hòa Hiệp	N	H86.29734	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS

4591	UBND Xã Hòa Minh	vl_xa_hoaminh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hòa Minh	N	H86.29410	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4592	UBND Xã Hùng Hòa	vl_xa_hunghoa	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hùng Hòa	N	H86.29362	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4593	UBND Xã Hưng Khánh Trung	vl_xa_hungkhanhtrung	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hưng Khánh Trung	N	H86.28901	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4594	UBND Xã Hưng Mỹ	vl_xa_hungmy	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hưng Mỹ	N	H86.29407	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4595	UBND Xã Hưng Nhượng	vl_xa_hungnhuong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hưng Nhượng	N	H86.29044	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4596	UBND Xã Hương Mỹ	vl_xa_huongmy	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Hương Mỹ	N	H86.28981	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4597	UBND Xã Lộc Thuận	vl_xa_locthuan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Lộc Thuận	N	H86.29077	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4598	UBND Xã Long Hiệp	vl_xa_longhiep	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Long Hiệp	N	H86.29506	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4599	UBND Xã Long Hồ	vl_xa_longho	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Long Hồ	N	H86.29602	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4600	UBND Xã Long Hòa	vl_xa_longhoa	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Long Hòa	N	H86.29413	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4601	UBND Xã Long Hữu	vl_xa_longhuu	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Long Hữu	N	H86.29518	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4602	UBND Xã Long Thành	vl_xa_longthanh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Long Thành	N	H86.29513	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4603	UBND Xã Long Vĩnh	vl_xa_longvinh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Long Vĩnh	N	H86.29533	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4604	UBND Xã Lục Sĩ Thành	vl_xa_lucsithanh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Lục Sĩ Thành	N	H86.29857	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4605	UBND Xã Lương Hòa	vl_xa_luonghoa	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Lương Hòa	N	H86.28987	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4606	UBND Xã Lương Phú	vl_xa_luongphu	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Lương Phú	N	H86.28993	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4607	UBND Xã Lưu Nghiệp Anh	vl_xa_luunghiepanh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Lưu Nghiệp Anh	N	H86.29476	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4608	UBND Xã Mỏ Cày	vl_xa_mocay	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Mỏ Cày	N	H86.28903	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4609	UBND Xã Mỹ Chánh Hòa	vl_xa_mychanhhoa	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Mỹ Chánh Hòa	N	H86.29122	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4610	UBND Xã Mỹ Long	vl_xa_mylong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Mỹ Long	N	H86.29419	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4611	UBND Xã Mỹ Thuận	vl_xa_mythuan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Mỹ Thuận	N	H86.29788	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4612	UBND Xã Ngãi Tứ	vl_xa_ngaitu	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Ngãi Tứ	N	H86.29767	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4613	UBND Xã Ngũ Lạc	vl_xa_ngulac	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Ngũ Lạc	N	H86.29530	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4614	UBND Xã Nhị Long	vl_xa_nhilong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Nhị Long	N	H86.29302	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4615	UBND Xã Nhị Trường	vl_xa_nhitruong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Nhị Trường	N	H86.29446	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4616	UBND Xã Nhơn Phú	vl_xa_nhonphu	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Nhơn Phú	N	H86.29623	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4617	UBND Xã Nhuận Phú Tân	vl_xa_nhuanphutan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Nhuận Phú Tân	N	H86.28948	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4618	UBND Xã Phong Thạnh	vl_xa_phongthanh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Phong Thạnh	N	H86.29329	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4619	UBND Xã Phú Phụng	vl_xa_phuphung	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Phú Phụng	N	H86.28879	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4620	UBND Xã Phú Quới	vl_xa_phuquoi	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Phú Quới	N	H86.29611	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4621	UBND Xã Phú Thuận	vl_xa_phuthuan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Phú Thuận	N	H86.29062	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4622	UBND Xã Phú Túc	vl_xa_phutuc	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Phú Túc	N	H86.28810	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4623	UBND Xã Phước Long	vl_xa_phuoclong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Phước Long	N	H86.29020	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4624	UBND Xã Phước Mỹ Trung	vl_xa_phuocmytrung	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Phước Mỹ Trung	N	H86.28915	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4625	UBND Xã Quới An	vl_xa_quoian	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Quới An	N	H86.29668	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4626	UBND Xã Quới Điền	vl_xa_quoidien	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Quới Điền	N	H86.29191	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4627	UBND Xã Quới Thiện	vl_xa_quoithien	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Quới Thiện	N	H86.29677	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4628	UBND Xã Song Lộc	vl_xa_songloc	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Song Lộc	N	H86.29386	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4629	UBND Xã Song Phú	vl_xa_songphu	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Song Phú	N	H86.29740	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4630	UBND Xã Tam Bình	vl_xa_tambinh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tam Bình	N	H86.29719	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4631	UBND Xã Tam Ngãi	vl_xa_tamngai	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tam Ngãi	N	H86.29335	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4632	UBND Xã Tân An	vl_xa_tanan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tân An	N	H86.29278	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4633	UBND Xã Tân Hào	vl_xa_tanhao	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tân Hào	N	H86.29029	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4634	UBND Xã Tân Hòa	vl_xa_tanhoa	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tân Hòa	N	H86.29371	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4635	UBND Xã Tân Long Hội	vl_xa_tanlonghoi	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tân Long Hội	N	H86.29653	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4636	UBND Xã Tân Lược	vl_xa_tanluoc	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tân Lược	N	H86.29785	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4637	UBND Xã Tân Phú	vl_xa_tanphu	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tân Phú	N	H86.28840	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4638	UBND Xã Tân Quới	vl_xa_tanquoi	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tân Quới	N	H86.29800	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4639	UBND Xã Tân Thành Bình	vl_xa_tanthanhbinh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tân Thành Bình	N	H86.28921	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4640	UBND Xã Tân Thủy	vl_xa_tanthuy	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tân Thủy	N	H86.29167	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4641	UBND Xã Tân Xuân	vl_xa_tanxuan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tân Xuân	N	H86.29137	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4642	UBND Xã Tập Ngãi	vl_xa_tapngai	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tập Ngãi	N	H86.29365	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4643	UBND Xã Tập Sơn	vl_xa_tapson	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tập Sơn	N	H86.29467	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4644	UBND Xã Thạnh Hải	vl_xa_thanhhai	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Thạnh Hải	N	H86.29221	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4645	UBND Xã Thạnh Phong	vl_xa_thanhphong	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Thạnh Phong	N	H86.29227	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4646	UBND Xã Thạnh Phú	vl_xa_thanhphu	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Thạnh Phú	N	H86.29182	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4647	UBND Xã Thạnh Phước	vl_xa_thanhphuoc	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Thạnh Phước	N	H86.29104	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4648	UBND Xã Thành Thới	vl_xa_thanhthoi	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Thành Thới	N	H86.28969	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4649	UBND Xã Thạnh Trị	vl_xa_thanhtri	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Thạnh Trị	N	H86.29089	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4650	UBND Xã Thới Thuận	vl_xa_thoithuan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Thới Thuận	N	H86.29107	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4651	UBND Xã Tiên Thủy	vl_xa_tienthuy	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tiên Thủy	N	H86.28861	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4652	UBND Xã Tiểu Cần	vl_xa_tieucan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Tiểu Cần	N	H86.29341	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4653	UBND Xã Trà Cổn	vl_xa_tracon	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Trà Cổn	N	H86.29836	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4654	UBND Xã Trà Cú	vl_xa_tracu	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Trà Cú	N	H86.29461	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4655	UBND Xã Trà Ôn	vl_xa_traon	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Trà Ôn	N	H86.29821	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4656	UBND Xã Trung Hiệp	vl_xa_trunghiep	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Trung Hiệp	N	H86.29683	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4657	UBND Xã Trung Ngãi	vl_xa_trungngai	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Trung Ngãi	N	H86.29698	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4658	UBND Xã Trung Thành	vl_xa_trungthanh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Trung Thành	N	H86.29659	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4659	UBND Xã Vĩnh Kim	vl_xa_vinhkim	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Vĩnh Kim	N	H86.29431	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4660	UBND Xã Vĩnh Thành	vl_xa_vinhthanh	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Vĩnh Thành	N	H86.28894	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4661	UBND Xã Vĩnh Xuân	vl_xa_vinhxuan	UBND Tỉnh Vĩnh Long_UBND Xã Vĩnh Xuân	N	H86.29845	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS
4662	Văn phòng UBND	vl_so_vanphongubnd	UBND Tỉnh Vĩnh Long_Văn phòng UBND	N	H86.12	1	KTRS_NL_DVRS;KTRS_TongHop_DVRS